

HÔMERO

Iliat & Ôdixê



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

ILIAT
và
ÔĐIXÊ

HÔMERO

ILIAT
và
ÔĐIXÊ

Người dịch:
PHAN THỊ MIẾN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
HÀ NỘI - 2001

Dịch theo bản tiếng Pháp
của EUGENE LASSERRE
(Nhà xuất bản Garnier, Paris, 1955)
và của MÉDÉRIC DUFOUR và JEANNE RAISON
(Nhà xuất bản Garnier, Paris, 1954)

ILIAT

Ca khúc I

CẦU NỮ THẦN THƠ

Ca lên, nữ thần ơi! Con thịnh nộ của Asin, con của Pêlê, con thịnh nộ xiết bao tai hại, đem đến cho quân Acai⁽¹⁾ biết bao thảm họa, đẩy xuống âm ti biết bao linh hồn quả cảm của những bậc anh hùng, thân làm mồi cho muôn chó nghìn chim. Sự việc là như thế, đúng theo ý muốn của Đot là như thế. Ca đi, ca bắt đầu từ lúc người dòng giống của Atorê⁽²⁾, vua các chiến sĩ, và Asin thần thánh, cùng nhau tranh cãi.

(1) Hômerơ gọi người Hi Lạp là người Acai, người Aegôl hay người Danaen (tức dòng giống của Đanaôt), không phân biệt.

(2) Agamemnon, con của Atorê.

AGAMEMNÔNG VÀ CRIDET. BỆNH DỊCH HẠCH

Tôn thần nào đã khiến hai bên tranh cãi cùng nhau như vậy? Đó là con của Latôn và của Dớt. Cầm giân Agamemnông, thần đem đến cho quân đội một bệnh hiểm nghèo, binh sĩ chết lẫn ra, vì Cridet, tư tế phụng thờ thần, bị con của Atorê lãng mạ.

Cridet đến bên đoàn chiến thuyền thon nhẹ của quân Acai xin chuộc con gái, mang theo của cải vô ngần. Cọ cầm tay cây quyền trượng bằng vàng đầu buộc dải⁽¹⁾ thờ Apôlông bắn xa muôn dặm⁽²⁾. Cọ van xin mọi người Acai và nhất là hai vị dòng giống của Atorê, những người cầm đầu binh sĩ:

- Hỡi hai vị dòng giống của Atorê⁽³⁾? Hỡi các chiến sĩ Acai mang bao chân đẹp⁽⁴⁾, xin các thần linh

(1) Những dải thờ thần, thường bằng len trắng, buộc vào đầu cây quyền trượng hay buộc lên đầu khi cúng tế, là một dấu hiệu của sự bất khả xâm phạm.

(2) Trong thi phẩm của Hômerô, những tên người và thần thường kèm theo một nhóm từ cố định, có chức năng như một tính từ nói lên đặc điểm của người hay vị thần đó. Ví dụ: "Apôlông bắn xa muôn dặm". "Dớt gây sấm sét", "Asin chạy nhanh như gió". v.v... Có khi Hômerô chỉ dùng nhóm từ cố định vẫn kèm theo tên một vị thần hay người để chỉ vị thần hay người đó. Ví dụ: "thần bắn xa muôn dặm" chỉ Apôlông, "thần gây sấm sét" chỉ Dớt, v.v...

(3) Agamemnông và Mêlênax.

(4) Những bao chân này bằng kim khí. Đó là một phần của bộ giáp.

ngự tại những tòa nhà trên núi Ôlempơ phù hộ cho các ngài triệt hạ được thành trì của Priam và sung sướng trở về xứ sở! Nhưng xin các ngài cũng vì lòng tôn trọng con của Dớt, vì Apôlông bắn xa muôn dặm mà nhận lấy số của chuộc này và buông tha cho con gái tôi ra.

Tất cả quân Acai đều tỏ ý tán thành nên nể lời tu tế và nhận số của chuộc hậu hĩ đó, nhưng Agamemnon, con của Atơrê, lại không thích thú trong lòng. Vua tàn nhẫn đuổi Cridet đi, với những lời thô bạo như sau:

- Lão già kia? Đừng có đứng trước mặt ta, gần đoàn thuyền trũng của ta, đừng lán la hôm nay, cũng đừng bèn mảng đến sau này, nếu không ta e rằng cả quyền trượng với những dải thờ thần kia cũng sẽ chẳng giúp ích gì cho lão. Con gái lão, lão đừng hòng ta buông thả. Nàng sẽ sống già đời trong nhà ta, ở Acgôt, xa quê hương, dệt vải và hầu giường ta. Lão muôn yên lành mà về thì hãy cút ngay đi, đừng trêu tức ta.

Cụ già nghe nói kinh hãi tuân theo. Cụ lặng im đi dọc theo bờ biển sóng vỗ dạt dào. Khi đi đã khuất, cụ tha thiết khẩn cầu thần vương Apôlông, con của Latôn tóc đẹp:

- Hồi xạ thủ mang cung bạc, vị bảo vệ Cride và Xila⁽¹⁾ thần thánh! Vị chúa tể của Têrêđôt! Hồi

(1) Cride và Xila: hai thành bang ở Tơrôadơ

Xmanhtê⁽¹⁾! Hãy nghe lời tôi cầu nguyện! Nếu quả thật Người vừa ý ngôi đền tôi đã lập thờ Người, nếu tôi đã từng đốt những đùi bò, đùi dê⁽²⁾ béo ngậy để tế Người, thì xin Người hãy nhận lời cầu xin khẩn thiết của tôi, xin Người hãy bắn tên vào quân Danaen⁽³⁾ để trả thù cho nỗi lòng đau khổ của tôi.

Cụ cầu như vậy, và Phêbuyt - Apôlông nghe thấu lời cầu. Thần vác lên vai cây cung và ống tên đầy kín, giận dữ rời khỏi ngọn núi Ôlempơ. Trên vai vị thần căm giận, những mũi tên kêu lanh canh theo mỗi bước của thần, và thần ra đi chẳng khác nào đêm tối.

Thần dừng chân cách xa các chiến thuyền, bắn một mũi tên; cánh cung bạc bật kêu lên một tiếng rung dữ dội. Thần bắt đầu bắn những con la và con chó tinh nhanh. Rồi mũi tên sắc nhọn của thần tìm bắn đến người. Và từ đấy, những giàn củ thiêu xác chết không ngừng bốc lên ngùn ngụt, nhiều khôn xiết.

(1) Xmanhlê: một tên khác của thần Apôlông; do một chữ Hi Lạp có nghĩa là "chuột, để nhớ tới việc thần đã giải cứu cho dân xứ Phrighi khỏi một tai nạn chuột xâm lấn, hoặc do thần có một đền thờ ở Xmanhtê, một thành bang ở Tơrôado (NXB).

(2) Đùi là phần dành riêng để tế thần

(3) Danaen: dòng giống của Danaôt. Xem chú thích (1), trang 7.

CUỘC TRANH CẢI GIỮA ASIN VÀ AGAMEMNÔNG

Chín ngày liền, tên của thần rơi tua tua xuống đoàn binh sĩ. Đến ngày thứ mười, nữ thần Hêra cánh tay trắng muốt thấy quân Danaen chết nhiều như vậy, rất lo cho họ. Người liền dun dủi Asin triệu tập ba quân.

Khi họ đã tụ tập đông đủ, Asin chạy nhanh như gió bèn đứng dậy giữa muôn người và cất tiếng nói:

- Hỡi người dòng giống của Atorê! Chúng ta đã bị cả địch hạch lẫn chiến tranh đánh bại. Nếu chúng ta còn sống sót thì e rồi cũng phải quay thuyền, rời khỏi đất này. Nhưng tại sao chúng ta không hỏi một bốc sư, một vị tư tế hay người đoán mộng, (vì mộng cũng do Dớt báo) cho biết là vì đâu Phêbuyt-Apôlông căm giận ta đến thế, vì ta phạm điều sơ suất trong lúc cầu nguyện hay tế lễ thần chẳng. Có thể mới biết được nếu ta đem cừu, dê không tì vết thui lên để tạ thần thì thần có ngoảnh mặt nhìn lại làn khói mỡ và cất mối tai họa đó cho ta không?

Asin nói xong ngồi xuống. Cancat, con của Thexto, vị bốc sư tài giỏi tuyệt vời, biết được hiện tại, tương lai và quá khứ, liền đứng dậy. Nhờ Phêbuyt-Apôlông phú cho tài bói toán, cụ đã đưa

chiến thuyền của quân Acai vào được vịnh Iliông.
Cụ ôn tồn nói:

- Hồi Asin được Dớt yêu quý! Ngài bảo tôi cất nghĩa tại sao Apôlông, thần vương bắn xa muôn dặm, tức giận ư? Vâng, tôi sẽ cất nghĩa. Nhưng xin ngài hãy nghĩ kĩ rồi thề cùng tôi là ngài sẽ che chở cho tôi hoàn toàn, chắc chắn, bằng lời nói và việc làm. Vì nói ra, tôi e sẽ làm phật lòng một người có quyền thế hơn cả trong quân đội Acgôt, một người được binh sĩ Acai tuân theo răm rắp. Thực vậy, khi một ông vua đã giận kẻ bầy tôi thì vua là người có quyền rất ghê gớm. Dù ngay hôm ấy vua có nuốt giận làm lành, nhưng trong thâm tâm, vua cũng găm giữ mối thù cho đến khi nào trả được mới thôi. Vậy ngài hãy nói cho tôi biết ngài có cứu tôi không đã?

Asin chạy nhanh như gió, trả lời:

- Người khá yên tâm, người biết ý của thần vương ra sao, cứ nói lên cho chúng ta rõ. Phải Cancat ạ, ta xin thề với Apôlông được Dớt yêu quý, với vị thần mà người cầu khẩn đó rằng: nếu người nói cho quân Đanaen biết ý thần linh thì chừng nào ta còn sống, còn trông thấy ánh sáng trên mặt đất, là không một người nào có thể xúc phạm đến người, bên đoàn thuyền trũng này, dù người có gọi đích danh người đó là Agamemnong hiện đang tự hào là có quyền thế nhất trong toàn quân đội.

Vị bốc sư lỗi lạc yên tâm, liền nói:

- Thần không quở trách ta phạm điều gì sơ suất trong việc tế lễ hoặc cầu thần đâu. Chính vì Agamemnon đã lăng mạ người tư tế của thần, không buông tha con gái lão, không nhận lễ vật của lão đem đến chuộc con, nên thần bắn xa muôn dặm mới gieo họa cho ta và sẽ còn gieo nữa. Thần sẽ không ngăn chặn bàn tay khủng khiếp của dịch hạch nếu ta chưa đem người con gái mất sáng kia trả lại cho cha nàng mà không bắt chuộc, bắt bồi thường, và chưa đưa đến Crider một trăm súc vật tạ thần. Chỉ có làm như vậy ta mới lấy được lòng thần, khiến thần nguôi giận.

Cancat nói xong, ngồi xuống. Agamemnon quyền thế lấy lòng, người anh hùng dòng giống của Atorê, liền đứng dậy. Lòng sục sôi căm giận, mắt nảy lửa long lanh, trước tiên vua quát mắt nhìn Cancat một cách dữ tợn và nói:

- Đồ thầy bói gieo họa! Người chẳng bao giờ nói được điều gì cho ta đẹp dạ. Bao giờ cũng chỉ thích báo trước những tai ương! Chẳng bao giờ người nói lên hoặc làm được một việc gì tốt đẹp. Giờ đây cũng vậy, trước mặt quân sĩ Danaen, người lại nhân danh thần linh, tuyên bố rằng thần bắn xa muôn dặm sở dĩ gieo tang tóc cho họ là vì ta đây, ta đã từ chối số của hậu hĩ chuộc nàng Crider, vì ta nhất thiết giữ nàng lại ở nhà ta? Nói thực ra, ta yêu nàng hơn cả Clitemnestra, người vợ chính thức của ta, vì về thân thể, diện mạo, trí tuệ, công việc,

nàng đều không thua kém. Tuy vậy, nếu cần, ta cũng sẵn lòng trả nàng lại, vì ta muốn cứu muôn quân hơn là để cho họ bị diệt vong. Song các người phải lập tức đưa cho ta một phần thưởng khác để ta khỏi phải là người Aegôt độc nhất không được thưởng gì, mà điều đó là không hợp lí. Vì các người đều thấy, như vậy là phần thưởng của ta chuyển sang tay người khác.

Asin thần thánh chạy nhanh như gió trả lời:

- Hỡi người dòng giống quang vinh của Atôrê! Ông thật tham lam quá đỗi! Quân Acai hào hiệp làm thế nào cho có phần thưởng để đưa ông? Chúng ta có món chiến lợi phẩm lớn nào là của chung để chia đâu. Những thứ cướp được ở các thành bang đều đã chia hết cả rồi, chẳng lẽ bây giờ bắt ba quân đem nộp lại? Vậy ông cứ trả người con gái kia lại cho thần, rồi anh em chiến sĩ Acai chúng tôi sẽ đền cho ông gấp ba bốn lần như vậy, nếu Dớt cho chúng tôi hạ được Tóroa, thành trì lộng lẫy.

Agamemnonng quyền thế trả lời:

- Hỡi Asin sánh tựa thần linh? Dù tài giỏi đến đâu, người cũng đừng hòng dùng mưu trí lừa dối được ta. Ta sẽ không mắc mưu và người cũng sẽ không thuyết phục được ta đâu. Phần thưởng của người thì người muốn giữ, còn ta đây người muốn ta đành chịu thiệt hay sao? Người bảo ta trả lại người con gái đó ư? Được, nếu quân Acai hào hiệp cho ta một phần thưởng khác, hợp ý ta và cũng

đáng giá như vậy. Nếu không, ta sẽ đến tận nơi, đoạt lấy phần thưởng của người, của Agiãx hay Uylixơ đem về, rồi mặc cho kẻ mất của tha hồ tức tối. Nhưng thôi, việc đó sẽ bàn sau. Giờ đây, ta hãy kéo một chiếc thuyền đen⁽¹⁾ xuống mặt biển thần thánh⁽²⁾ lấy đủ một số tay chèo, chở đi một trăm súc vật, dẫn nàng Cridêit má đẹp lên thuyền, và chỉ huy thuyền sẽ là một trong những viên tướng soái. Người đó sẽ là Agiãx, Indômênê, Uylixơ hay chính người, con của Pêlê, người đáng sợ hơn hết mọi người, để người làm lễ tế thần giải trừ tai họa, xin thần nguôi giận.

Asin chạy nhanh như gió quắc mắt lườm Agamemông, nói:

- Hỡi đồ mặt dày mày dạn, chỉ biết có lợi lộc kia! Một người Acai còn làm sao vui lòng tuân lệnh người, linh sứ mệnh ra đi hoặc đem hết sức mình ra đánh giặc nữa? Ta đây, ta đến tham dự cuộc chinh chiến này chẳng phải vì thù ghét những người Tơroa phóng lao, bởi họ không làm gì ta cả. Họ chưa bao giờ bắt bò, bắt ngựa của ta, cũng chưa bao giờ đến xứ Phơti màu mỡ, nuôi sống muôn người, để phá hoại mùa màng của ta: giữa họ và ta có vô vàn núi rừng rợp bóng, vô vàn sóng biển dạt

(1) Thuyền đen, vì vỏ trát bằng nhựa thông.

(2) Hômerơ dùng tính từ "thần thánh" không những để nói về người mà còn nói các vật như: biển, đất, các sức mạnh thiên nhiên, v.v...

dào ngăn cách. Đồ mặt chó! Đồ vô liêm sỉ! Chính vì nể người, để báo thù cho Mênêlax và người, nên chúng ta đã theo người đánh lại người Tơroa, thế mà việc đó, người không hề bận tâm nghĩ đến. Và giờ đây, người còn dọa ra tay tước đoạt phần thưởng mà quân Acai đã chia cho ta và ta đã tốn bao nhiêu công lao mới có. Lần nào cũng vậy, hễ quân Acai phá được một thành bang đông đúc nào của người Tơroa là chẳng bao giờ phần ta bằng được phần người. Cuộc chiến đấu vào sinh ra tử hầu hết là do ta đảm nhiệm, nhưng đến lúc chia phần thì bao giờ người cũng chiếm lấy phần hơn rất nhiều và để cho ta rất ít, tuy vậy ta vẫn quý cái phần ít ỏi đó, ta đem nó về thuyền sau khi chiến đấu đã rã rời thể xác. Nhưng bây giờ thì ta trở lại Phơti thôi, vì lên đoàn thuyền cong của ta, trở về quê hương là hơn cả. Ta không muốn vì người mà ở lại đây, vô danh tiếu tốt, làm giàu làm có cho người.

Agamemnon, vua các chiến sĩ, trả lời:

- Lòng người đã muốn thì cho người cứ trốn. Ta không cầu người ở lại vì ta đâu. Ta chẳng thiếu gì người trọng đãi nể vì, và trước hết, là có Dớt thận trọng. Trong tất cả các vua được Dớt nuôi nấng, ta ghét người hơn cả, vì bao giờ người cũng chỉ thích gây gỗ, thích chiến tranh và đánh lộn. Nhưng người có sức khỏe phi thường chẳng qua cũng là nhờ được thần phú bẩm đấy thôi. Người hãy cùng các bạn người lên thuyền, về đi mà cai trị bọn Miêcmidông.

Ta không cần quan tâm đến người mà cũng chẳng lo người giận dữ. Nhưng ta truyền cho người biết: Phébuyt-Apôlông đã bắt nàng Cridêit của ta thì ta sẽ nhờ các chiến hữu của ta đưa nàng lên thuyền, dẫn nàng về, nhưng ta sẽ thân hành đến tận trại người, bắt nàng Bريدیت má đẹp, phần thưởng của người, để người hiểu rõ ta hơn người biết đến chừng nào, và để từ nay, trước mặt ta, không một người nào còn dám tự so sánh với ta và tự do cho là ngang hàng với ta được nữa.

Agamemnon nói vậy. Con của Pêlê vó cùng uất ức. Dưới bộ ngực lông lá, lòng chàng lưỡng lự. không biết có nên rút thanh kiếm nhọn đeo sát bên đùi giải tán những người dự hội đồng và giết kẻ dòng giống của Atorê chẳng, hay nên dẫn lòng, nuốt hận? Trong lúc chàng rút thanh kiếm lớn ra khỏi vỏ, tâm trí phân vân như vậy, thì Atêna từ trời hạ xuống: nữ thần được Hêra cánh tay trắng muốt phái đi, vì Hêra yêu mến cả hai người, và cùng quan tâm đến họ. Đứng sau lưng con của Pêlê, nữ thần nắm mái tóc vàng của chàng, chỉ để cho riêng chàng thấy mình, còn người khác không ai trông thấy hết. Asin ngạc nhiên quay lại, nhận ra ngay nữ thần Palax⁽¹⁾. Mắt long lanh dữ dội, chàng nói những lời có cánh như sau:

(1) Tức cũng là nữ thần Atêna: có khi người ta gọi nữ thần bằng cả hai tên là: Palax Atêna.

- Hồi con gái của Dớt mang khiên da⁽²⁾, người còn đến đây nữa làm gì? Có phải để nhìn sự lộng quyền của Agamemnon, con của Atorê chăng? Vậy xin thưa với người một điều này xem chừng rồi sẽ được làm ngay: chỉ lát nữa là hấn phải chết để đền tội lỗi xược của hấn.

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh đáp:

- Vì Hêra cánh tay trắng muốt quan tâm đến hai người và yêu mến cả hai nên đã sai ta từ thượng giới xuống đây. Nếu người nghe ta thì hãy dẹp cơn thịnh nộ. Thôi, người khá bỏ giận làm lành, đừng rút kiếm ra nữa. Người muốn nhục mạ hấn đến thế nào tùy ý, nhưng chỉ nên dùng lời nói mà thôi. Ta báo cho người biết trước một điều và điều này thế nào rồi cũng đến: một ngày kia, bù lại sự lộng quyền này của hấn, người sẽ được nhận một số tặng vật quý, nhiều gấp ba lần những thứ người bị cướp đoạt hôm nay. Vậy người hãy dần lòng, tuân lệnh chúng ta.

Asin chạy nhanh như gió, trả lời:

- Thưa nữ thần, dù lòng căm giận đến đâu, tôi cũng phải tuân lệnh hai vị. Như thế là hơn. Vì người biết vâng lời thần linh ắt sẽ được thần linh phù trợ.

Asin nói vậy. Không làm trái lời Atêna, chàng

(2) Sau khi con dê nuôi Dớt là Amăngtê chết. Dớt lột da nó làm khiên (*Từ điển thần thoại Hy Lạp*).

ấn bàn tay vạm vỡ xuống chuôi kiếm bạc, và đẩy thanh kiếm lớn vào bao. Trong lúc nữ thần đã lên núi Ôlempơ, về cung điện của Đot mang khiên da, cùng các thần linh khác.

Lòng còn bùng bùng lửa giận, con của Pêlê cất lời mắng nhiếc con của Atơrê:

- Đồ say rượu! Đồ mặt chó, dạ nai! Người chẳng bao giờ có gan cầm vũ khí chiến đấu với muôn quân, hay đi phục kích với các dũng sĩ Acai, gan dạ nhất, vì làm như vậy, người tưởng chừng đã chết mất rồi. Tất nhiên, ở nơi doanh trại mênh mông của quân Acai, cướp lấy phần thưởng của những ai căi lại người là một việc có lợi hơn nhiều. Đồ vua ăn thịt dân! Người chỉ cai trị những quân hèn, nếu không thì sự láo xược của người hôm nay sẽ là lần sau chót đó! Nhưng ta nói cho người biết, phải, ta trịnh trọng thề với người trước cây vương trượng này, - cây vương trượng không bao giờ còn đâm chồi nảy lộc, vì đã xa lìa thân cây trên núi, không bao giờ còn xanh tốt, vì đã bị dao đồng róc hết lá, hết vỏ; bây giờ, ngược lại: được những người Acai thay mặt Đot giữ gìn pháp luật cầm trên tay khi xử kiện - lời thề trước cây vương trượng này sẽ là một lời thề vô cùng trang trọng: phải, ta thề rằng, một ngày kia, khi quân Acai bị tàn phá hàng đàn, hàng lũ dưới bàn tay đầm máu của Hecto, bấy giờ tất cả mọi người đều sẽ luyến tiếc Asin này, còn người, dù đau khổ đến đâu,

người cũng sẽ không có cách gì cứu họ. Và trong thâm tâm, người sẽ tan nát cả lòng vì đã không biết tôn trọng một người Acai lỗi lạc nhất.

Nói xong, con của Pêlê vút xuống đất cây vương trượng dính dính vàng, và ngồi xuống. Con của Atcrê cũng bưng bưng nổi giận. Nhưng liền khi đó, Nexto ăn nói ngọt ngào đứng dậy. Ông là nhà hùng biện êm ái của xứ Pilôt: lời nói từ miệng ông tuôn ra ngọt hơn mật. Trước đây ông đã từng chứng kiến, cùng ở Pilôt thần thánh như ông, hai thế hệ người biết nói sinh ra, lớn lên, rồi chết đi; và bây giờ ông trị vì thế hệ thứ ba⁽¹⁾. Ông ôn tồn nói:

- Hỡi ôi! Các ngài là những vị đứng đầu quân Danaen, trong hội đồng, ngoài chiến địa, thế mà các ngài cãi nhau như vậy, quả thật đất nước Acai phải chịu một nỗi đau thương rất lớn, còn Priam với con cái ông ta và những người Tóroa khác, nếu biết được chuyện này thì sẽ hả dạ xiết bao? Các ngài hãy nghe tôi. Cả hai người, các ngài đều còn ít tuổi hơn tôi. Trước kia, tôi đã từng giao du với những người tài giỏi hơn các ngài, nhưng chưa bao giờ họ khinh tôi cả. Không, tôi chưa hề gặp lại mà cũng chẳng bao giờ còn gặp lại những người như Piritôt và Đriat, một bậc vua hiền, Caênê, Edadiôt, và Pôliphem, giỏi

(1) Như vậy chỉ có nghĩa là Nexto, vào khoảng bảy mươi tuổi, vì đối với người cổ đại một thế hệ chỉ dài chừng ba mươi năm (theo Robert Flacelière: Văn học sử Hi Lạp Fayard, Paris, 1962, tr. 67).

như thần, với Têdê⁽¹⁾, con của Êgiê, sánh tựa các thần bất tử. Trong tất cả những người được mặt đất này nuôi dưỡng, họ là những người khỏe nhất; và cũng vì khỏe vậy, nên họ trị được những quái vật trên núi⁽²⁾ là những địch thủ sức mạnh phi thường, và họ đã giết chúng rất khùng khiếp. Đây, những người tôi đã giao du, khi theo lời mời của họ, tôi từ già xứ sở xa xôi, từ thành Pilôt ra đi là thế đấy. Bên cạnh họ, tôi đã chiến đấu tự do. Ngày nay, trên cõi đất này, không người nào có thể địch nổi họ. Ấy thế mà họ đều suy nghĩ và nghe theo những lời khuyên bảo của tôi. Vậy các ngài cũng nên nghe tôi, vì nghe tôi là hơn cả. Agamemnon, dù ngài quyền thế đến đâu, ngài cũng đừng nên đoạt người con gái đó của Asin, hãy để nàng lại cho chàng, vì đó là phần thưởng quân Acai đã cho chàng từ trước. Còn ngài, con của Pêlê, xin ngài cũng đừng gây chuyện với vua, vì trong tất cả những ông vua cầm vương trượng được Dớt ban cho danh vọng, không một vua nào hiển hách hơn được ông ta. Nếu ngài khỏe hơn, nếu mẫu thân ngài là một nữ thần thì trái lại, ông ta quyền thế hơn, vì có nhiều thần dân hơn. Hỡi người dòng giống của Atorê! Hãy người cơn thịnh

(1) Đây là những tên vua Lapitô, một bộ tộc thần thoại ở Thetxali nổi tiếng vì những chiến trận đánh nhau với bọn nhân mã Xăngtôr. Têdê tuy là người Aten cũng được kể tên ở đây, bởi vì cũng đã tham gia trận đánh đó.

(2) Tức là những nhân mã Xăngtôr, đầu người mình ngựa.

nộ, tôi van ngài đừng giận Asin, thành trì kiên cố của tất cả quân Acai trong một cuộc chiến tranh nguy hiểm.

Agamemnon quyền thế trả lời:

- Phải, những điều lão vừa nói ra rất hợp lí, nhưng gã này là muốn đề đầu cưỡi cổ mọi người, muốn chèn ép tất cả, cai trị tất cả, ra lệnh cho tất cả! Nhưng ta biết có người không chịu khuất phục hần đâu. Nếu các thần bắt tử cho hần làm một dũng sĩ anh tài, như vậy có phải đâu là đã cho phép hần nói năng láo xược?

Asin thần thánh ngắt lời:

- Phải, nếu người nói gì ta cũng nhất nhất tuân theo thì hần người đời sẽ cho ta là một kẻ dễ hèn khốn nạn. Người hãy ra lệnh cho kẻ khác, còn đối với ta thì chớ có hòng, vì ta quyết không nghe theo người nữa. Nhưng ta cũng muốn nói thêm một điều, và điều này người nên ghi nhớ lấy. Các người đã lấy lại một thứ các người đã cho ta, thì ta cũng không vì người con gái đó mà đánh lại người, hay một kẻ nào khác. Nhưng còn bao nhiêu của cải khác, để bên thuyền đen thon nhẹ của ta, nếu không được ta cho phép thì người chớ mó tay vào. Đấy, cứ thử mà xem! Máu người sẽ lập tức tuôn ra đen ngòm quanh ngọn giáo của ta, để làm gương cho cả bọn này cùng biết.

Nhiếc mắng nhau một hồi, hai người đứng dậy

và giải tán hội đồng, bên đoàn thuyền của quân đội Acai. Con của Pêlê và con của Mênôtiô⁽¹⁾ cùng các chiến hữu trở về trại và chiến thuyền vững chắc của mình. Người dòng giống của Atôrê sai kéo xuống biển một chiếc thuyền thon nhẹ, chọn hai mươi tay chèo thành thạo, cho chở đi một trăm súc vật tế thần và tự mình dẫn nàng Cridêit má đẹp xuống thuyền. Uylixơ trí xảo cũng xuống thuyền, dẫn đầu đoàn sứ giả.

Sau khi đã xuống thuyền, họ theo đường thủy ra đi. Người dòng giống của Atôrê ra lệnh cho ba quân tấy uế. Tuân lời ông, binh sĩ vút các thứ nhơ bẩn xuống biển rồi giết hàng trăm bò mộng và dê không tì vết, tế Apôlông trên bờ cát của biển khơi cần cỗi⁽²⁾. Mùi mỡ quện với khói bốc lên cuộn cuộn.

Quân đội thì làm như vậy. Nhưng Agamemnon không quên lòng thù oán và lời đã dọa Asin. Vua gọi Tantibiôt và Oribat, hai người truyền lệnh tay chân đắc lực của mình và bảo:

- Các ngươi hãy đến trại Asin, con của Pêlê. Hãy cầm tay nàng Bridêit má đẹp, dẫn về. Nếu hắt không chịu, ta sẽ đưa thêm người, thân đến bắt nàng, như thế lại càng không hay cho hắt.

Truyền xong lệnh dữ dội đó, vua bảo họ ra đi.

(1) Tức là Patôrôclô.

(2) Vì cây cối không mọc được ở biển.

Cả hai người miễn cưỡng lần theo bờ cát của biển khơi cần cỗi, đến doanh trại và các chiến thuyền của quân Miêcmidông. Họ thấy Asin ngồi bên trại, cạnh chiếc thuyền đen của chàng. Trông thấy họ, chàng có ý không vui. Hai người sợ sệt và kính cẩn đứng lại trước mặt nhà vua, không nói, không hỏi một lời. Nhưng trong thâm tâm, Asin đã hiểu. Chàng nói:

- Chào hai truyền lệnh sứ, liên lạc của Dớt và của người trần? Hãy lại gần đây. Đối với ta, các người không có lỗi gì; chỉ Agamemnông, kẻ sai các người đến bắt Bridêit, mới là có lỗi. Hỡi Pátơrôclơ thân thánh! Bạn hãy dẫn người con gái ấy ra đây, giao nàng cho họ, để họ dẫn về. Nhưng một ngày kia, nếu có ai cần đến tay ta để giải thoát số tàn binh còn lại khỏi một tai họa tày trời, thì họ hãy làm chứng cho ta trước thần linh cực lực, trước người trần và tên vua hung ác đó. Vì những tình cảm khốc hại đã làm cho hấn lâm đường lạc lối mất rồi. Hấn không biết nghĩ đến cả quá khứ lẫn tương lai, để quân Acai có thể vì hấn, chiến đấu bên chiến thuyền một cách an toàn vô sự.

Asin nói vậy, Pátơrôclơ vâng lời bạn. Chàng dẫn Bridêit má đẹp ra khỏi trại, giao cho hai người truyền lệnh đưa đi. Hai người dọc theo đoàn thuyền của quân Acai trở về và người con gái miễn cưỡng đi theo.

ASIN VÀ THÊTIX

Nước mắt đầm đìa, Asin lánh các chiến hữu, ra ngồi một mình trên bờ cát của biển khơi trắng xóa và nhìn về những ngọn sóng xa xa. Chàng giờ tay lên tha thiết cầu mẹ:

- Mẹ ơi! Mẹ sinh con ra, tuy con chỉ được sống cuộc đời ngắn ngủi, song vị thần trên núi Ôlêmpơ, Dớt gây sấm sét, ít ra cũng nên coi trọng con mới phải. Vậy mà, sự thực là Người không hề đếm xỉa đến con. Agamemnong quyền thế lấy lòng, con của Atorê, đã làm nhục con, hấn đã tự ý cướp đoạt và chiếm giữ phần thưởng của con.

Asin vừa nói vậy vừa khóc. Đang ngồi bên cạnh cha già, dưới biển sâu, bà mẹ kính yêu của chàng nghe thấy. Bà lập tức rời khỏi mặt biển trắng xóa, như một đám sương mù, đến ngồi bên Asin đầm đìa nước mắt, đưa tay vuốt ve chàng và nói như sau:

- Con ơi! Tại sao con khóc? Con có điều gì đau khổ phải không? Con đừng để dạ làm gì, nói hết đi với mẹ, để mẹ con ta cùng biết.

Asin chạy nhanh như gió khóc than thảm thiết, trả lời:

- Mẹ biết rồi. Mẹ biết hết rồi, con nói với mẹ nữa làm gì? Chúng con đến Têbe, thành bang thiêng liêng của Êêchiông, và, sau khi cướp phá tan hoang,

chúng con đem chiến lợi phẩm về đây tất cả. Dành phần nàng Cridêit má đẹp cho Agamemnon rồi, quân Acai chia nhau số chiến lợi phẩm một cách công bằng. Nhưng Cridet, tư tế của Apôlông bắn xa muôn dặm, đem một số của rất hậu đến bên đoàn thuyền thon nhẹ của quân Acai mặc giáp đồng, để chuộc con gái. Cự cầm tay chiếc quyền trượng bằng vàng đầu buộc dải thờ Apôlông bắn xa muôn dặm. Cự van xin mọi người Acai, và nhất là hai con của Atorê, những người cầm đầu binh sĩ. Lúc đó, tất cả quân Acai đều tỏ ý tán thành nên nể lời tư tế và nhận số của chuộc hậu hĩ kia, nhưng Agamemnon lại không thích thú trong lòng. Hắn tàn nhẫn đuổi Cridet đi với những lời thô bạo. Cự già tức giận bỏ về. Nhưng Apôlông chấp nhận lời cự khẩn cầu, vì thần rất yêu cự. Thần bắn vào quân Aegôt một mũi tên khốc hại. Quân sĩ chết lẫn ra, và tên của thần rơi xuống khắp nơi giữa quân Acai đông đúc. Một bậc sư có tài, biết mọi việc, giải thích cho chúng con ý của thần bắn xa muôn dặm. Con liền đứng lên trước tiên, khuyên nên làm cho thần nguôi giận. Con của Atorê nổi giận lời đình, đứng phất dậy, đe dọa con, và lời đe dọa đó bây giờ đã được thực hiện. Quả vậy, quân Acai mất sáng đã đưa một trong hai người con gái về Cride trên một chiếc thuyền thon nhẹ, với lễ vật để tạ thần; còn Bridêit, người con gái quân Acai cho con, vừa rồi đã bị mấy truyền lệnh sứ đến trại con, bắt nàng đi. Vậy nếu được, xin mẹ hãy

cứu giúp con. Nếu mẹ đã được lòng Dớt vì những lời nói cũng như việc làm của mẹ, thì mẹ hãy lên núi Ôlêmpơ cầu xin thần Dớt cho con. Ở nhà ông ngoại, con thường nghe mẹ khoe rằng, hồi các thần khác trên núi Ôlêmpơ, Hêra, Pôdêidông và Palax-Atêna muốn xiềng Dớt lại, chỉ một mình mẹ, trong tất cả các thần, mẹ đã cứu thần dôn mây mù, con của Crônôt, khỏi tai họa khủng khiếp đó. Mẹ đến cứu người thoát khỏi xích xiềng, mẹ đã tức tốc gọi lên núi Ôlêmpơ bát ngát con quỷ một trăm tay, mà thần linh gọi là Briarê và người trần là Êgiêông⁽¹⁾, một con quỷ khỏe hơn bố nó. Nó đến ngồi bên con của Crônôt, kiêu hãnh với vinh dự của mình, thế là các thần cực lạc sợ nó, không dám xiềng Dớt nữa. Mẹ hãy nhắc lại những việc đó, mẹ hãy đến ngồi bên Người, ôm lấy đầu gối Người để xem Người có thuận giúp quân Tơroa, diệt quân Acai, dẫn chúng về thuyền của chúng ở bờ biển; sao cho hết thủy quân Acai đều được hưởng ơn vua chúng và cho Agamemnông quyền thế lấy lòng nhận ra sự mù quáng của mình là đã không biết tôn trọng một người Acai lỗi lạc nhất.

Thêtitx rơi lệ, đáp:

- Con ơi! Mẹ sinh con ra và nuôi con khôn lớn làm gì cho con phải khổ? Số kiếp con đã ngắn

(1) Theo thần thoại Hi Lạp, quái vật này là con của Trời và Đất, cũng như các khổng lồ Titan.

ngủi, phù du, thì lẽ ra con được sống yên ổn bên đoàn thuyền, không than khóc, buồn phiền mỗi phải. Thế mà giờ đây, con vừa là người đời sống ngắn nhất vừa là người khổ nhất trần gian. Mẹ sinh con ra nơi cung điện là để cho con chịu số phận đắng cay như thế đấy. Nhưng mẹ sẽ thân hành lên núi Ôlêmpơ tuyết phủ, đem lời cầu xin của con, tâu lên Dớt gây sấm sét, xem Người có nghe thấu lời mẹ hay không? Còn con, phải thôi hẳn đi, đừng tham dự chiến tranh, để tỏ lòng tức giận cho quân Acai biết. Từ hôm qua, Dớt đã cùng các thần đi về phía Đại dương, dự tiệc với người Êthiôpi hoàn hảo. Mười hai hôm nữa, Người mới trở lại Ôlêmpơ. Lúc đó mẹ sẽ tới cung điện thêm đông của Người, ôm lấy đầu gối Người, và mẹ tin sẽ thuyết phục được Người.

Nói xong. Thêtitx ra đi, để Asin ngồi lại một mình, uất ức vì bị người hà hiếp, cướp mất của chàng người đàn bà thất dây lưng xinh đẹp.

CRIDÊT ĐƯỢC ĐƯA VỀ GIẢ CHA

Trong khi đó, Uylixơ dẫn đàn súc vật tế thần đã đến Cride. Tới cửa biển sâu, họ gặp buồm lại,

cất vào thuyền đen, nhanh tay nối dây phía trước⁽¹⁾, hạ cột buồm xuống giá, rồi dùng chèo, cho thuyền cập bến. Họ bỏ neo, buộc thuyền, bước lên bờ đá, lừa đàn súc vật tể Apôlông bắn xa muôn dặm lên bờ, và nàng Cridet cũng bước ra từ chiếc thuyền vượt sóng đỏ. Uylisơ trí xảo dẫn nàng đến trước bàn thờ, giao lại cho cha nàng và nói:

- Hỡi Cridet! Agamemnon, vua các chiến sĩ, sai ta đem con gái cộ đưa về cho cộ, và dâng lên Phêbuyt một đàn súc vật thiêng liêng để cầu xin thần vương nguôi giận, thương quân Aegôt mà giải trừ những tai họa thê thảm thần đang gieo cho họ.

Nói xong, Uylisơ giao thiếu nữ cho người tư tể, cộ liền mừng rỡ đón nhận con. Thế rồi họ vội vã xếp đàn súc vật xung quanh bàn thờ xây rất đẹp. Xong đâu đấy, họ rửa tay, rắc lúa mạch chưa xay⁽²⁾, và Cridet giơ tay lên, cất cao tiếng cầu xin cho họ:

- Hỡi xạ thủ mang cung bạc, người bảo vệ Cride và Xila thần thánh! Hỡi thần vương của Têlêdôt, xin hãy nghe lời tôi cầu khẩn. Trước kia, đã có lần Người coi trọng tôi, nghe lời tôi cầu xin, tàn sát

(1) Cột buồm đứng thẳng nhờ có những dây thừng ghi chặt nó vào mũi thuyền. Những dây đó cũng dùng để dựng nó lên hay hạ nó xuống. Ở mũi thuyền có đặt một cái giá để gác cột buồm khi nó đã được hạ xuống.

(2) Những hạt lúa mạch chỉ giã cho hơi giập ra, để rắc lên đầu các súc vật trước khi giết tế thần.

quân Acai, vậy bây giờ xin Người cũng lại chấp nhận lời tôi mà cất ngay nổi tai họa khủng khiếp kia cho họ.

Cụ kêu xin như vậy và Phêbuyt – Apôlông nghe thấu lời cầu.

Sau khi cầu nguyện và rắc lúa mạch chưa xay, họ kéo đầu các súc vật cho ngựa lên trời⁽¹⁾, chọc tiết và lột da. Họ chặt đùi, bọc vào hai lớp mỡ⁽²⁾, rồi xếp những miếng thịt sống⁽³⁾ lên trên. Cụ già đốt những đùi thịt trên củi đã chẻ và rưới rượu nho đỏ chói lên. Các chàng trai đứng bên cụ, cầm những cái đĩa năm răng. Khi các đùi thịt đã cháy và họ ăn hết lòng chay rồi⁽⁴⁾, họ cắt chỗ thịt còn lại ra từng miếng, xóc vào xiên nướng lên rất thành thạo, rồi đem ra tất cả. Xong đâu đấy, họ dọn tiệc, ngồi lại cùng ăn, và trong bữa tiệc bình đẳng ấy, không ai thiếu phần vui hết thấy.

Ăn uống no say rồi, các chàng trai rót rượu đầy những bình lớn⁽⁵⁾, đem chia cho mọi người, và mỗi

(1) Khi giết súc vật tế thần, người ta kéo ngựa đầu nó ra phía sau cho nó hướng lên trời.

(2) Bọc mỡ có lẽ là để nướng cho dễ.

(3) Những miếng thịt này, xẻo ở các bộ phận khác nhau của con vật, tượng trưng cho toàn thân nó.

(4) Lòng chay đây gồm có: tim, phổi và gan.

(5) Những bình này rất lớn và rộng miệng: dùng để pha rượu với nước, vì người cổ đại không uống rượu nguyên chất.

lần rót vào cốc người nào người đó đều rưới ra đất một ít để tạ thần trước đã. Suốt ngày họ vừa múa vừa hát một bài pœăng⁽¹⁾ rất hay để ca ngợi thần bắn xa muôn dặm, cố làm cho thần nguôi giận; và thần rất thích nghe họ hát.

Khi mặt trời đã lặn và đêm tối đến, quân Acai nằm ngủ bên chỗ buộc thuyền, và khi Rạng đông ngón tay hồng, con gái của ban mai xuất hiện, họ vượt biển ra khơi để trở về doanh trại mệnh mông của quân Acai. Apôlông che chở họ cho gió thuận nổi lên. Họ dựng cột, giương buồm; những cánh buồm trắng no gió căng phồng lên ở giữa. Trong lúc thuyền rẽ sóng chạy băng băng về đích, thì sóng đỏ tia xung quanh đập róc rách vào mạn thuyền. Về đến doanh trại mệnh mông của quân Acai, họ luôn xuống dưới thuyền đen những trục lăn dài rồi kéo thuyền lên thật xa trên bờ cát. Thế rồi họ tản mát về trại và về thuyền.

DÖT VÀ THÊTIX

Trong lúc đó, người đồng đội của Döt, con của Pêlê, Asin chạy nhanh như gió vùn tở lòng căm

(1) Pœăng (Péan): một bài hát ca ngợi Apôlông.

giận; chàng không bao giờ đến dự các cuộc hội đồng mang lại vinh quang, cũng không bao giờ tham chiến nữa. Nhưng ngồi yên chàng cảm thấy lòng buồn rười rượi, nhớ khi tả xung hữu đột ở chiến trường, nhớ tiếng hét vang trời khi xuất trận.

Từ bấy đến nay đã được mười hai ngày. Khi bình minh ngày thứ mười hai xuất hiện, các thần bất tử, do Dớt dẫn đầu, trở lại Ôlêmpơ. Không quên lời cầu khẩn của con, Thê-ti-x khoác sương mù, rời mặt biển, bay trên bầu trời bát ngát và đến núi Ôlêmpơ. Nữ thần thấy người con tầm mắt bao la của Crônôt ngồi riêng một mình, trên đỉnh cao nhất của dãy Ôlêmpơ trùng trùng điệp điệp. Nữ thần đến ngồi trước mặt Dớt, thần vương con của Crônôt, tay trái ôm lấy đầu gối Người, tay phải đỡ cằm Người, và nói như sau:

- Hỡi Dớt, thần vương! Nếu trong tất cả các thần, tôi đã từng nói và làm được những việc khiến Người vừa ý, thì xin Người hãy chấp nhận cho lời cầu khẩn này. Xin Người coi trọng con tôi, một kẻ số kiếp ngắn ngủi hơn hết mọi người. Agamem-nông, vua các chiến sĩ, đã làm nhục con tôi; đã tự ý cướp đoạt và chiếm giữ phần thưởng của con tôi. Hỡi Dớt thân trọng trị vì trên núi Ôlêmpơ! Xin Người hãy coi trọng con tôi, hãy cho quân Tô-ro-a thắng trận, tôi chừng nào quân A-cai biết tôn kính và trọng đãi con tôi hơn nữa.

Dớt dón mây mù nghe xong ngồi im hồi lâu

không nói. Thétix vẫn ôm đầu gối Người, bám lấy Người nhắc lại lời cầu:

- Người còn phải e ngại nỗi gì. Xin Người hãy thành thực, hoặc nghiêng đầu hứa với tôi là sẽ nhận lời hoặc từ chối ngay đi cho tôi biết rõ, trong tất cả các nữ thần, tôi là kẻ bị Người khinh rẻ nhất.

Dợt dồn mây mù thở dài não ruột! Rồi trả lời:

- Thật là rắc rối!

Rồi đây, thế nào Hêra cũng nhieéc móc ta, làm ta nổi trận lôi đình, thế là khanh khiến ta phải coi nàng như thù địch. Dù không có việc này, nàng cũng đã luôn luôn kiếm chuyện với ta, trước mặt các thần, đã nói quyết rằng trong cuộc chiến tranh này ta che chở quân Tơroa. Thôi, bây giờ khanh về đi, cho Hêra khỏi trông thấy. Còn việc này, khanh cứ để mặc ta. Ta sẽ nghiêng đầu cho khanh yên dạ. Đó là cách hứa chắc chắn nhất của ta đối với các thần. Vì lời nói của ta kèm theo một cái nghiêng đầu là như đinh đóng cột, không bao giờ lừa dối, hão huyền.

Nói xong, con của Crônôt hạ đôi mày rậm xuống. Mái tóc của thần vương bắt tử, óng ánh như thần đơn⁽¹⁾, rung rinh trên đầu Người và làm chuyển động cả rừng núi Ôlempơ hùng vĩ.

(1) Thần đơn là thức ăn của các thần, làm bằng mật hoa.

DÓT VÀ HÊRA CẢI NHAU RỒI LẠI LÀM LÀNH VỚI NHAU

Sau cuộc nói chuyện đó, hai thần từ giã nhau. Từ đỉnh Ôlempơ huy hoàng, Thêtitx băng xuống biển sâu, còn Dớt trở về cung điện. Tất cả các thần đều đứng dậy, ra đón thần vương, không ai dám đứng yên, đợi Người đi tới. Dớt lên ngự trên ngai.

Nhưng Hêra không phải là không biết Thêtitx chân bạc, con gái ông già dưới biển⁽¹⁾, vừa trò chuyện với Người. Nàng liền đay nghiến Dớt, con của Crônôt:

- Đồ xảo quyết! Thần nào vừa chuyện trò với ông đấy? Lúc nào ông cũng thăm thăm lén lén, suy tính: quyết định điều gì ông cũng làm lúc vắng mặt tôi, chẳng bao giờ ông sẵn lòng nói ý nghĩ của ông cho tôi biết cả.

Thần vương của thần linh và người trần đáp:

- Hêra! Nàng đừng mong biết hết mọi ý nghĩ của ta. Tuy là vợ ta, nhưng đó cũng là điều rất khó cho nàng. Việc đáng cho biết thì không một thần nào, không một người trần nào biết được trước nàng; nhưng việc ta đã không muốn cho chư thần biết thì nàng chớ hỏi ta, chớ dò la ta vô ích.

(1) Nêrê.

Nữ thần Hêra mắt to đáng kính trả lời:

- Hồi người con ghê gớm của Crônôt! Ông nói gì lạ thế? Xưa nay tôi đã mấy lần dò hỏi gì ông? Tôi cứ để mặc ông, muốn nói với tôi điều gì thì nói. Nhưng hôm nay Thê-tix chân bạc, con gái ông già dưới biển, đã khoác sương mù đến ngồi cạnh ông, ôm đầu gối ông, vì vậy tôi rất lo ông đã bị nàng lung lạc, và tôi nghi ông đã nghiêng đầu, thực sự hứa với nàng là sẽ coi trọng Asin và làm cho quân Acai chết lãn lóc bên thuyền của họ.

Dot dồn mây mù đáp:

- Đồ quỷ! Lúc nào cũng ngờ vực, ta chẳng giấu nàng được chuyện gì! Dù sao, làm như vậy nàng cũng chẳng được gì đâu, chỉ tổ khiến ta ghét nàng và càng thêm bất lợi cho nàng. Nếu sự việc đúng như lời nàng nói, thì đó là vì ta ứng như thế. Vậy nàng hãy lặng im ngồi xuống, tuân lệnh ta, kéo khi ta đã vung đôi bàn tay đáng sợ này lên đánh nàng thì bao nhiêu thần trên núi Ôlempơ cũng sẽ chẳng giúp gì nàng được.

Nữ thần Hêra mắt to đáng kính nghe nói sợ hãi, đành buộc lòng im lặng ngồi xuống. Các thần trong cung điện Dot bàn tán xì xào Nhưng Hêphaixtôt, người thợ lừng danh ấy, dùng lời ngon ngọt khuyên nhủ mẹ, nữ thần Hêra cánh tay trắng muốt:

- Nếu chỉ vì người trần tục mà hai thần cãi nhau, la hét, om sòm trước mặt chư thần như vậy,

thì thật là một việc đáng buồn và không sao dung được. Nếu xảy ra chuyện không hay thì yến tiệc ngon lành của ta còn có thú vị gì? Vậy con khuyên mẹ - hẳn mẹ cũng đã nghĩ đến rồi - nên làm vui lòng thần Dớt, cha con để cha con đừng gây gổ với mẹ, làm rối tiệc tùng của chúng ta nữa. Vì nếu thần vương gây sấm sét, trị vì trên núi Ôlempơ, muốn hất chúng ta ra khỏi ghế ngồi, thì Người có thừa sức làm việc đó. Vậy mẹ hãy nói dịu ngọt cho đẹp dạ Người, rồi trong chốc lát Người lại vui vẻ ngay thôi.

Nói xong, Hêphaixtôt chạy đi lấy một chiếc cốc hai quai đặt vào tay mẹ và nói:

- Mẹ khổ tâm, nhưng xin hãy dần lòng cam chịu, kéo e rằng, dù yêu mẹ, con cũng đành đứng nhìn mẹ bị đánh mà thôi. Lúc đó, tuy đau buồn, con cũng không thể nào cứu mẹ được, vì khó lòng mà chống lại nổi vị thần trên núi Ôlempơ. Đã có lần, vì muốn bênh mẹ, nên con bị Người xách chân, quẳng từ thêm điện thần thánh này xuống. Con rơi suốt một ngày trời ròng rã, và đến khi mặt trời lặn, con ngã lăn xuống Lemnôt, chỉ còn thoi thóp thở, tại đấy, người Xanhchiêng đã cứu con, sau trận ngã ấy.

Nữ thần Hêra cánh tay trắng muốt nghe nói mỉm cười, và vui vẻ cầm lấy chiếc cốc ở tay con. Hêphaixtôt cầm một chiếc bình lớn, đầy rượu thần

ngọt lịm, rót mời tất cả các thần, bắt đầu từ bên phải. Các thần cực lạc thấy Hêphaixtôt đi lại lạng xăng khắp điện như vậy, cứ cười mãi không thôi. Họ dự tiệc suốt ngày, cho đến lúc mặt trời xế bóng, và trong bữa tiệc bình đẳng ấy, không ai thiếu phần vui hết cả. Không ai không được nghe tiếng lục huyền cầm thánh thót của Apôlông và tiếng hát du dương của các nữ thi thần xuống qua họa lại.

Nhưng khi ánh mặt trời huy hoàng đã tắt, các thần đều ai về nhà nấy, nghỉ ngơi trong những ngôi nhà do thần thọt chân lưng danh Hêphaixtôt dựng lên cho họ với một tài khéo léo vô song. Thần vương trên núi Ôlempơ, Dớt gầy sạm sét, cũng trở về giường, nơi Người vẫn nằm khi giấc ngủ êm đềm đã tới. Người lên giường, nằm ngủ bên cạnh Hêra ngự ngai vàng.

Ca khúc II

Để giữ lời hứa với Thêtitx, Dớt sai thần mộng Ônêrôt đến khuyến khích Agamemnông ra trận, và hứa sẽ cho thắng trận. Sau khi họp bàn với các tướng, Agamemnông nói chuyện với quân đội và, để thử lòng họ, đề nghị rời bỏ Iliông, trở về quê hương.

HỘI NGHỊ BINH SĨ - UYLIXƠ VÀ TECXITƠ

Thế là quân sĩ ào ào đổ đến, như những đàn ong đông nghịt từ một hốc đá bay ra, hết lớp này đến lớp khác, rồi tụm lại từng chùm, lũ lượt bay về những đóa hoa xuân, đàn bay chỗ này, đàn bay chỗ nọ, từng bộ tộc đông đúc cũng tuôn ra khỏi thuyền và các trại, trước bờ vịnh sâu, rồi nườm nượp tiến về phía quảng trường. Nữ thần đồn đại, người đưa tin của Đot, như một vạch lửa hồng, lan truyền đi giữa bọn họ, thúc giục mọi người đi tới, Quảng trường chuyển động, mặt đất rên xiết dưới những đạo quân ồn ào ngồi xuống.

Chín người truyền lệnh ra sức gào thét để dẹp họ, hòng dập tắt những tiếng reo hò để cho các vua, dòng dõi của Đot, nói.

Khó khăn lắm các toán quân mới ngồi xuống ghế được trật tự và hết kêu gào. Tay cầm cây vương trượng do Hêphaixtôt đã làm nên rất công phu, Agamemnong quyền thế lấy lòng đứng dậy. Cây vương trượng này, trước đây Hêphaixtôt dâng lên Đot, thần vương con của Crônôt; Đot cho lại thần dung mạo sáng ngời, tin sứ của mình⁽¹⁾; vua

(1) Túc Hecmet.

Hecmet cho Pêlôp, người quất ngựa⁽¹⁾; và đến lượt Pêlôp lại đem cho Atôrê cầm đầu binh sĩ. Atôrê chết, để vương trượng lại cho Tiextơ, gia súc đầy đàn; và Tiextơ lại truyền cho Agamemnông để cầm nó trị vì muôn vàn hòn đảo và cả vùng Aegôt. Tì tay lên cây vương trượng đó, ông cất tiếng nói với quân Aegôt như sau:

- Hồi các vị anh hùng Danaen thân mến, tôi đòi của Aret! Dot, con của Crônôt, đã trói buộc ta vào một lầm lỗi nặng nề. Người thật độc ác quá chừng! Trước kia, Người đã nghiêng đầu, hứa với ta là cho ta tiêu diệt Iliông thành trì lộng lẫy, trước lúc trở về, thế mà bây giờ, vì cố tình ác nghiệt lừa ta, Người lại ra lệnh cho ta phải mang nhục trở lại Aegôt, sau khi đã mất bao nhiêu binh sĩ. Có lẽ Dot hung hăng muốn như vậy; Người đã tiêu diệt và sẽ còn tiêu diệt những thành trì, đầu não của các thành bang, vì sức mạnh của Người lớn hơn hết thảy. Thật là nhục nhã khi hậu thế biết rằng những đạo quân Acai, can trường là vậy, đông đảo là vậy, mà chiến đấu không kết quả chống một kẻ địch ít hơn, nhưng kết thúc của chiến tranh vẫn chưa thấy đến. Giả thử trong

(1) Pêlôp, con Tăng tan, muốn lấy Hippôdami, đã bằng lòng thi đánh xe ngựa với Ônômaôt, với điều kiện như sau: nếu thắng thì lấy Hippôdami, nếu thua thì bị cha Hippôdami đâm chết. Pêlôp rút tiền cho Miectin, người đánh xe ngựa của Ônômaôt, rút đinh chốt trục bánh xe. Khi Ônômaôt đuổi kịp và sắp đâm Pêlôp: bánh xe văng đi, làm cho xe đổ và Ônômaôt ngã vỡ sọ chết.

một cuộc ngưng chiến tạm thời, được những lễ tế thần bảo đảm. cả quân Acai lẫn quân Tóroa đều đếm quân số của nhau, quân Tóroa đếm theo bếp, còn quân Acai đếm theo tổp mười người một, và giả thử mỗi tổp chúng ta lại lấy một lính Tóroa để hầu rượu thì rất nhiều tổp sẽ thiếu người hầu. Cho nên ta nói quyết rằng số quân Acai vượt hẳn số quân Tóroa sống ở trong thành. Nhưng từ nhiều thành bang khác, có những người phóng lao đến giúp họ, chính những người này cản trở ta, không cho ta tiêu diệt Iliông vững chắc, như ta mong muốn. Chín năm của Đot vĩ đại đã qua rồi, gỗ thuyền chúng ta đã mục, dây chèo đã chùng, vợ và con thơ ở nhà trông ngóng chúng ta mà sự nghiệp dần bước chúng ta đến đây vẫn còn dang dở. Thôi, tất cả hãy nghe lời ta khuyên bảo? Hãy lên thuyền trở về xứ sở của tổ tiên, vì ta không thể nào hạ được Tóroa đường phố rộng.

Những lời nói đó làm cho trái tim của tất cả những người không tham dự hội đồng xôn xao trong ngực họ. Hội nghị chuyển động như những đợt sóng dài dâng lên ngoài biển Ica, khi gió đông nam và gió nam từ những đám mây của Đot tôn nghiêm nhào xuống mặt biển. Như khi gió tây ào đến, rung động đồng lúa chín và làm các bông lúa ngã nghiêng, tất cả hội nghị cũng nhốn nháo cả lên như vậy. Vừa gào thét, họ vừa chạy bổ về thuyền và dưới chân họ, bụi dựng lên mù mịt, Họ đốc thúc

nhau, nắm thuyền kéo xuống mặt biển thần thánh; họ vét các đường rãnh⁽¹⁾, tháo dây buồm và, trong lúc khao khát trở về, họ hét hò vang dậy.

Thế là, trái với định mệnh, quân Acai có thể nhân cơ hội đó trở về, nếu Hêra không gọi Atêna mà bảo:

- Hồi con của Dớt mang khiên da, nữ thần không bao giờ mệt mỏi! Vậy ra quân Acai sắp vượt biển mênh mông, trở về cửa nhà và quê cha đất tổ đó sao? Chỉ vì nàng Hêlen ở Aegôt mà bao người Acai đã lìa quê, đến bỏ mạng ở đất Tơroa, nay lẽ nào họ để nàng lại cho Priam và người Tơroa, để chúng lấy đó làm điều kiêu hãnh? Vậy bây giờ ngươi hãy đến với quân sĩ Acai mặc giáp đồng, dùng lời dịu ngọt giữ lại từng người, đừng để họ kéo xuống biển những chiếc thuyền đi xuôi và đi ngược.

Hêra nói vậy. Vâng lệnh người, Atêna mắt sáng long lanh băng mình khỏi núi Ôlempơ và phút chốc đã đến bên đoàn thuyền thon nhẹ của quân Acai. Nàng thấy Uylixơ thận trọng sánh tay thần Dớt vẫn đứng yên, không đụng tới chiếc thuyền vững chắc của mình, vì chàng rất buồn trong dạ. Đứng bên chàng, Atêna mắt sáng long lanh cất tiếng nói:

- Hồi Uylixơ trí xảo, dòng dõi của Dớt, con của Laectơ! Vậy ra các người sắp đổ xô xuống đoàn

(1) Đó là những đường hào dùng để kéo thuyền từ biển lên bờ, hoặc từ bờ xuống biển.

thuyền có lắm người chèo để trở về cửa nhà và quê cha đất tổ đó sao? Chỉ vì nàng Hêlen ở Acgôt mà bao người Acai đã lìa quê, đến bỏ mạng ở đất Tơroa, nay lẽ nào các người để nàng lại cho Priam và người Tơroa, để họ lấy đó làm điều kiêu hãnh? Thôi, bây giờ người hãy đến với quân sĩ Acai, chớ lùi bước, hãy dùng lời dịu ngọt giữ lại từng người, đừng để họ kéo xuống biển những chiếc thuyền đi xuôi và đi ngược.

Atêna nói vậy, và Uylixơ nhận ra tiếng nói của nữ thần. Chàng vùng chạy đi, vút chiếc áo khoác lông cừu lại: Oribat, người truyền lệnh quê ở Itac, theo sau chàng, liền nhặt lấy. Chàng thân hành đến gặp Agamemnon, dòng giống của Atơrê. Vua liền trao cho chàng cây vương trượng của tổ tiên mình đời đời bất diệt. Cầm vương trượng ấy trong tay, chàng đi dọc đoàn thuyền của quân Acai mặc giáp đồng. Mỗi lần gặp một vị vua hay tướng soái nào, chàng lại dùng chân đứng bên, dùng lời dịu ngọt ngăn giữ lại:

- Khốn nạn! Không lẽ ông mà cũng để cho người ta dọa nạt như một kẻ hèn nhát hay sao? Lẽ ra ông nên ngồi yên để cho quân sĩ cũng ngồi yên mới phải. Ông chưa biết thâm ý của người dòng giống của Atơrê đấy thôi. Bây giờ ông ta thử bụng quân Acai, rồi sau đó mới ra tay trừng trị. Không phải tất cả chúng ta đều tham dự hội đồng tướng lĩnh để biết ông ta đã nói những gì. Vậy ông hãy coi

chùng kéo ông ta nổi giận rồi trị tội quân Acai đấy. Các vị vua được Dớt nuôi nấng nổi trận lôi đình thì ghê gớm lắm; mà Agamemnon lại được Dớt ban cho quyền cao chức trọng và Dớt thậm trọng rất quý ông ta.

Trái lại, mỗi lần thấy một người lính thường hò hét, chàng đều cảm vương trượng đuổi đánh và mắng bảo như sau:

- Khốn nạn! Người hãy ngồi yên, và nghe lời những người khác trên người. Thân phận người, không tài cung kiếm, không chút can trường, chẳng ai kể người vào đâu, trong hội đồng cũng như ngoài chiến trận. Ở đây không thể nào tất cả mọi người Acai chúng ta đều nắm quyền thống soái. Quyền chỉ huy thuộc nhiều người là không tốt. Chỉ cần một người chỉ huy, một ông vua là đủ. Đó là người được Dớt tinh khôn, con của Crônôt, ban cho vương trượng và luật pháp để trị vì thiên hạ.

Chàng cứ đi khắp ba quân ra lệnh như vậy. Thế là quân sĩ lại bỏ thuyền, bỏ trại, ào ào kéo đến quảng trường, chẳng khác gì những đợt sóng ngoài biển động réo âm âm trên bờ biển bao la và vang dội ra đến ngoài khơi vậy.

Mọi người đều trật tự ngồi xuống ghế. Chỉ một mình Tecxitơ, anh chàng lắm lời ấy, là còn khua mép mãi không thôi. Dầu óc anh chàng này đầy rẫy những ý nghĩ lếu lảo, hắn thường tìm cách cãi lại các vua, tuy chẳng ăn thua gì nhưng cũng cứ cãi để

làm một việc ngược đời, và hấn dùng tất cả những lời gì hấn cho là dễ khiến quân Aegôt cười được. Hấn là người xấu xí nhất trong tất cả những người đến tham chiến ở Iliông: hấn vừa lác, vừa thọt, ngực lép, vai xo, và trên cùng là một cái đầu nhọn hoắt, lưa thưa vài sợi tóc như lông măng. Asin và Uylisơ ghét hấn nhất. Vì hấn thường chỉ trích hai người nhất. Lần này, hấn cất giọng the thé, mặt sất chính Agamemnông thần thánh, vì quân Acai căm tức trong lòng, rất oán ghét ông ta. Tecxitơ hét tướng lên, gây gỗ với Agamemnông:

- Hỡi người dòng giống của Atơrê! Ngài còn phàn nàn hay còn oán gì nữa? Trại của ngài đầy ắp những đồ đồng, đàn bà con gái trong trại cũng nhiều và toàn là những cô hảo hạng, mà cứ mỗi lần triệt hạ được đô thị nào là quân Acai chúng tôi lại dành phần cho ngài trước hết. Có lẽ ngài muốn rằng một tên Tơroa luyện chiến mã nào đấy sẽ đem vàng từ Iliông đến, chuộc đứa con trai mà tôi hay một người Acai nào khác đã bắt trói, nộp ngài chăng? Hay ngài muốn có một cô gái trẻ để áp yêu và giữ riêng cho một mình ngài, xa cả bàn dân thiên hạ? Nhưng ngài là chủ soái của quân Acai mà đẩy họ vào vòng tai họa thì thật là không đúng. Hỡi những kẻ khiếp nhược, những đồ đê hèn, cam chịu cho người chà đạp, hỡi quân Acai chỉ đáng làm đàn bà chứ không đáng làm bậc mày râu kia! Hãy lên thuyền trở về quê quán đi thôi, để mặc ông ấy

lại đây, trên đất Tơroa này, hưởng thụ các phần thưởng của ông ta, để ông ta thấy chúng mình có được việc gì cho ông ta không nào. Bây giờ ông ta lại còn làm nhục đến cả Asin, một người hơn hẳn ông ta. Ông ta đã tự ý cướp đoạt và chiếm lấy phần thưởng của chàng. Asin hẳn là một người không có mặt trong lòng nên mới để ông ta mặc sức hoành hành, nếu không thì việc làm độc ác của ông có thể là việc độc ác cuối cùng rồi đó, hỡi người dòng giống của Atơrê ạ?

Tecxítơ gây gổ với Agamemnông, vua các chiến sĩ, và nói như vậy. Chợt Uylixơ thần thánh xuất hiện ngay bên hần, quắc mắt lườm, và cất tiếng giận dữ mắng hần như sau:

- Tecxítơ, tên già mồm, đại dột kia! Người ăn nói hùng hồn thật đấy, nhưng hãy câm ngay miệng lại, và đừng hòng một mình gây chuyện được với vua. Ta nói quyết rằng, trong tất cả những người cùng đến Iliông với người dòng giống của Atơrê, không có ai xấu xa tồi tệ như ngươi. Ngươi cứ luôn mồm nói đến các vua, mạt sát họ, và chỉ nghĩ đến chuyện bỏ về. Chúng ta chưa biết rõ sự việc rồi sẽ ra sao, cơ đồ sẽ hay dở thế nào, nhưng giờ đây, ngươi nhục mạ Agamemnông, dòng giống của Atơrê, ngươi cầm đầu binh sĩ, vì thấy các anh hùng Đanaen dành cho ông ta nhiều chiến lợi phẩm, và ngươi nói những điều xúc phạm đến ông ta. Nay, ta truyền cho ngươi biết một điều, và điều này nhất định ta sẽ làm bằng

được: từ nay nếu ta còn nghe người nói xằng, nói bậy như hôm nay mà không tóm lấy cổ người, lột trần người ra, lột cả áo khoác áo ngoài, và khố nữa: rồi đánh cho người một trận nhục nhã, tống cổ người ra khỏi quảng trường, rồi đuổi về đoàn thuyền thon nhẹ cho người khóc suốt suốt, thì cái đầu của Uylixơ này đừng có nằm trên vai hấn, va cũng đừng ai gọi hấn là cha của Têlêmac nữa.

Nói xong, Uylixơ cầm vương trượng nện lên lưng và vai hấn. Tecxitơ cong người lại, nước mắt chứa chan. Bị cây vương trượng bằng vàng đánh, lưng hấn nổi lên một cái u đỏ lôm. Hấn sợ hãi ngồi xuống, đau đốn, nhìn thần thờ và lau nước mắt. Tuy đang buồn bã, nhưng quân Acai cũng khúc khích cười chế nhạo hấn và người nọ nhìn người kia nói: "Chà! Uylixơ đã làm được bao nhiêu việc tốt. Ông đã đưa ra nhiều ý kiến rất hay, thêm sức mạnh cho chiến tranh, nhưng chưa bao giờ ông làm một điều hay như hôm nay trong quân Acgôt: ông đã bắt cái thằng chửi càn ấy phải câm họng. Hấn là sau trận này, nó sẽ chừa lếu láo, không dám thóa mạ gây gổ với các vua nữa".

Quân sĩ nói vậy, và Uylixơ, người tiêu diệt các thành trì, vẫn đứng đó, vương trượng cầm tay. Bên chàng, Atêna mắt sáng long lanh, dưới hình dáng một người truyền lệnh, mời ba quân im lặng để tất cả mọi người Acai, từ trên xuống dưới, đều nghe được chàng và suy nghĩ về những lời chàng nói. Chàng ôn tồn lên tiếng:

- Hồi chúa thượng, người dòng giống của Atorê? Hiện nay hãn quân Acai muốn bôi nhọ ngài trước cả loài người biết nói, họ sẽ không giữ lời đã hứa với ngài lúc từ già đất Acgôt nuôi ngựa đến đây, hứa rằng ngài sẽ tiêu diệt Iliông thành trì lộng lẫy trước lúc trở về. Như tuồng trẻ con hay đàn bà góa, họ bàn chuyện bỏ về và than thở cùng nhau. Đã đành là chúng ta rất mệt mỏi, nên buồn bã và muốn về. Một người gặp bão to sóng cả, phải xa vợ chỉ một tháng, còn nóng lòng sốt ruột trên chiếc thuyền có lăm ghé ngổi thay, huống hồ chúng ta, chúng ta đợi chờ ở đây đã chín năm trời rờn rã. Vì vậy tôi không tức giận khi thấy quân Acai sốt ruột, bên các thuyền cong. Nhưng, dù sao, ở đây lâu như vậy mà ra về tay trắng cũng là điều nhục nhã. Vậy cố lên, hồi các bạn, hãy nán lại một thời gian, để xem những lời tiên đoán của Cancát là sai hay đúng. Bởi vì chúng ta đều biết rõ việc này, và hết thấy những ai không bị các thần khốc liệt bắt đi cũng đều đã chứng kiến, mới hôm qua, hôm kia⁽¹⁾, khi chiến thuyền của quân Acai tụ tập ở Ôlit để đem tai họa đến cho Priam và quân Tóroa, thì chúng ta đây, chúng ta họp nhau lại xung quanh một dòng suối, bên những bàn thờ linh thiêng, và chúng ta đã giết hàng trăm súc vật hoàn hảo dâng cúng thần, dưới một cây ngô đồng đẹp, tuôn ra một

(1) Uyliso cố tình rút ngắn thời gian, coi như chiến tranh vừa mới bắt đầu.

dòng nước long lanh. Lúc đó đã xảy ra một việc diệu kì. Một con rắn, do thần vương trên núi Ôlêmpơ tạo nên, lưng đỏ hung, trông rất ghê sợ, từ dưới bàn thờ xông ra và vươn lên cây ngô đồng. Trên cây, ở cành cao nhất, có một tổ chim sẻ con, còn rất nhỏ, nằm nép dưới lá cây, chúng có tám con tất cả, với con chim mẹ sinh ra chúng là chín. Mặc chúng kêu la dữ dội, con rắn ăn thịt chúng tất cả, trong lúc con chim mẹ bay quanh thương khóc đàn con. Thế rồi, cuốn mình vào cây, con rắn chộp lấy một cánh con chim mẹ, khiến nó kêu rên thảm thiết. Khi đã ăn xong cả mẹ lẫn con, con rắn liền được vị thần tạo ra nó biến hóa một cách diệu kì: nó được thần vương tinh khôn, con của Crônôt, biến thành đá. Còn chúng ta trước sự việc lạ lùng đó: chúng ta kinh ngạc đến lặng người đi.

Vì sự việc kì diệu khủng khiếp do thần bày ra ấy xảy ra trong lúc tế thần, nên liền sau đó Cancat tiết lộ cho ta biết ý của thần linh:

"Hỡi quân Acai tóc rậm, sao các ngươi lại căm lạng thế? Dốt thật trọng cho xuất hiện điểm này là để báo cho ta biết trước một tương lai xa xôi. Tương lai ấy chậm đến nhưng sẽ để lại vinh quang muôn thuở. Cũng như con rắn, đã ăn thịt cả chim con lẫn chim mẹ, tám chim con với chim mẹ là chín, chúng ta đây, chúng ta cũng phải chiến đấu trong bấy nhiêu năm, rồi đến năm thứ mười, chúng ta sẽ hạ được thành bang đường phố rộng.

Cancat nói như vậy, và giờ đây tất cả những điều đó sắp đến ngày thực hiện. Hỡi quân Acai mang bao chân đẹp! Vậy các người hãy nên ở lại đây tất cả, cho đến khi chúng ta hạ được thành bang rộng lớn của Priam.

Uylixơ thần thánh nói xong, quân Acai liền hô lên một tiếng xé trời để tán đồng lời nói của ông, khiến những chiến thuyền xung quanh cũng vang lên dữ dội. Lúc đó Nexto, người kị mã của Giêrênia⁽¹⁾ nói tiếp:

- Chà! Các người ăn nói thật chẳng khác gì đồ con nít không biết lo toan gì đến việc chiến tranh. Những điều giao ước, những lời thề của chúng ta bỏ đâu? Những ý nghĩ kiên cường, những quyết tâm sắt đá, những tuần rệu nguyên chất tế thân, những cái siết tay mà chúng ta hằng tin tưởng vút đi cả rồi ư? Sao chúng ta ở đây lâu thế này, cãi vã nhau hoài, mà chẳng tìm ra được phương kế gì hết? Hỡi người dòng giống của Atôrê, xin ngài cứ giữ vững ý định của ngài như trước: cứ dẫn quân Acgôt xông vào các trận hỗn chiến gay go, để mặc những kẻ (chỉ một hai người) xa lánh quân Acai: định bụng (nhưng họ sẽ chẳng thể nào đạt được một mình) quay về Acgôt khi chưa biết rõ lời hứa của Dot mang khiên da là sai hay đúng. Vì tôi nói quyết rằng ngày quân Acgôt ra đi trên đoàn thuyền thon

(1) Giêréma: thành bang ở Metxêni.

nhẹ, đem đến cho dân Tơroa chết chóc và điêu tàn, người con quyền thế vô biên của Crônôt, đã nghiêng đầu tỏ ý đồng tình. Người đã chớp lên ở phía bên phải chúng ta, báo cho ta biết điềm lành. Vậy đừng ai vội trở về nhà trước khi được ăn nằm với vợ một tên Tơroa và trả thù cho việc Hêlen trốn đi và những lời than vãn của nàng⁽¹⁾. Nhưng nếu có kẻ điên rồ muốn trở lại quê hương, thì mặc hấn cứ việc trèo lên thuyền đen vũng chãi mà đi theo số mệnh, tìm lấy cái chết trước mọi người. Còn ngài: thưa chúa thượng, xin ngài hãy nghĩ cho đúng và hãy nghe lời người khác. Việc tôi sắp khuyên ngài không phải là một việc đáng coi khinh. Agamemnông, ngài hãy chia binh sĩ ra thành bộ tộc và tộc đoàn, để cho bộ tộc giúp bộ tộc, và tộc đoàn giúp tộc đoàn. Nếu ngài làm như vậy, và nếu quân Acai tuân lệnh ngài, thì ngài sẽ biết tướng nào, quân nào hèn, tướng nào, quân nào dũng cảm, vì họ sẽ chiến đấu cho chính họ. Ngài sẽ biết ngài không hạ được thành là do ý muốn của thần linh hay do những con người ngu dốt về việc binh đao và do sự đón hèn của họ.

Agamemnông quyền thế trả lời:

- Lão trượng! Quả là lão trượng lại vượt cả mọi người Acai, trong hội nghị. Ôi! Hỡi Dot tôn kính, hỡi Atêna và Apôlông, nếu ta có được mười người Acai như lão trượng làm quân sư, thì hấn ta đã lấy và

(1) Hêlen than vãn vì hồi hận.

cướp phá được thành trì của Priam, và thành trì đó đã bị tiêu diệt vô cùng nhanh chóng. Nhưng Dớt mang khiên da, con của Crônôt, đã đẩy ta vào những cuộc bất hòa và tranh cãi, khiến ta đau khổ mà chẳng được ích gì. Ta và Asin, hai người đã cãi nhau dữ dội vì một người đàn bà, và ta là người đã nổi giận trước tiên. Nhưng nếu một ngày kia chúng ta lại hòa hợp cùng nhau, thì lúc đó tai họa sẽ đến với quân Toroa, không chút chậm trễ, dù chỉ trong khoảnh khắc. Bây giờ, các người hãy đi ăn để sau đó bắt đầu chiến đấu. Mỗi người phải mài giáo thật sắc, chuẩn bị khiên mộc kĩ càng, cho ngựa phi nhanh ăn thật no, xem xét cẩn thận chiến xa, chỉ nghĩ đến chiến tranh thôi, để có thể quyết định cuộc giao tranh này trong một trận khốc liệt. Vì chúng ta sẽ chiến đấu không ngừng, dù chỉ ngừng chốc lát, trừ phi đêm tối đến, ngăn cách sự hăng hái của đôi bên. Mồ hôi sẽ chảy xuống những dải dây da đeo khiên che ngực cho người, giáo sẽ làm tay mỗi rã rời; mồ hôi sẽ ướt đầm mình ngựa kéo chiến xa bóng nhoáng. Và nếu ta bắt gặp kẻ nào xa rời chiến trận, tìm cách ở lại bên các thuyền cong, thì sau đây, kẻ đó đừng hòng thoát khỏi chó và chim sủa tội.

Agamemnon nói vậy, và quân Aegôt hô lên một tiếng xé trời, chẳng khác gì một đợt sóng bị gió nam dâng lên bờ cao, đập vào mỏm đá đứng dài dẫu giữa muôn vàn ngọn sóng do muôn vàn thứ gió gây nên từ nơi này hay nơi nọ. Họ vùng đứng dậy, chạy băng

đi, tản mát về thuyền. Khói từ lều trại bốc lên, họ bắt đầu ăn uống. Mỗi người cúng lễ một vị thần bất tử, để cầu xin thoát chết và thoát những tai họa do Aret gây nên. Còn Agamemnon, vua các chiến sĩ, thì giết một con bò đực béo năm tuổi, tế thần vương quyền thế vô biên, con của Crônôt, rồi mời các bậc kỳ cựu quyền quý nhất trong các chiến sĩ Panassên⁽¹⁾, trước tiên là Nestor, rồi đến vua Idomene, hai chàng Agamemnon⁽²⁾, rồi con của Teidê⁽³⁾, và người thứ sáu là Ulysses thân trọng sánh tày thần Dớt. Menelaos gầm thét vang trời khi xuất trận, cũng tự đến, vì biết rõ những phiền muộn của anh mình. Họ đứng quanh con bò, tung lúa mạch chưa xay, và Agamemnon quyền thế cất tiếng cầu xin cho họ:

- Hỡi Dớt nức tiếng xa gần, cao siêu rất mực! Hỡi thần đồn mây mù, sống trên nghìn trùng mờ mịt! Xin cho mặt trời đừng lặn và đêm tối đừng tới, trước khi tôi đánh sập được cung điện mịt mù khói lửa của Priam, đốt được các cửa điện với ngọn lửa hung tàn, và dùng kiếm đồng đâm toạc được áo của Hector, trên ngực hắn. Xin cho quanh hắn, các chiến hữu của hắn ngã sập xuống bụi hàng đàn và lấy răng gặm đất.

Agamemnon cầu như vậy. Nhưng con của

(1) Panassên: chiến sĩ đội mũ có chùm lông chim ở chòm.

(2) Một người là con của Telamon, một người là con của Oïlô.

(3) Tức Diômet.

Crônôt chưa chấp nhận lời cầu. Người nhận đồ tế lễ, nhưng bắt họ phải chịu thêm vô vàn khổ cực.

Sau khi cầu nguyện và tung lúa mạch chưa xay, họ kéo đầu con vật hi sinh cho ngựa lên trời, chọc tiết và lột da. Họ chặt đùi, bọc vào hai lớp mỡ, rồi xếp những miếng thịt sống lên trên. Họ đốt đùi thịt lên những thanh củi không có lá, còn lòng thì xóc vào xiên rồi nướng lên trên lửa của thần Hêphaixtôt. Khi các đùi thịt đã cháy và họ ăn hết lòng cháy rồi, họ cắt chỗ thịt còn lại ra từng miếng, xóc vào xiên, nướng lên rất thành thạo rồi đem cả ra khỏi lửa. Xong đâu đấy, họ dọn tiệc, ngồi lại cùng ăn, và trong bữa tiệc bình đẳng ấy, không ai thiếu phần vui hết thấy.

Ca khúc III

Chiến trận sắp bắt đầu, bỗng Mênêlax trông thấy Parix, người đã cướp vợ mình. Parix hoảng sợ chạy trốn, nhưng liền bị Hecto mắng cho một trận và dẫn trở lại chiến trường. Sau đó hai bên thỏa thuận chỉ để riêng Parix và Mênêlax giao chiến với nhau thôi, và kết quả trận giao tranh ấy sẽ quyết định thắng bại, kết thúc chiến tranh.

TRẬN GIAO TRANH ĐẶC BIỆT GIỮA PARIX VÀ MÊNÊLAX

Trong lúc đó, truyền lệnh sứ mang qua thành những vật bảo đảm lời thề trước các thần: hai con cừu non và một bình da dê đựng rượu nho làm khoái lòng người, sản phẩm của đất. Truyền lệnh sứ Idê còn đem theo một chiếc bình sáng loáng với những cốc vàng. Đứng bên cụ Priam, Idê cất tiếng mời cù:

- Hỡi con của Laomêđông⁽¹⁾! Xin ngài hãy nghe theo lời mời của những người Tơroa luyện chiến mã ưu tú nhất và những người Acai mặc giáp đồng, đứng dậy xuống cánh đồng để làm lễ chân thành cam kết. Mênêlax được Aret yêu mến và Alêcxandơ sắp sửa vì người đàn bà đó mà cầm lao dài giao chiến với nhau. Ai thắng trận sẽ được cả người lẫn của; về phần những người khác, sau khi giết súc vật tế thần, giao ước giữ tình thân thiện cùng nhau, chúng ta sẽ ở lại Tơroa phì nhiêu, còn họ sẽ trở về đất Acgôt nuôi ngựa, và về Acai có lắm phụ nữ mỹ miều.

Truyền lệnh sứ nói vậy, và cù già rùng mình. Người ra lệnh cho gia nhân thắng ngựa; họ liền

(1) Túc Priam. Laomêđông là một trong những vua đầu tiên của Tơroa.

tất tả tuân theo. Priam lên xe, giật dây cương, Antêna bước lên chiến xa lỏng lẫ, đứng bên cộ. Hai người qua cổng Xê, đánh ngựa phi nhanh về phía cánh đồng.

Đến giữa quân Tơroa và quân Acai, họ rời ngựa bước xuống mặt đất phì nhiêu, rồi tiến lên giữa hai bên quân sĩ. Agamemnon, vua các chiến sĩ, và Uylisơ trí xảo liền đứng dậy. Những người truyền lệnh cao quý tập hợp các súc vật bảo đảm lời thề trước thần linh, pha rượu vào bình và đổ nước lên tay các vị vua. Con của Atơrê đưa tay rút con dao găm luôn luôn đeo cạnh bao gươm to lớn, cắt một ít lông trên đầu đôi cừ non. Các truyền lệnh sứ đem lông cừ đó chia cho những người Tơroa và Acai quyền quý nhất. Người dòng giống của Atơrê giơ hai tay lên, lớn tiếng khẩn cầu cho họ:

Hỡi Dớt ngự trị trên núi Iđà, thần vương đời đời quang vinh và cao siêu rất mực! Hỡi thần Mặt trời nhìn thấy mọi việc, nghe thấy mọi điều, hỡi thần Sông, thần Đất và hai vị thần Âm ti⁽¹⁾ trừng phạt những người chết đã bội lời thề; xin các vị hãy chứng giám, trông nom cho những lời thề này được tôn trọng. Nếu Alêcxandơ hạ được Mênêlax thì chàng sẽ giữ lấy Hêlen với tài sản của nàng; còn chúng tôi, chúng tôi sẽ xuống đoàn thuyền vượt sóng ra đi. Trái lại, nếu Mênêlax tóc vàng giết được

(1) Tức Hêđet và vợ là Prôđecpin.

Alêxandros, thì quân Tơroa phải trao lại Hêlen với tất cả tài sản của nàng, và trả cho quân Aegôt một món bồi thường thích đáng, sao cho mãi đến sau này hậu thế vẫn còn ghi nhớ. Ví bằng Alêxandros bại, mà Priam và con cái của Priam không trả bồi thường thì tôi đây, tôi sẽ tiếp tục chiến đấu để đòi, và sẽ ở lại đây cho đến khi nào đạt được kết quả của chiến tranh mới thôi.

Agamemnon nói vậy rồi cắt cổ đôi cừ non với lưỡi dao đồng ác nghiệt. Người đặt chúng xuống đất, còn phập phồng, nhưng chết hẳn rồi, vì chúng đã bị lưỡi dao cướp mất sinh khí. Thế rồi mọi người cầm cốc rượu trong bình, rưới rượu cúng thần và cầu nguyện các thần bất tử. Mỗi người Acai và người Tơroa đều nhắc lại như sau:

- Hỡi Dớt đời đời quang vinh và cao siêu rất mực! Hỡi chư vị thần linh? Kẻ nào, ở cả đôi bên, bội ước lời thề, làm điều ác trước thì xin cho óc họ và con cái họ vãi tung xuống đất như cốc rượu này, còn vợ họ thì về tay kẻ khác.

Họ cầu như vậy, nhưng thần vương con của Cronôt chưa chấp nhận lời cầu.

Priam dòng dõi của Đacđanôt cất tiếng nói:

- Hỡi quân Tơroa và quân Acai mang bao chân đẹp! Xin nghe ta nói: nhất định ta sẽ trở về Iliông lộng gió, vì ta không có gan nào đứng nhìn cuộc giao chiến giữa con ta với Mênêlax được Aret

thương yêu. Hắc Dớt và các thần linh khác biết rõ, trong hai người, ai là kẻ đã bị tử thần chỉ định.

Priam đẹp tựa thần linh nói vậy và đặt đôi cừu lên xe, bước lên và giắt dây cương. Atêna cũng bước lên chiến xa lộng lẫy, đứng bên cự; và hai người lên đường trở lại Iliông.

Hecto, con của Priam, và Uylisơ thần thánh bắt đầu đo khoảng đất, rồi bỏ thăm vào một chiếc mũ da bọc đồng, xóc xem ai là người được ném cây lao đồng trước. Thế là quân sĩ gờ tay, hướng lên thần linh cầu nguyện; và mỗi người Acai và người Tơroa đều nhắc lại như sau:

- Hồi Dớt ngự trị trên núi Iđà, thần vương đòi đòi quang vinh và cao siêu rất mực! Trong hai địch thủ, kẻ nào đã gây ra việc này giữa chúng tôi, thì xin cho hắn chết và xuống cung Hadet; còn chúng tôi thì xin được cùng nhau giữ mãi tình thân thiện và những lời nguyện ước trung thành.

Họ cầu như vậy. Hecto vĩ đại, mũ trụ long lanh vừa xóc thăm vừa quay lại nhìn đi nơi khác. Chiếc thăm của Parix liền nảy ra ngoài. Mọi người bèn ngồi xuống ngang hàng thẳng lối, người nào người nấy ngay cạnh những con ngựa giậm chân cồm cộp và các vũ khí chạm tro của mình.

Alêcxandơ thần thánh, chồng nàng Hêlen tóc đẹp, bèn đeo lên vai những vũ khí đẹp đẽ của mình. Trước hết, chàng mang một đôi bao chân rất đẹp, có bộ phận che mắt cá bằng bạc; rồi mặc áo giáp

phủ ngực của em trai là Licaông, mà chàng mặc vừa xinh. Chàng khoác lên vai thanh kiếm đồng có đính bạc, rồi đến cái khiên lớn rất chắc⁽¹⁾. Trên cái đầu rất khỏe chàng đội một chiếc mũ đẹp, đính đuôi ngựa, và chùm lông trên mũ rung rinh dữ tợn. Chàng cầm lấy cây lao hùng mạnh, vừa vịn với tay chàng. Mênêlax được Aret yêu mến cũng đeo vũ khí như vậy.

Khi người nào phẫn nấy, đứng giữa đám đông, đã nai nịt xong rồi, họ bèn tiến lên giữa quân sĩ đôi bên, mặt đầy sát khí. Những người xem, người Tơroa luyện chiến mã cũng như người Acai mang bao chân đẹp, đều lặng im thán phục. Hai người giận dữ vung lao dừng lại bên nhau, trên khoảng đất vừa đo. Alêxandơ phóng trước cây lao in bóng dài. Chàng phóng đúng chiếc khiên vững chắc của người dòng giống của Atorê, nhưng không đâm vỡ được mặt đồng, và mũi lao quẩn lại trên khiên cứng. Bấy giờ Mênêlax dòng giống của Atorê mới cầm lao đứng lên, cầu thần vương:

- Hỡi Dot, thần vương! Xin cho tôi được trừng trị Alêxandơ thần thánh, kẻ trước tiên đã gieo tai họa cho tôi. Xin Người hãy dùng tay tôi mà trị tên này, để cho ai nấy, và ngay cả hậu thế, thấy đều run sợ, không dám làm điều tai ác đối với người chủ nhà đã tiếp đãi mình như bạn.

(1) Khiên, cũng như kiếm, đều có dây da quàng qua vai.

Chàng nói vậy, rồi vung cây lao bóng dài phóng tới. Chàng phóng trúng chiếc khiên vững chắc của người con của Priam. Ngọn lao nặng xuyên qua chiếc khiên sáng loáng, xuyên cả bộ giáp làm rất công phu, rồi cắm vào đất, làm rách toạc chiếc áo dài suốt dọc bên sườn. Nhưng Parix né mình, tránh được tử thần. Con của Atorê liền rút thanh kiếm có đỉnh bạc của mình giơ lên, chém vào chóp mũ. Kiếm gãy làm ba bốn đoạn, rời khỏi tay chàng và rớt xuống quanh chàng. Người dòng giống của Atorê ngược mắt nhìn trời bao la, than vãn:

- Hỡi Dot thân vương! Không một vị thần nào hiểm độc hơn Người. Phải, tôi những tưởng trừng trị được tội ác của Alêxandơ, ngờ đâu kiếm gãy nát trong tay, còn lao thì đã rời khỏi cánh tay tôi vô ích, không đủ thương kẻ địch.

Chàng nói vậy rồi nhảy chồm lên, nắm lấy chiếc mũ dính lông ngựa của Parix, vật Parix ngã xuống, và lùi về phía quân Acai mang bao chân đẹp. Parix ngạt thở vì chiếc quai mũ đẹp, đáng lẽ căng dưới cằm để giữ mũ, lại thít chặt vào cổ mềm của chàng. Giá thử lúc bây giờ Aphrôdit, con gái của Dot, không chợt nhìn thấy, thì Mênêlax đã kéo tuột Parix đi, và thu được một quang vinh vô cùng to lớn, Nữ thần bèn làm đứt cái quai mũ lấy ở da một con bò bị giết, thế là chỉ còn có chiếc mũ đi theo bàn tay lực lưỡng nọ. Vị anh hùng ném nó quay lông lốc về phía quân Acai mang bao chân

đẹp, và các chiến hữu trung thành của chàng liền nhặt lấy. Chàng lại xông lên, quyết dùng lao đồng giết Parix cho bằng được. Nhưng Aphrôdit đã cướp Parix đi một cách dễ dàng, vì đó là một nữ thần. Người che phủ chàng trong một đám sương mù dày đặc, và đặt chàng vào gian phòng thơm ngát của chàng.

Sau đó Aphrôdit đi tìm Hêlen, dẫn nàng đến bên Parix. Mênêlax tức giận thấy địch thủ của mình trốn thoát. Agamemnon tuyên bố thắng trận, đòi quân Tơroa trả lại Hêlen và bồi thường cho quân Hi Lạp.

Ca khúc IV

Trên thiên đình, Dớt đề nghị với các thần chấm dứt chiến tranh và trả nàng Hêlen lại cho Mênêlax. Nhưng vì thù ghét Parix, Hêra không tán thành và xin Dớt cho Atêna xuống xui giục Păngđarôt bắn một mũi tên vào Mênêlax, khiến quân Tơroa vi phạm lời thề. Cầm giận sự bội ước đó, quân Acai xông lên đánh trả quân Tơroa.

QUÂN ACAI VÀ QUÂN TÓROA GIÁP TRẬN

Các đoàn quân Danaen xông ra chiến trường, từng từng lớp lớp, chẳng khác gì những đợt sóng ngoài biển cả bị gió tây xô đẩy, dồn dập đuổi nhau trên bờ biển ầm vang. Thoạt tiên, sóng cát đầu lên từ ngoài khơi và, khi vào đến đất, liền ầm ầm tan vỡ. Quanh các mỏm đá sóng dâng to, dựng lên cao ngất, và khạc ra bọt biển. Tướng nào chỉ huy quân ấy. Binh sĩ im phăng phắc theo sau, lặng lẽ, sợ sệt trước mặt tướng của mình, và không ai ngờ rằng đây là những đoàn người có tiếng nói trong lồng ngực và đông đúc đến như vậy. Trên mình tất cả mọi người đi thành hàng đều tắm tấp, vũ khí ánh lên sáng loáng.

Trong quân đội Tóroa, đông như kiến, trái lại, binh sĩ la hét om sòm, chẳng khác gì hàng ngàn cừu cái đứng trong mục trường của một nhà giàu cho người ta vắt sữa trắng, và không ngớt kêu lên be be khi nghe thấy tiếng cừu con. Quả vậy, tiếng gào thét của họ không giống nhau, họ không cùng một tiếng nói như nhau, thổ ngữ của họ khác nhau, vì họ là người từ nhiều nơi hợp lại. Thần Aret khích lệ bên này, Atêna mắt sáng long lanh cổ vũ bên kia, rồi các thần Khiếp sợ, Trốn chạy và Thù hằn; thần sau này lúc nào cũng sôi nổi, là em gái và bạn đồng hành của Aret giết người. Mới đầu còn yếu ớt, Thù hằn dần dần vươn lên, đầu chạm trời, tuy chân vẫn đi trên đất. Lúc đó cũng chính vị thần này đã chạy khắp

muôn quân, gây cảm hờn giữa toàn thể mọi người và làm tiếng hò hét của binh sĩ càng nổi lên vang dậy.

Khi hai bên giáp nhau trên trận địa, họ xông lên, khiên chạm khiên, lao chạm lao, dũng khí của các dũng sĩ mặc giáp đồng cũng chạm nhau; u khiên va nhau chan chát, tiếng ồn ào loạn xạ nổi lên. Tiếng hét đắc thắng của các chiến sĩ giết được kẻ thù với tiếng kêu rên của những người bị giết vang lên cùng một loạt, và máu chảy tràn trề mặt đất. Như những dòng khe tuôn xuống núi, hòa lẫn nhau làm thành những suối lớn ầm ầm đổ xuống một thung lũng sâu, khiến tiếng nước trong núi xa xa vọng đến tai người chặn cừu, cuộc ác chiến cũng gây nên những tiếng hò hét vang trời và cảnh chạy trốn loạn xạ như vậy.

Cuộc hỗn chiến bắt đầu. Các thần Arét, Atêna và Apôlông chia thành hai phe đi khích lệ, giúp đỡ các chiến sĩ do mình bảo hộ.

Ca khúc V

Tướng Hi Lạp Diômet lập được nhiều chiến công. Chàng giết Păngđarôt và thắng không những các tướng giỏi nhất của Tơroa mà cả các vị thần như Aphrôdit và Arét đến cứu họ.

Ca khúc VI

Thấy quân Hi Lạp thắng thế, Hecto rời trận địa, trở về bảo mẹ mang lễ vật đến cầu xin nữ thần Atêna giúp đỡ. Sau đó, chàng đến gọi Parix ra chiến trường, rồi về nhà gặp vợ con.

HECTO TỪ BIỆT VỢ CON

Sau khi đi qua thành đô rộng lớn, Hecto đến cổng Xê để ra cánh đồng, bỗng người vợ có nhiều của xuất giá của chàng là Ăngđrômac, con gái vua Êêchiông hào hiệp, chạy tới đón chàng... Đi theo nàng là một người vú em bế đứa con trai yêu quý của chàng, một đứa bé nhút nhát, còn măng sữa và xinh đẹp như một ngôi sao. Hecto đặt tên cho nó là Xcamăngđriôt⁽¹⁾, nhưng mọi người đều gọi nó là

(1) Lấy tên con sông Xcamăngđrơ của thành bang Toroa.

Axtianăc⁽¹⁾, vì chỉ một mình chàng, chàng đã bảo vệ Iliông. Trông thấy con, chàng lặng lẽ mỉm cười, nhưng Ăngđrômăc đứng lại bên chồng, nước mắt chan hòa, nắm lấy tay chồng, gọi tên chồng mà nói:

- Chàng ơi! Gan anh hùng sẽ làm chàng chết mất thôi. Chàng không thương con còn nhỏ dại, cũng không thương thiếp, khổ thay rồi đây sẽ trở thành góa bụa. Vì quân Acai thế nào cũng sẽ cùng nhau xông cả lại để giết chàng. Nếu chàng chết thì thiếp chỉ còn một cách chết theo vì chàng chết đi, thiếp không còn gì là vui thú, thiếp chỉ suốt đời đau khổ. Thiếp không còn cha, người mẹ kính yêu của thiếp cũng chẳng còn. Cha thiếp đã bị Asin thần thánh giết chết. Hấn cướp phá Tebơ cổng cao, thành bang đông đúc của người Xilixi. Hấn giết Eêchiông, nhưng không tước đoạt vũ khí của người, vì hấn cũng còn có đôi phần vì nể. Hấn đem thiêu thi hài người cùng với những vũ khí đẹp đẻ của người, rồi đắp cho người một nấm mộ; các nữ Sơn thần, con của Dơt mang khiên da, đến trồng quanh mộ những cây tiểu du. Thiếp có bảy người anh trong cung; tất cả bảy đều về giang sơn của Hadet trong cùng một ngày, vì tất cả đều bị Asin thần thánh chạy nhanh như gió giết chết bên đàn bò chân vằn và đàn cừu trắng của họ. Đang trị vì dưới chân núi Placôt xanh rờn, mẹ thiếp bỗng bị Asin

(1) Có nghĩa là: vua thành bang.

đưa về đây với tất cả các chiến lợi phẩm, rồi sau khi bắt chuộc với một số của rất hậu, hắn đã phóng thích người. Nhưng Actênit thích bắn tên đã giết mẹ thiếp trong cung điện của thân phụ người.

Chàng Hecto! Đối với thiếp, chàng là một người cha, một người mẹ kính yêu, một người anh và cũng là một người chồng đang tuổi thanh xuân. Vậy chàng hãy rủ lòng thương thiếp, ở lại đây trên thành này, kéo e con chàng sẽ trở thành mồ côi và vợ chàng sẽ trở thành góa bụa. Chàng hãy dàn quân bên cây vả, nơi có thể vào thành dễ nhất và tường dễ trèo lên. Đã ba lần rồi, những người gan dạ nhất đã tập hợp lại xung quanh hai chàng Agiãx và Idômênê lòng danh, hai người dòng giống của Atorê, và người con anh dũng của Tidêđê, tấn công vào điểm này, vì họ đã được một vị bốc sư tài giỏi nào mách bảo hoặc vì lòng can đảm của họ đã thúc đẩy họ.

Hecto vĩ đại mũ trụ long lanh đáp:

- Nàng ơi! Chính ta đây, ta cũng rất lo điều đó, nhưng nếu, như một thằng hèn nhát, ta lẩn trốn, không ra trận, thì ta còn mặt mũi nào nhìn những người đàn ông và đàn bà Tóroa trùm khăn dài thả thướt. Vả chăng lòng ta cũng không muốn làm như vậy vì ta đã quen bao giờ cũng anh dũng chiến đấu ở hàng đầu quân Tóroa để gìn giữ danh tiếng lẫy lừng của phụ thân ta và của ta. Chính ta đây,

trong thâm tâm, ta cũng biết một ngày kia, Iliông thần thánh, Priam với thần dân của Priam phóng lao diêu luyện thế nào cũng sẽ bị tiêu diệt. Nhưng điều khiến ta lo ngại nhất sau này không phải là nỗi đau khổ của người Tơroa, của ngay cả Hêquyp, vua Priam và đàn em trai của ta, rồi đây sẽ anh dũng ngã xuống la liệt dưới mũi giáo của quân thù. Ta chỉ lo nhất đến nỗi đau khổ của nàng khi nước mắt đầm dề, nàng bị một tên Acai mặc giáp đồng bắt đi, chấm dứt của nàng những ngày tự do sung sướng. Nàng sẽ về Acgôt, và dưới quyền sai khiến của một người đàn bà khác, nàng sẽ buộc lòng, vì hoàn cảnh khắc nghiệt, dệt vải và đi lấy nước ở sông Metxêit hoặc Hipêri⁽¹⁾. Trông thấy nàng nước mắt chan hòa, người ta sẽ bảo: "Đó là vợ của Hecto. Hồi còn đánh nhau ở Iliông, chàng là người thiện chiến nhất trong những người Tơroa luyện chiến mã". Người ta sẽ nói vậy khiến nàng càng động mỗi thương tâm, vì nàng không bao giờ còn có một người chồng như ta để giữ cho nàng khỏi lâm vòng nô lệ. Nhưng ta muốn chết đi cho đất dày phủ kín lấy ta, còn hơn là phải nghe tiếng nàng kêu khóc và trông thấy nàng bị lôi đi!

Nói xong, Hecto lừng lầy cúi xuống bế con: nhưng đứa bé khóc thét lên, nép mình vào người vú

(1) Metxêit là một dòng suối ở Laxêni; Hipêri là một dòng suối ở Thetxali.

em thất dây lưng xinh đẹp. Nhìn thấy bố, nó sợ hãi quá chừng, sợ những giáp trụ bằng đồng và chùm lông ngựa mà nó thấy rung rinh dữ tợn trên chóp mũ. Bố nó cười, người mẹ kính yêu của nó cũng cười. Hecto lưng lẩy liên cởi mũ trụ long lanh và đặt xuống đất. Chàng ôm con vào lòng hôn hít, dùng đưa nó trên tay, rồi cầu khẩn như sau:

- Hồi Dớt và chư vị thần linh! Xin hãy cho tôi, đứa bé này, sau đây cũng được lòng danh trong khắp dân Tơroa như tôi, cũng được dồi dào sức lực như tôi, và ngự trị oai hùng trên đất Iliông. Xin cho một ngày kia thấy nó ra trận trở về, người ta sẽ bảo: "Nó còn hơn bố nó nhiều!". Xin cho nó giết được kẻ thù và mang vũ khí đoạt được còn đầm máu về, để làm nức lòng mẹ nó!

Cầu xong, chàng trao con cho vợ. Nàng ôm đứa bé vào lòng thơm ngát, mỉm cười qua hai dòng nước mắt. Thấy vậy Hecto rất cảm động. Chàng vuốt ve vợ và nói:

- Khổ quá. Nàng đừng vì ta mà buồn phiền như vậy. Số ta không chết thì không một người nào có thể giết được ta. Nàng phải biết rằng, đã sinh ra đời thì dù hèn nhát hay gan dạ, cũng không ai tránh khỏi số mệnh. Vậy nàng hãy trở lại nhà, lo việc của nàng, dệt vải, kéo sợi và đốc thúc các thị tì. Còn việc binh đao là phận sự của những nam nhi sinh trưởng ở Iliông này và trước hết đó là phận sự của ta.

Nói xong, Hecto lừng lầy cầm lấy chiếc mũ dính lông ngựa, còn vợ chàng thì trở lại nhà, vừa đi vừa ngoảnh lại nhìn, vừa khóc như mưa. Chẳng bao lâu nàng đã về đến ngôi nhà xây rất đẹp của Hecto giết người. Thấy bọn thị tì đông đảo, nàng cất tiếng khóc làm cho tất cả cùng khóc theo. Tuy Hecto còn sống, nhưng họ đã khóc Hecto ngay tại nhà chàng, vì họ cho rằng sau khi đã thoát khỏi tay quân Acai hung dữ, Hecto sẽ không ở trận tiền trở về được nữa.

Ca khúc IX

Giữ lời hứa với Thêtitx, Dớt ra lệnh cấm các thần không được tham chiến nữa. Quân Tơroa tiến công như vũ bão vào quân Acai, đánh bại nhiều tướng lừng danh của họ, bức họ rút về tận chiến lũy của mình, và đến đóng ngay dưới chân chiến lũy. Trước tình thế nguy ngập, Agamemnông hoảng sợ, định rút lui, nhưng sau đó, theo lời khuyên của Nexto, lại cử một đoàn sứ giả đến trại Asir, thuyết phục chàng, mời chàng ra trận giúp quân Hi Lạp.

UYLIXO THUYẾT PHỤC ASIN

Vừa đi dọc theo bờ biển sóng vỗ dạt dào, hai sứ giả vừa tha thiết cầu xin Thần chống giũ và lung lay mặt đất⁽¹⁾ phù hộ cho họ thuyết phục được dễ dàng lòng kiêu hãnh của người dòng giống Eacô⁽²⁾. Đến trại và chiến thuyền của quân Miêcmidông, họ thấy Asin đang gảy một cây đàn thất huyền tiếng thánh thót, rất đẹp, làm rất khéo, trên xuyên một gióng ngang bằng bạc, do chàng tìm thấy trong các chiến lợi phẩm khi chàng triệt hạ thành trì của Eêchiông⁽³⁾. Với cây đàn đó, chàng ca hát những chiến công oanh liệt của các dũng sĩ anh hùng cho lòng khuây khỏa. Chỉ có một mình Patorôlơ ngồi trước mặt chàng, yên lặng đợi chàng hát xong. Hai sứ giả bước tới - Uylixô thần thánh đi trước - và dừng lại trước mặt chàng. Asin ngạc nhiên rồi ghé đứng dậy, tay vẫn cầm đàn; và, trông thấy khách, Patorôlơ cũng theo chàng đứng dậy. Asin chạy nhanh như gió giờ tay đón khách, nói:

- Chào các vị! Tôi rất vui mừng được tiếp các vị. Các vị đến đây hẳn có việc gì cần. Tuy tôi đang cầm

(1) Tức Pôdêidông.

(2) Tức Asin: cha Asin tức Pêlê, là con của Eacô.

(3) Tức thành Têbe (Thébê). Nàng Bridêit bị Asin bắt ở đây; và Eêchiông là cha nàng Ăngdrômac, vợ Hecto.

giận, nhưng các vị vẫn là những người Acai tôi yêu mến nhất.

Nói xong, Asin thần thánh mời họ lại gần và ngồi xuống những ghế dài phủ thảm đỏ. Đoạn chàng nói với Patorôclơ đứng bên:

- Hỡi con của Mênôêtiôt! Bạn hãy đưa ra một bình rượu lớn hơn, pha rượu mạnh hơn⁽¹⁾, và dọn cốc mời mọi người. Vì những người ta yêu mến nhất hiện đang ở nhà ta.

Chàng nói vậy, và Patorôclơ vâng theo lời bạn. Thế rồi chàng nhanh nhẹn kéo ra trước ánh lửa một cái thớt lớn, đặt lên đó cả phần lưng một con cừu và một con dê béo, và lưng một con lợn mỡ bóng nhẫy. Ôtê mêđông giữ chặt. Asin thần thánh xẻo thịt ra, cắt thành từng miếng rất thành thạo, rồi xâu vào xiên; trong lúc đó con của Mênôêtiôt, sánh tựa thần linh nhóm lên một bếp lửa lớn. Khi củi tàn và lửa đã tắt, chàng cời than, đặt xiên lên giá, rồi nhấc xiên ra và rắc muối thiêng vào thịt.

Thịt chín và trút ra đĩa xong. Patorôclơ đi quanh bàn chia bánh mì vào những chiếc giỏ xinh đẹp, còn Asin thì chia thịt. Chàng ngồi trước mặt Uylixơ thần thánh, tựa lưng vào bức tường đối diện, và nhờ bạn làm lễ dâng thần. Patorôclơ liền bỏ những miếng thịt cúng thần vào lửa. Khách và

(1) Người xưa thường uống rượu pha với nước, tỉ lệ pha tùy theo sở thích.

chủ đưa tay cầm lấy món ăn đã dọn sẵn. Sau khi ăn uống no nê, Agiãx ra hiệu cho Phênic. Thấy vậy, Uylixơ thần thánh rót đầy cốc rượu của mình và nâng lên chúc Asin:

- Hỡi Asin! Xin chúc mừng ngài. Ở trại Agamemnon, dòng giống của Atorê, cũng như bây giờ, ở đây, chúng tôi đều được dự những bữa ăn trong đó mọi người đều bình đẳng, vì ngài đã dọn cho chúng tôi những món ngon lành và nhiều vô kể. Nhưng cao lương mỹ vị đâu phải là điều quan trọng đối với chúng tôi. Hỡi người được Dớt nuôi nấng! Một tai họa tày trời đang thu hút hết tâm trí chúng tôi và làm cho chúng tôi vô cùng lo sợ; nếu ngài không đem dạ anh hùng ra tay giúp đỡ, thì không biết đoàn thuyền vững chắc của chúng tôi rồi sẽ mất hay còn. Vì quân Tơroa hung hãn với đồng minh của chúng từ những nước xa xôi đã tới đóng trại ngay cạnh đoàn thuyền và thành lũy. Chúng đã nhóm lên nhiều bếp lửa ở nơi đóng quân của chúng, và nói quyết rằng không ai ngăn nổi chúng nữa, chúng sẽ tấn công vào những chiến thuyền đen. Dớt, con của Crônôt, cho chớp lòe lên nhiều lần ở phía bên phải chúng để báo hiệu cho chúng. Kiêu hãnh với sức mạnh của mình, tin tưởng vào Dớt, Hecto chém giết tung hoành, người trần không kiêng, thần linh cũng chẳng nể. Hấn hung hăng, khủng khiếp vô cùng. Hấn cầu rạng đông thần thánh xuất hiện mau mau, vì hấn quyết sẽ chặt

mũi thuyền của chúng tôi⁽¹⁾, đốt thân thuyền cho cháy ngất trời, và cắt cổ quân Acai đang hoảng hốt diên cuồng trong khói lửa, bên đoàn thuyền của họ. Trong thâm tâm, tôi rất lo thần linh sẽ thực hiện những lời đe dọa của hắn, và số phận chúng tôi là phải bỏ thây ở Tơroa, xa đất Acgôt nuôi ngựa.

Giờ đây tuy đã chậm, nhưng nếu ngài muốn cứu vớt quân Acai đang khốn quẫn trong cuộc hỗn chiến với quân Tơroa, thì xin hãy đứng lên đi. Chính ngài sau này rồi cũng phải đau xót về việc này, nhưng bấy giờ chuyện đã lỡ rồi, không còn có cách gì cứu vãn nữa. Vậy trước khi xảy ra việc đó, xin ngài hãy tìm cách đẩy xa ngày tuyệt diệt cho quân Danaen. Quý hữu ơi, ngày cho ngài từ già Phơti đến với Agamemnông, thân phụ ngài, cụ Pêlê, có can dặn ngài rằng: "Con ơi, sức mạnh thì Atêna và Hêra sẽ ban cho con, nếu hai vị nữ thần đó muốn, nhưng tính cao ngạo thì con hãy dẹp vào lòng, vì độ lượng là hơn cả. Con hãy tránh sự bất hòa nguyên nhân gây ra tai họa, để cho người Acgôt, già cũng như trẻ, quý trọng con hơn". Phụ thân ngài khuyên ngài như vậy, nhưng ngài đã quên rồi. Vậy hôm nay xin ngài hãy dẹp cơn thịnh nộ, hãy gạt bỏ sự tức giận làm đau xót lòng ta.

Nếu ngài bỏ giận làm lành thì Agamemnông sẽ

(1) Hecto chạt mũi thuyền, hoặc để dâng lên các thần làm kỷ niệm chiến công: hoặc vì các mũi thuyền có tạc hình các thần nên Hecto không dám đốt, sợ các thần giận.

biếu ngài nhiều lễ vật xứng đáng. Thôi, ngài hãy nghe tôi rồi tôi sẽ kể lại cùng ngài tất cả những thứ hiện có trong trại Agamemnon, mà ông ta hứa sẽ biếu ngài: đó là bảy cái giá ba chân không đặt lên lửa⁽¹⁾, mười ta lạng vàng⁽²⁾ hai mươi cái chảo dùng trên lửa, mười hai con ngựa đua rất khỏe đã từng đoạt nhiều giải trong những cuộc chạy thi. Ai được những giải do mấy con ngựa của Agamemnon giết được thì không thể nào thiếu của, cũng không thể thiếu vàng. Ông ta sẽ biếu ngài bảy người đàn bà rất mực khéo tay do ông ta đã chọn lấy ở Letbôt khi chính ngài triệt hạ được thành trì kiên cố này. Đó là những người đẹp nhất trong bao đoàn phụ nữ. Ông ta sẽ biếu ngài bảy người ấy, và còn trả lại ngài nàng Bridêit ông vừa chiếm đoạt của ngài, và ông sẽ trịnh trọng thề với ngài rằng ông chưa hề chăn gối cùng nàng, theo lệ thường của con người, đàn ông cũng như đàn bà vậy.

Đó là những thứ ngài có thể lấy ngay; và nếu thần linh cho chúng ta hạ được thành bang rộng lớn

(1) Những giá ba chân không đặt lên lửa có lẽ là những cái giá đặt bình rượu, vì bình rượu thời cổ thường giống hình trứng, có hai quai, nên không tự đứng được.

(2) Không hiểu một ta lạng hồi đó nặng bao nhiêu: chữ talăng (talent): nghĩa chính là đĩa cân. Một ta lạng trước kia là một số vàng hay bạc được cân. Về sau, đó là một loại tiền tệ. Ở Aten: một ta lạng trị giá vào khoảng 5600 phơrăng, và một ta lạng vàng khoảng 56000 phơrăng.

Một ta lạng bằng 26 kilô ở Attico (Từ điển *Larousse*).

của Piram, thì ngài cứ tha hồ chất đồng và vàng lên thuyền, sau khi đến dự hội nghị của người Acai chúng tôi chia chiến lợi phẩm. Ngài sẽ chọn lấy hai mươi người đàn bà Tóroa đẹp nhất sau nàng Hêlen ở Aegôt. Và nếu chúng ta trở lại được thành Aegôt của xứ Acai phì nhiêu, thì ngài sẽ là con rể của Agamemnon, và ông ta sẽ quý trọng ngài như Orexto, người con út của ông hiện được nuôi nấng trong cảnh giàu sang, phú quý. Trong cung điện nguy nga của ông, ông có ba người con gái là Cridôtêmit, Laodixơ và Iphianaxa⁽¹⁾. Ngài ưng ý cô nào, ông sẽ cho không ngài cô ấy, để ngài đưa về nhà cụ Pêlê. Và cùng với con gái, ông sẽ còn cho ngài rất nhiều quà cưới, thiết tưởng xưa nay không ai có thể cho con gái nhiều đến như vậy. Ông sẽ cho ngài bảy thành bang dân cư đông đúc. Đó là Cacdamilê, Enôpê và Ire cây cối xanh rờn, Pheret thần thánh và Antê cỏ nội tốt tươi, Aipêa xinh đẹp và Pêdaxôt với những đất trồng nho⁽²⁾. Cả bảy thành

(1) Nhiều cuộc tranh luận đã nổ ra xung quanh tên Iphianaxa. Người ta biết Agamemnon có ba con gái là Cridôtêmit, Laodixơ và Iphianaxa. Người ta đồng ý cho rằng Laodixơ là nàng Electơ trong bi kịch của Xôphôclo. Nhưng còn Iphianaxa có phải là Iphigiênê, người con gái, theo truyền thuyết, đã bị chính cha mình giết để tế thần lúc xuất quân không? Người ta cho rằng hoặc Hômerơ không biết truyền thuyết đó, hoặc ông cho Iphianaxa là một nhân vật khác với Iphigiênê.

(2) Bảy thành bang này ở Metxênê.

này đều ở gần biển, tại địa đầu xứ Pilôt cát bồi. Dân cư ở đấy có nhiều cừu, nhiều bò: họ sẽ lễ lạt, tôn trọng ngài như một vị thần và, dưới quyền cai trị của ngài, họ sẽ nộp cống vật cho ngài rất hậu.

Nếu ngài bỏ giận làm lành thì Agamemnon sẽ làm như vậy. Nhưng nếu ngài vẫn còn đem lòng căm giận người dòng giống của Atorê và không màng đến lễ vật của ông ta, thì ít ra xin ngài cũng đoái thương đến những người Panasêen⁽¹⁾ khác đã kiệt sức trong quân ngũ. Họ sẽ tôn trọng ngài như một vị thần vì ngài sẽ đem lại cho họ một quang vinh rất lớn. Quả vậy, hiện nay Hecto đang tự thị rằng, trong cả đoàn quân Danaen vượt sông đến đây, không người nào địch nổi hắn ta. Sự hung hăng khốc hại đó ắt sẽ khiến hắn dám lại gần ngài, thế là ngài sẽ trị được hắn.

Asin chạy nhanh như gió trả lời:

- Hỡi Uylixơ trí xảo, người con cao quý của Laectơ! Tôi xin nói thẳng ngài biết tôi định làm gì, và sự việc rồi sẽ ra sao, để các ngài khỏi cãi lộn nhau, đến ngồi bên tôi, quấy rầy tôi nữa. Tôi ghét như ghét cửa âm ti những kẻ bụng nghĩ một đằng, miệng nói một nẻo. Vì vậy tôi đây, tôi nói thẳng các sự việc rồi sẽ xảy ra. Agamemnon quyết không dụ dỗ được tôi đâu, mà bất cứ người Danaen nào cũng thế, vì người ta không thể mảy may biết ơn tôi đã

(1) Xem chú thích 1, trang 52.

luôn luôn không mệt mỗi giao chiến với quân thù. Kẻ ở lại doanh trại với người chiến đấu hết hơi hết sức cũng được chia phần bằng nhau. Kẻ hèn nhát với người anh dũng cũng được trọng vọng ngang nhau, cũng như kẻ ăn không ngồi rồi với người làm hết sức hết hơi rồi cũng chết cả. Sau bao phen vào sinh ra tử, chịu đựng mọi nỗi nhọc nhằn, bây giờ tôi vẫn hoàn toàn tay trắng. Như con chim mẹ tha mồi kiếm được về cho đàn con chưa đủ lông, còn về phần nó, nó chỉ khó nhọc mà chẳng được gì, tôi đã trải qua bao đêm không ngủ, bao ngày huyết chiến, tôi đã chiến đấu không ngừng, đánh nhau với bao chiến sĩ vì vợ của những người đầu lĩnh. Tôi nói quả quyết rằng, ở xứ Tơroa phì nhiêu này, trên đường thủy, tôi đã triệt hạ được mười hai thành, và trên đường bộ, mười một thành. Ở bất cứ nơi nào, tôi cũng thu được nhiều chiến lợi phẩm quý giá và bao giờ tôi cũng đem về trao cả cho Agamemnon, người dòng giống của Atơrê. Còn hần, ngồi sau trận tuyến, bên đoàn thuyền thon nhẹ, bao nhiêu của cải thu được, hần chia ra thì ít mà giữ lại thì nhiều. Tuy vậy, phần hần chia cho các nhà quyền quý và các vua, họ đều được giữ. Trong tất cả những người Acai, hần chỉ đoạt lấy phần tôi, chiếm giữ người vợ yêu của tôi thôi. Thì cho hần chặn gối cùng nàng cho thỏa thích vậy!

Nhưng tại sao người Aegôn chúng ta lại phải đánh nhau với người Tơroa mới được chứ? Sao

người dòng giống của Atorê lại kéo quân đến tụ tập nơi đây? Chẳng phải vì nàng Hêlen tóc đẹp đó sao? Trong thiên hạ, phải chăng chỉ có hai người dòng giống của Atorê mới biết yêu vợ? Bất cứ người nào có tim có óc cũng đều yêu vợ, chăm lo cho vợ, như tôi đây, tôi yêu tha thiết người đàn bà đó mặc dù nàng chỉ là người tôi chiếm được với cây lao. Giờ đây, hấn đã cướp đoạt phần thưởng của tôi và lừa dối tôi, vậy hấn đừng thăm dò tôi nữa: tôi biết hấn lắm rồi, hấn không dụ dỗ được tôi đâu

Uylixơ ạ, cùng với ngài và các vua khác, hấn hãy tìm cách cứu lấy đoàn thuyền khỏi ngọn lửa hung tàn. Không có tôi, hấn cũng đã làm nên bao chuyện! Hấn đã xây một tường thành, trước tường thành đào một chiến hào vừa rộng vừa sâu, rồi đóng cọc vào đáy nữa! Vậy mà, với bấy nhiêu thứ đó, hấn không ngăn chặn được sức mạnh của tên Hecto giết người sao? Tôi đây, chừng nào tôi còn ở trong hàng ngũ quân Acai, là tên Hecto ấy chẳng bao giờ muốn giao chiến xa thành lũy của hấn, chẳng bao giờ hấn vượt quá cổng Xê và cây sồi cả. Chỉ có một hôm, một hôm thôi, hấn đợi tôi ở đấy và suýt bỏ mạng về tay tôi.

Giờ đây tôi đã không muốn đánh nhau với Hecto thần thánh, thì ngày mai, sau khi lễ tạ Dớt và tất cả các thần linh, tôi sẽ chở đầy mọi thứ lên thuyền và cho kéo thuyền xuống biển. Nếu ngài muốn biết việc này và nhìn xem cho rõ, thì từ sáng tinh mơ, ngài sẽ

thấy thuyền của tôi với những tay chèo hăng hái vượt biển Hêlexpông lăm cá ra đi. Nếu thần quang vinh lung lay mặt đất cho tôi được thuận gió xuôi buồm thì hai ngày sau tôi sẽ về đến Photi màu mỡ. Tại đấy, tôi có bao nhiêu của cải nhưng tôi đã diên rồ bỏ cả tới đây. Ở đây về, tôi sẽ còn đem theo nào vàng, nào đồng đỏ, nào đàn bà thắt dây lưng đẹp, nào sắt xám, tất cả những thứ tôi đã được chia phần. Còn phần thưởng của tôi, tuy Agamemnông quyền thế, dòng giống Atorê, đã cho tôi, nhưng hấn đã lộng quyền lấy lại.

Ngài hãy đem tất cả những điều này kể lại với hấn, đúng như lời tôi nói, và xin ngài kể lại công khai, để cho những người Acai khác cũng cảm phần như tôi. Nếu có dịp, hấn còn hi vọng đánh lừa những người này với lòng lang dạ thú của hấn xưa nay. Còn đối với tôi thì dù mặt dạn mày dày, hấn cũng không còn dám nhìn thẳng mặt. Tôi không muốn bàn bạc, cũng không muốn làm gì với hấn nữa, vì hấn đã lừa tôi; đã ở bạc với tôi. Miệng lưỡi hấn không lừa gạt tôi được nữa đâu. Đủ lắm rồi. Dốt khôn ngoan đã cất trí phán đoán của hấn, thì để yên cho hấn dấn thân vào chỗ chết. Lễ vật của hấn, tôi rất kính trọng, còn hấn thì tôi coi như cái tóc. Dù hấn biếu tôi của cải nhiều gấp mười lần, hai mươi lần số hấn hiện có và còn có thể có nay mai, dù hấn cho tôi tất cả của cải ở Orkhômen⁽¹⁾ và ở Tebơ, bên Ai Cập

(1) Orkhômen ở xứ Bêôxi, ở đấy có kho tàng của Miniax.

(nơi mọi nhà có nhiều vật báu hơn hết, nơi thành có một trăm cổng, mỗi cổng đi lọt hai trăm binh sĩ với chiến xa và ngựa), dù có bao nhiêu cát bụi trên đời hấn biểu tôi bấy nhiêu của cải, dù thế chẳng nữa nhưng chưa đến tôi xứng đáng để gột rửa mỗi nhục nung nấu lòng này, thì hấn cũng không thể nào thuyết phục được tôi.

Tôi sẽ không lấy con gái hấn, dù con gái Agamemnon, dòng giống của Atorê, có mỹ miều như Aphrôdit đẹp tựa vàng⁽¹⁾, giỏi giang như Atêna mắt sáng long lanh, dù thế chẳng nữa, tôi cũng quyết không lấy. Để hấn chọn một người Acai khác, vừa ý hấn và vương giả hơn tôi. Vì nếu các thần linh đoái thương, cho tôi về đến quê nhà, thì chắc chắn cụ Pêlê sẽ cưới vợ cho tôi, không cần ai giúp cả. Ở Hellax và Phôti không thiếu gì phụ nữ Acai, con gái của những dũng sĩ quang vinh bảo vệ các đô thành; tôi muốn lấy ai, là tôi sẽ cưới về làm vợ. Lòng quả cảm của tôi hướng về đó, để sau khi lấy một người vợ xứng đáng với mình, tôi sẽ ở đây hưởng cơ đồ do cụ Pêlê xây dựng.

Vì đối với tôi không gì quý bằng cuộc sống. Bao nhiêu vật báu thiên hạ đồn là chứa chất trong thành Iliông tráng lệ, lúc thời bình, khi quân Acai chưa tràn đến, bao nhiêu của quý nằm dưới thêm đá

(1) Aphrodite d'or, theo Lasserre, có thể có hai nghĩa: hoặc đẹp như vàng, hoặc mang những trang sức bằng vàng. Ở đây, chúng tôi theo nghĩa thứ nhất.

của đền thờ thần tiên tri Phêbuyt - Apôlông, ở Pitô đá sỏi cũng không bằng. Người ta có thể cướp đoạt những con bò và cừu mập mạp, người ta có thể mua giá ba chân, mua ngựa đầu vàng hung; nhưng khi linh hồn của con người đã vượt qua ranh giới của hàm răng thì người ta không thể cướp lại, hoặc mua về được nữa. Quả vậy mẹ tôi, nữ thần Thêtitx chân bạc, bảo tôi rằng có hai loại thần khốc hại đẩy tôi về cõi chết: nếu tôi ở lại đây, chiến đấu xung quanh người Tơroa thì tôi sẽ vinh quang muôn thuở, nhưng không có ngày về; trái lại, nếu tôi trở về nhà, trên xứ sở quê hương, thì tôi chẳng có tiếng tăm gì, nhưng tôi sẽ sống lâu và ngày tận số sẽ không dễ gì đến với tôi sớm được. Và chẳng, ngay đối với những người Acai khác tôi đây tôi cũng khuyên nên giương buồm về xứ sở di thôi, vì ngày tiêu diệt Iliông hiểm trở sẽ không bao giờ đến cả. Dứt tầm mắt bao la đã giờ bàn tay bao dung che chở nó rồi, và binh sĩ của nó đều vũng lòng tin tưởng.

Thôi, các ngài hãy về, chuyển lời tôi cho các nhà quyền quý Acai (đó là đặc quyền của họ) để họ tìm cách khác tốt hơn, cứu lấy chiến thuyền và các binh sĩ bên thuyền. Biện pháp họ nghĩ tới lần này chưa chín lắm đâu, vì tôi vẫn giữ lòng oán hận...

Sau khi Asin từ chối không chịu hòa giải với Agamemnông, chiến tranh lại tiếp diễn, thắng lợi khi ngã về phía quân Hi

Lạp, khi ngã về phía quân Toroa, nhưng cuối cùng nhờ sự giúp đỡ của Dot, quân Toroa thắng thế. Đau xót trước cảnh nguy ngập của quân Hi Lạp, Patorôclơ yêu cầu và được Asin bằng lòng cho mượn bộ áo giáp của chàng để ra trận giúp quân Hi Lạp. Sau khi thu được vài thắng lợi, cuối cùng Patorôclơ bị Hecto giết chết.

Ca khúc XVIII

ASIN KHÓC BẠN

Thế là cuộc ác chiến tiếp diễn bùng bùng như lửa cháy. Trong lúc đó Antilôcôt người đưa tin nhanh chạy đến tìm Asin. Y gặp chàng trước đoàn thuyền cong⁽¹⁾, đang suy nghĩ về những việc xảy ra. Chàng đau đớn tự nói với lòng cao quý của mình:

"Khổ thân ta! Tại sao quân Acai tóc rậm lại hoảng hốt băng qua cánh đồng, chạy về thuyền thế

(1) Thuyền cong: vì mũi và đuôi thuyền đều cao

nhỉ? Mong sao thần linh đừng gây ra tai họa đau xót lòng ta, như mẹ ta đã báo trước hôm nào. Mẹ ta nói: trong khi ta còn sống, người Miêcmidông ưu tú nhất sẽ từ giã ánh mặt trời về tay quân Tơroa. Ừ, có lẽ người con anh dũng của Mênôêtiôt, con người quả cảm ấy, đã bỏ mạng rồi chăng? Vậy mà ta đã can đảm chàng rằng, một khi đẩy lùi được ngọn lửa hung tàn thì phải trở lại đoàn thuyền ngay, đừng cố đánh Hecto cho bằng được".

Trong lúc tâm trí Asin đang suy nghĩ như vậy thì con người của Nexto lỗi lạc bước lại gần chàng. Nước mắt chan hòa, y báo cho chàng cái tin đau đớn sau đây:

- Than ôi! Hỡi người con sáng suốt của Pêlê! Ngài sẽ phải nghe một tin buồn, một điều đáng lẽ không nên xảy ra mới phải. Patorôclơ chết rồi, và người ta hiện đang đánh nhau bên xác chết đã bị lột hết vũ khí của chàng, vì các vũ khí đó đã vào tay Hecto mũ trụ long lanh.

Y nói vậy, và đau buồn bao phủ lấy Asin như một đám mây đen. Chàng giơ hai tay bốc tro bếp vãi lên đầu, bôi lên khuôn mặt tuấn tú của mình. Tro đen bám vào chiếc áo óng ánh như rượu thần. Chàng nằm vật xuống, tẩm thân vạm vỡ sóng xoài trên một khoảng đất lớn, và giơ tay tự bứt từng nắm tóc. Các nữ nô lệ, chiến lợi phẩm của Asin và Patorôclơ, đau đớn hét vang trời và xông qua cửa; chạy đến vây lấy Asin đang lỏng lẻo như diên như

dại. Họ nắm tay đấm ngực, bủn rủn cả người. Antilôcôt cũng nắm lấy tay Asin than khóc. Lòng dũng cảm của Asin đau xót khôn xiết, vì chàng cho rằng Hecto đã lấy gương chặt mắt đầu của Patôrôclô rồi.

Asin kêu khóc vang trời. Ngồi dưới biển sâu, bên cạnh cha già, người mẹ kính yêu của chàng nghe thấy. Người thét lên những tiếng đau thương. Tất cả các nàng Nêrêit⁽¹⁾ ở dưới biển liền chạy cả lại, xúm xít quanh người. Họ đứng chặt cả căn động lộng lẫy, và người nào cũng đấm ngực.

Thêtitx cất tiếng than vãn:

- Nêrêit, các em ơi! Các em hãy nghe chị nói, rồi sẽ biết lòng chị đau đớn nhường nào, Ôi! Khổ thân chị! Ôi! Đáng thương thay cho kẻ làm mẹ của một người siêu việt! Sau khi sinh được một đứa con lỗi lạc, sức lực phi thường, xuất sắc hơn cả các vị anh hùng (nó lớn lên như một cây non) sau khi chăm nuôi nó như một cành non mới cấy trong vườn bên sườn đồi, chị đã cho nó lên chiến thuyền cong, đến Iliông, giao chiến với quân Tơroa. Đứa con ấy, chị sẽ không được gặp. không được trông thấy nó trở về gia đình, về nhà của Pêlê nữa. Vậy mà trong lúc chị đang còn có nó, nó còn sống, còn trông thấy ánh mặt trời, nó đau khổ mà chị chẳng

(1) Nêrêit (Néréidés): nữ thần ở biển, con của Nêrê và Đôrit, rất đẹp, tượng trưng cho những làn sóng biển đùa giỡn.

có cách gì giúp nó. Nhưng chị cũng cứ đi thăm con chị, rồi chị sẽ biết nó có việc gì buồn trong khi không tham chiến.

Nói xong, Thêtitx rời khỏi động. Các nàng Nêrêit vừa đi theo người vừa khóc, trong lúc sóng biển tan vỡ xung quanh. Đến Tơroa phì nhiêu, các nữ thần nối gót nhau bước lên bờ, nơi chiến thuyền của quân Miêcmidông kéo lên cạn, nằm san sát xung quanh Asin chạy nhanh như gió. Chàng đang than vãn náo nùng thì bà mẹ kính yêu của chàng đi tới, Người thét lên một tiếng xé trời, ôm lấy đầu con và rên rỉ nói những lời có cánh như sau:

- Con ơi! Tại sao con khóc? Con đau khổ vì đâu? Con nói hết đi, đừng giấu mẹ. Con giơ tay lên trời, cầu xin điều gì, Dớt đều đã cho con toại nguyện: không có con giúp sức, quân Acai đã bị đẩy lui và phải chịu muôn vàn cơ cực đó rồi.

Asin chạy nhanh như gió thở dài náo ruột, đáp:

- Mẹ ơi! Điều đó thì quả là thần vương trên núi Ôlêmpơ đã cho con toại nguyện. Nhưng được vậy nào con có sung sướng nổi gì khi Patorôclơ, người bạn chí thiết của con, người con yêu nhất trong các bạn bè và quý như chính thân con, đã chết! Con đã mất bạn rồi. Sau khi giết chàng, Hecto đã đoạt vũ khí của chàng, những vũ khí phi thường, kì diệu, đẹp đẽ, những tặng phẩm tuyệt vời mà các thần đã biếu Pêlê, ngày mẹ nghe theo các vị, kết duyên với

một người trần tục. Giá mẹ cứ ở nguyên nơi cũ, với các nữ thần dưới biển và giá Pêlê lấy một người trần, thì hay cho mẹ biết bao! Còn như bây giờ, lòng mẹ cũng phải nặng gánh đau buồn vì nỗi mất con, mẹ sẽ không gặp lại con, không trông thấy con trở về nhà nữa. Vì, nếu với cây lao này: con không giết được Hecto trước tiên, để trả thù cho Patorôclơ, con của Mênôêtiôt, chết vì tay hắn, thì lòng con chẳng thiết sống làm gì, con chẳng thiết ở với người đời nữa.

Thêtitx rơi lệ đáp:

- Con ơi! Con nói như vậy thì số mệnh con sẽ rất ngắn ngủi! Vì Hecto chết rồi, lập tức sẽ đến ngày tận số của con.

Asin chạy nhanh như gió đau đớn trả lời:

- Không che chở được cho bạn để bạn phải chết thì con cũng nên chết ngay đi cho rảnh. Bạn con bỏ mạng xa quê hương vạn dặm, thế mà con lại không ở bên chàng để bảo vệ chàng, Giờ đây, con đã không trở lại quê nhà, cũng không cứu được Patorôclơ cùng các chiến hữu khác đã ngã xuống như rạ dưới tay Hecto thần thánh, mà trái lại con chỉ ngồi bên đoàn thuyền, làm một gánh nặng vô ích cho đời, giữa lúc đó, trong toàn quân Acai mặc giáp đồng không có người nào thiện chiến bằng con (ở hội nghị thì có người hơn con). Ôi! Đã vậy thì sự bất hòa giữa thần linh và giữa người trần hãy biến ngay đi, và cũng

hãy biến ngay đi nỗi uất hận êm nhẹ hơn mật rót từng giọt, nhưng lan tỏa ra như khói trong lòng người, làm cho kẻ biết điều nhất cũng phải tím ruột bầm gan. Hiện giờ, Agamemnon, vua các chiến sĩ, đã khiến con cảm giận là như vậy.

Tuy nhiên, chuyện đã qua, dù có làm ta đau khổ, nhưng khi cần ta cũng phải dần lòng, gác lại một bên. Bây giờ con phải đi tìm Hecto, kẻ đã giết người bạn yêu quý của con, còn số phận khắc nghiệt, khi nào Dớt cùng các thần linh bắt chịu, thì con xin chịu. Ngay đến Héraclet hùng mạnh cũng không thoát khỏi chết. Chàng được Dớt, con của Crônôt, thương yêu là thế, mà cũng đành thua số mệnh và sự căm hờn ghê gớm của Hêra. Vậy con đây, nếu số con là phải chết, con cũng xin chịu chết. Nhưng hiện giờ, con chỉ mong sao được lừng lẫy danh thơm và làm cho một người đàn bà Tóroa hoặc Đacđani⁽¹⁾ nào đấy nếp áo dài tha thướt than khóc không ngừng và đưa tay chùi nước mắt trên đôi má hồng hiển dụ. Con phải làm cho mọi người thấy rằng đã từ lâu⁽²⁾ con đây, con không tham chiến. Dù mẹ yêu con, xin mẹ cũng đừng ngăn cản, không cho con ra trận, vì mẹ sẽ không thể nào lay chuyển được con đâu.

(1) Đacđani: tên cũ của xứ Tóroado mà kinh đô là thành Tóroa.

(2) Đã từ lâu...: Asin thấy thời gian không tham chiến là lâu dài song sự việc, như trong *Iliat* kể lại, thực ra mới có mười lăm ngày.

NHỮNG CẢNH CHẠM KHẮC TRÊN KHIÊN ASIN

Asin muốn xông ngay ra trận; nhưng các vũ khí của chàng cho Patorôclơ mượn đều đã bị Hecto tước đoạt. Thêlix lên núi Ôlempơ yêu cầu Hêphaixtôt rèn cho chàng một bộ giáp khác.

Thoạt tiên, Hêphaixtôt rèn một tấm khiên lớn, chắc chắn, chạm trổ khắp nơi. Xung quanh, thân rèn ba đường vành sáng chói và treo vào đáy một dây đeo bằng bạc. Khiên dày năm lớp, và trên mặt khiên Hêphaixtôt trang trí những hình chạm khắc rất tài tình khéo léo.

Người khắc lên khiên hình mặt đất⁽¹⁾, bầu trời, biển thái dương chói lọi, mặt trăng tròn và tất cả các tinh tú trên trời, từ những ngôi sao Rua, sao Hiat⁽²⁾, sao Cày hùng mạnh cho đến sao Hùng tinh, còn gọi là sao Xe. Ngôi sao này cứ quay tại chỗ, rình sao Cày, và chỉ riêng nó là không được tắm nước Đại dương.

(1) Ở giữa khiên là hình vũ trụ: trời, đất, biển.

(2) Vì không hiểu Hiades là sao gì, nên chúng tôi tạm để vậy, xin để nghiên cứu và bổ khuyết sau.

Hêphaixtôt chạm lên khiên hai thành bang xinh đẹp của người trần⁽¹⁾. Ở một thành là cảnh đám cưới và tiệc tùng. Từ nhà họ, đôi vợ chồng mới cưới được dẫn qua thành, dưới ánh đuốc rực trời, và nơi nào cảnh hôn lễ cũng từng bừng nhộn nhịp. Các thanh niên nhảy múa vòng tròn giữa họ, đàn sáo vang lừng. Những người đàn bà đứng trước cửa nhà trầm trồ ngắm họ. Ở quảng trường, công chúng tụ tập rất đông. Tại đây đang xảy ra một cuộc tranh chấp. Hai người cãi nhau về chuyện bồi thường một vụ giết người. Người này quả quyết là đã trả hết rồi và tuyên bố như vậy trước đám đông, người kia chối là chưa nhận được tí gì. Cả hai cùng đổ xô đến một người làm chứng, cho rõ trắng đen. Công chúng hò la, người về phe này, kẻ về phe kia, người bên bên này, kẻ bên bên nọ. Những người truyền lệnh đẹp đám đông. Các vị kì cựu ngồi trên những phiến đá nhẵn bóng, trong vòng tròn bất khả xâm phạm. Quyền trượng của họ ở trên tay những người truyền lệnh đang nói oang oang. Thế rồi họ lấy lại quyền trượng đứng lên, và lần lượt phán xử. Chính giữa đặt hai ta lằng vằng, để thưởng cho người phân xử công bằng nhất.

Xung quanh thành bang kia, có hai đoàn quân đang đóng, vũ khí sáng ngời. Đoàn quân vây thành chỉ chấp nhận và đưa ra một điều kiện: hoặc họ triệt

(1) Trang trí vành khiên thứ nhất.

hạ thành, hoặc bao nhiêu của cải trong đô thành trắng lẹ phải chia đôi tất cả. Song những người bị vây chưa chịu và họ bí mật cầm vũ khí để đánh úp bên kia. Vợ họ, con nhỏ của họ và các ông già đứng trên bờ thành để bảo vệ thành, còn bao nhiêu người khác thì ra trận hết. Aret và Palax-Atêna đi trước dẫn đầu. Hai vị thần này đúc bằng vàng, quần áo cũng bằng vàng. Trong giáp trụ, trông họ cao lớn, đẹp đẽ, rõ ra vẻ là những vị thần và rất dễ nhận, vì bên dưới họ, các binh sĩ đều nhỏ người hơn. Đến chỗ mai phục thuận lợi, nơi lòng sông dùng làm chỗ uống nước cho tất cả các đàn gia súc, họ đóng lại, mình đầy vũ khí bằng đồng sáng chói. Cách đoàn quân một đoạn, có hai người do thám đứng đợi bầy cừu và bò sừng cong xuất hiện. Chẳng bao lâu đàn súc vật đi qua, theo sau là hai mục đồng vui vẻ thổi kèn, vì họ không ngờ có cạm bẫy. Trông thấy họ, những người đang nấp xông lên. Họ cắt đàn bò và đàn cừu trắng đẹp ra từng toán, vây lấy chúng, rồi giết hai gã mục đồng.

Nghe tiếng ồn ào loạn xạ quanh đàn bò, những người vây thành đang ngồi trước chỗ hội họp, liền tức tốc lên chiến xa, ra trận và đến ngay trong giây lát. Hai bên dàn trận, giao chiến trên bờ sông, đâm nhau với những lao đồng. Cùng tham chiến với họ, có các thần Bất hòa, Hỗn độn, và thần Chết khốc liệt. Thần này tóm lấy một người còn sống nhưng vừa bị thương, một người khác không bị vết thương

nào, và nắm chân một người đã chết rồi, lôi bừa qua trận hỗn chiến. Áo khoác trên vai thần nhuộm đỏ máu người. Các thần đó cũng trà trộn với nhau như người sống, họ cũng giao chiến và cũng tranh giành những xác chết của nhau.

Hêphaixtôt còn chạm lên khiên một thửa đất xộp⁽¹⁾ màu mỡ, rộng thênh thang, cày ba lượt. Trên thửa đất ấy, một tốp thợ cày cho bò quay trở lại, rồi thúc chúng đi về hướng này hay hướng nọ. Sau khi quay bò, mỗi lần cày đến đầu cánh đồng, họ lại đỡ lấy một cốc rượu ngọt như mật do một người tiến lên đưa cho họ. Thế rồi họ lại tiếp tục cày, mong sao cho chóng đến đầu kia. Tuy cánh đồng chạm bằng vàng, nhưng sau lưng họ màu đất vẫn đen thẫm, y hệt đất cày, và đó là một kì công vô cùng tuyệt diệu.

Hêphaixtôt còn chạm lên khiên một lãnh thổ của nhà vua. Tại đây những người thợ cầm hái sắc trong tay, đang gặt. Những lượm lúa rơi đầy mặt đất, lượm nằm dọc luống cày, lượm đang được những người bó lúa lấy dây bó lại. Trên đồng có ba người thợ bó. Sau lưng họ, các em bé vơ những lượm lúa ôm lên tay và không ngừng mang đến cho họ. Giữa đám thợ, nhà vua đứng im lặng trên một luống cày, vương trượng cầm tay, lòng xiết bao vui sướng. Xa xa, dưới bóng một cây sồi, mấy người truyền lệnh sửa soạn bữa ăn. Họ giết một

(1) Cảnh cày bừa, mùa gặt, hái nho, trang trí vành khiên thứ hai

con bò lớn, nấu nướng thức ăn. còn đàn bà thì đồ ra vô số bột trắng để làm bữa ăn cho thợ gặt.

Hêphaixtôt còn chạm lên khiên một cây nho bằng vàng rất đẹp chỉ chít quả. Từng chùm nho đen lúc lỉu trên thân cây có cọc bằng bạc chống đỡ khắp nơi. Xung quanh cây nho, thân chạm một cái hào bằng kim khí màu lam thẫm, và dọc bờ hào là một hàng rào bằng thiếc. Chỉ có một con đường nhỏ cho người mang nho đi vào đấy vào mùa hái nho. Những thanh niên trai gái, chứa chan tình cảm dịu dàng, mang trong giỏ đàn những quả nho ngọt như mật. Giữa bọn họ, một em bé ôm cây lục huyền cầm tiếng thanh tao, vừa gảy đàn rất hay vừa cất tiếng non nớt hát một bài Linôt⁽¹⁾. Những người khác theo nhịp hát và giọng ca yếu ớt của em, vừa nhảy vừa đồng loạt giẫm chân xuống đất.

Hêphaixtôt chạm lên khiên một đàn bò cái sừng thẳng⁽²⁾. Những con bò này làm bằng vàng và thiếc.

Chúng rời chuồng phân, vừa rống lên vừa chạy ra đồng cỏ, bên một con sông nước chảy ào ào và những bụi lau mềm mại. Một toán mục đồng, đúc bằng vàng đi theo đàn bò. Bọn họ có bốn người, theo sau là chín con chó tinh nhanh. Giữa mấy con bò đi đầu, hai con sư tử dữ tợn bắt một con bò

(1) Linôt hình như là một bài bi ca, lời lẽ mộc mạc, nói về cái chết của Linôt, con của Apôlông và Urani.

(2) Cảnh đời sống đồng áng, trang trí vành khiên thứ ba.

mộng. Bị lôi đi sênh sịch, con bò này rống lên những tiếng kêu dài trong khi các chàng trai cùng bầy chó đuổi theo. Hai con sư tử xé da con bò to lớn, nghiền nát ăn lòng và uống máu đen. Bọn mục đồng thúc bầy chó tinh nhanh đuổi theo, nhưng vô hiệu; lũ chó không dám cắn hai con sư tử: chúng chỉ sấn lại gần, vừa sủa vừa lẩn tránh.

Hêphaixtôt, thần thợ chân trứ danh, còn chạm thêm một cánh đồng cỏ trong một thung lũng nhỏ rất đẹp. Đó là một đồng cỏ rộng thênh thang, thả toàn cừu trắng, có chuồng cừu, những túp lều mái lợp và những khoảng đất nhốt cừu.

Thần thợ chân trứ danh còn chạm một đoàn ca múa giống như đoàn ca múa xưa kia Đêdan đã từng chạm cho nàng Arian tóc quấn xinh đẹp ở thành Cnôtxôt bao la⁽¹⁾. Ở đây, các chàng trai và các cô gái đáng giá rất nhiều bò⁽²⁾ cầm cổ tay nhau nhảy múa.

(1) Kinh đô của xứ Crete cũ. Ở đây có cung điện của vua Minôt. Arian, con gái nhà vua, yêu Têdê, đưa cho chàng một cuộn chỉ để lần đường trong Mê cung. Tại đây, chàng giết chết con Minôtô, và cứu thoát mười bốn thanh niên nam nữ. Do đó thành lập một đoàn ca múa, mà điệu múa có lẽ phác họa lại những bước quanh co của Têdê và các nạn nhân khi họ tìm đường ra khỏi Mê cung. Căn cứ vào những câu thơ này thì có lẽ Đêdan, người xây dựng Mê cung và thủy tổ của nghệ thuật điêu khắc: đã có làm một bức chạm nổi, chạm đoàn ca múa ấy để tặng Arian, ở Cnôtxôt.

(2) Có bản dịch là "đáng thối được nhiều bò". Ý nói những trai gái xinh đẹp.

Con gái mặc áo dài bằng vải mịn, con trai mặc áo chèn may rất khéo và óng ánh như dầu; con gái đội những vòng hoa đẹp, con trai mang dao găm vàng, đeo với dây bằng bạc. Những cặp chân thành thạo của họ khi thì chạy quay vòng rất nhẹ nhàng, chẳng khác gì người thợ đồ gốm, một bánh xe cầm trong tay, ngồi quay thử xem nó chạy có tốt không, khi thì trái lại họ sắp hàng chạy xô lại với nhau. Một đám đông thích thú vây lấy đoàn ca múa đáng yêu đó. Trong đoàn có một nghệ nhân thần thánh vừa hát vừa gảy lục huyền cầm, và ở giữa, hai người làm trò múa theo nhịp điệu của lời ca, tiếng hát.

Hêphaixtôt còn chạm hình Đại dương oai hùng lên vành ngoài cùng của tám khiên vững chắc⁽¹⁾.

Ca khúc XIX

ASIN ĐẸP CÒN THỊNH NỘ

Rạng đông trùm khăn vàng vừa từ Đại dương hiện lên, đem ánh sáng đến cho thần linh và người

(1) Đại dương bao quanh khiên: cũng như bao quanh mặt đất, trong tưởng tượng của người xưa. Cảnh trang trí vòng khiên ngoài cùng.

trần, thì Thêtitx cũng mang tặng vật của Hêphaixtôt đến đoàn thuyền. Người thấy con trai yêu quý đang nằm kêu khóc vang trời bên thi hài Patorôclo. Xung quanh chàng nhiều chiến hữu khác cũng khóc than. Đứng giữa mọi người, vị nữ thần oai linh rất mực trong các nữ thần, đặt tay vào tay con, gọi tên và nói:

- Con ơi! Tuy con đau khổ, nhưng con hãy để cho người đã khuất nằm yên, vì chàng bỏ mạng trước hết là do ý muốn của thần linh. Còn con, con hãy nhận lấy những vũ khí quang vinh này của Hêphaixtôt gửi cho. Đó là những vũ khí đẹp tuyệt vời, chưa từng người trần nào được mang trên mình hết.

Nói xong, nữ thần đặt vũ khí xuống trước mặt Asin. Nghe tiếng kêu soang soảng của những vật thần kì đó, các quân sĩ Miêcmiđông đều run sợ, không dám nhìn thẳng, và mọi người đều vừa bỏ chạy vừa run. Về phần Asin, khi trông thấy vũ khí chàng càng sục sôi căm giận. Mất chàng hung dữ ánh lên dưới đôi mi như hai cục than hồng. Chàng thích thú nâng lên tay các tặng phẩm đẹp đẽ của vị thần, và khi ngắm những vật diệu kì đó đã thỏa thích, chàng nói với mẹ những lời có cánh như sau:

- Mẹ ơi, vũ khí này là do một vị thần tặng mẹ. Đây là một công trình tuyệt tác, xứng đáng với thần linh, người trần không sao làm nổi. Vậy giờ đây, con mang vũ khí này vào người, nhưng con rất lo, trong

lúc đó, ruồi nhặng sẽ rúc vào những vết thương trên mình người con anh hùng của Mênôêtiôt, sinh giới bọt, ô uế thi thể chàng, và làm thối thịt chàng chẳng?

Nữ thần Thêtitx chân bạc trả lời:

- Con ơi, con chớ lo điều đó. Mẹ sẽ cố xua đuổi khỏi thi thể chàng lũ ruồi nhặng, giống vật man rợ ăn thịt các nạn nhân của Aret. Dù chàng có nằm đấy cả năm, da thịt chàng cũng vẫn cứ tươi như thế, hoặc càng tươi hơn nữa. Vậy con hãy triệu tập các anh hùng Acai đến quảng trường, dẹp lòng căm giận đối với Agamemnon cầm đầu binh sĩ, mau mau cầm vũ khí và đem hết can trường ra chiến đấu đi.

Nói xong nữ thần gieo vào lòng Asin một niềm hăng hái rất gan dạ. Người đổ rượu thánh đỏ và thần cao vào mũi Pátôrôclơ, để giữ cho da thịt chàng tươi mãi.

Asin thần thánh đi dọc bờ biển gầm thét vang trời, khiến các anh hùng Acai đều nhất tề đứng dậy. Những người trước kia chỉ quanh quẩn trên chiến thuyền, các hoa tiêu cầm lái, các viên quản lí binh lương phân phối lúa mì, cũng tự mình đến hội nghị, vì Asin từ bao lâu không tham dự chiến trận đau thương, bấy giờ đã trở lại. Các tôi đòi của Aret, con của Tidê chiến đấu hăng say và Uylixơ thần thánh, đều khắp khiêng chống lao đi đến, vì cả hai người còn mang trên mình những vết thương đau. Đến hội nghị, họ ngồi xuống ở hàng đầu. Agamemnon, vua các chiến sĩ, đến sau cùng.

Ông cũng bị một vết thương, vì trong cuộc hỗn chiến, Côn, con của Ăngtêno, đã phóng cây lao mũi đồng trúng vào người ông.

Khi tất cả quân Acai đều đủ mặt, Asin chạy nhanh như gió đứng dậy giữa muôn người và cất tiếng nói:

- Hồi người dòng giống của Atơrê! Ngài và tôi, chúng ta đã vì một người đàn bà mà dành lòng đầy nhau vào một cuộc tương tranh đau xót, như vậy thử hỏi có ích gì cho hai bên? Hôm tôi triệt hạ thành Lianetxôt, sao nàng không chết quách đi trên chiến thuyền, vì một mũi tên của Actêmit? Nếu như vậy thì suốt thời gian tôi còn tức giận, bao nhiêu chiến sĩ Acai đã không bỏ mạng trên mặt đất bao la vì tay quân địch. Cuộc chiến tranh cãi giữa hai ta đã làm lợi cho Hecto và quân Tơroa, còn quân Acai ắt phải ghi nhớ muôn đời việc đó.

Nhưng thôi, việc đã qua, dù khiến ta đau khổ, nhưng khi cần ta cũng phải dần lòng gác lại một bên. Bây giờ, tôi bỏ giận làm lành, vì tôi cũng chẳng muốn nuôi mãi làm gì một mối thâm thù trong dạ. Vậy ngài hãy mau mau đi khích lệ quân Acai tót rậm ra trận, để tôi xông lên quyết chiến với quân Tơroa, xem thử chúng còn muốn nằm ý bên chiến thuyền của ta nữa hay không. Phen này, kẻ nào may mắn thoát được ngọn lao tàn khốc của tôi ắt phải lấy làm sung sướng khi còn được xếp chân ngồi xuống.

Chàng nói vậy, và quân Acai mang bao chân đẹp rất đổi vui mừng vì họ thấy người con cao thượng của Pêlê đã đẹp lòng phần nọ.

Sau khi Asin tuyên bố hết giận Agamemnon và sẵn sàng ra trận để báo thù cho Patôrôclơ, Agamemnon sai đem lễ vật đến tặng Asin, như đã hứa. Nhưng, Asin không thiết lễ vật, cũng chẳng thiết ăn uống.

Xung quanh Asin các vị kì cựu Acai xúm lại, nài chàng ăn uống, nhưng chàng rên rĩ, chối từ:

- Các bạn ơi, nếu có ai trong các bạn tin tôi thì xin đừng đem đồ ăn, thức uống ra mời tôi làm gì, vì tôi đang có một nỗi buồn nẫu ruột. Dù sao tôi cũng không đói và sẽ đợi được cho đến lúc trời tà.

Nghe Asin nói, các vị vua tản đi mỗi người một nơi, chỉ còn hai người con của Atôrê với Uylixơ thần thánh, Nexto, Idômênê và ông lão đánh xe Phênic ở lại khuyên giải chàng, cho chàng dịu bớt nỗi đau thương. Nhưng chưa dấn mình vào vực thẳm của chiến tranh đẫm máu thì lòng chàng còn không sao khuây khỏa được. Chàng nhớ lại những kỉ niệm xưa và nức nở nói:

- Bạn chí thiết của ta ơi! Thương thay, trước đây, khi quân Acai vội vã đem chiến tranh đau

thương đến cho người Tơroa luyện chiến mã, chính bạn, bạn đã ân cần, nhanh nhẹn, tự tay dọn cho ta ăn uống ngon lành trong doanh trại của ta. Bây giờ, bạn bị đâm nằm đó; lòng ta thương bạn, không tài nào nuốt trôi được đồ ăn, thức uống trong trại nữa. Giờ đây, trong khi ta ở nơi quê người, đánh nhau với quân Tơroa vì nàng Hêlen khả ố, thì ở Photi, phụ thân ta có lẽ đang than khóc vì vắng mặt một người con anh dũng như ta. Còn đứa con yêu quý của ta, Nêôptôlem sánh tựa thần linh, nếu nó còn sống thì cũng đang được người nuôi dạy giúp ta ở Xirôt⁽¹⁾. Song, nếu được tin phụ thân ta hay con ta chết đi nữa, ta cũng sẽ không đau xót cho bằng mất bạn. Thực vậy, trước đây ta những mong chỉ một mình ta sẽ bỏ mạng xa đất Aegôn nuôi ngựa, trên xứ Tơroa này, còn bạn, bạn sẽ trở lại Photi, đến Xirôt, đem con ta về trên một chiếc thuyền đen nhanh nhẹn, rồi chỉ cho nó thấy mọi thứ của cải, với nô lệ và ngôi nhà mái cao đồ sộ của ta. Vì ta nghĩ, lúc đó cụ Pêlê chắc cũng mất rồi, hoặc nếu còn sống ít lâu, cụ cũng già yếu lắm và chỉ ngồi đợi hoài cái tin khủng khiếp là ta đã chết mà thôi.

Asin vừa nói như vậy vừa khóc. Các bậc kị cừu, ai nấy đều nhớ lại những thứ họ để lại nhà và cũng ảo não khóc theo.

(1) Nêôptôlem: tên khác của Piaruyt, con của Asin và Đêidami, ra đời sau khi Asin tham chiến ở Tơroa, và được ông ngoại là vua xứ Xirôt nuôi nấng.

*Đot sai Atêna xuống rỏ thân đơn cho
Asin khỏi đôi. Chàng nai nịt vũ khí rồi
bước lên chiến xa, xông ra trận.*

Ca khúc XX

CUỘC GIAO TRANH GIỮA CÁC THẦN

Hỡi con của Pêlê khao khát chiến trường! Thế là xung quanh chàng, bên chiến thuyền cong, các binh sĩ Acai đã giáp trụ chỉnh tề, và trên cánh đồng cao, quân Tơroa cũng sẵn sàng vũ khí. Từ đỉnh Ôlempơ trùng trùng điệp điệp, Đot ra lệnh cho Actêmit triệu tập các thần. Nàng liền vội vã chạy khắp nơi, mời mọi người đến cung điện Đot. Trừ Đại dương, còn bao nhiêu thần sông, bao nhiêu tiên nữ ở những núi rừng đẹp đẽ, những khe suối và cánh đồng ngập cỏ, đều không thiếu mặt nào. Đến cung điện của Đot đồn mây mù, các thần ngồi xuống dưới những trụ lang bóng lộn do Hêphaixtôt dựng lên cho Đot thần vương, với một tài khéo léo vô song.

Thế là các thần đến tụ tập tại cung điện Dớt. Thần lay chuyển mặt đất cũng không làm nger trước tiếng gọi của vị nữ thần. Từ dưới biển sâu, người lên họp với các thần, ngồi xuống giữa mọi người và hỏi cho biết ý đồ của Dớt:

- Hỏi thần vương gây sấm sét, vì lẽ gì Người triệu tập các thần? Người có điều gì lo ngại về quân Tơroa và quân Acai chăng? Vì hiện thời, chỉ có một cái tóc cái tơ cũng đủ làm cho chiến tranh bùng lên giữa họ.

Dớt dón mây mù đáp:

- Hỏi thần lay chuyển mặt đất, người đã hiểu ý ta, và hiểu vì ai mà ta triệu tập các người. Tuy bọn người trần kia sắp chết đến nơi, nhưng ta cũng quan tâm đến chúng. Song, về phần ta, ta sẽ ngồi một nơi kín đáo trên đỉnh Ôlempơ nhìn chúng cho thỏa thuê; còn các người, hãy xuống với chúng, và ai muốn giúp bên nào tùy ý. Vì nếu để cho một mình Asin giao chiến với quân Tơroa thì chúng sẽ không sao đương đầu nổi với người con nhanh nhẹn của Pêlê, dù là trong chốc lát. Trước đây, mới nhác trông thấy chàng, chúng đã mất vía đi rồi! Bây giờ, chàng đang tím ruột bầm gan vì bạn, ta lại càng lo chàng sẽ bất chấp số mệnh, triệt hạ thành trì của chúng.

Người con của Crônôt nói vậy, và khơi lên một trận giao tranh vô cùng ác liệt. Các thần xuất trận,

lòng thiên về hai phía khác nhau: Hêra đi tới đoàn thuyền cùng với Palax-Atêna, Pôdêidông, thần chống giữ mặt đất. Hecmet giàu lòng tế độ và thận trọng tuyệt vời, Hêphaixtôt sức lực dồi dào cũng khập khiễng nhắc đôi chân khảng khiu vội vàng theo họ. Đi về phía quân Tôroa có Aret mũ trụ sáng ngời, Phêbuyt tóc không cắt, Actêmit bắn tên như mưa, Latôn, Xăngtôt và Aphrôdit tươi cười.

Khi thần linh chưa xuống với người trần thì quân Acai rất dỗi tỵ hào vì Asin, người lâu nay không tham dự chiến trận đau thương, bây giờ đã trở lại. Còn quân Tôroa thì sững sốt, rụng rời khi trông thấy người con nhanh nhẹn của Pêlê xuất hiện, khiên giáp sáng ngời, khủng khiếp chẳng kém gì Aret, tai họa của loài người. Nhưng khi các thần trên núi Ôlempơ xuống với người trần thì thần Bất hòa độc ác bỗng xuất hiện, giục giã muôn quân. Thế là Atêna khi đứng trên chiến hào, khi ở ngoài thành lũy, khi ở trên bờ biển sóng vỗ dạt dào, rú lên những tiếng dài. Thế là từ đỉnh thành chót vót, hoặc chạy trên núi Calicôlône, bên sông Ximôit, Aret cũng rít lên the thé như tiếng bão u buồn để khích lệ quân Tôroa.

Như vậy là các thần cực lực giục giã đôi bên, thúc họ xông vào nhau và làm nổ ra một cuộc giao tranh ghê gớm. Trên kia, thần vương của thần linh và người trần nổi sấm âm âm, dưới này Pôdêidông lay chuyển mặt đất bao la và các đỉnh núi cheo leo.

Tất cả đều rung lên, từ chân cho đến chỏm núi Iđa lấm suối, từ thành Tóroa cho đến các chiến thuyền Acai, các thần xông vào nhau, làm náo động cả đất trời khiến Aidônê⁽¹⁾, vua của những người chết, đang ngồi dưới âm ti, cũng cuống cuống sợ hãi. Người nhảy ra khỏi ngai vàng và hoảng hốt hết lên, vì người sợ trên kia trong khi lay chuyển mặt đất, Pôdêidông sẽ làm nê đất ra và để lộ trước mắt thần thánh và người trần cái xứ sở mệnh mông và rùng rợn đến thần linh cũng khiếp sợ. Phêbuyt - Apôlông cầm những mũi tên có cánh đứng lên trước mặt Pôdêidông; Atêna mắt sáng long lanh đứng lên trước Aret; Hêra độ sức với Actêmit mang tên vàng, vị nữ thần bắn tên như mưa, thích săn bắn ôn ào và là em gái của thần bắn xa muôn dặm; Hecmet giàu lòng tể độ đối chọi với Latôn; Hêphaixtôt đượng đầu với con sông lớn, nước chảy sâu cuộn cuộn, mà người trần gọi là Xcamăngđrô và các thần gọi là Xăngtơ.

Thế là các thần xông lên, đối chọi với các thần.

Asin ra trận giao chiến với Ênê. Pôdêidông giăng mây mù che mắt Asin để cứu Ênê. Asin và Hecto khích lệ quân sĩ đôi bên. Hecto muốn giao chiến với Asin, nhưng Apôlông ngăn lại.

(1) Tức Hadet, thần âm phủ.

CUỘC TÀN SÁT HUNG HÂN CỦA ASIN

Asin xông lên giữa quân Tóroa, găm thét vang trời, lòng đầy dũng cảm. Thoạt tiên, Asin hạ Iphichiông anh dũng, cầm đầu những đạo quân đông đúc, con của Ôtôranhtê hào hiệp, và của một nữ thần sông núi, một vị thủy tiên, sinh ra chàng dưới chân núi Tmôlôt băng tuyết, ở vùng Hida màu mỡ. Iphichiông vừa hăm hở xông thẳng tới Asin, liền bị Asin thần thánh phóng lao trúng vào giữa đầu, vỡ toác làm đôi. Chàng ngã sầm xuống đất, và Asin thần thánh kêu lên đắc thắng:

- Bớ con của Ôtôranhtê, kẻ đáng sợ hơn hết mọi người. Người chết bỏ mạng nơi này, nhưng người sinh trưởng bên hồ Gigiê nơi ruộng vườn nhà cửa của tổ tiên người, bên sông Hilôt lắm cá và sông Hecmôt⁽¹⁾ cuộn cuộn sóng.

Asin đắc thắng nói vậy. Bóng tối phủ lấy mắt Iphichiông, và các chiến xa nghiền nát ngay chàng dưới vành bánh sắt, ở hàng đầu của cuộc hỗn chiến. Sau đó Asin đâm xuyên qua mũ trụ má bằng đồng, trúng vào thái dương Đêmolêông, một tướng can trường, con của Ăngtêno. Chiếc mũ đồng không ngăn được mũi lao; trái lại, lao xuyên qua mũ, làm vỡ

(1) Sông Hilôt chảy vào sông Hecmôt, và sông này đổ vào vịnh Xmiêno.

xương và nghiền nát óc chàng như cháo. Thế là Asin hạ xong viên tướng hăm hờ nọ.

Tiếp đó, thấy Hippôdamat nhảy xuống xe và chạy trốn trước mặt mình, Asin phóng ngay lao vào lưng y. Hippôdamat tắt thở, rống lên như một con bò mộng bị các chàng trai lôi đến trước mặt thần vương ở Hêlixê khiến vị thần lay chuyển mặt đất rất lấy làm thú vị. Hippôdamat cũng rống lên như vậy khi linh hồn anh dừng của y rời thể xác.

Thế rồi Asin lại cầm lao xông vào Pôliđo sánh tựa thần linh, con của Priam. Priam thường cấm Pôliđo ra trận, vì y là con út, được yêu quý nhất và bao giờ y cũng thắng mọi người trong các cuộc chạy đua. Lúc đó, vì tính trẻ con muốn khoe tài chạy giỏi, y băng lên hàng đầu quân sĩ và liền bị Asin giết chết. Y vừa chạy qua, vị anh hùng thần thánh và chạy nhanh như gió liền cầm lao đâm trúng giữa lưng, nơi những cái móc bằng vàng của đai lưng ngoặc vào nhau và hai phần áo giáp gặp phau⁽¹⁾. Mũi lao xuyên qua tất cả, ở gần rốn. Pôliđo khụy xuống, rên rỉ, mắt mờ đi, rồi ngã vật xuống, tay ôm lấy ruột.

Thấy em mình ôm ruột gục xuống như vậy, Hecto tối tăm mặt mũi. Chàng không thể đứng ngoài được nữa. Tay vung lao nhọn, chàng vung lên

(1) Ngoài phần chính dùng để che ngực, áo giáp còn có một phần mềm hơn che bụng. Hai phần đó nối liền với nhau.

như một ngọn lửa, xông thẳng về phía Asin; và vừa trông thấy chàng, Asin liền phóng tới, kêu lên đắc thắng:

- Nó đây rồi! Kẻ giết người bạn chí thiết của ta, kẻ làm cho lòng ta đau đớn nhất đây rồi! Mong sao từ nay trên các nẻo đường chiến trận, hấn với ta sẽ không bao giờ lán mặt nhau nữa?

Chàng nói vậy và quắc mắt nói với Hecto thần thánh:

- Lại đây, mau lên mà nộp mạng.

Không chút sợ hãi, Hecto mũ trụ long lanh đáp:

- Hồi con của Pêlê! Đừng làm như ta là đứa trẻ, đừng hòng dùng lời uy hiếp được ta. Ta đây, ta cũng biết xỉ vả và chửi bới. Ta biết người là một tướng có tài và ta còn thua kém người xa. Nhưng nếu thần linh quyết định thì dù hèn kém ta cũng có thể hạ được người, vì mũi lao của ta cũng nhọn.

Nói xong, chàng vùng lao, phóng tới, nhưng Atêna thổi nhẹ một hơi, làm cho cây lao bay ngược về phía Hecto thần thánh và rơi xuống chân chàng. Liền khi đó, Asin thét lên một tiếng xé trời và hùng hổ xông lên, quyết giết cho được Hecto. Nhưng Apôlông tung ra một đám sương mù dày đặc, trùm lấy Hecto và cặp chàng đi một cách dễ dàng, vì người là bậc thần linh. Ba lần, Asin thần thánh chạy nhanh như gió vùng lao đồng xông lên, nhưng cả ba lần chàng đều đâm phải đám mù dày đặc.

Lần thứ tư, chàng lỏng lẻo đâm bổ tới như một con quỳ, thét gọi Hecto với những lời có cánh như sau:

- Đồ chó! Người đã suýt bỏ mạng rồi, thế mà lần này, người cũng còn thoát chết! Apôlông đã lại cứu người, vì trước khi đâm thân vào chỗ lao bay vun vút này, người đã cầu xin thần phù hộ. Thôi được, lần khác gặp người, ta sẽ kết liễu đời người, nếu ta cũng được một vị thần giúp đỡ. Giờ đây cứ gặp thằng nào ta hãy giết ngay thằng ấy đã.

Nói xong, Asin phóng lao vào cổ Đriôp. Đriôp ngã gục xuống chân chàng. Chàng bỏ hấn, quay sang Đêmuôt anh dũng và cao lớn, con của Philêto, đâm lao vào đầu gối hấn, chặn hấn lại, rồi kết liễu đời hấn với thanh kiếm lớn. Thế rồi chàng xông tới, gạt cả Laoôgnôt và Đacdanôt, con của Biat, ra khỏi chiến xa, phóng lao đâm người ở xa, còn người ở gần thì chém bằng kiếm.

Bổng Trôt, con Alaxto, chạy đến, ôm lấy đầu gối Asin van xin chàng tha chết, để cho hấn sống, đừng giết hấn, nên thương hấn vì hấn cùng một lứa tuổi với chàng. Khờ dại thay! Hấn không biết rằng hấn chẳng nên xin xỏ gì Asin, vì lòng chàng chẳng nhân đức, từ ái gì mà chàng chỉ có điên cuồng, phần nộ. Trôt giơ tay ôm lấy đầu gối chàng, toan mở miệng van xin, nhưng liền bị Asin thọc ngay lao vào gan. Gan hấn lòi ra ngoài, máu đen tuôn ra ướt đầm vạt áo trước. Mắt hấn mờ đi và hấn tắt thở.

Tiếp đó, Asin tiến lại gần Muliôt, phóng lao vào tai y; mũi lao xuyên ra khỏi tai kia. Rồi cầm thanh gươm có chuôi, Asin bổ vào giữa đầu Êsêclôt, con của Agiêno. Cả thanh gươm liền nóng rực lên vì máu. Bóng chết đỏ ngầu phủ lên mặt Êsêclôt, và y đành khuất phục số mệnh. Bấy giờ đến lượt Đocaliông bị mũi lao đồng của Asin đâm vào cánh tay, nơi các gân khuỷu tay giao nhau. Tay y tê dại hẳn đi, và y đành chịu chết, đứng chờ Asin tới. Asin vung gươm phạt ngang cổ y, khiến đầu y với mũ trụ văng tận đằng xa. Từ xương sống, tủy phun ra, và y ngã vật xuống, sóng soài trên mặt đất. Thế rồi Asin lại xông lên đánh Ricmôt hoàn hảo, con của Perêôt, từ vùng Traxơ màu mỡ đến đây. Chàng phóng lao vào giữa người hấn. Cây lao đồng cắm vào phổi hấn, và hấn ngã nhào từ chiến xa xuống đất. Tên đầy tớ của hấn là Arêitôt toan quay ngựa chạy, nhưng bị ngay Asin phóng lao nhọn vào lưng. Y nhào xuống đất, còn mấy con ngựa thì lồng lên hoảng sợ.

Như một ngọn lửa thần kì bốc lên trong các thung lũng của một ngọn núi khô, đốt cháy cây cối rậm rạp, rồi cuộn cuộn lan ra khắp nơi dưới sức gió, Asin cũng đâm lao xông lên như một con quỷ sục sạo khắp nơi, đuổi theo chém giết mọi người, làm máu chảy xuống đất đen như suối. Cũng như khi ta thắng những con bò mộng trán nở cho đập lúa mạch trắng trên một sân đập lúa nện kĩ, những

hạt lúa không mấy chốc đã rụng hết dưới chân những con vật kêu rống đó, mấy con ngựa vó to, bị Asin thúc, cũng giẫm đạp lên cả những khiên và xác chết. Móng ngựa và vành xe làm bắn máu tung tóe, vấy cả lên trục và thành xe. Con của Pêlê, nóng lòng muốn được lừng danh, nên đôi tay bách chiến bách thắng của chàng cũng bê bết những máu bùn nhầy nhụa.

Ca khúc XXI

CUỘC CHIẾN ĐẤU BÊN BỜ SÔNG XĂNGTƠ

Nhưng khi quân Tơroa đến chỗ cạn của dòng sông đẹp, sông Xăngtơ cuộn cuộn sóng, do Dớt bắt tử tạo nên, Asin cắt họ ra làm hai toán, đuổi dồn một toán từ cánh đồng về phía thành bang, chính nơi hôm trước Hecto lừng danh đã chém giết tung hoành, khiến quân Acai khiếp đảm, kinh hồn và cuống cuống chạy trốn. Thế là một phần quân Tơroa chạy về phía ấy, nhưng Hêra giăng ra trước mắt họ một đám sương mù dày đặc để cản bước họ.

Còn nữa kia lặn cả xuống dòng sông sâu cuộn cuộn sóng bạc. Họ rơi xuống âm âm khiến lòng sông hiểm trở vang lên, và bến bờ xung quanh thét gầm dữ dội. Họ kêu la, bơi lóp ngóp đó đây, bị cuốn đi và chìm ngấm trong những xoáy nước. Trước khi thể của Asin, sông Xăngtơ nước xoáy sâu cuộn cuộn, ngập ú lên những ngựa với người hỗn độn, chẳng khác gì trước nạn lửa một đàn châu chấu ào ào trốn bay về một dòng sông; lửa phun ra đột ngột, không ngớt bốc lên ngùn ngụt, khiến đàn châu chấu hoảng sợ náu mình dưới nước.

Asin dòng dõi của Dớt dựng lao vào gốc liễu bên bờ, rồi chỉ cầm một thanh đoản kiếm trong tay, chàng xông lên như một con quỷ lăm lăm nghĩ toàn chuyện chém giết. Chàng chém vung tứ phía; dưới lưỡi kiếm của chàng, quân Tơroa kêu thét ghê người và nước sông đỏ ngầu những máu. Như lũ cá hoảng hốt nấp vào khắp hang hốc của một cửa biển chắc chắn, để trốn một con cá heo hung tợn ăn thịt bất cứ con gì nó bắt được, quân Tơroa cũng ẩn vào những chỗ hiểm hóc của lòng sông khủng khiếp đó.

Khi chém giết đã mỏi tay, Asin lội từ dưới sông lên và chọn lấy mười hai chàng trai còn sống, để đền mạng cho Patơrôclơ, con của Mênôêtiôt. Chàng bắt họ lên bờ, run rẩy như lũ nai con lấy những dây da xinh đẹp họ thắt ngoài áo chên trối tay họ ra sau lưng, rồi giao cho chiến hữu đưa về thuyền trưng. Rồi chàng lại hùng hổ xông lên, chém giết nữa.

Đến một chỗ nọ, chàng gặp Licaông, một người con của Priam dòng dõi Đacdanôt, chạy trốn từ dưới sông lên. Trước đấy, trong một trận đánh úp ban đêm, chính chàng đã bắt được hắn và đưa đi khỏi vườn cha hắn. Hôm đó, Licaông đang lấy dao đồng chặt những cành vả non để đóng thành xe, chẳng may bị Asin thần thánh tóm được, đưa lên thuyền và đem đi bán ở đảo Lemnôt đặc địa. Con của Giadông đã mua hắn phải giá, nhưng sau đó một người khách là Eêchiông quê ở Imbrôt chuộc hắn lại, với một giá rất cao, và gửi về Arixbê Thần thánh. Đến đấy, hắn trốn được và trở về nhà. Ở Lemnôt về, hắn vui chơi với bạn bè được mười một ngày. Nhưng đến ngày thứ mười hai, một thần linh lại đẩy hắn vào tay Asin để chàng cho hắn về âm phủ, mặc dù hắn không muốn chết.

Khi Asin thần thánh và chạy nhanh như gió trông thấy hắn không khí giới, không mũ trụ, không khiên mà cũng chẳng có lao (các thứ đó hắn đã vứt hết, vì lúc chạy từ dưới sông lên hắn đã mệt mồ hôi và mỏi rời đầu gối), chàng tức giận, tự nói với lòng anh dũng của mình:

"À! Kì quái thật! Thằng này ta đã đem bán ở Lemnôt thần thánh, thế mà hắn lại thoát được số phận khắc nghiệt trở về; vậy chắc hắn những người Toroa dưng cảm mà ta đã giết cũng sẽ từ nơi mặt trời lặn mịt mù kia⁽¹⁾ sống lại được chăng? Mặt biển

(1) Âm phủ.

trắng mênh mông chặn bước biết bao người, trái với lòng ước mong của họ, nhưng vẫn không ngăn nổi hấn. Vậy thì ta cũng cho hấn ném thủ mũi lao này, để xem mặt đất nuôi sống muôn loài và chôn chân cả những người mạnh nhất, có giữ được hấn không, hay từ thế giới bên kia, hấn vẫn còn quay trở lại".

Trong khi chờ hấn đến, Asin nghĩ như vậy. Licaông sợ hãi, tới gần, muốn ôm ngay lấy đầu gối Asin, vì hấn ước ao được sống và thoát khỏi tay tử thần khắc nghiệt. Nhưng Asin thân thánh giờ cây lao dài lên, lăm le giết hấn. Licaông cúi xuống, luồn qua cây lao và chạy đến ôm lấy đầu gối chàng. Ngọn lao bay bổng qua lưng hấn và cắm phập xuống đất, mặc dầu nó chỉ muốn ăn thịt người no chán. Một tay giữ chặt lao nhọn, một tay ôm đầu gối Asin, Licaông cất tiếng, nói những lời có cánh như sau:

- Asin hỡi! Tôi quỳ dưới chân ngài, xin ngài hãy tôn trọng và thương xót lấy tôi! Hỡi người được Đot nuôi nấng, đối với ngài, tôi là kẻ cầu xin, là kẻ ngài cần tôn trọng, vì hôm ngài bắt được tôi trong khu vườn đặc địa, rồi đem đi bán ở Lemnôt thần thánh, xa cha tôi và các bạn tôi, lần đầu tiên tôi đã ăn hạt lúa của Đemête ở tại nhà ngài. Ngài bán tôi đáng giá một trăm gia súc, và tôi đã phải trả gấp ba lần như vậy, bây giờ mới được tự do. Sau khi trải qua muôn vàn gian khổ, tôi trở lại Iliông đến nay vừa

được mười hai rạng đông, và bây giờ số phận khắc nghiệt lại khiến tôi sa vào tay ngài lần nữa! Chắc hẳn Dot thần vương ghét bỏ tôi, nên mới lại đem tôi trao cho ngài như vậy. Laotê, mẹ tôi, sinh tôi ra, sao số phận tôi ngăn ngủi đến thế! Mẹ tôi là con gái của Antet cai trị những người Lêlegiô hiếu chiến và chiếm cứ vùng Pêđaxôt hiểm trở bên bờ sông Xatniôêit. Người là một trong vô số bà vợ của Priam. Người sinh hạ được hai con, nhưng hai người con đó có lẽ rồi cũng phải chết về tay ngài cả. Ngài đã phóng lao nhọn, đâm chết Pôlido sánh tựa thần linh, ở hàng đầu binh sĩ. Bây giờ ở nơi này, tai họa giáng vào tôi. Tôi đã bị quỷ đưa đường, lọt đến tay ngài, vậy tôi cũng không chắc gì thoát chết. Tuy vậy tôi cũng nói thêm điều này, xin ngài hãy ghi nhớ lấy: ngài đừng giết tôi, vì tôi không phải là con cùng mẹ với Hecto, kẻ đã giết người bạn hào hiệp và hùng mạnh của ngài!

Người con danh tiếng của Priam van Asin như vậy, nhưng hần nghe một giọng nói không hiền từ đáp lại hần như sau:

- Đồ ngu xuẩn! Đừng hòng đem của chuộc ra làm lóa mắt ta, đừng nói với ta chuyện đó? Khi Patorôclơ chưa thiệt mạng, cho tới ngày đó, trong thâm tâm ta vẫn muốn tha chết cho quân Toroa, và ta đã bắt sống nhiều người nhưng chỉ đưa đi bán. Nhưng bây giờ, trước thành Iliông này, hể thần thánh cho lọt vào tay ta đứa nào thì ta quyết không

tha đứa ấy, nhất là con cái của Priam. Thôi bạn ơi, bạn cũng nên chết đi thôi! Than vãn làm gì? Patơrôclơ hơn người biết chừng nào, thế mà Patơrôclơ cũng chết đấy! Còn ta đây, người không thấy ta đẹp và to lớn bao nhiêu ư? Cha ta là người quyền quý, người mẹ sinh ra ta là một nữ thần, vậy mà số mệnh oai hùng và cái chết vẫn lơ lửng trên đầu ta đấy. Một ngày kia, vào lúc sáng sớm, chiều hôm, hoặc giữa trưa, một người nào đấy sẽ dùng lao hoặc cung tên mà kết liễu đời ta qua tay Aret.

Asin nói vậy và Licaông bỗng lạnh toát cả người và bủn rủn chân tay. Hắn buông cây lao, ngồi xếp xuống đất và dang cả hai tay ra⁽¹⁾. Asin rút kiếm nhọn, đâm vào xương quai xanh, gần cổ hắn. Thanh kiếm sắc cả hai bên cắm ngập vào người hắn. Hắn ngã dúi xuống và nằm sóng soài, máu đen chảy ra chan hòa mặt đất. Asin xách chân hắn, vớt xuống sông cho nước cuốn đi, rồi chàng đắc thắng nói những lời có cánh như sau:

- Bây giờ cho người xuống đấy mà nằm với cá. Chúng sẽ thân nhiên hút máu ở vết thương người. Mẹ người sẽ không đặt xác người lên giường, không khóc người; sông Xcamăngđrô⁽²⁾ cuộn cuộn sẽ đưa người ra lòng biển cả. Một con cá nào đấy, trông thấy xác người đen thui rung rinh trên mặt sóng sẽ

(1) Licaông dang tay ra định van xin Asin.

(2) Một tên khác của sông Xăngtơ.

xông tới ăn mỡ thối của người. Các người phải chết. Các người chạy trốn đằng trước, ta đuổi theo chém giết đằng sau, kì cho đến lúc tới Iliông thần thánh. Bấy lâu nay các người đã giết bao nhiêu bò mộng tế dòng sông đẹp sóng bạc sáng ngời này, các người đã vút vào vực thẳm của nó bao nhiêu ngựa sống, vó to, nhưng nó cũng chẳng cứu giúp gì được các người đâu. Trái lại, các người phải chết thê thảm cho đến khi nào hết thấy các người đều đền mạng cho Patôrôclơ và các chiến sĩ Acai đã bị các người sát hại bên đoàn thuyền thon nhẹ, lúc ta vắng mặt.

Chàng nói vậy, và con sông càng thêm căm tức trong lòng. Nó suy nghĩ, tìm cách chặn tay Asin thần thánh và cứu quân Tơroa thoát nạn.

Trong lúc đó, con của Pêlê cầm cây lao in bóng dài nhảy sỏ tới Axtêrôpê, con của Pêlêgông, hăm hở muốn giết chàng. Pêlêgông là con của sông Axiôt mệnh mông. Con sông cuộn cuộn sóng này lấy nàng Pêribê, con gái đầu lòng của Aketxamen và sinh ra Pêlagông. Asin xông tới Axtêrôpê: và từ lòng sông nhảy ra, Axtêrôpê cũng đứng lên trước mặt Asin, không chút sồn lòng, tay lăm lăm cầm hai cây giáo. Căm giận Asin đã tàn nhẫn giết bao nhiêu trai tráng, vút vào dòng nước của mình, sông Xăngtơ xui khiến cho Axtêrôpê trở nên rất hăng hái. Khi hai bên tiến sát gần nhau, Asin thần thánh và chạy như gió lên tiếng trước:

- Người là ai? Quê quán ở đâu mà dám đến

đương đầu với ta như vậy? Ôi! Vô phúc thay cho những kẻ có con gặp phải tay ta!

Người con danh tiếng của Pêlêgông đáp:

- Bố người con hào hiệp của Pêlê! Người hỏi lại lịch ta làm gì? Ta từ vùng Pêôni xa xôi màu mỡ tới đây, ta dẫn đầu quân Pêôni mang lao dài, và ta tới Iliông đến nay đã được mười một rạng đông chẵn. Ta là dòng dõi của sông Axiôt mệnh mệnh, sông Axiôt tuôn ra mặt đất một dòng nước đẹp tuyệt vời và sinh ra Pêlêgông, lòng danh về tài đảm giáo. Theo lời đồn thì Pêlêgông là thân phụ của ta. Hỡi Asin hiền hách, bây giờ ta hãy cùng nhau đo tài cao thấp.

Axtêrôpê hùng hổ nói vậy. Asin thần thánh giơ cây lao bằng gỗ tần bì trên núi Pêliông. Nhưng Axtêrôpê, vị anh hùng rất điêu luyện ấy, phóng luôn cả hai cây lao của mình cùng một lúc. Một cây trúng khiên Asin, nhưng khiên không thủng, cũng không vỡ, vì lao bị lớp vàng, tặng vật của thần linh, ngăn lại. Còn cây kia suốt qua khuỷu tay phải của Asin. Máu Asin phun ra như đám mây đen, còn cây lao bay vút tận đằng xa và cắm xuống đất, tuy nó chỉ muốn ăn thịt người no chán.

Lòng háo hức muốn giết cho được Axtêrôpê, liền khi đó, Asin phóng cây lao tần bì bay thẳng tắp về phía chàng. Nhưng Asin phóng không trúng, cây lao đâm vào bờ sông cao, cắm phập vào đáy đến nửa cán.

Con của Pêlê rút thanh kiếm nhọn đeo sát bên đùi, dũ tợn nhảy xổ vào Axtêrôpê, trong lúc chàng đang nắm ngọn lao của Asin trong đôi vai vạm vỡ, nhưng không nhổ được. Chàng sốt ruột lắc cây lao ba lần, nhưng cả ba lần đều đành phải bỏ. Lần thứ tư, chàng toan uốn cong, bẻ gãy cây lao, thì Asin xông tới, dùng kiếm kết liễu đời chàng. Asin đâm vào bụng chàng, gần rốn. Ruột gan chàng đổ xuống đất, bóng tối phủ lên mắt chàng và chàng thở khô khè, hấp hối. Asin giẫm chân lên ngực chàng, lột lấy vũ khí và đắc thắng nói:

- Cho người nằm đây! Tuy người là con cháu một con sông, nhưng người cũng khó lòng thắng nổi con cháu người con quyền lực vô biên của Crônôt. Người quả quyết người thuộc dòng dõi một con sông mệnh mang, nhưng ta đây, ta tự hào là dòng dõi của Đot chí tôn. Ta là con của Pêlê cai trị bộ tộc Miêcmidông đông đúc, người là dòng dõi của Êacơ, mà Êacơ là con cháu của Đot. Đot mạnh hơn những sông chảy ra biển cả, vậy con cháu của Đot cũng mạnh hơn con cháu của một con sông. Bên cạnh người có một con sông lớn đấy, nếu được, sao nó không cứu lấy người đi? Nhưng thắng thế nào được Đot, con của Crônôt! Ngay đến sông Akêlôt hùng vĩ, ngay đến Đại dương oai hùng và sâu thẳm, nơi chảy dồn về của mọi sông ngòi, biển cả, khe suối, giếng sâu, cũng không sao thắng nổi Đot. Khi từ

trời cao, Dọt giáng sét xuống và nổi sấm âm âm, thì chính Đại dương cũng hỗn bay phách lạc.

Chàng nói vậy, rồi nhổ lấy cây lao đồng ở bờ sông và để Axtêrôpê mà chàng đã giết nằm dài trên cát. Nước đen tràn lên người Axtêrôpê. Xung quanh chàng, lươn và cá vọi xúm đến, ăn mỡ và rửa quả cật của chàng.

Khi thấy người anh dũng nhất trong bọn đã ngã xuống vì tay Asin và ngọn lao của chàng, các chiến sĩ Pêôni đội mũ trụ liền bỏ chạy dọc bờ sông cuộn cuộn sóng. Asin xông lên đuổi theo, và tại đây chàng còn giết thêm Tecxilôcôt, Midông, Axtipilôt, Nêxôt, Traxôt và Aimôt cùng Ôphêlettet.

CUỘC CHIẾN ĐẤU GIỮA ASIN VÀ SÔNG XĂNGTÔ

Asin chạy nhanh như gió có thể còn giết nhiều quân Pêôni hơn nữa nếu sông Xăngtô nước xoáy sâu cuộn cuộn không nổi cơn thịnh nộ, biến thành người, nói lên với chàng từ dưới một làn nước xoáy:

- Hỡi Asin, người có một sức mạnh hơn người, nhưng người cũng làm nhiều điều bất kính hơn hết

mọi người, vì bao giờ người cũng được các thần đích thân che chở. Nếu con của Crônôt cho người sát hại quân Tóroa thì ít ra người cũng nên dồn chúng ra cánh đồng, xa ta đi, rồi hãy hoàn thành những chiến công tàn bạo của người. Dòng nước đáng yêu của ta đầy xác chết. Ta bị nghẽn mất rồi, không biết tìm lối nào chảy ra biển cả thần thánh nữa, mà người thì vẫn cứ chém giết đến ghê người. Thôi đi, viên tướng lĩnh kia: hãy dừng tay lại; ta kinh tởm lắm rồi.

Asin chạy nhanh như gió trả lời:

- Hỡi Xcamăngđơ được Dớt nuôi nấng, ngài muốn vậy tôi sẽ xin làm theo như vậy. Nhưng chưa dồn được những tên Tóroa kiêu ngạo kia vào thành, và chưa giáp mặt Hecto để giao chiến cho rõ bên nào thắng bại thì tôi quyết không ngừng tay giết chúng.

Nói xong chàng lại xông lên đuổi quân Tóroa như một con quỷ. Dòng sông nước xoáy sâu cuốn cuộn bèn nói với Apôlôn:

- Hỡi thần mang cung bạc, con của Dớt, than ôi! Người con của Crônôt đã ân cần dặn bảo ngài phải giúp đỡ và bảo vệ quân Tóroa cho đến lúc bóng đêm muện màng trải xuống mặt đất phì nhiêu, thế mà ngài đã không tuân lệnh.

Con sông nói vậy. Asin lừng danh vì ngọn giáo, liền từ bờ nhảy xuống giữa dòng sông. Nhưng con sông giận dữ dâng nước ào lên, dồn sóng, chuyển

động cả dòng, găm thét như một con bò mộng, cuốn đi và ném lên bờ vô số xác chết do Asin giết và vút đầy lòng nó. Nó giấu những người còn sống vào dòng nước đẹp, trong những làn sóng xoáy vừa rộng vừa sâu. Xung quanh Asin, sóng dựng lên ào ạt, đuổi theo chàng và đập vào khiên khiến chàng lao đảo không sao đứng vững. Chàng nắm lấy một cây tiểu du rất to, nhổ lên, làm sạt cả bờ sông. Cây du ngã xuống, choán hết lòng sông, làm thành một con đê ngăn nước lại với cành lá sum suê của nó. Asin liền ngoi khỏi mặt nước, nhảy lên cánh đồng, đôi chân nhanh nhẹn vùng chạy như bay, vì chàng rất hoảng sợ. Nhưng vị thần vĩ đại không chút buông tha; thần khiến mặt nước tối sầm lại và ào ào đuổi theo Asin thần thánh, quyết chặn tay chàng và cứu quân Tóroa khỏi vòng tai họa.

Như con phượng hoàng đen, giống chim săn mồi khỏe và nhanh hơn hết các loài chim, con của Pêlê chạy vút đi trên một quãng dài bằng tầm ném cây lao; trên ngực chàng, các vũ khí bằng đồng soang soảng kêu lên ghê rợn. Chàng chạy trốn dòng sông, nhưng dòng sông vẫn bám gót, đuổi theo âm âm như trời long đất lở. Khi người làm vườn cầm cuốc khơi nước từ một nguồn suối đen ngòm cho chảy qua vườn để tưới cây, anh ta vét ở rãnh ra những thứ cản dòng nước lại, khiến nước ào ào chảy xuống dốc, vượt cả anh ta và làm đá sỏi lăn đi, nước của sông Xcamăngđrơ cũng vậy, nó luôn luôn

đuổi kịp Asin, mặc dù chàng vô cùng nhanh nhẹn: vì thần linh tài giỏi hơn người. Cứ mỗi lần Asin thần thánh và chạy nhanh như gió xông lên để đối mặt chống lại kẻ thù, và nhìn xem có phải tất cả các thần bất tử trên bầu trời bắt ngát đồn đuổi mình không, thì sóng cuộn cuộn của con sông dòng dôi của Dot lại ào ạt xông đến tận vai chàng. Mỗi lần như vậy, Asin lại hoảng sợ nhảy lên, vì dòng sông lừa sóng ngầm dữ dội dưới chàng, làm cho chàng hăng chân, không đụng tới đất được. Con của Pêlê ngược nhìn bầu trời bao la, than thở:

- Hồi Dot thần vương, thì ra không một vị thần nào rủ lòng thương xót, cứu tôi thoát khỏi dòng sông này cả hay sao? Xin hãy cứu tôi rồi sau đó tôi cam chịu mọi điều tai họa! Nhưng trong tất cả các thần, con của Uranôt, không ai đáng trách hơn mẹ tôi. Mẹ tôi đã dùng lời lừa dối phỉnh phờ, bảo rằng tôi sẽ chết vì những mũi tên nhanh nhẹn của Apôlông, dưới chân thành của quân Tơroa mặc giáp. Thà cho tôi chết về tay Hecto, một người ưu tú nhất sinh trưởng ở nơi này! Như vậy thì một anh hùng lại được một anh hùng giết chết và tước đoạt vũ khí! Còn bây giờ đây, số phận bắt tôi phải chết thảm thương, đắm chìm trong dòng sông rộng lớn này, như một gã chần lộn qua suối trong cơn đông tố và bị nước cuốn trôi đi.

Chàng nói vậy; và tức thì Pôdêidông cùng Atêna biến thành người đến đứng bên chàng, cảm

lấy tay chàng, nói cho chàng yên dạ. Pôdêidông, thần lung lay mặt đất, lên tiếng trước tiên:

- Hỡi con của Pêlê. Đừng run sợ quá thế. Dốt đã bằng lòng cho hai vị thần là Palax-Atêna và ta xuống cứu người đây! Không, số phận người không phải là bị dòng sông kia đánh bại; lát nữa nó sẽ lặng yên, rồi người sẽ thấy. Nhưng nếu người chịu nghe thì chúng ta sẽ khuyên người một việc khôn ngoan này: quân Tóroa sẽ chạy trốn, nhưng trong chiến tranh ai cũng như ai, người chớ ngừng tay chùng nào chưa dồn được chúng vào thành Iliông quang vinh. Còn người, sau khi giết được Hecto, người sẽ trở về thuyền: chúng ta cho người được cái vinh dự đó. .

Nói xong, hai vị thần trở về với các thần linh, còn Asin đi trên cánh đồng, lòng phẫn chấn vô cùng vì lời khuyên của hai vị. Cánh đồng ngập nước mênh mông, khắp nơi trôi bập bênh những xác chết của các dũng sĩ trẻ tuổi cùng với vũ khí đẹp đẽ của họ. Asin nhảy cao hơn cả những ngọn sóng lao thẳng vào chàng, vì Atêna đã cho chàng một sức mạnh vô biên nên dòng sông mênh mông không ngăn chàng được nữa.

Sông Xcamăngđrơ cũng không chịu ngừng hung hãn. Càng căm giận con của Pêlê hơn nữa, nó dâng sóng rất cao và thét gọi sông Ximôit:

- Hỡi chú em yêu quý, chúng ta hãy cùng nhau hợp sức, kìm hãm sức mạnh của gã này; vì nay mai

hắn sẽ tiêu diệt thành bang rộng lớn của Priam, và trong cuộc ác chiến, quân Tơroa sẽ không cầm cự nổi. Chú hãy mau giúp ta, dồn nước của suối, kích thích mọi dòng khe, dựng sóng thật cao, âm âm cuốn lá loi cây để cùng ta chặn tay tên man rợ hiện giờ đang mạnh hơn ta và hăng hái tựa thần kia lại. Ta cam đoan rằng rồi đây sức mạnh cũng như các vũ khí đẹp đẽ của hắn sẽ chẳng giúp hắn được gì, vì chúng sẽ bị chìm xuống một nơi nào đấy, tận dưới đầm lầy, và bị bùn vùi dập. Còn hắn thì ta sẽ cuốn vào cát, chồng chất một núi sỏi xung quanh, vùi sâu xuống một lớp bùn, dày đến nỗi quân Acai không tài nào mò được xương hắn. Đó cũng là mồ của hắn, và khi quân Acai làm ma cho hắn, chúng sẽ chẳng cần đắp mộ nữa.

Dòng sông nói vậy, rồi hùng hổ xông lên đánh Asin. Nó giận dữ dựng sóng ngất trời, réo âm âm và sùng sục trào bọt, máu và xác chết. Con sông dòng dõi của Dớt dâng nước đỏ ngầu, loi cuốn Asin xuống đáy. Sợ Asin bị con sông lớn nước xoáy cuốn cuộn chìm mất, Hêra kêu thét lên, rồi lập tức gọi Hêphaixtôt, con trai yêu quý của người, và bảo:

- Con què của mẹ hồi! Hãy đứng lên đi, vì mẹ thấy phải cần đến tay con mới trị nổi sông Xăngtơ cuộn cuộn. Con hãy mau mau giúp mẹ, đốt sáng lòe lên muôn vàn ngọn lửa của con; còn mẹ, mẹ sẽ sai gió tây và gió nam thổi lên từ mặt biển một trận đông tố hải hùng làm cho hỏa hoạn khốc hại lan

trần, thiêu hết đầu và vũ khí của quân Troa. Con hãy đốt cây cối trên bờ sông Xăngtơ, lửa xuống tận lòng sông. Dù nó có dịu ngọt van xin hay tức giận nguyên rửa, con cũng đừng nao núng. Chỉ khi nào mẹ kêu lên một tiếng ra hiệu, con mới dẹp cơn thịnh nộ và dập tắt ngọn lửa không bao giờ mệt mỏi.

Nữ thần nói vậy, và Hêphaixtôt chuẩn bị ngọn lửa thần thánh. Thoạt tiên lửa bốc lên ngoài đồng, thiêu cháy muôn vạn xác chết do Asin giết và lặn xuống dòng sông. Cánh đồng trở nên khô ráo và làn nước long lanh đứng lại. Cũng như về mùa thu, nhờ có gió bắc nổi lên, làm cho một vườn cây mới tưới ráo ngay trong chốc lát, khiến người làm vườn mừng rỡ, cánh đồng cũng cạn đi và bao nhiêu xác chết đều cháy ra tro. Hêphaixtôt bèn hướng ngọn lửa rực rỡ về đốt con sông. Những cây tiểu du, cây liễu, cây hà liễu, những hoa sen, lá cỏ gấu mọc chi chít bên bờ sông xinh đẹp, đều cháy trụi. Khổ sở vì hơi nóng của Hêphaixtôt trí xảo, những con chạch và các loài cá khác nhảy loạn xạ trong các xoáy nước và lặn xuống đáy dòng sông đẹp. Con sông hùng mạnh cũng bị đốt. Nó bèn gọi tên của vị thần mà nói:

- Hỡi Hêphaixtôt? Không một vị thần nào có thể địch nổi ngài: ngài đốt khủng khiếp như vậy thì tôi đây, tôi cũng không sao chống nổi. Thôi, xin chấm dứt cuộc giao tranh này đi, còn quân Troa thì xin để mặc cho Asin thần thánh tổng ngay ra

khỏi thành bang. Việc gì tôi phải quan tâm đến những chuyện giao tranh và cứu giúp ai?

Bị lửa thiêu đốt, con sông nói vậy, và dòng nước xinh đẹp của nó sôi lên. Cũng như mỡ một con lợn được nuôi béo sôi sùng sục trong chảo đặt trên bếp củi khô, dòng nước xinh đẹp của con sông bị đốt cũng sôi lên. Nó dừng lại, không chịu chảy nữa; kiệt sức dưới hơi thở hùng mạnh của Hêphaixtôt trí xảo, sông Xăngtơ bèn tha thiết van xin Hêra với những lời có cánh như sau:

- Hêra hỡi! Nào có thiếu gì sông ngòi, tại sao con của Người lại nhằm dòng nước của tôi mà hành hạ? Đối với Người, tôi đâu có lỗi bằng tất cả các thần khác cứu giúp quân Tơroa? Tuy nhiên, nếu Người ra lệnh, tôi cũng xin thôi, nhưng con của Người cũng phải thôi đi mới được! Ngoài ra, tôi còn xin thề dù thành Tơroa có bị quân Acai hiếp chiến đốt cháy rục trời, thiêu hết ra tro, tôi cũng không bao giờ cứu quân Tơroa khỏi ngày tai họa nữa.

Nghe nói vậy, Hêra cánh tay trắng muốt liền gọi Hêphaixtôt, người con yêu quý của mình, phán bảo:

- Hỡi Hêphaixtôt, con lòng danh của mẹ, con hãy ngừng tay lại: không nên vì người trần tục mà ngược đãi một vị thần bất tử.

Nữ thần nói vậy, Hêphaixtôt liền dập tắt ngọn lửa thần thánh; con sông vội thu nước về lòng xinh đẹp của nó.

Sau khi sông Xăngtơ thua, các thần đánh nhau kịch liệt. Asin đuổi quân Tóroa về đến cổng thành. Để bảo vệ Hecto, Apôlông xui một người lính Tóroa là Agiêno ra nghênh chiến với Asin, rồi lại hóa ra một đám mây mù che lấy Agiêno và tự mình giả dạng Agiêno, vùng chạy để Asin đuổi theo. Như vậy là Asin bị nhử ra ngoài trận địa, không gặp ngay được Hecto như ý muốn.

Ca khúc XXII

ASIN VÀ HECTO

Sau khi băng qua thành, chạy trốn như những con nai con, quân Tóroa đứng tựa vào các lỗ châu mai đẹp để cho ráo mồ hôi, và uống nước cho đỡ khát. Quân Acai khoác khiên sau vai, tiến lại gần thành. Hecto đứng trước thành Iliông và cổng Xê, vì số phận khắc nghiệt đã chôn chân chàng tại đây. Lúc đó Phêbyut - Apôlông mới bảo con của Pêlê:

- Này con của Pêlê! Ta là một vị thần bất tử, người là kẻ phạm trần, tại sao người cứ đưa chân nhanh nhẹn đuổi theo ta mãi? Thì ra người chưa nhận ra được ta là một vị thần, vì lúc nào người cũng sục sôi giận dữ. Có lẽ người cũng chẳng thêm quan tâm gì đến sự mệt nhọc của quân Tơroa nữa. Họ đã bị người đuổi, chạy tới bờ, nhưng lúc này, trong khi người lạc lối đến đây, họ đã tụ tập lại được trong thành rồi đấy. Chắc chắn là người không thể giết được ta đâu, vì số ta là bất tử.

Asin chạy nhanh như gió tức giận trả lời:

- Hỡi thần bắn xa muôn dặm, độc ác nhất trong các vị thần! Ngài làm hại tôi, dụ tôi rồi thành chạy đến đây, nếu không thì trước khi về được đến Iliông, còn có khối người phải ngã xuống, lấy răng gặm đất. Thế là ngài làm tôi mất một vinh quang rất lớn, còn quân Tơroa, ngài cứu chúng cũng chẳng khó khăn gì vì ngài không sợ gì ai báo oán. Nếu có thể trả thù ngài được, tôi quyết không lùi!

Nói xong, Asin hiên ngang tiến bước về thành. Chàng vận dụng đôi chân và đầu gối rất nhanh, chẳng khác gì con ngựa chiến thắng trong một cuộc đua xe đang vươn mình phóng lệ làng ngoài đồng nội.

Cụ Priam là người trước tiên trông thấy chàng chạy ngoài đồng, sáng chói như ngôi sao mới mọc lúc sang thu được mệnh danh là con chó của

Ôriông⁽¹⁾, một ngôi sao lấp lánh giữa muôn sao trong suốt đêm dài. Nó sáng long lanh, nhưng do chẳng phải là một điểm lành: vì nó đem lại cho loài người khốn khổ rất nhiều bệnh hoạn. Khi Asin chạy, tám nghìn đồng cũng sáng chói trên ngực chàng như vậy. Cụ Priam rên rỉ, dang tay lên tự đập vào đầu. Cụ kêu gào thảm thiết, van lơn con trai cụ, nhưng chàng vẫn đứng trước cổng thành, nhất quyết giao chiến với Asin. Cụ già giơ tay nói với con những lời thê thảm như sau:

- Hecto, con ơi, một mình con, không người giúp sức, con chớ nên đứng đợi con của Pêlê, sợ hắn sẽ hạ được con, đưa con đến ngày tận số, vì thằng khốn kiếp đó mạnh hơn con nhiều. Ước gì thần linh cũng ghét hắn như cha ghét hắn. Nếu vậy, rồi đây chó và chim kên kên sẽ rỉa xác hắn ra và lòng cha sẽ trút được một nỗi đau buồn ghê gớm. Chính tay hắn đã cướp đoạt của cha biết bao người con anh dũng, mà hắn đã giết hoặc đem bán ở những đảo xa xôi. Ngay giờ đây, tuy quân Tôroa đã trở về thành, nhưng cha vẫn chưa được thấy mặt Licaông và Pôlido, hai đứa con của cha do Laotê, quyền quý nhất trong đám đàn bà, sinh hạ. Nếu chúng còn sống ở trại quân thù thì sau này ta sẽ đem đồng và vàng chuộc lại. Nhà ta sẵn những thứ đó, vì cụ

(1) Túc sao Xiriuyt, một ngôi sao to nhất và sáng nhất.

Antet trứ danh đã cho con gái rất nhiều⁽¹⁾. Nhưng nếu chúng chết rồi, nếu chúng đã về giang sơn của Hadet, thì cha và mẹ chúng, những người sinh ra chúng, sẽ đau đớn biết bao!

Dù sao, nếu con không bị Asin đánh bại và giết chết thì nỗi khổ của toàn dân cũng được giảm bớt rất nhiều. Con ơi! Con hãy vào thành đi, để cứu lấy những đàn ông và đàn bà Tơroa, để cho con của Pêlê không thể lừng lầy danh thơm và, về phần con, con cũng khỏi thiệt mất cuộc đời êm dịu. Con cũng nên thương đến nỗi đau khổ của cha, thương cha hiện còn minh mẫn, thương một số người khốn khổ, tuổi già đầu bạc, rồi đây sẽ bị thần vương, con của Crônôt, bắt chết thảm thương, sau khi chúng kiến bao cảnh đau lòng, nào con trai bị giết, con gái bị lôi đi, nào nhà cửa bị cướp phá tan hoang, cháu bị tan xương nát thịt trong một cuộc chém giết hung tàn, và con dâu bị những bàn tay hung ác của quân Acai lôi bắt! Bản thân cha, người sau cùng còn lại, cũng sẽ bị một kẻ đứng gần hoặc từ xa đâm chết bằng lao đồng nhọn. Sau khi hồn cha lìa khỏi xác, những con chó cha nuôi trong cung điện bằng thức ăn thức uống của cha, những con vật gác cổng cho cha đó sẽ xé xác cha, lôi ra cửa ngoài, uống máu cha, hóa đại⁽²⁾, và nằm ngay trước cửa. Một

(1) Túc Laotê: vậy Laotê là một người vợ chính thức của Priam chứ không phải vợ hầu.

(2) Thời cổ, người ta tin rằng chó ăn thịt người thì hóa đại.

người trai trẻ bị Aret giết, giáo đâm, gươm chém, nằm sóng soài ra đất, cũng vẫn dễ coi, vì xác một chàng trai dù sao trông cũng đẹp mắt. Nhưng một ông lão râu bạc tóc bạc, mà thi thể tan tành, bị chó lôi đi xéo lại thì đó là một cảnh tượng không gì thể thảm hơn đối với loài người khốn khổ.

Cụ già vừa nói như vậy vừa bứt đầu tóc bạc, nhưng cụ không sao lay chuyển được Hecto.

Mẹ chàng cũng nước mắt chan hòa và khóc than thảm thiết. Một tay mở áo, một tay vạch vú, bà vừa khóc vừa nói những lời có cánh như sau:

- Hecto con ơi! Con hãy tôn trọng bầu vú này và thương lấy mẹ. Nếu xưa kia con đã bú vú này mà quên hờn, quên dỗi, thì giờ đây con hãy nên nhớ lại. Con hãy đánh lui kẻ địch, nhưng ở trong thành mà đánh ra, đừng đối diện đương đầu với tên khốn kiếp ấy. Con yêu của mẹ, nếu hấn giết con thì mẹ, người sinh con ra, và người vợ nhiều của xuất giá của con sẽ không thể nào khóc con bên giường được. Con sẽ chết xa người thân thích, bên chiến thuyền của quân Aegôt và bấy chớ tinh nhanh sẽ ăn thịt con mất!

Cả hai người vừa khóc vừa hết lời van xin như vậy, nhưng đều không lay chuyển được lòng Hecto. Chàng đợi Asin phi thường đi tới. Như một con rắn núi giận dữ, cuộn mình trong hang, sẵn sàng nọc độc, chờ một người đi qua với cặp mắt vô cùng khủng khiếp, Hecto cũng nhuệ khí bừng bừng.

quyết không lùi bước. Chàng dựng chiếc khiên sáng loáng vào một mấu tường thành, và bắn khoăn tự nhủ với lòng cao cả:

"Khổ thân ta! Nếu ta qua cổng, vào thành, thì Pôlidamat sẽ là người trước tiên oán trách ta hết lời⁽¹⁾ vì ngay từ đầu cái đêm khốc hại Asin thần thánh lại xuất hiện, chàng đã khuyên ta nên thu quân trở về thành. Chúc của chàng hay như vậy mà ta chẳng chịu nghe. Vì ta tự phụ để hao binh tổn tướng, nên bây giờ ta rất sợ những người đàn ông và đàn bà Tóroa trùm khấn dài tha thướt. Ta sợ một người nào đấy không bằng ta sẽ nói: "Vì Hecto quá cậy vào sức mình nên đã để cho bao quân bỏ mạng". Họ sẽ nói thế; vậy tốt hơn hết là ta độ sức với Asin và giết hắn và hãy trở về, hoặc chết quang vinh trước cổng thành, vì tay hắn.

Nhưng, hay ta cởi bỏ chiếc khiên gỗ ở giữa và cái mũ trụ chắc chắn này xuống, dựng giáo vào tường, thân hành ra đón Asin hoàn hảo, hứa với hắn trả Hêlen lại cho những người dòng giống của Atorê, cùng với của cải của nàng và tất cả những ai⁽²⁾ đã bị Alêcxăngđrơ mang về Tóroa trên đoàn thuyền trùm, nguyên nhân của cuộc chiến tranh

(1) Khi Asin trở lại chiến trường. sau một thời gian dài vắng mặt, Pôlidamat đã khuyên nên lui quân, nhưng Hecto nhất định không nghe.

(2) Vậy ngoài Hêlen, Parix còn cướp đem về Tóroa nhiều người đàn bà nữa.

này? Hay ta hứa đồng thời chia cho quân Acai tất cả những gì còn cất giấu trong thành và, sau đó, buộc quân Tơroa cử các bộ lão ra thể là sẽ không giấu giếm một tí gì và sẽ đem hết của cải trong thành bang xinh đẹp này chia đôi tất cả?⁽¹⁾

Nhưng sao ta lại nghĩ như thế nhỉ? Ta không nên van xin hấn, hấn sẽ không thương xót ta mà cũng chẳng kính nể gì ta. Nếu ta rời bỏ khí giới, thì hấn sẽ giết ta như giết một kẻ đàn bà. Bây giờ không phải là lúc có thể nói với hấn những chuyện thuở xưa, từ đời cây sồi và hòn đá⁽²⁾, như các chàng trai và cô gái trò chuyện với nhau. Trong cuộc tranh chấp này, tốt hơn hết là hãy mau mau đo sức cùng nhau. Rồi sẽ biết thần vương trên núi Ôlempơ cho ai được hưởng phần danh vọng".

Hecto yên lặng đợi chờ và suy nghĩ như vậy. Trong lúc đó, Asin đi đến, vung lên trên vai phải cây lao bằng gỗ tần bì của núi Pêlông, trông chẳng khác Enialiôt⁽³⁾ chiến sĩ mũ trụ nhấp nhô. Quanh người chàng, giáp trụ bằng đồng chói lên, sáng rực như ngọn lửa hồng hay ánh mặt trời mới mọc. Trông thấy Asin, Hecto run lên cầm cập. Không

(1) Đến đây Hecto đột ngột cắt đứt ý nghĩ mơ màng của mình.

(2) Đời cây sồi và hòn đá: nghĩa là thời hoang sơ nguyên thủy, ý nói là những chuyện vô văn không đầu, như chuyện những cặp tình nhân, thường nói với nhau.

(3) Một tên khác của thần Aret.

dám đứng đả đội Asin, chàng rời cổng thành và kinh hoàng bỏ chạy. Tin tưởng vào đôi chân nhanh nhẹn của mình, con của Pêlê liền chạy đuổi theo. Như con chim ưng trên núi, giống chim nhanh nhất trong các loài chim, dễ dàng đuổi theo một con bồ câu hoảng sợ; bồ câu bay dưới, chim ưng vừa kêu the thé vừa đuổi riết theo và luôn luôn sà xuống, vì nó muốn bắt cho kì được chim câu, Asin cũng nóng lòng, băng lên phía trước như bay, còn Hecto thì hoảng hốt, nhanh chân chạy miết dưới chân thành để trốn.

Vẫn ở ngoài thành và dưới chân thành, hai người chạy qua chòi quan sát và cây vả vờ trước gió, trên con đường dành cho chiến xa⁽¹⁾ và đến chỗ hai dòng nước đẹp từ sông Xcamăngđrơ cuộn cuộn sóng tuôn ra. Một dòng thì nước nóng, xung quanh hơi bốc mịt mù như khói tỏa ra từ một bếp lửa hồng, còn dòng kia, dù mùa hè nước cũng chảy như mưa đá, như tuyết lạnh, hay như băng do nước tạo nên⁽²⁾. Bên bờ suối, có những bể giặt rộng, bằng đá rất đẹp. Trước kia, hồi còn thái bình, khi quân Acai chưa tràn đến, những người vợ và những cô con gái xinh đẹp của người Tóroa thường đến đây giặt

(1) Đường này chạy vòng quanh thành.

(2) Điều tra tại chỗ thì thấy rằng ở đây Hômero đã tưởng tượng rất nhiều. Trước hết, sông Xcamăngđrơ từ trên núi chảy xuống.

những áo quần óng ánh⁽¹⁾. Hai người chạy qua đấy, người thì trốn, người đuổi theo sau. Người chạy trước rất anh dũng, người chạy sau càng anh dũng hơn nhiều. Họ chạy rất nhanh, không phải vì tranh nhau một con súc vật hay một tấm da bò, những phần thưởng tầm thường trong các cuộc chạy đua, mà vì sự sống còn của Hecto luyện chiến mã. Như những con ngựa đực thắng vó rất to, ra sức phóng như bay quanh bãi đua (giải thưởng lớn đời kia là một cái giá ba chân, hoặc một người đàn bà), trong tang lễ của một chiến sĩ⁽²⁾, hai người chạy rất nhanh quanh thành của Priam ba lần. Tất cả các thần đều nhìn họ và thần vương của các thần và người trần lên tiếng nói trước tiên:

- Than ôi! người đang bị đuổi chạy quanh thành kia là một người ta rất mến! Ta thương hại Hecto vì hắn đã đốt biết bao đùì bò trên núi Ida trùng trùng điệp điệp, hoặc trên vệ thành để tế dâng ta. Bây giờ Asin thần thánh chạy nhanh như gió đuổi hắn quanh thành của Priam. Hỡi chư thần! Các khanh nghĩ xem, chúng ta nên cứu hắn hay nên dùng tay Asin con của Pêlê, để hạ hắn, dù hắn là một người rất cao quý?"

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh đáp:

(1) Những áo quần này bằng vải thường thôi.

(2) Đây là những cuộc thi đấu tổ chức sau tang lễ để làm vinh dự cho người chết, như sau tang lễ Patorôclô ở ca khúc XXIII.

- Hồi phụ vương dồn mây mù và gây sấm sét, phụ vương nói gì lạ vậy? Một người trần đã bị số mệnh chỉ định từ lâu, thế mà phụ vương còn muốn cứu khỏi tay thần chết đáng tởm sao? Vậy tùy ý phụ vương! Nhưng chúng tôi, tất cả các thần linh khác, chúng tôi không tán thành phụ vương đâu? .

Dợt dồn mây mù trả lời:

- Hồi con gái không bao giờ mệt mỏi của ta, con hãy yên tâm. Ta nói là nói vậy thôi, còn đối với con bao giờ ta cũng rộng lượng. Vậy ý con thế nào, con cứ làm như vậy, đừng ngần ngại.

Atêna trước đây đã sốt ruột lắm rồi, bây giờ nghe nói vậy càng thêm hăm hở. Nữ thần liền phóng một bước, băng mình khỏi núi Ôlempơ.

Hecto vẫn bị Asin nhanh nhẹn đuổi theo rất gấp. Như khi trên núi một con chó đuổi con nai con ra khỏi hang, sẵn nó qua các thung lũng và núi đồi khúc khuỷu, dù nai kia có thoát được mắt chó, nép mình dưới bụi bờ chó cũng theo dấu vết, không ngừng đuổi theo, tìm cho kì được mới thôi, Hecto cũng vậy, chàng không thể nào thoát khỏi người con nhanh nhẹn của Pêlê. Mỗi lần Hecto chạy về phía cổng Đacđani⁽¹⁾ để lao thẳng tới chân thành đẹp, hi vọng trên thành sẽ bắn tên xuống bảo vệ mình, mỗi lần Asin đều đón ý, buộc chàng phải chạy tạt ra cánh đồng, vì bao giờ Asin cũng chạy

(1) Túc cổng Xê.

sát thành hơn cả! Hai người quần nhau, một người đuổi mãi vẫn không được, một người chạy mãi vẫn không thoát, chẳng khác gì khi nằm mơ, bên trốn, trốn chẳng xong, bên đuổi cũng không đuổi kịp vậy. Nếu Apôlông không đến một lần sau chót để kích thích lòng hăng hái và đôi chân nhanh nhẹn của Hecto thì chàng thoát sao được các tử thần? Trong lúc đó, Asin thần thánh lắc đầu ra hiệu cho quân Acai, cấm không được bắn tên nhọn vào Hecto, sợ người khác cướp mất của mình cái vinh dự đánh ngã Hecto trước tiên, còn mình chỉ là người thứ hai chẳng.

Nhưng khi hai người chạy qua suối lần thứ tư, thần vương đem ra một cái cân bằng vàng. Người đặt lên cân hai số mệnh⁽¹⁾ tượng trưng cho cái chết bất con người nằm nhăm mắt xuôi tay, một của Asin và một của Hecto luyện chiến mã. Người cầm chính giữa cân cân, nhắc lên, số mệnh của Hecto nghiêng xuống, thế là Hecto phải về cung Hadet. Phêbuyt - Apôlông liền bỏ rơi chàng.

Lúc đó, Atêna mắt sáng long lanh đến bên con của Pêlê, đứng cạnh chàng, nói những lời có cánh như sau:

- Hỡi Asin lưng lầy được Dớt yêu thương, dù Hecto ham mê chiến đấu vô chừng, nhưng mong

(1) Nghĩa là hai trọng lượng, tượng trưng cho số mệnh của mỗi người. Cân nghiêng về bên nào thì người mà số mệnh đặt bên đó phải chết.

rằng giờ đây, người và ta sẽ có thể giết hấn và đem lại cho quân Acai, bên đoàn thuyền, một vinh quang lớn. Giờ đây, dù Apôlông bắn xa muôn dặm có chịu khó phủ phục xuống chân Dớt, thần vương mang khiên da, thì Hecto cũng không thể thoát tay ta được. Về phần người, bây giờ người hãy dừng lại, nghỉ ngơi đi; còn ta, ta sẽ đến thuyết phục Hecto để hấn đương đầu giao chiến với người.

Nữ thần Atêna nói vậy, và Asin mừng rỡ tuân theo. Chàng dừng lại, đứng tựa vào cây lao gỗ tần bì mũi bằng đồng. Nữ thần từ già chàng, rồi mượn dáng dấp với giọng nói đầy thuyết phục của Đêiphôbơ, đến gặp Hecto thần thánh. Đứng gần chàng, người nói những lời có cánh như sau:

- Anh ơi, Asin chạy nhanh như gió đuổi theo anh xung quanh thành của Priam với đôi chân nhanh nhẹn của hấn như vậy là ức hiếp anh quá lắm! Thôi ta hãy đứng lại, quyết giao chiến với hấn đi.

Hecto vĩ đại mũ trụ long lanh đáp:

- Đêiphôbơ em, trong đám anh em do Hêquyp và Priam sinh hạ, trước đây em đã là người anh yêu hơn cả, nhưng hôm nay lòng anh lại càng quý trọng em hơn, vì trong lúc những người khác đều ở cả trong thành, riêng em thấy anh nguy khốn, em đã dám vì anh ra khỏi thành và đến cứu giúp anh.

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh đáp:

- Anh ạ, kể ra thì cha và người mẹ kính yêu của chúng ta đều lần lượt ôm lấy đầu gối em, và các chiến hữu xung quanh cũng xin em ở lại trong thành, vì tất cả ai ai cũng đều run sợ. Nhưng em thấy lòng em đau xót quá chừng. Bây giờ thì ta hãy dũng cảm đứng lên, đánh lại không tiếc lao, để xem Asin có giết được cả hai chúng ta và mang xác dẫm máu của ta về thuyền trũng không, hay hẳn sẽ bị ngọn lao của anh đánh bại.

Nói xong, Atêna lại thêm mưu mẹo xông lên trước. Khi hai bên đã tiến đến gần nhau, Hecto vĩ đại mũ trụ long lanh lên tiếng trước:

- Hồi con của Pêlê! Trước đây, ta đã chạy quanh thành rộng lớn của Priam ba lần, không dám chờ người tới, nhưng bây giờ ta không trốn nữa đâu. Ta quyết giao chiến với người, có thể ta thắng người mà cũng có thể ta bị người đánh bại. Nào, tại đây ta và người hãy cầu thần linh chứng giám, vì đó là những người làm chứng tốt hơn hết, giữ lời giao ước của chúng ta trung thành hơn hết. Nếu Dớt cho ta thắng và giết được người thì ta sẽ không phanх thân người đâu. Sau khi lột lấy những vũ khí lừng danh của người, ta sẽ trả xác người lại cho quân Acai. Còn người, cũng hãy làm như vậy.

Asin chạy nhanh như gió quắc mắt lườm Hecto và nói:

- Tên Hecto khà ố kia! Đừng nói chuyện giao ước với ta. Cũng như giữa sư tử và người không thể nào có được lời thể thốt trung thành, cũng như chó sói với cừu non không thể nào sống hòa thuận, mà chỉ nghĩ đến giết hại lẫn nhau, giữa ta và người cũng không thể nào có tình nghĩa bạn bè, không thể có một lời thể thốt nào trước khi một trong hai người ngã xuống, lấy máu giải khát cho Aret, người chiến sĩ sắt đá ấy. Người hãy trở hết tài sức ra đi: hôm nay, hơn bao giờ hết, người cần phải tỏ rõ là một dũng sĩ can trường, một viên mãnh tướng. Người không có lối thoát nữa đâu. Đồ tàn ác! Giờ đây Palax-Atêna sẽ trị người, qua ngọn lao của ta, giờ đây người sẽ phải một lúc đền mạng cho tất cả chiến hữu của ta đã chết vì ngọn lao của người.

Asin nói vậy, và vung lao bóng dài phóng tới.

Hecto danh tiếng lẫy lừng trông thấy liền thận trọng cúi mình tránh được. Cây lao đồng bay qua người chàng rồi cắm phập xuống đất nhưng Palax-Atêna nhổ nó lên và đưa lại cho Asin, không cho Hecto cầm đầu binh sĩ biết. Hecto bèn nói với người con hoàn hảo của Pêlê:

- Hồi Asin sánh tựa thần linh! Người phóng không trúng ta rồi, như vậy là Đot chưa cho người biết số mệnh của ta. Thế mà người bảo là người biết. Người chỉ là một tên bẻm nhép, ăn nói lọc lừa, làm cho ta sợ để mất hết can trường và dũng khí.

Nhưng ta không chạy trốn, và người không phải phóng lao vào lưng ta đâu; ta xông thẳng vào người đây, người hãy cứ đâm lao vào ngực ta đi, nếu người được một vị thần linh cho phép. Và bây giờ người hãy coi chừng ngọn lao của ta. Mong sao nó cắm ngập vào thịt người! Người chết đi, chiến tranh sẽ đỡ tàn khốc cho quân Tơroa: vì người là tai họa ghê gớm nhất đối với họ.

Hecto nói vậy, rồi vung cây lao bóng dài phóng tới. Lao đâm vào giữa khiên con của Pêlê, rất trúng, nhưng bị bật ra ngoài. Thấy mất lao mà chẳng được gì, Hecto vô cùng tức giận. Chàng dừng lại, sững sốt vì không còn một cây lao bằng gỗ tăn bì nào khác trong tay. Chàng thét gọi Đêiphôbơ mang khiên trắng đem lại cho chàng một cây lao lớn, nhưng Đêiphôbơ không còn ở bên chàng nữa. Hecto bồng hiếu. Chàng kêu lên:

- Than ôi! Thế là thần linh buộc ta phải chết! Ta những tưởng Đêiphôbơ anh hùng đến cứu giúp ta, ngờ đâu hắn vẫn ở trong thành, còn ta, ta đã bị Atêna lừa dối. Giờ đây, cái chết đã ở bên ta, không còn xa và không sao tránh được nữa. Chắc hẳn Dớt và con trai Người, thần bắn xa muôn dặm, đã quyết định như vậy từ lâu Trước kia hai thần vẫn sốt sắng giúp ta, bây giờ trái lại, số ta đã hết. Tuy nhiên, ta không nên chết không dùng khí, không vinh quang, mà phải chết sau khi đã lập một chiến công oanh liệt để lưu danh cho hậu thế.

CÁI CHẾT CỦA HECTO

Nói đoạn, Hecto rút thanh kiếm sắc vừa tó, vừa nặng đeo sát bên sườn. Chàng thu mình lại rồi bỗng vùng lên, chẳng khác gì một con phượng hoàng đang bay cao, bỗng xuyên mây mù, sà xuống cánh đồng để bắt một con cừu non dại hay một con thỏ nhút nhát. Hecto xông lên như vậy, vung thanh kiếm sắc, và Asin cũng xông lên, lòng hừng hực một ngọn lửa căm thù man rợ. Chàng đưa chiếc khiên đẹp, chạm trổ công phu, ra phía trước che ngực; chiếc mũ trụ sáng chói có bốn chóp rung lên trên đầu chàng, trong khi những tua chỉ bằng vàng rất đẹp và có nhiều vô kể, do Hêphaixtôt, đánh quanh tùm lông chim, cũng bay phấp phới. Quyết hạ cho được Hecto thần thánh, Asin vừa nhìn da thịt đẹp đẽ của chàng để tìm một chỗ dễ đâm nhất, vừa hoa bên tay phải một cây lao nhọn, mũi sáng ngời như sao Vexpe, ngôi sao đẹp nhất trong muôn sao lấp lánh suốt đêm dài.

Nhưng Hecto đã được che chở khắp người với những vũ khí bằng đồng đoạt được sau khi chàng giết Patorôclô. Tuy vậy da thịt chàng cũng lộ ra gần cuống họng, nơi xương quai xanh ngăn cách cổ với vai, và đó là nơi linh hồn thoát đi nhanh nhất. Hecto vừa xông tới thì Asin thần thánh thọc ngay

lao vào đấy, cây lao đồng nặng xuyên qua cổ mềm mại của Hecto suốt từ bên này sang bên kia, nhưng không cắt đứt cuống họng, để chàng còn nói được vài lời với Asin. Chàng ngã vật xuống đất, và Asin thần thánh kêu lên đắc thắng:

- Hecto! Khi người tước vũ khí của Patorôclơ, người đã tưởng được yên thân, không lo sợ về ta, vì hồi đó ta còn vắng mặt. Người thật là rõ! Patorôclơ có một người báo oán trăm lần tài giỏi hơn người, người đó còn ở lại bên thuyền trúng không ra trận, người đó là ta, là kẻ đã làm rã rời đầu gối người đây⁽¹⁾. Người chết, chó và chim sẽ rỉa xác người thê thảm, còn Patorôclơ sẽ được quân Acai làm lễ an táng linh đình.

Hecto mũ trụ long lanh kiệt sức đáp:

- Ta van người, xin người hãy vì linh hồn và tính mệnh⁽²⁾ của người, vì hai thân người mà đừng để chó xé xác ta bên chiến thuyền của quân Acai. Người hãy nhận lấy số đồng nhiều vô kể và số vàng do cha ta và người mẹ kính yêu của ta đem đến, và trả xác ta lại cho gia đình ta, để đàn ông và đàn bà Tơroa làm lễ hỏa táng cho ta.

Asin chạy nhanh như gió quắc mắt trả lời:

(1) Câu này không có nghĩa là Asin đã đâm trúng đầu gối của Hecto, nhưng Asin đã giết Hecto, khiến chàng không đứng được nữa, chẳng khác gì đầu gối bị rã rời.

(2) Bản tiếng Pháp dịch là "vì đầu gối"; chúng tôi dịch "vì tính mệnh" cho xuôi tai hơn.

- Đồ chó! Đừng viện tính mệnh ta, cũng đừng viện hai thân ta mà cầu xin ta nữa. Ta chỉ tiếc không đủ gan dạ, đủ tàn ác để tự tay xé xác người ra, ăn sống người đi mà thôi! Người đã làm cho ta đau khổ lắm rồi! Vậy không một người nào có thể cứu được đầu người thoát miệng chó. Dù người đó có mang đến cho ta một số của chuộc gấp mười hoặc hai mươi lần và hứa sẽ còn mang thêm nữa, dù lão già Priam, con của Đacđanôt, có khấn nài đưa một số vàng nặng bằng người, dù thế chẳng nữa, người mẹ đáng kính của người, rút ruột đẻ ra người, cũng sẽ không được đặt người lên giường mà khóc. Trái lại, chó và chim sẽ xé xác người, ăn cho đến hết.

Hecto mũ trụ long lanh, lúc đó sắp chết, nói:

- Ôi! Chỉ trông thấy người, ta cũng đủ hiểu người rồi, và lẽ ra ta không nên cầu xin người mới phải, vì trái tim trong ngực người là sắt. Nhưng bây giờ người hãy coi chừng, kéo e thần linh sẽ vì ta mà căm giận người, và một ngày kia Parix và Phêbuyt- Apôlông sẽ giết người bên cổng Xê⁽¹⁾, mặc dù người là một tay dũng kiệt.

Chàng nói vậy và bóng chết bao phủ lấy chàng. Linh hồn chàng lìa thể xác, rời bỏ sức cường tráng, tuổi thanh xuân, bay về cung Hades, khóc than cho số phận của chàng. Chàng đã chết, nhưng Asin thần thánh còn nói theo:

(1) Quả nhiên, sau này Asin chết vì bị Parix bắn tên trúng vào gót chân.

- Người cứ chết đi! Còn ta đây, lúc nào Dớt và các thần khác muốn bắt ta chết thì ta sẽ chết.

Nói xong Asin rút cây lao đồng ra khỏi xác Hecto, đặt sang bên, rồi lột những vũ khí còn đâm máu ra khỏi vai chàng. Các chiến sĩ Acai khác chạy đến vây lấy thi hài Hecto, ngấm nghĩa vóc đáng phương phi và diện mạo tuấn tú của chàng. Không một người nào đến gần mà không đâm chàng một nhát rồi nhìn người bên cạnh nói: "Chà! Bây giờ mó vào người Hecto dễ hơn khi hấn cầm lửa đốt thuyền chúng ta nhiều!". Mỗi người đều đến gần, đâm chàng và nói như vậy.

Khi Asin thần thánh và chạy nhanh như gió đã lột xong vũ khí của Hecto, chàng bèn đứng giữa quân Acai nói những lời có cánh như sau:

- Hồi các chiến hữu, các vị đầu lĩnh và tướng soái của quân đội Acgôt! Thần linh đã cho ta thắng được tên này, một kẻ gây cho ta nhiều đau khổ hơn hết cả những tên khác cộng lại. Vậy ta hãy cầm lấy khí giới, thử đánh thành để dò ý quân Tơroa, xem sau khi Hecto chết, chúng có chịu bỏ thành không, hay chúng muốn chống lại, mặc dù hấn không còn nữa. Nhưng sao ta lại nghĩ đến chuyện ấy nhỉ? Thi hài của Patorôclơ còn nằm bên chiến thuyền, không ai chôn cất, không kẻ khóc than. Ta sẽ không bao giờ quên chàng, chừng nào ta còn có mặt giữa những người sống và phần ta còn đứng vững. Dù khi về đến cung của Hădet người ta thường quên những

người đã chết, nhưng ta đây có về đây chẳng nữa, ta cũng còn cứ nhớ bạn ta. Hỡi các chiến sĩ Acai! Nào, bây giờ ta hãy hát lên bài Pêăng, trở lại thuyền trũng và đem xác chết kia về. Chúng ta đã thắng lợi vẻ vang, đã giết được Hecto thần thánh, một người được dân Tóroa sùng bái như thần trong thành họ.

Asin nói vậy, và nghĩ ra một cách rùng rợn đối xử với Hecto thần thánh. Chàng chọc thủng gân phía sau chân Hecto, từ gót đến mắt cá, xỏ dây da vào đấy, buộc vào chiến xa, còn để đầu kéo lê dưới đất. Thế rồi chàng cầm lấy những vũ khí quang vinh bước lên xe, quất ngựa chạy. Hai con ngựa liền ngoan ngoãn phóng như bay. Xác chết bị kéo, tung bụi mịt mù. Mái tóc đen của Hecto buông xõa quanh chàng và cả khuôn mặt chàng trước đây xinh đẹp nhường ấy, giờ cũng bị vùi trong cát bụi. Song lúc đó Dot đã cho phép kẻ thù của Hecto được làm nhục chàng, ngay trên đất nước của chàng.

NỖ ĐAU ĐÓN CỦA HÊQUYP, PRIAM VÀ ĂNGĐRÔMAC

Thế là cát bụi phủ đầy mặt mũi Hecto. Trông thấy con, mẹ chàng bứt tóc, giật chiếc khăn trùm

dầu óng ánh⁽¹⁾ vút đi, và thét lên một tiếng xé trời. Cha chàng rên rỉ thảm thương, và quanh hai người, trong khắp thành dân chúng đều kêu gào khóc lóc, tựa hồ thành Iliông đã bị một cơn hỏa hoạn thiêu sạch từ đầu chí cuối. Cụ già Priam muốn chạy ngay ra cổng Dacđani, dân chúng vất vả lắm mới giữ cụ lại được, khiến cụ tức giận lồng lên. Cụ nằm lăn ra đất, gọi tên từng người van nỉ:

- Các bạn ôi! Các bạn lo cho ta, nhưng xin hãy buông ta ra, để cho ta một mình ra khỏi thành và đến bên thuyền của quân Acai. Ta muốn van xin con người kiêu hãnh điên rồ, con người hung ác đó, xem hắn có vì tôn trọng tuổi tác của ta mà thương xót đến thân già này chăng. Hắn cũng có một người cha già cả như ta: Pêlê đã sinh ra hắn, để hắn trở thành một tai họa cho người Tơroa. Nhưng ta là kẻ bị hắn làm đau khổ nhất, vì hắn đã giết của ta bao nhiêu đứa con đang sức cường cường! Nhưng dù đau khổ, ta cũng không thương tiếc tất cả chúng bằng hôm nay ta chỉ thương tiếc một mình Hecto. Nó chết, ta cũng sẽ buồn rầu mà chết mất. Ôi! Ước gì nó được chết trên tay ta! Nếu thế thì cả ta lẫn người mẹ tội nghiệp sinh ra nó cũng được khóc nó cho thỏa lòng thương tiếc.

Cụ vừa nói như vậy vừa khóc, và đáp lại cụ, dân chúng đều rên rỉ khóc theo.

(1) Khăn này trùm lên đầu, rủ xuống vai và ngang lưng. Dân bà cũng kéo nó lên che mặt, chỉ hở ra mắt và mũi.

Hêquyp cất tiếng than vãn dẫn đầu cho phụ nữ:

- Con ơi, khổ thân mẹ! Mẹ còn sống nữa làm gì, sau nỗi đau lòng ghê gớm ấy. Trong thành bang này, con là niềm kiêu hãnh đêm ngày của mẹ, con là vị cứu tinh của người Tơroa, nữ cũng như nam. Họ đều giơ tay về phía con, coi con chẳng khác thánh thần, vì khi còn sống, con cũng là niềm quang vinh vô cùng của họ. Nhưng giờ đây thân chết và số mệnh đã cướp con đi.

Bà vừa nói như vậy vừa khóc. Nhưng người vợ của Hecto chưa hay biết tí gì. Không một người đưa tin chân thực nào đến báo cho nàng biết chồng nàng đã chết ngoài thành. Ngồi trong tòa nhà cao của nàng, nàng dệt một chiếc áo kếp màu đỏ và thêu vào đấy các thứ hoa. Nàng ra lệnh cho các nữ tì tóc quần xinh đẹp đặt trong nhà một bếp kiềng lớn lên lửa, để Hecto có nước nóng tắm khi chàng từ chiến trận trở về. Tội nghiệp thay! Nàng có biết đâu chồng nàng không tắm gội được nữa, vì chàng đã bị Atêna mất sáng long lanh dùng tay Asin giết chết.

Nghe tiếng kêu than, rên rỉ từ bờ thành vắng đến, nàng choáng váng cả người, đánh rơi con thoi xuống đất. Nàng nói với các nữ tì tóc quần xinh đẹp:

- Lại đây! Hai người trong các người hãy theo

ta đi xem thử có việc gì. Nghe tiếng mẹ chồng kính yêu của ta, tim ta đã dồn lên đến cổ và chân ta đã cứng ra rồi. Chắc hẳn có tai họa gì xảy đến cho con cái của Priam. Ôi! Xin thần linh đừng bắt ta nghe cái tin mà lòng ta vẫn sợ! Nhưng ta rất lo cho chàng Hecto gan dạ của ta đã bị Asin thần thánh chặn đường về thành, đuổi riêng ra cánh đồng, và kết liễu sự dũng cảm tai hại mà chàng chẳng bao giờ từ bỏ. Vì không bao giờ chồng ta chịu ở lại trong đám muôn quân, trái lại, bao giờ chàng cũng xông lên phía trước thật xa, hăng hái không ai sánh kịp.

Nói xong, như điên như dại, nàng chạy ra khỏi nhà, tim đánh dồn dập. Các nữ tì liền chạy theo nàng.

Đến bờ thành và đám đông, nàng dừng lại, đứng trên thành, đưa mắt nhìn khắp xung quanh. Và nàng trông thấy chồng bị lôi qua trước thành, thấy những con ngựa nhanh nhẹn kéo chàng không thương xót về đoàn thuyền trũng của quân Acai.

Một màn đen dày như đêm tối bỗng buông xuống, phủ lấy mắt nàng, và nàng ngã vật ra, mê man bất tỉnh. Các đồ trang sức lộng lẫy trên đầu nàng rơi xuống nào mũ⁽¹⁾, nào lưới⁽²⁾, nào dây bím,

(1) Mũ trang sức đặt trước tóc, trên trán.

(2) Lưới bọc lấy tóc: buộc quanh đầu bằng một sợi dây tết bím.

cùng với chiếc khăn trùm đầu do Aphrôdit xinh đẹp tựa vàng biểu nàng, hồi nàng từ giã nhà của Êêchiông để về với Hecto mũ trụ long lanh và được thân phụ nàng trao tặng muôn vàn lễ vật. Xung quanh nàng, chị em ruột và chị em dâu của chồng xúm xít đỡ lấy nàng, vì lúc đó nàng hầu như đã chết. Khi thở được và tỉnh lại rồi, nàng rên rỉ khóc than và đứng giữa đám phụ nữ Tôroa, nàng nói:

- Hecto chàng ơi! Thương thay cho thiếp! Thì ra cả hai ta đều sinh ra để cùng chịu một số phận, chàng sinh ở Tôroa, trong nhà của Priam, thiếp sinh ở Tebo, dưới một chân núi Placôt xanh rờn, trong nhà Êêchiông, một người bất hạnh đã nuôi thiếp từ tấm bé cho một số phận xiết bao cay đắng! Giá thân phụ thiếp đừng sinh ra thiếp thì phải! Bây giờ chàng về với Hadet, trong lòng đất âm u, để thiếp lại, góa bụa trong cung điện này, với muôn vàn sầu tủi. Còn đứa bé này, đứa bé còn măng sữa, con của chúng ta, hai người bạc mệnh! Hecto chàng ơi, chàng chết đi, nó không được nhờ chàng mà chàng cũng chẳng được nhờ nó. Dù nó có thoát được cuộc chiến chinh thê thảm với quân Acai thì đời nó sau này cũng chỉ còn lại đau buồn và tủi hận. Người ta sẽ chiếm đoạt đất đai của nó. Ngày một đứa bé trở thành mồ côi cũng là ngày nó mất cả bạn bè cùng tuổi. Nó luôn luôn cúi nhìn xuống đất, nước mắt chan hòa. Trong cảnh thiếu thốn, nó tìm đến bạn hữu của cha, kéo áo khoác người này, lôi

áo dài người nọ. Họ thương hại nó; một người trong bọn trao cho nó một chén rượu nhỏ, nó chỉ nhấm ướm môi mà chẳng ướm đến mồm. Một đứa bé ý mình có cả cha lẫn mẹ đuổi nó ra khỏi bàn tiệc, đánh nó và xỉ vả nó: "Cút đi! Bố mày không dự tiệc với chúng tao!". Axtianăc khóc, trở về với người mẹ góa, nó, một đứa bé trước đây ngồi trên đùi bố, chỉ ăn tủy và thịt cừu béo ngậy, và đến lúc buồn ngủ, nó thôi chơi, nằm xuống giường, trong tay vú em, trên nệm ấm, lòng đầy những thức ăn ngon. Đứa bé ấy, người Tơroa đặt tên cho nó là Axtianăc⁽¹⁾ vì chàng là người độc nhất bảo vệ thành và cổng thành của họ, nhưng bây giờ nó đã mất cha, nó sẽ phải chịu muôn vàn cơ cực.

Còn chàng, giờ đây, chàng nằm bên những chiến thuyền cong, xa cha xa mẹ, không áo không quần. Giời bọ sẽ lúc nhúc đục khoét chàng, sau khi chó ăn thịt chàng no chán. Thế mà trong cung điện, chàng có bao nhiêu quần áo mịn màng, đẹp dễ, do bàn tay phụ nữ may nên. Nhưng chàng không mặc được nữa thì để lại chẳng ích gì, vậy thiếp sẽ đem đốt tất cả đi trong ngọn lửa hồng, để làm rạng rỡ danh chàng trước mắt người Tơroa.

Nàng vừa nói như vậy vừa khóc, và cả đám đàn bà cũng rên rĩ khóc theo.

(1) Tiếng Hi Lạp *Axtianăc* có nghĩa là vua của thành bang. Tên thực là Xcamăngđriôt.

Ca khúc XXIII

Asin vẫn không nguôi được nỗi buồn mất bạn. Patorôclơ hiển hiện xin chàng chôn cất cho mình. Một giàn củi được dựng lên để làm lễ hỏa táng cho Patorôclơ. Tàn tro của di hài được bỏ vào một chiếc bình bằng vàng. Sau lễ hỏa táng, có tổ chức những cuộc đua xe, chạy thi, ném đĩa, bắn cung, v.v ...

Ca khúc XXIV

ASIN LÀM NHỤC THI HÀI HECTO

Cử tọa⁽¹⁾ giải tán, quân sĩ cũng tản mát mỗi người một nơi, về thuyền thon nhẹ. Họ chuẩn bị bữa ăn chiều và nghĩ đến cái thú được ngủ một giấc ngon. Nhưng Asin nhớ bạn khôn cầm nước mắt, và giấc

(1) Tức những người dự xem các cuộc đua trong tang lễ cho Patorôclơ.

ngủ chiến thắng mọi sinh vật không thắng nổi chàng. Chàng trần trọc râu dềm, tiếc thương sức cường tráng và sự dũng cảm ngoan cường của Patorôclo, nhớ lại những việc hai người đã cùng làm, những gian lao cùng chịu, khi giao chiến với quân thù, khi lênh đênh giữa sóng to gió cả. Nhớ lại những kỉ niệm đó, chàng khóc như mưa, hết nằm nghiêng, lại nằm ngửa, rồi nằm sấp; đôi khi chàng đứng phất dậy, đi lang thang ngoài bờ biển và đã nhiều đêm, chàng thấy rặng đông xuất hiện trên mặt biển và bến bờ.

Lúc đó, chàng thắng những con ngựa nhanh nhẹn vào chiến xa rồi buộc xác Hecto vào sau xe để kéo. Chàng phóng xe chạy quanh mộ con của Mênôêtiôt ba lần, rồi về trại nghỉ, để xác Hecto nằm, mặt vùi trong cát bụi. Song Apôlông giữ cho da thịt Hecto khỏi bị xây xát, vì thần thương hại người anh hùng đó, mặc dù chàng đã chết. Thần đem chiếc khiên vàng của mình ra che cho thi thể chàng, để chàng khỏi bị thương khi Asin kéo.

CÁC THẦN BẮT HÒA CÙNG NHAU VÌ CÁI CHẾT CỦA HECTO

Trong lúc căm giận, Asin làm nhục Hecto thần thánh như vậy. Nhưng trước quang cảnh đó, các thần cực lạc đem lòng thương xót chàng. Họ giục

thần Sáng suốt, dung mạo sáng ngời⁽¹⁾, đánh cắp thi thể chàng. Tất cả các thần đều tán thành ý đó chỉ trừ có Hêra, Pôdêidông, và người con gái mất sáng long lanh kia là không chấp thuận mà thôi. Các vị nữ thần này vẫn giữ mối thâm thù đối với Iliông thần thánh, Priam và bộ tộc của Priam như trước, vì sự lầm lỗi của Alêcxăngđrơ. Chàng đã làm nhục họ hôm họ đến chuồng cừu của chàng, vì chàng đã trao giải hoa khôi cho vị nữ thần tặng chàng mối tình khốc hại nọ⁽²⁾.

Nhưng khi bình minh của ngày thứ mười hai xuất hiện, kể từ ngày Hecto chết, Phêbuyt-Apôlông nói với các thần:

- Hồi chư vị thần linh! Các vị thật là độc ác và vô ơn bạc nghĩa! Hecto há không bao giờ đốt những đui bò, đui dê không tìm vết té các vị hay sao? Thế mà bây giờ, tuy chàng chết rồi, các vị cũng không hề nghĩ đến việc cứu lấy thi hài chàng, trả về cho vợ con, cha mẹ và binh sĩ của chàng, để họ hỏa táng và cử hành ngay tang lễ cho chàng. Các vị chỉ

(1) Trong bữa tiệc cưới của Thêtix và Pêlê, nữ thần Êrít (tức nữ thần Bất hòa) vút vào giữa tiệc một quả táo có đề chữ "Tặng người đẹp nhất". Các nữ thần Hêra, Aphrêdit và Atêna đều tranh nhau quả táo đó. Dốt bèn giao cho Parix làm trọng tài để trao quả táo cho người nào chàng xét là đẹp nhất. Sau đó, Parix trao nó cho Aphrêdit, vị nữ thần đã hứa với chàng là sẽ cho chàng mối tình của Hêlen. Và chính cũng vì yêu Hêlen nên Parix đã cướp đoạt nàng và gây nên cuộc chiến tranh Tơroa.

(2) Nữ thần Aphrêdit.

muốn giúp đỡ Asin độc ác, một con người không biết tiết chế tình cảm, không biết thương xót, mà chỉ có những ý nghĩ man rợ như con sư tử buông theo tính hung bạo và sự gan dạ ghê gớm của mình, xông vào giữa đàn gia súc của người để ăn thịt. Asin cũng vậy, hắn đã mất hết lòng trắc ẩn và không biết hổ thẹn là gì, sự hổ thẹn tai hại cho con người nhưng đồng thời cũng đem lại cho con người nhiều lợi ích. Ai cũng có thể mất một người bạn hết sức thân yêu, một anh em ruột, hay một đứa con, nhưng rồi một ngày kia người ta cũng thôi khóc lóc, thở than, vì thần linh đã ban cho con người lòng nhẫn nhục. Còn Asin, từ ngày giết Hecto thần thánh, hắn đem buộc chàng vào chiến xa và kéo chàng quanh mô bạn hắn. Làm như vậy, nào hắn được tốt đẹp nổi gì? Hắn tuy anh dũng thật, nhưng hắn cũng phải coi chừng sự phẫn nộ của chúng ta, vì trong cơn cuồng giận, hắn đã làm nhục một người chỉ còn là cát bụi vô tri vô giác.

Hêra cánh tay trắng muốt tức giận trả lời:

- Hỡi xạ thủ mang cung bạc! Chỉ có người mới có ý nghĩ dành cho Asin và Hecto những vinh dự ngang nhau. Hecto chỉ là một kẻ phạm tục, bú sữa một người trần, còn Asin là con một nữ thần do chính tay ta nuôi dạy và gả cho Pêlê, một người trần rất được thần linh yêu quý. Hỡi chư hầu! Tất cả các vị đều đã có mặt trong lễ hôn nhân và, giữa các vị đây, chính người, đồ điên đảo, bạn của những

quân độc ác, người cũng ôm cây đàn thất huyền của người đến dự tiệc đó thôi?

Dor đồn mây mù, nói:

- Hêra! Không nên nổi nóng với các thần như vậy. Hai người này sẽ không hưởng vinh dự ngang nhau đâu. Nhưng dù sao, trong tất cả những người trần sống ở Iliông, Hecto cũng là người được các thần yêu quý nhất. Ta cũng vậy: ta rất thương chàng vì chàng không bao giờ quên cúng dâng những thứ ta ưa. Bàn thờ ta không bao giờ thiếu những lễ vật thích đáng, rượu tế và khói mỡ, những thứ người trần dâng lên chúng ta để tỏ lòng thành kính. Nhưng ta nên bỏ ý định lấy trộm thi thể của Hecto gan dạ: việc đó không thể nào giấu được Asin, vì lúc nào hấn cũng được mẹ hấn ngày cũng như đêm giúp sức. Nhưng giá một thần nào đó đi triệu Thêtitx đến cho ta, thì ta sẽ nói cho nàng rõ thiệt hơn để Asin nhận lễ vật của Priam và trả thi hài Hecto cho lão.

NỮ THẦN THÊTIX ĐƯỢC TRIỆU LÊN NÚI ÔLEMPÔ

Dor nói vậy, Irit nhanh như gió cuốn liền đứng dậy, phụng mệnh ra đi.

Giữa đảo Xamôt và đảo Imbrôt sỏi đá, nữ thần nhảy xuống biển đen, khiến mặt nước phẳng lặng bỗng âm âm vang động. Nàng lặn xuống đáy biển, chẳng khác gì một cục chì đặt trong sừng bò hoang⁽¹⁾, đem chết chóc đến cho đàn cá háu ăn. Nàng thấy Thêtitx ngồi trong động, các nữ thần biển khác xúm xít xung quanh. Thêtitx ngồi giữa, khóc than cho số phận của đứa con trai hoàn hảo rồi đây sẽ phải bỏ mạng ở đất Tơroa phì nhiêu, xa quê hương, xứ sở. Irit nhanh như gió cuốn dừng lại bên người và nói:

- Hồi Thêtitx, đứng lên đi! Dốt ý đồ bắt diệt cho mời chị đấy!

Thêtitx chân bạc trả lời:

- Thần vương cho gọi ta có việc gì? Ta hồ thẹn lắm, không muốn đến ngồi giữa các thần linh. Lòng ta có những đau buồn không lúc nào khuây khỏa. Nhưng dù sao ta cũng sẽ đi, vì điều gì thần vương bảo ta sẽ không phải là điều vô ích.

Nói xong, nữ thần oai linh rất mực khoác vào người một chiếc khăn đen không có thứ vải nào đen hơn được hết. Người ra đi và Irit nhanh như gió cuốn đi trước dẫn đường. Sóng biển rẽ ra xung quanh hai vị nữ thần. Hai người leo lên bờ biển dốc, rồi từ đấy nhảy vút lên trời và thấy người con

(1) Cục chì của dây câu, giấu trong một đoạn sừng bò.

tầm mắt bao la của Crônôt ngồi giữa các thần cực lạc và bất tử. Atêna nhường chỗ mình cho Thêtitx ngồi xuống bên cạnh thần vương. Hêra vừa nói những lời dịu dàng vừa trao cho người một chiếc cốc vàng rất đẹp. Thêtitx uống cạn và trao trả cốc.

Thần vương của thần linh và người trần lên tiếng trước tiên:

- Nữ thần Thêtitx, mặc dù lòng đang phiền muộn vì một đau thương rất lớn, nhưng người cũng tới Ôlempơ, điều đó ta đây biết lắm. Nhưng ta nói ngay cho người rõ vì lẽ gì ta gọi người đến. Từ chín ngày nay, vì chuyện thi hài của Hecto và Asin triệt hạ thành trì, mà sự bất hòa nổi lên giữa các thần linh. Họ thúc bách thần Sáng suốt, dung mạo sáng ngời, đánh cắp lấy thi hài; nhưng ta đây, ta muốn dành cho Asin cái vinh dự tự mình trao trả lấy, vì ta muốn sau này vẫn giữ được lòng kính trọng và tình yêu mến của người. Vậy người hãy đến ngay doanh trại của quân Acai và bảo ban con người. Hãy bảo hấn là các thần không bằng lòng hấn, và chính ta là người không bằng lòng hấn hơn hết, vì trong cơn giận dữ, hấn đã giữ Hecto lại bên chiếc thuyền cong chứ không chịu trả. Để rồi xem hấn có biết sợ ta và trao trả Hecto không. Về phần ta, ta sẽ sai Irit đến gặp Priam hào hiệp, dặn lão đem lễ vật đến thuyền của quân Acai để biếu Asin, khiến hấn nguôi giận và trả con cho lão.

THÊTIX THUYẾT PHỤC ASIN

Đột nói vậy, và Thêtitx chân bạc ngoan ngoan bằng mình khỏi đỉnh Ôlempơ, đến doanh trại con và thấy chàng vẫn khóc than không ngớt. Xung quanh chàng, các chiến hữu nhộn nhịp sửa soạn bữa ăn mai. Một con cừu lớn lông dày đã bị giết trong trại, để dành cho họ. Người mẹ kính yêu của Asin ngồi xuống bên chàng, vuốt ve chàng, gọi chàng và nói:

- Con ơi, con tự dày dạn lòng mình, không ăn, không ngủ, khóc than, đau khổ đến bao giờ? Sao con không tìm thú vui trong ái tình cho lòng khuây khỏa? Con chẳng còn sống được với mẹ bao lâu; bên con, thần chết và số mệnh đầy uy quyền đã chờ sẵn. Nhưng con hãy kíp nghe mẹ nói: Đột thần vương sai mẹ đến với con. Người nói rằng các thần không bằng lòng con và chính Người lại không bằng lòng con hơn hết, vì trong cơn giận dữ con đã giữ Hecto lại bên chiến thuyền cong chứ không chịu trả. Thôi, con hãy nhận lấy số của chuộc và trả xác chết lại đi.

Asin chạy nhanh như gió trả lời:

Nếu chính thần vương trên núi Ôlempơ ra lệnh thì hãy có ai đem của đến chuộc, con sẽ cho mang xác chết kia về.

Giữa đoàn thuyền, hai mẹ con nói với nhau những lời có cánh như vậy.

PRIAM CHUẨN BỊ ĐI GẶP ASIN

Trong lúc đó con của Crônôt sai Irit đến Iliông thần thánh:

- Hồi Irit nhanh như gió cuốn, người khá mau mau rời đỉnh Ôlempơ, đến Iliông, bảo Priam hào hiệp đem lễ vật đến chiến thuyền của quân Acai, để Asin nguôi giận và trả con về cho lão. Hãy dặn lão đi một mình, không cho một người Tơroa nào khác đi cùng. Chỉ cần một người truyền lệnh già đi theo lão để dẫn la và đánh chiếc xe bánh đẹp, và khi trở về, đem xác Hecto bị Asin thần thánh giết chết về thành. Lão đừng lo lắng cũng đừng sợ chết, vì ta sẽ cho một người tuyệt diệu là thần dung mạo sáng ngời, đưa đường dẫn lão đến tận trại Asin; và đến đấy rồi, tự Asin không những sẽ không giết lão mà còn bảo vệ lão; bởi vì hắn chẳng phải là người không biết lẽ phải, không thận trọng và điên rồ, trái lại hắn sẽ hết sức nể vì một người cầu khẩn.

Dor nói vậy và Irit nhanh như gió cuốn liền đứng dậy, phụng mệnh ra đi. Đến cung điện của

Priam, nàng chỉ nghe thấy tiếng kêu gào và than khóc. Trong sân, các con trai của Priam ngồi xung quanh cha, nước mắt ướt đầm áo quần; giữa bọn họ, cụ già quấn chặt chiếc áo khoác, đầu và cổ phủ đầy rác rưởi do cụ đã quơ lên khi lăn ra đất. Trong cung, các con gái và nàng dâu của cụ khóc đầm đề, tưởng nhớ đến các chiến sĩ anh hùng đã ngã xuống vì tay quân Aegôt.

Vị nữ tín sứ của Dớt dừng lại bên Priam, nói nhỏ với cụ, khiến chân tay cụ run lên bần bật:

- Hỡi Priam, con của Đacđanôt, người khá yên tâm, đừng lo gì hết. Lần này, ta đến không phải để báo cho người một tai họa mà chính vì có ý tốt với người. Dớt sai ta đến, vì tuy ở xa vạn dặm, Người cũng vẫn quan tâm, thương xót đến người. Thần vương trên núi Ôlempơ bảo người hãy đem lễ vật đến xin Asin nguôi giận và trả Hecto thần thánh cho người. Người hãy đi một mình, không cho một người Tơroa nào khác đi cùng. Chỉ cần một người truyền lệnh già đi theo người, dẫn la và đánh chiếc xe bánh đẹp và, khi trở về, đem xác Hecto bị Asin thần thánh giết chết về thành. Người đừng lo lắng, cũng đừng sợ chết, vì đưa đường cho người là một người tuyệt diệu, là thần dung mạo sáng ngời. Thần sẽ dẫn người đến tận trại Asin, và đến đấy rồi, tự Asin không những sẽ không giết người mà còn bảo vệ người, bởi vì chàng chẳng phải là người

không biết lẽ phải, không thận trọng và điên rồ, trái lại chàng sẽ hết sức nể vì một người cầu khẩn.

Nói xong, Irit nhanh như gió cuốn ÷a về. Priam giục các con trai sửa soạn chiếc xe la bánh đẹp, và lắp thùng xe vào, còn cụ thì xuống một căn phòng lát gỗ bá hương thơm, có trần cao và chứa nhiều của quý. Cụ gọi cụ bà Hêquyp và bảo:

- Bà ơi, vừa rồi phụng mệnh Dớt thần vương, một vị thần trên núi Ôlempơ đến bảo tôi đem lễ vật tới thuyền của quân Acai để xin Asin nguôi giận và trả con tôi lại. Vậy bà hãy cho tôi biết, về việc này bà nghĩ thế nào. Còn tôi, tôi nóng lòng muốn đi ngay đến thuyền và doanh trại rộng rãi của quân Acai.

Cụ nói vậy. Hêquyp kêu lên một tiếng đau thương và đáp:

- Khổ thân tôi! Trước đây, ông là người khôn ngoan nổi tiếng khắp bốn phương thiên hạ và thần dân trong nước, vậy mà bây giờ trí khôn đó mất đâu? Sao ông dám một mình đến thuyền của quân Acai, trước mắt kẻ đã giết của ông không biết bao người con lỗi lạc? Tim ông là sắt hay sao? Nếu quân độc ác nham hiểm kia trông thấy ông, bắt được ông, thì nó sẽ chẳng thương hại, cũng chẳng kính nể gì ông đâu? Thôi, giờ ta đành xa lánh nó, ngồi tại nhà mà thương khóc con. Về phần Hecto, khi tôi sinh nó ra, số mệnh uy quyền hẳn đã định

cho nó một cuộc đời như vậy: nó phải làm mối cho đàn chó tinh nhanh, xa cha mẹ, tại nhà một kẻ mạnh. Ôi! Ước gì tôi được xé thịt moi gan tên đó mà ăn tươi nuốt sống? Có như vậy nó mới đến được tội ác đối với con tôi; bởi vì nó giết con tôi không phải trong lúc con tôi làm điều xằng bậy gì, mà giết trong lúc nó đứng lên, không sợ hãi, không trốn tránh, bảo vệ những người đàn ông và đàn bà Tơroa nếp áo dài tha thuốt.

Cụ Priam đẹp tựa thần linh, đáp:

- Tôi đã muốn đi thì xin bà đừng cản, và đừng làm con chim gở trong nhà, đem điềm xấu đến cho tôi. Bà không lay chuyển được tôi đâu. Nếu người đến khuyên tôi là một người nào khác, một kẻ phàm trần, một bốc sư giải thích triệu chứng của những vật tế thần, hay một người tư tế, thì ta sẽ cho là nói láo và càng nghi ngại, không theo. Nhưng bây giờ đây, chính tai tôi đã nghe thần nói, chính mắt tôi đã trông thấy mặt thần. Vậy tôi nhất định đi, không để thần phải phí lời vô ích. Nếu số kiếp tôi là phải chết bên chiến thuyền của quân Acai mặc giáp đồng, tôi cũng cam lòng. Miễn được ôm con vào lòng mà khóc cho thỏa nỗi tiếc thương, rồi Asin có giết ngay tôi thì giết!

Cụ nói vậy rồi mở những nắp đẹp của các hòm, lấy ra mười hai chiếc khăn trùm đầu lông lầy, mười hai áo khoác đơn, cũng bấy nhiêu tấm thảm, bấy nhiêu áo dài trắng, và bấy nhiêu áo chên.

Vàng thì cụ cân và đem đi mười hai talăng. Cụ còn lấy thêm hai cái giá ba chân sáng chói, bốn cái vạc, một cốc uống rượu rất đẹp, tặng phẩm quý giá do người Traxơ biếu hồi cụ đi sứ bên nước họ. Ngay cả vật báu đó của gia đình, cụ cũng không tiếc, vì lòng cụ chỉ muốn chuộc được xác con. Thế rồi cụ mắng nhiếc, đuổi tất cả những người Toroa ra khỏi trụ lang:

- Đồ khốn nạn, đồ đốn mạt! Cút ngay đi! Ở nhà, các người chưa có đủ chuyện buồn sao, việc gì các người còn đến đây giày vò ta thêm nữa? Hay các người cho rằng Dớt, thần vương con của Crônôt, bắt ta chịu nỗi đau lòng mất đứa con lỗi lạc nhất còn là chưa đủ? Vậy rồi các người sẽ thấy, vì nó chết rồi, quân Acai sẽ giết các người như giết ngóe mà thôi. Còn ta, ước gì ta được về cung Hadet, trước khi phải trông thấy thành bang này bị cướp phá tan hoang!

Cụ nói vậy và cầm vương trượng xua đuổi họ. Thấy cụ giận dữ, họ bỏ ra về. Cụ bèn hét gọi và rầy la các con trai cụ là Hêlênôt, Parix, Agatông thần thánh, Pamông, Ăngti-phônôt, Pôlitet gầm hét vang trời khi ra trận, Đêiphôbơ, Hippôtôt và Điôt anh hùng. Cụ gọi cả chín người, nhiếc móc và truyền bảo:

- Nhanh lên! Quân hèn mạt chỉ biết cúi đầu kia! Cả bọn chúng mày đáng lẽ phải chết thay cho Hecto, bên thuyền cong mới phải. Ôi! Tao thật vô

phúc quá chừng! Sinh ra bao đứa con lỗi lạc trên đất Tơroa mong mệnh này, thế mà giờ đây có thể coi như không còn một đứa. Tao đã mất Mexto sánh tựa thần linh, Trôilôt xuất trận trên chiến xa, và Hecto, một vị thần ở cõi trần, một người hình như không phải con người phạm tục mà là con thần, con thánh! Những người như vậy thì Aret sát hại, chỉ còn lại cho tao những của nợ này, những quân dối trá, chuyên nhảy nhót, chỉ giỏi ca múa và ăn trộm cừu con, dê con của thiên hạ! Chúng mày không sửa soạn mau mau một chiếc xe và đem các thứ này lên xe cho tao đi sao?

Các con trai Priam sợ hãi tuân theo lời cha. Họ thắng la vào xe và chất các của cải chuộc Hecto lên.

Hêquyp đến gần, lòng buồn rười rượi, tay phải cầm một chiếc cốc vàng đầy rượu ngọt như mật để hai người⁽¹⁾ rưới cúng thần trước lúc ra đi. Đứng trước ngựa, bà nói:

- Ông đã không nghe tôi, nhất quyết đến đoàn thuyền thì đây, ông hãy dâng cúng rượu này, xin Dớt thần vương cho ông từ trại quân thù về được đến nhà đến cửa. Ông hãy cầu người con của

(1) Priam và người truyền lệnh Idaiôt.

Crônôt, thần đồn mây mù, trị vì trên núi Iđà và nhìn thấy dưới chân tất cả vùng Tơroa, xin Người cho chim tín sứ nhanh nhẹn của Người, con chim khỏe nhất và được Người yêu nhất, xuất hiện bên phải ông⁽¹⁾, để chính mắt ông được trông thấy nó mà yên lòng đi đến thuyền của quân Danaen cuối ngựa phi nhanh. Nếu Dớt gây sấm sét không cho chim đó xuất hiện thì dù ông có nóng lòng muốn đến thuyền của quân Aegôt đến đâu, tôi cũng không để ông đi.

Cụ Priam đẹp tựa thần linh, đáp:

- Bà ạ, việc này, tôi sẽ không làm trái ý bà, vì giờ tay lên cầu Dớt để xin Người đoái thương là rất tốt.

Cụ nói vậy, và ra lệnh cho bà quản gia dội nước tinh khiết lên tay. Bà cầm chậu thau và bình nước đến. Rửa tay xong, Priam cầm lấy cốc rượu vợ đưa, rồi đứng giữa sân, cụ ngước mắt nhìn trời, rưới rượu và cất lời cầu nguyện:

- Hỡi Dớt bảo vệ Iđà, thần vương đời đời quang vinh và oai linh rất mực! Xin Người cho tôi đến trại Asin như một người khách được thương xót và mến yêu; xin Người cho chim tín sứ nhanh nhẹn của Người, con chim khỏe nhất và được Người yêu

(1) Người Hi Lạp đứng hướng về phương bắc mà thấy chim bay lại từ phía tay phải, nghĩa là từ phương đông, thì coi đó là một điềm lành.

nhất, xuất hiện bên phải tôi, để chính mắt tôi được trông thấy nó mà yên lòng đi đến thuyền của quân Danaen cưỡi ngựa phi nhanh.

Cụ cầu như vậy, và Dớt thận trọng nghe thấu lời cầu. Người cho chim ưng của Người bay ra, một con vật có cánh hoàn hảo nhất, con chim săn mỗi tối màu, còn được mệnh danh là "chim đen". Đôi cánh nó xòe ra, rộng bằng cánh cửa có then có chốt ở lầu cao của một nhà giàu có. Nó xuất hiện trên thành, về phía tay phải mọi người. Trông thấy thế, ai nấy đều vui mừng hớn hở, lòng tràn đầy hi vọng.

HÀNH TRÌNH CỦA PRIAM VÀ SỰ GIÚP ĐỖ CỦA HECMET

Cụ Priam vội vã bước lên chiếc xe bóng lộn, đánh ra cổng và rời khỏi trụ lang vang dội. Đi trước là chiếc xe la bốn bánh do Idaiôt thận trọng điều khiển, sau đến mấy con ngựa do cụ cầm roi thúc phóng nhanh qua thành. Tất cả bạn bè đều theo chân cụ, khóc than chẳng khác gì tiễn cụ đi đến chỗ chết vậy.

Đi khỏi thành và xuống đến cánh đồng, bè bạn, các con trai và con rể cụ đều trở lại Iliông. Còn lại

hai người vừa xuất hiện trên cánh đồng, Dớt tâm mắt bao la liền trông thấy họ. Động lòng thương cụ, Người quay lại phía con trai Người là Hecmet, và nói:

- Hecmet, xưa nay con vẫn rất thích dẫn đường cho người trần⁽¹⁾, và con muốn giúp người nào thường không bỏ ngoài tai lời khẩn cầu của họ. Vậy con hãy đi đi, đưa lão Priam đến đoàn thuyền trũng của quân Acai, và chừng nào lão chưa gặp con của Pêlê, thì còn dừng để cho một người Acai nào nhìn thấy lão.

Người nói vậy và thân dẫn đường dung mạo sáng ngời liền tuân lệnh. Thần buộc ngay vào chân đôi dép thần kì rất đẹp bằng vàng, đưa thần đi trên nước và trên mặt đất bao la cùng hơi gió thổi. Thần cầm chiếc đu⁽²⁾ dùng để ru ngủ người đang thức, và đánh thức người đang ngủ tùy ý muốn của thần. Chiếc đu đó cầm tay, thần oai linh dung mạo sáng ngời bay đi. Chẳng bao lâu đến Tơroa và Hêlexpông, thần liền xuống đi bộ dưới dạng một ông hoàng trẻ, mới lún phún râu, đang độ tuổi xuân đầy duyên dáng.

Khi Priam và người truyền lệnh đi khỏi ngôi mộ hùng vĩ của Ilôt, hai người cho ngựa và la dừng

(1) Hecmet là tín sứ của các thần, nhưng thường hay ở hạ giới với người trần.

(2) Cái đu của Hecmet có hình hai con rắn xoắn lại với nhau.

lại uống nước bên sông, vì bóng đêm đã phủ tràn mặt đất. Lúc đó Hecmet xuất hiện gần chỗ hai người. Người truyền lệnh trông thấy, nói với Priam: "Hỡi con của Đacđanôt, xin ngài hãy coi chừng! Đây là lúc cần phải thận trọng. Tôi vừa trông thấy một người, và tôi e rằng chúng ta không khéo sẽ bị tan xương nát thịt mất thôi. Thôi, chúng ta hãy lên xe ngựa⁽¹⁾ chạy trốn nhanh lên hoặc đến ôm lấy đầu gối người đó van xin, may ra được hấn rủ lòng thương xót.

Người truyền lệnh nói vậy và Priam rồi cả ruột gan. Cụ sợ hãi quá chừng, râu tóc dựng đứng cả lên và bủn rủn chân tay. Cụ sững sờ đứng lại. Nhưng vị thần nhân đức vô cùng đến bên cụ, nắm lấy tay và hỏi cụ:

- Cụ ơi! Giữa đêm tối thần thánh, trong lúc tất cả người trần đều ngủ, chẳng hay cụ đánh la và ngựa đi đâu? Cụ không sợ quân Acai hung hãn, những kẻ thù không đội trời chung của cụ ở cạnh đây sao? Nếu có người trong bọn chúng trông thấy cụ chở đi nhiều của như vậy trong đêm tối chống tàn và mù mịt thì cụ nghĩ thế nào? Cụ không còn trẻ, mà người đi theo cụ cũng già rồi, không thể đánh lui một tên cướp. Nhưng tôi đây, tôi sẽ không làm gì hại cụ, mà còn bảo vệ cụ, chống lại kẻ khác nữa, vì tôi thấy cụ rất giống cha tôi.

(1) Nghĩa là bỏ xe tải với vàng bạc và các lễ vật lại.

Cụ Priam, đẹp tựa thần linh, đáp:

- Con ạ, sự thể quả cũng đúng như lời con nói. Nhưng thần linh đã cho lão gặp một khách qua đường tốt bụng như con, vóc dáng và diện mạo tuấn tú, trí óc khôn ngoan và do những bố mẹ tốt phúc sinh thành, như thế là thần linh còn rủ lòng đoái thương đến lão.

Thần dẫn đường dung mạo sáng ngời nói:

- Thưa cụ, những lời cụ vừa nói rất đúng. Nhưng xin cụ cho tôi biết điều này, và thành thực nói rõ cùng tôi: có phải cụ đem bao nhiêu của quý kia đi gửi nước ngoài cho được chắc không, hay vì con trai cụ chết rồi nên mọi người hoảng sợ, rồi bỏ Iliông thần thánh? Chàng quả là một trang anh dũng tuyệt vời chẳng hề nhường bước một người Acai nào ngoài chiến trận.

Cụ Priam đẹp tựa thần linh đáp:

- Con thật là người quý hóa! Chẳng hay con là ai và cha mẹ con là ai? Con nói đến số phận đứa con bất hạnh của lão bằng những lời lẽ tốt đẹp quá chừng.

Thần dẫn đường dung mạo sáng ngời đáp:

- Thưa cụ, cụ muốn thử tôi, và hỏi dò tin của Hecto thần thánh chứ gì? Tôi thường được trông thấy chàng trong chiến trận quang vinh, nhất là hôm chàng dẫn quân Aegôt về thuyền, rồi tàn sát họ với cây lao nhọn. Chúng tôi chỉ đứng yên nhìn

chàng mà khâm phục, vì Asin giận con của Atorê không cho chúng tôi ra trận. Tôi là đầy tớ của Asin, tôi cùng đi một thuyền vững chắc với ông ta đến đây; tôi là người Miêcmidông và cha tôi là Pôlictô, nhà giàu có, nhưng cũng già như cụ. Cha tôi có sáu con trai nữa, và tôi là con thứ bảy. Chúng tôi bắt thắm với nhau, và tôi được chỉ định đi theo quân đội. Hôm nay tôi từ đoàn thuyền đi xuống cánh đồng, vì ngày mai, khi trời hửng sáng, quân Acai mất sáng sẽ kéo đến đánh quanh thành. Họ bực bội vì phải ngồi không và các vua Acai không sao tìm hãm nổi lòng hiếu chiến của họ.

Cụ Priam đẹp tựa thần linh trả lời:

- Nếu con là đầy tớ của Asin, con của Pêlê, thì con hãy nói thật cho lão biết: chẳng hay xác con lão còn ở bên thuyền không, hay Asin đã băm vằm và vứt đi cho chó?

Thần dẫn đường dung mạo sáng ngời đáp:

- Thưa cụ, cho đến nay xác chàng chưa hề bị chó hoặc chim ăn thịt. Chàng còn nằm bên thuyền, giữa các lều trại của Asin, và chàng vẫn nguyên như cũ. Chàng chết đã được mười hai rạng đông, nhưng thịt vẫn không thối, và các thú giồi bọ thường rúc ráy xác chết ở chiến trường cũng không đục khoét chàng. Đành rằng mỗi lần rạng đông thần thánh xuất hiện, Asin lại tàn nhẫn kéo chàng đi quanh mộ người bạn chí thiết của mình, nhưng

chàng không vì vậy mà biến dạng. Nếu cụ đến gần chắc cụ cũng sẽ kinh ngạc thấy xác chết vẫn tốt tươi. Máu me trên người chàng đã được rửa sạch, không còn một vết bẩn nào, các vết thương đều hàn miệng, mặc dù chàng bị đâm nhiều vô kể. Vậy là các thần cực lạc đã trông nom săn sóc đến người con anh dũng của cụ, mặc dù chàng đã chết, vì các thần đều rất yêu chàng.

Thần nói vậy, cụ già mừng rỡ trả lời:

- Con ạ, cứ cúng lễ thần linh đều đều là rất tốt. Ở nhà con trai lão không bao giờ xao nhãng việc cúng tế các thần trên núi Ôlempơ. Vì vậy thần linh đã nhìn đến nó, dù nó phải chết đúng theo số mệnh. Nhưng thôi, con hãy nhận cái bình xinh đẹp này, và giúp đỡ lão. Được thần linh phù trợ, con hãy đưa lão đến tận trại con của Pêlê.

Thần dẫn đường dung mạo sáng ngời đáp:

- Cụ ơi, thấy tôi trẻ tuổi, nên cụ thử tôi, bảo tôi nhận lễ vật, không cho Asin biết, nhưng cụ sẽ không làm xiêu dạt tôi đâu. Tôi rất sợ ông, không dám lấy gì của ông, vì e sau này mang họa. Nhưng tôi sẵn lòng dẫn đường cho cụ, dù có đi với cụ tới Aegôt lưng danh bằng thuyền thon nhẹ hay đi bộ cũng được. Tôi sẽ hết lòng bảo vệ cụ và không một ai dám coi thường tôi và xúc phạm đến cụ đâu.

Nói xong, thần nhân đức vô cùng nhảy lên xe

ngựa, cầm lấy roi với dây cương, và xui khiến cả ngựa lẫn lừa trở nên rất khỏe.

Đến thành lũy và chiến hào bảo vệ thuyền thì lính canh vừa mới sửa soạn nấu ăn. Thần dẫn đường dung mạo sáng ngời làm phép cho họ ngủ đi, rồi đẩy gióng, mở cổng, và đưa Priam cùng xe chở báu vật vào. Họ đến lều người con của Pêlê. Lều rất cao, do quân Miêcmiđông dựng lên cho chủ soái với những cây thông đã dẫn hết cảnh. Mái lều lợp bằng những cây lau rậm lá cắt ở cánh đồng lầy, và xung quanh lều là một cái sân rộng có cọc rào đóng khít. Cổng chỉ có một gióng chắn bằng gỗ thông. Phải ba người Acai dùng hết sức bình sinh mới nhấc lên, hạ xuống được các gióng khổng lồ này, nhưng Asin chỉ một mình cũng nhấc lên hạ xuống được như chơi. Bấy giờ Hecmet nhân đức vô cùng mở cổng cho cụ già, đưa các báu vật biểu người con nhanh nhẹn của Pêlê vào, nhảy xuống xe và nói:

- Cụ già ơi! Ta là Hecmet, một vị thần, một người siêu phàm thoát tục đến giúp người đây. Phụ vương sai ta dẫn lối cho người, nhưng giờ đây ta phải trở về để khỏi gặp Asin, vì một thần linh mà giúp đỡ người trần lộ liễu như vậy là không được. Còn người, người cứ vào đi, hãy ôm lấy đầu gối người con của Pêlê, nhắc nhở đến cha chàng, đến bà mẹ tóc đẹp và con chàng, cầu xin chàng động lòng thương xót.

PRIAM CẦU XIN ASIN

Nói xong, Hecmet trở về cõi Ôlempơ mộng mên, còn Priam nhảy xuống xe, để Idaiôt đứng đợi ở sân, giữ la và ngựa. Cự đi thẳng vào nhà, nơi Asin được Dớt yêu quý thường ngồi, và gặp chàng tại đấy. Các chiến hữu của chàng ngồi cách xa; chỉ có hai vị anh hùng Ôtômêđông và Ankimôt, dòng dõi của Aret, là đang ân cần săn sóc chàng. Chàng vừa ăn uống xong, bàn ăn còn để trước mặt. Không ai trông thấy cự Priam cao cả bước vào, đến gần, ôm lấy đầu gối Asin và hôn tay chàng, hai bàn tay giết người, khủng khiếp, đã sát hại bao con trai của cự. Khi một kẻ quá mê muội giết chết một người ở xứ sở mình, trốn ra nước ngoài, vào nhà một người giàu có⁽¹⁾, khiến mọi người trong nhà đều hết sức ngạc nhiên, thì trông thấy Priam diện mạo xinh đẹp tựa thần, Asin cũng ngạc nhiên như vậy, và những người khác trong nhà cũng sững sờ ngơ ngác nhìn nhau.

Priam cất tiếng van xin tha thiết:

(1) Ở các thành bang cổ đại, người ngoài không có một quyền hành gì, nên cần phải có một người bảo hộ. Kẻ sát nhân người nước ngoài đã lên vào được một nhà giàu có, không ai trông thấy và y đã đến sở được vào lò bếp là được quyền làm người khách trú ngụ ở gia đình.

- Hỡi Asin sánh tựa thần linh! Xin ngài hãy nhớ đến thân phụ ngài. Thân phụ ngài cũng vào trạc tuổi tôi, cũng gần kề miệng lỗ như tôi. Có lẽ người cũng bị những kẻ lảng giềng ức hiếp, mà không có ai cứu thoát khỏi chiến tranh và những tai họa của chiến tranh. Nhưng ít ra, biết ngài còn sống, người cũng được mát dạ, mát lòng, và ngày ngày người còn hi vọng thấy con từ Tơroa trở về. Còn tôi, thảm thương thay! Trên đất Tơroa bao la này, tôi đã sinh ra biết bao con trai lỗi lạc, nhưng giờ đây có thể xem như tôi không còn lấy một người nào. Khi quân Acai tới đây, tôi có năm mươi đứa con trai, mười chín đứa cùng một mẹ, còn bao nhiêu đều do thê thiếp trong cung điện⁽¹⁾ sinh ra. Phần lớn chúng đều bị Aret hung tàn giết chết. Nhưng còn Hecto, người con độc nhất vô nhị của tôi, vị cứu tinh của thành bang và của chúng tôi, người con đó vừa rồi, trong lúc bảo vệ nước nhà, cũng đã bị ngài giết chết. Hôm nay cũng vì nó, để cứu ra khỏi tay ngài, nên tôi tới đoàn thuyền Acai, đem đến một số của rất hậu để xin chuộc nó về. Hỡi Asin, xin ngài hãy tôn trọng thần linh và nghĩ đến thân phụ ngài mà thương xót lấy tôi. Tôi còn đáng thương hơn thân phụ ngài nhiều, vì tôi đã có can đảm làm một việc mà trên cõi đời này chưa một

(1) Đây đều là những vợ chính thức. Hêquyp chỉ là vợ cả, hoặc người vợ được yêu quý nhất.

người nào từng làm: tôi đã đưa lên miệng, hôn bàn tay người đã giết con tôi.

Cụ nói như vậy, khiến Asin động lòng thương cha muốn khóc. Chàng đặt tay lên người cụ, khẽ đẩy cụ ra. Cả hai người đều nhớ lại. Quỳ dưới chân Asin, Priam nhớ Hecto, và khóc dầm dề; còn Asin khóc vì thương cha, hoặc thương Patorôclơ, tiếng kêu than của hai người vang dậy cả nhà.

Khi khóc than đã chán, đã nhẹ lòng và nhẹ cả người, Asin thần thánh bỗng nhảy xuống ghế, đỡ cụ già dậy. Thấy cụ đầu râu tóc bạc, chàng thương hại nói với cụ những lời có cánh như sau:

- Ôi! Tội nghiệp thay, lòng cụ quả đã phải chịu quá nhiều đau khổ! Sao cụ dám một mình đến đoàn thuyền Acai, trước mặt tôi, là người đã giết của cụ không biết bao người con anh dũng! Trái tim cụ là sắt ư? Nhưng thôi, mời cụ ngồi xuống ghế này. Dù đau khổ, ta cũng nên dẹp mọi đau khổ xuống đáy lòng, vì than khóc chỉ thêm tê tái lòng mà chẳng được ích gì. Sống đau buồn, đó là số phận thần linh dành cho người trần khốn khổ. Chỉ có thần linh mới thoát khỏi buồn lo. Trên thêm diện của Dớt, có hai chum đựng các thứ Người dành cho ta, một chum đựng điều lành và một chum điều dữ. Ai được Dớt gây sấm sét ban đều hai thứ thì sẽ gặp cả đau buồn và hạnh phúc. Còn ai chỉ được ban đau khổ thì sẽ trở thành một kẻ bị mọi người khinh. Người đó sẽ đói khát, đi lang thang khắp

mặt đất thần thánh, chẳng được thần linh và người trần coi trọng.

Cha tôi là Pêlê cũng vậy, Người được các thần ban cho những cửa vô giá ngay từ lúc mới ra đời. Người sung sướng và giàu có hơn hết mọi người; người trị vì dân Miêcmidông, và tuy là người trần, người cũng được thần linh cho kết duyên với một nữ thần. Nhưng ngay cả đến người, Đot cũng dành cho một tai ương: người không được có một đàn con đông đúc trong cung điện để nối dõi; người chỉ có một con và đứa con đó rồi đây phải chết yếu. Đã thế trong khi người mỗi lúc một già, tôi cũng chẳng giúp đỡ gì được người, vì tôi ở Tơroa, xa quê hương, để làm khổ cụ và con cái cụ.

Cụ cũng vậy, tôi nghe nói trước đây cụ cũng là người sung sướng! Trong cả vùng giáp giới Lexbôt⁽¹⁾, chỗ ở của Maca, và xứ Phrighi cao nguyên chót vót với Helexpông bao la, cụ là người sung sướng nhất, vì cụ lắm của nhiều con nhất. Nhưng từ ngày thần linh trên trời gây tai họa này cho cụ thì xung quanh thành bang của cụ chỉ toàn là cảnh giết chóc và đánh nhau. Cụ hãy đành lòng chịu vậy chẳng nên buồn bã làm gì. Cụ khóc người con anh dũng của cụ cũng chẳng được gì, vì cụ cũng không

(1) Lexbôt ở phía nam xứ Tơroa. Maca, con của Ilôt, một người Tơroa, giết một người anh ruột, rồi đến Lexbôt, lập nên xứ Mililen.

thể làm cho chàng sống lại; và trong khi đó, cụ đã có thể gặp thêm một tai họa khác rồi.

Cụ Priam đẹp tựa thần linh đáp:

- Hỡi người được Dớt nuôi nấng, xin ngài đừng mời tôi ngồi lên ghế, chừng nào Hecto còn nằm bơ vơ giữa trại. Xin ngài hãy mau mau trả nó cho tôi, để tôi được nhìn thấy nó. Xin ngài nhận lấy số của chuộc rất hậu tôi đem đến hầu ngài. Cầu cho ngài vui hưởng của đó và trở lại quê hương, vì ngài đã để cho tôi sống mà trông thấy ánh mặt trời.

Asin chạy nhanh như gió quắc mắt nhìn Priam và nói:

- Thôi cụ, bây giờ cụ đừng chọc tức tôi nữa. Chính tôi đây tôi cũng định trả Hecto lại cho cụ trước rồi. Mẹ tôi, người sinh ra tôi, con gái cụ già dưới biển, đã phụng mệnh Dớt đến đây. Cụ Priam ạ, về phần cụ, tôi đoán biết và cụ cũng không thể giấu tôi rằng sở dĩ cụ đến được chiến thuyền thon nhẹ của quân Acai là do có một vị thần dẫn lối; bởi vì một người trần không bao giờ dám đến chỗ đóng quân này, dù đó là người đang sức thanh niên, vì y không thể nào lọt qua được mắt quân canh mà cũng không dễ gì nhấc nổi gióng cổng. Vì vậy, trong lúc lòng tôi đau khổ, cụ đừng nên trêu tức tôi thêm, kéo e tôi không dễ yên cho cụ ở doanh trại này, mặc dù cụ là kẻ cầu van, và tôi cũng có thể không tuân lời Dớt đấy?

Chàng nói vậy, cụ già sợ hãi vâng theo. Như một con sư tử, con Pêlê nhảy ra khỏi trại.

Asin nhận của chuộc, sai tắm rửa xác cho Hecto, mặc áo cho chàng, đặt chàng lên cáng và đưa lên xe. Sau đó Asin mời Priam ăn uống và đi nghỉ. Theo lời yêu cầu của Priam, Asin cho đình chiến mười hai ngày để quân Tơroa làm tang lễ cho Hecto.

PRIAM ĐƯA XÁC HECTO VỀ TƠROA. ĐÁM MA HECTO

Suốt đêm, thần linh và các chiến sĩ đội mũ trụ đều say sưa trong giấc ngủ êm đềm. Nhưng Hecmet nhân đức vô cùng không sao ngủ được. Người suy đi nghĩ lại, tìm cách đưa Priam đi khỏi đoàn thuyền, không cho quân canh trông thấy. Đứng ở đầu giường của Priam, thần nói:

- Cụ già ơi! Nằm giữa kẻ thù mà cụ ngủ ngon như vậy là vì thấy Asin để cho cụ yên, nên cụ không lo tai biến. Giờ đây, cụ đã bỏ ra rất nhiều của và đã chuộc được xác con; nhưng nếu Agamemnon, người dòng giống của Atorê, và tất

cả quân Acai nhận ra được cụ, thì những người con còn lại của cụ sẽ phải chuộc cụ gấp ba bốn lần như vậy cụ mới được sống mà về.

Thần nói vậy. Cụ già liền sợ hãi đánh thức người truyền lệnh dậy. Hecmet thắng ngựa, thắng la rồi nhanh nhẹn thân hành đưa hai người đi qua doanh trại, không để một ai trông thấy. Nhưng đến chỗ cạn của sông Xăngtơ cuộn cuộn sóng do Dớt bắt tử tạo nên, Hecmet bèn trở về cội Ôlempơ mệnh mông. Khi hai người vừa khóc vừa thúc ngựa và đánh chiếc xe la chở xác chết về thành, thì Rạng đông trùm khăn vàng tràn trề tỏa xuống mặt đất. Đàn ông cũng như đàn bà thất dây lưng đẹp, không ai trông thấy hai người trước Catxăngđrơ. Nhân lúc trèo lên đỉnh thành Peggam, người con gái nhan sắc như Aphrôdit đẹp tựa vàng này bỗng thấy cha đứng trên xe, thấy người truyền lệnh rao tin khắp thành, và thấy anh nằm trên cang đặt ở xe la. Nàng bèn hét lên, kêu âm cả phố:

- Hỡi dân Tơroa nam và nữ. Các người sẽ được nhìn thấy Hecto. Nếu khi anh tôi còn sống, mỗi lần anh ra trận trở về, các người đều vui mừng hơn hở, vì anh là sự kiêu hãnh của cả dân tộc và thành bang, thì bây giờ các người hãy mau mau đến đây nhìn mặt anh.

Nàng nói vậy, và đàn ông cũng như đàn bà, không còn ai ở lại trong thành, vì ai cũng thấy lòng đau xót, không thể nào ngồi yên được. Họ chạy ra

cổng thành và gặp cụ Priam đưa xác chết về. Vợ và bà mẹ đáng kính của chàng bứt tóc, chạy đến trước tiên, nhảy lên chiếc xe bánh đẹp, ôm lấy đầu chàng, còn dân chúng vây lấy xung quanh khóc lóc. Họ có thể cứ đứng trước cổng thành khóc Hecto suốt ngày, cho đến lúc mặt trời xế bóng, nếu cụ Priam đứng trên xe không nói với họ:

- Các người hãy nhường lối cho ta đi. Để ta đưa Hecto về nhà, rồi sau đó các người tha hồ than khóc.

Cụ nói vậy. Họ liền giãn ra, nhường chỗ cho xe đi. Sau khi xác Hecto được đưa vào cung điện lộng lẫy, đặt lên một chiếc giường chạm, các nghệ nhân đến bên giường cất tiếng hát bi ai, dẫn đầu những lời than khóc. Họ hát buồn não nuột, và tiếp theo họ, những người đàn bà đều rên rỉ khóc than.

Đứng trong đám phụ nữ, Ăngđrômac cánh tay ngà ngọc ôm lấy đầu Hecto chinh chiến, bắt đầu than vãn:

- Chàng ơi! Chàng chết trong lúc đầu xanh tuổi trẻ, để thiếp góa bụa trong cung điện này. Dứa con của đôi ta, hai người bạc mệnh, còn nhỏ như một đứa bé sơ sinh. Thiếp e nó không sống được đến tuổi trưởng thành, vì nó chưa lớn kịp thì thành bang này đã tan tành sụp đổ. Bởi vì chàng, người bảo vệ thành, vị cứu tinh của nó trong lúc gian nguy, người che chở những bà vợ trinh bạch và những đứa trẻ thơ ngây, chàng đã chết. Rồi đây,

đàn bà sẽ bị chở đi trên thuyền trứng, và thiếp cũng ở trong số đó. Còn con, con yêu quý của mẹ, hoặc là con sẽ theo mẹ, đến một nơi con sẽ phải làm những công việc nhọc nhã, làm ngựa trâu cho một tên chúa bạo tàn, hoặc là một người Acai nào đấy sẽ nắm lấy con, tức giận ném con từ trên thành cao xuống đất, khiến con thịt nát xương tan - hỡi ôi! Để trả thù cho một người anh, một người cha, hoặc một đứa con đã bị cha con giết chết. Vì trong cuộc chém giết thảm thương, cha con chẳng phải là hiền; trái lại, rất nhiều người Acai đã ngã gục trên mặt đất bao la vì tay cha con. Nhưng chính cũng vì vậy mà khắp thành bang này dân chúng đều thương khóc cha con. Chàng Hecto ơi! Chàng chết đi, để lại cho cha mẹ muôn vàn đau khổ, nhưng thiếp là người tủi buồn hơn hết. Vì khi lâm chung, chàng đã chẳng nằm trên giường, chìa tay cho thiếp dặn dò những lời lẽ khôn ngoan để sau này đêm ngày khóc chàng, thiếp sẽ còn nhớ mãi.

Nàng vừa khóc vừa kể như vậy, và đáp lại nàng, những người đàn bà cũng rên rỉ than vãn. Bây giờ đến lượt Hêquyp dẫn đầu những lời than khóc:

- Hecto con ơi! Mẹ yêu quý con hơn cả trong các con của mẹ, và khi còn sống, con cũng được thần thánh thương yêu, vì vậy ngay đến trong cái chết không ai tránh khỏi, con cũng được các ngài nhìn đến. Thực vậy, những đứa con trai khác của mẹ,

đứa nào bị Asin chạy nhanh như gió bất cũng đều bị hấn đưa qua bên kia mặt biển cần cỗi, đem bán ở Xamôt, Imbrôt hay ở Lemnôt phần vinh. Còn con, sau khi kết liễu đời con với cây lao nhọn, hấn đã kéo con đi nhiều lần quanh mộ của Patorôclơ, người bạn của hấn bị con giết chết. Hấn làm như thế, bạn hấn cũng có sống lại được đâu! Nhưng còn con, giờ đây, con lại trở về, nằm tại nhà tại cửa, gần mẹ, tươi tốt như hạt sương mai, chẳng khác gì người chết vì mũi tên không đau của Apôlông mang cung bạc⁽¹⁾.

Bà vừa nói như vậy vừa khóc, khiến mọi người không ngớt khóc theo. Hêlen là người thứ ba cất tiếng than vãn dẫn đầu:

- Hecto anh ơi! Anh là người em yêu quý hơn cả trong các anh em chồng, vâng, chồng em là Alêcxăngđơ sánh tựa thần linh, người đã đưa em đến đất Tôroa. Giá thử em được chết trước đi thì phải! Em rời bỏ quê hương, từ nơi chân trời góc biển đến đây đã được hai mươi năm, nhưng em chưa hề nghe anh nói với em một lời nào chua cay, độc địa. Trái lại, nếu trong nhà có người nào trách mắng em, một em trai, em gái, em dâu chồng, hoặc mẹ chồng (còn bố chồng đối với em bao giờ cũng hiền từ như cha đẻ), thì anh đều ôn tồn dùng lời lẽ dịu dàng la mắng hoặc can ngăn. Vì vậy, khóc anh

(1) Một lối nói để chỉ cái chết đột ngột,

đồng thời em cũng khóc cho thân phận buồn tủi của em, và lòng em vô cùng chua xót. Trên đất Tơroa này, từ nay đối với em chẳng còn ai là người khoan dung thân thiện; trái lại, ai cũng đem lòng ghét bỏ em.

Nàng vừa khóc vừa nói như vậy và, đáp lại nàng tất cả dân chúng rên rỉ khóc theo.

Sau đó cụ Priam nói với ba quân:

- Hỡi quân sĩ Tơroa! Bây giờ các người hãy đi lấy củi về thành, đừng sợ quân Acgôt bày mưu đánh úp; vì khi ta từ già các thuyền đen, Asin đã ra lệnh cho quân lính không được có hành vi thù địch nào trước khi rạng đông của ngày thứ mười hai xuất hiện.

Cụ nói vậy, và quân sĩ thắng bò, thắng la vào xe, rồi tụ tập ngay lại trước thành. Trong chín ngày liền, họ chở về với những đống củi ngất trời. Khi buổi rạng đông thứ mười xuất hiện, soi sáng người trần, họ đưa thi thể của Hecto anh dũng từ thành ra, và nước mắt chan hòa, đặt chàng lên giàn củi rồi châm lửa đốt.

Sáng hôm sau, khi Rạng đông ngón tay hồng con gái của ban mai xuất hiện, dân chúng tụ tập lại quanh giàn lửa của Hecto lòng lấy.

Khi mọi người đã đủ mặt, trước tiên họ đổ rượu vang đỏ chói vào giàn củi đang cháy ngùn ngụt để dập tắt lửa. Rồi các anh em trai và chiến hữu của

vị anh hùng nhặt lấy xương trắng của chàng và khóc như mưa. Họ bỏ xương vào một chiếc bình vàng, phủ lên một tấm vải mềm, đỏ tía, đặt xuống huyết và lát khít đá tảng lớn lên trên. Thế rồi họ đắp luôn lên mộ năm mồ, và cho quân gác xung quanh, vì sợ quân Acai mang bao chân đẹp đến đột kích trước thời gian đã định. Đắp mộ xong, họ trở về thành. Sau đó họ tụ tập nhau lại ở cung điện của Priam, vị vua được Dớt nuôi nấng, dự tiệc linh đình để làm rạng danh người đã khuất.

Quân Tóroa cử hành tang lễ cho Hecto luyện chiến mã là như vậy.

CÁC TÊN RIÊNG

Acgôt	Một thành phố ở Pêlôpônêdơ.
Actêmit	Con gái của Dớt và Latôn.
Agamemnông	Con của Atơrê vua xứ Acgôt và người cầm đầu trong cuộc chiến tranh Tôroa.
Agiãx	Con thứ hai của Oilê.
Agiãx	Con của Têlamông.
Akôlôt	Tên một con sông bắt nguồn từ núi Xêpin và chảy về Xmiêcnơ.
Alêcxăngdrơ	Một tên khác của Parix, con trai của Priam.
Ăngdrômac	Vợ Hecto. Ăngdrômac là con gái của Êêchiông, vua Têbe.
Ăngtôno	Một người bà con của Priam.
Aphrôdit	Nữ thần sắc đẹp, đứng về phía quân Tôroa.
Apôlông	Con trai thần Dớt và Latôn.
Aret	Thần chiến tranh, đứng về phía quân Tôroa.
Arixbê	Một thành phố của Tôroa.
Asin	Con của Pêlê và nữ thần Thêtitx. Asin trị vì ở Photi, phía nam Texali.
Axtianăc	Con của Hecto và Ăngdrômac.

Atêna	Con gái của Dớt, thù địch đối với người Tơroa.
Atơrê	Bố của Agamemnông và Mênêlax.
Eriarê	Một người khổng lồ có một trăm tay, con của Uranôt (tức Trời) và Gaia (tức Đất).
Bridêit	Nữ tù nhân của Asin.
Cancat	Con trai của Texto, một nhà tiên tri của người Hi Lạp.
Cridêit	Nữ tù nhân của Agamemnông, con gái của Cridet.
Cridet	Tư tế của thần Apôlông, bố của Cridêit.
Clitemnextơ	Con gái của Dớt và Lêda, chị của Hêlen và vợ Agamemnông.
Crônôt	Bố thần Dớt.
Catxăngdrơ	Con gái của Priam và Hêquyp, có tài tiên tri.
Danaôt	Người thành lập ra thành Acgôt.
Dacnadôt	Người thành lập ra Tơroa.
Đêiphôbơ	Con trai của Priam, em Hecto.
Eêchiông	Vua người Xilixi, bố Ăngdrômac.
Hecmet	Con của Dớt và Maya, tín sứ của các thần.
Hecto	Một vị anh hùng người Tơroa, con của Priam và Hêquyp, chồng Ăngdrômac.
Hêquyp	Vợ Priam, mẹ của Hecto.
Hêlen	Vợ của Mênêlax, bị Parix người Tơroa bắt mang đi
Hêra	Vợ của Dớt; từ khi không được Parix công nhận là hoa khôi, Hêra rất thù ghét người Tơroa.
Hêphaixtôt	Con của Dớt và Hêra thần lửa.

Ida	Một ngọn núi của Phrigi.
Idômênê	Anh hùng Hi Lạp, vua Cret, con của Đocaliông và cháu của Minôt.
Iliông	Tên cũ của thành Tơroa.
Ilôt	Con của Trôt, người sáng lập ra Iliông. Mộ của Ilôt ở gần chỗ lội qua được của sông Xcamăngđrơ.
Imbrôt	Một hòn đảo ở biển Êgiê, gần Hêlexpông.
Irit	Nữ tín xứ của các thần, đặc biệt là của Dớt và Hêra.
Laectơ	Bố của Uylixơ.
Lemnôt	Một hòn đảo ở biển Êgiê, thờ Hêphaixtôt.
Lêtô (hay Latôn)	Mẹ của Apôlông và Actêmit.
Mênêlax	Vua Xpactơ, con của Atơrê và em của Agamemnông.
Miêcmidông	Một bộ tộc ở Phơtiôtidơ, thần dân của Asin.
Mêôêtiôt	Bố của Patorôclơ,
Nexto	Vua Pilôt, một ông già được xem là người khôn ngoan nhất trong người Hi Lạp.
Nêrê	Con trai Pôdêidông, thần biển.
Ôtôranhtê	Vua xứ Lidi.
Ôlempơ	Một dãy núi ở Têxah, được xem là nơi ở của các thần.
Ôlit	Một hải cảng ở Boêxi. Hạm đội của quân Hi Lạp xuất phát ở đấy.
Parix	Người Tơroa con trai của Priam và Hêquyp. Parix đang chặn sức vật trên

	núi Ida, thì được Aphrôdít, Atêna và Hêra đến nhờ phân xử ai là hoa khôi. Parix xử cho Aphrôdít thắng, vì vậy hai nữ thần kia ghét Parix, quyết định làm cho Tơroa bị tiêu diệt. Sau đó Parix bắt cóc Hêlen, vợ của Mênêlax, và gây ra cuộc chiến tranh Tơroa.
Patôrôclo	Anh hùng Hi Lạp, bạn thân của Asin, bị Hecto giết chết.
Pêlê	Con của Êacơ, chồng của Thêtix và bố của Asin.
Phênic	Anh hùng Hi Lạp.
Phrighi	Một xứ tiểu Á-tế-á, giáp giới với Tơroa.
Phơti	Thành phố chính của Phơtiôtidơ.
Phơtrôtidơ	Một xứ nằm dưới Texali, vương quốc của Asin.
Pôdêidông	Con của Crônôt và anh của Dơt. Pôdêidông là thần biển, đã giúp Laomêdông xây dựng thành Tơroa, nhưng không được trả công như đã hứa nên thù ghét quân Tơroa.
Pecgam	Kinh thành của Tơroa.
Priam	Vua thành Tơroa.
Tênêdôt	Một hòn đảo ở biển Êgiê. Ở đấy có một đền thờ Apôlông.
Tơxe	Con của Têlamông, anh của Agiãx.
Têbơ	Một thành phố của Xilixi, trên sông Hêlexpông.
Tecxitơ	Một quân sĩ Hi Lạp.
Thêtix	Nữ thần biển, con gái của Nêrê, vợ của Pêlê và mẹ Asin.

Tiextơ	Con trai của Pêlôp, anh của Atôrê và vua Mixen.
Tmôlôt	Một ngọn núi ở Lidi.
Trôt	Một ông vua của Tôroa, bố của Ganlmet.
Tritôgiêni	(nghĩa là ở đâu sinh ra) một tên khác của Atêna, vì Atêna sinh ra ở đâu thần Dớt.
Uylixơ	Anh hùng Hi Lạp, vua Itac, lòng danh và tính thận trọng và đa mưu.
Xăngtơ	Một con sông của Tôroa, còn gọi là Xcamăngđrô.
Xamôt	Một hòn đảo ở biển Êgiê.
Xê	(nghĩa là cổng bên trái). Cổng này đối diện với doanh trại của quân Hi Lạp. Đây có lẽ là cái cổng độc nhất của thành Tôroa, nhưng gọi là cổng bên trái vì nó nằm ở phía tây.
Xpacđêông	Vua xứ Lixi, đến giúp quân Tôroa và bị Patorôclơ giết chết.
Xatniôit	Một con sông của Tôroa.
Ximôit	Một con sông của Tôroa.
Xmanhtê	Định ngữ của Apôlông. Chữ này có nghĩa là người giết chuột.
Dớt	Vua của các vị thần.

ÔÐIXÊ

Ca khúc I

CẦU NỮ THẦN THƠ

*Nàng thơ ơi! Hãy kể cho ta nghe chuyện
vị anh hùng muôn vàn trí xảo, sau khi
dùng mưu hạ được Tơoa thần thánh, đã
phiêu lưu khắp đó đây, đặt chân lên bao
nhiều thành bang và thông hiểu biết bao
phong tục! Khi còn lênh đênh trên biển cả,
chiến đấu bảo vệ tính mệnh của mình và để
cho các bạn đồng hành được trở về xứ sở,
người đã chịu bao nỗi đắng cay! Nhưng
người không cứu được họ như lòng người
mong muốn: vì mù quáng, họ đã đại dột ăn
thịt đàn bò của Hêliôt Ipêrông⁽¹⁾. Thế là
thần không cho họ được thấy ngày về quê
nhà. Nữ thần con của Đot hỡi! Hãy kể cho
ta nghe câu chuyện li kì đó và bắt đầu kể từ
đâu ta xin để tùy nàng.*

(1) Ipêrông (Hyperion): có nghĩa là ở trên cao. Đó là hình dung từ dùng cho Hêliôt, tức mặt trời.

THẦN LINH BÀN BẠC VÊ SỐ PHẬN UYLIXƠ

Hồi đó, tất cả những ai qua được chiến tranh và biển cả, thoát khỏi cái chết đột ngột, đều đã về nhà. Chỉ riêng Uylixơ là còn ước ao gặp vợ và trở lại quê hương.

Calipxô, một nữ thần sông núi rất mực oai nghiêm, giữ người lại trong động sâu vì tha thiết muốn cùng người gá nghĩa. Nhưng khi bánh xe thời gian quay đến năm thần linh quyết định cho người trở lại gia hương, trên đất Itac, ngay cả khi ấy, sống giữa người thân thích, người cũng vẫn chưa hết nỗi gian truân. Các thần linh đều xót thương người, duy chỉ có Pôdêiđông là khăng khăng một mực thù ghét, theo đuổi người mãi cho đến khi người về xứ sở

Hôm đó, thần sang xứ Êtiôpi, một vùng xa xôi, ở tận cuối đất đầu trời, mà dân cư chia làm hai khối, một ở phương đông và một ở phương tây. Thần sang đây nhận một lễ tạ gồm bò mộng với cừ non, và ngồi lại hưởng thú tiệc tùng, trong khi các thần khác đều hội họp ở cung điện của Dớt vị thần vương trên núi Ôlempơ. Cha của các thần và người trần lên tiếng trước. Lòng còn nhớ như in việc Êgixtơ cao quý bị Orexto lừng danh, con của Agamemnông, giết chết, ngài nói với chư thần:

- Ôi, thật chẳng còn có chuyện gì mà người trần không trách móc thần linh! Họ cho rằng bao nhiêu đau khổ của họ đều do chúng ta gây nên, nhưng thực ra, chỉ vì họ rồ dại nên mới phải chịu khổ quá mức số phận định cho đó thôi. Trước đây, Êgixtơ bất chấp định mệnh, lấy người vợ chính thức của con Atơrê và giết hấn khi hấn trở về. Vậy mà Êgixtơ biết rõ mình sẽ phải chết khủng khiếp như thế nào, vì chúng ta đã sai Hecmet xuống báo trước cho y, cấm y không được giết chồng mà lấy vợ, kéo khi Orextơ lớn lên, chàng sẽ nhớ quê hương⁽¹⁾, trở về báo oán. Hecmet khuyên y như vậy, song những lời khuyên hữu ích đó không làm y nao núng: và giờ đây, y đã phải đến trả cùng một lúc bao nhiêu tội lỗi.

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh, đáp:

- Hỡi con của Crônôt, cha của chúng con, uy quyền trời biển! Tên đó chết là rất phải, và bất cứ ai phạm tội như vậy cũng đều đáng chết như vậy! Nhưng lòng con tan nát khi nghĩ đến Uylixơ thận trọng, con người tội nghiệp bao năm nay đau khổ, sống xa người thân, trên một hòn đảo bốn bề sóng nước bao quanh, ở trung tâm biển cả. Hòn đảo ấy đầy những núi rừng trùng điệp, là nơi ở của một nữ thần con của Atolax hiểm độc, thông tỏ việc thẳm

(1) Khi Agamemnon bị giết, O-rê-x-tơ trốn sang Aten và ở đấy tám năm, sau mới trở về báo thù cho cha.

của mọi biển khơi và một mình chống đỡ những cột cao ngăn cách trời đất. Mặc cho con người tội nghiệp đó khóc than, con gái của Atolax giữ riết lấy y, không ngừng dùng lời đường mật quyến rũ để y quên Itac. Nhưng Uylxor những thiết tha muốn nhìn thấy, dù chỉ là một làn khói bốc lên từ đất quê hương, và y chỉ mong được chết. Hỡi thần vương trên Ôlêmpơ! Vậy mà Người không thương xót y sao? Khi y tế người bên đoàn thuyền của quân Acgôt, trên đất Tơroa rộng lớn, người chẳng đã nhận lễ của y ư? Hỡi Dớt, sao người thù ghét y đến thế?

Dớt dồn mây mù đáp:

- Con ơi! Sao con lại dám hé răng nói vậy⁽¹⁾. Ta quên sao được Uylxor thần thánh, thông minh hơn hết mọi người trần và dăng lễ nhiều nhất cho các thần bất tử trên trời bất ngát? Nhưng Pôdêidông mang mặt đất⁽²⁾ khẳng khẳng một mực thù y, vì y đã chọc thủng con mắt độc nhất của Pôliphem thần thánh, gã khổng lồ khỏe nhất trong bọn Xiclôp. Nàng Thôxa, nữ thần sông núi, con gái Phocxit, vua của mặt biển luôn luôn chuyển động, đã ân ái cùng Pôdêidông trong động và sinh ra Pôliphem. Vì vậy Pôdêidông lung lay mặt đất, tuy không giết Uylxor, nhưng bắt y phải lưu lạc, xa quê hương. Nhưng thôi,

(1) Sách Pháp dịch: "hàng rào ràng". Từ ngữ này dùng khi nào nhân vật thốt ra một lời không nên nói.

(2) Người cổ đại tưởng mặt đất nằm trên biển.

bây giờ tất cả chúng ta đây, hãy nên nghĩ đến việc cho y về, Pôdêidông sẽ từ bỏ mối thù vì không thể một mình chống lại tất cả các thần bất tử.

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh đáp:

- Hỡi con của Crônôt, cha của chúng con, uy quyền trời biển! Nếu giờ đây ý các thần cực lạc muốn cho Uylixơ thận trọng trở về thì xin hãy phái Hecmet, thần đưa tin, đến đảo Ôgigi⁽¹⁾ báo ngay cho vị nữ thần tóc quăn xinh đẹp biết ý định bất di bất dịch của ta, là cho Uylixơ nhận nại được trở về xứ sở. Về phần con, con sẽ đến Itac khuyến khích con trai y, cho hấn có đủ cương nghị triệu tập người Acai tóc dài đến quảng trường, và đuổi hết bọn cầu hôn, không ngừng giết thịt của hấn bao nhiêu cừu cái và bò sừng cong, chân vện. Con sẽ xui hấn đến Xpatơ và đất Pilôt cát đụn để hỏi tin cha, và cho hấn được lòng danh giữa người trần thế.

ATÊNA ĐẾN ITAC

Nói xong, Atêna buộc vào chân đôi dép xinh đẹp bất diệt, bằng vàng, đưa nàng đi trên nước hay

(1) Đảo của nữ thần Calixô.

mặt đất bao la, nhanh như gió thổi. Nàng cầm lấy cây lao lớn, mũi bằng đồng, vừa nặng, vừa dài và không bao giờ gãy được. Với cây lao ấy, nàng con gái của người cha quyền thế đó thường vẫn đánh gục hàng loạt anh hùng bị nàng căm ghét. Bằng mình khỏi đỉnh Ôlêmpơ, nàng ra đi và, lao đồng cầm tay, nàng dừng lại ở Itac, trước cổng nhà Uylixơ, trên ngưỡng cửa trước sân, giả dạng làm một vị khách phương xa là Măngtet, vua xứ Taphôt⁽¹⁾. Nàng thấy bọn cầu hôn kiêu ngạo đang ngồi chơi sỏi⁽²⁾ trước cổng, trên da những con bò chúng đã giết hại. Giữa bọn chúng, những người truyền lệnh và nô bộc nhanh nhẹn pha rượu với nước vào bình⁽³⁾ hoặc lau chùi bàn với những miếng bọt biển nhiều lỗ, rồi đặt bàn trước mặt từng người và xất ra vô khối thịt.

Têlêmac đẹp tựa thần linh trông thấy khách trước tiên. Chàng ngồi giữa bọn cầu hôn, lòng buồn rười rượi, vì đang nghĩ đến người cha anh dũng không biết một ngày kia có trở lại nhà, tổng cổ bọn cầu hôn này mà khôi phục quyền hành và làm chủ

(1) Người Taphôt ở phía bắc Itac, một phần trên bờ biển phía tây xứ Acacnani, và một phần trên hòn đảo ở đông nam Locax. Họ là những người lái buôn, đồng thời cũng là những tay cướp biển.

(2) Những viên sỏi này dùng làm thẻ trong một trò chơi mà ngày nay chúng ta không biết: đánh ô hay chơi cờ?

(3) Người cổ đại pha rượu với nước trong những chiếc bình lớn (cralères) rồi dùng cốc thường múc rượu ở đấy ra.

gia tài cơ nghiệp hay chẳng? Đang ngồi giữa bọn suy nghĩ như vậy thì chàng trông thấy Atena. Chàng liền đi thẳng ra cổng, lòng tức giận vì một người khách phải đứng đợi trước cửa lâu như thế. Chàng đến bên khách, nắm tay phải người, đỡ lấy cây lao đồng và nói những lời có cánh⁽¹⁾ sau đây:

- Hỡi khách lạ, xin chào ngài! Đến đây, ngài sẽ được tiếp như bạn quý. Trước hết, xin mời ngài vào dùng bữa tối, rồi sau cần gì xin ngài cứ cho biết.

Nói xong chàng đi trước dẫn đường cho Palax-Atena. Khi hai người vào đến nhà cao, chàng để tựa cây lao vào cột, trên một cái giá bóng lộn có dựng rất nhiều lao của Uylisơ nhẵn nạy. Rồi chàng lấy nệm gai, trải lên một chiếc ghế bành chạm trổ rất đẹp, mời khách ngồi và đặt dưới chân khách một chiếc ghế con. Về phần mình, chàng đem lại gần khách một chiếc ghế tựa chạm, xa bọn cầu hôn, vì chàng e ngồi giữa bọn huyên náo đó, khách sẽ khó chịu và ăn uống mất ngon, vả chăng chàng cũng muốn hỏi khách tin tức của người cha vắng mặt. Một nữ tì mang đến nước rửa tay trong một chiếc bình vàng, dội cho hai người vào một chậu thau bằng bạc, và đặt trước mặt họ một cái bàn bóng lộn. Một nữ quản gia đáng kính đem bánh mì tới và dọn ra ê hề các thức ăn ngon. Người hầu thật

(1) Nhóm từ Hômerơ hay dùng để chỉ những lời nói nhẹ nhàng.

đưa ra nhiều đĩa thịt khác nhau, đặt trước mặt hai người những cốc bằng vàng và chốc chốc người hầu rượu lại đến rót rượu cho họ.

Lúc đó, bọn cầu hôn kiêu ngạo đã bước vào. Chúng ngồi thành một hàng dài trên các ghế tựa và ghế bành. Máy người truyền lệnh đội nước lên tay cho chúng, bọn nữ tì chất bánh vào giỏ và những người nô lệ trẻ rót rượu đầy bình. Chúng giờ tay lấy thức ăn trước mặt. Khi ăn uống đã no say, chúng lại thấy cần thứ khác, cần nhảy múa và hát ca, vì đó là những thứ tô điểm thêm cho tiệc rượu. Một người truyền lệnh đặt vào tay Phêmiôt một cây đàn rất đẹp⁽¹⁾. Phêmiôt miễn cưỡng cất tiếng hát trước mặt bọn cầu hôn; lão dạo đàn và bắt đầu một bài ca tuyệt diệu.

Lúc đó, Têlêmac ghé tai nữ thần Atêna mắt sáng long lanh để nói cho không một ai nghe thấy:

- Hỡi quý khách! Tôi nói điều này, ngài có giận chăng? Ngài xem đấy, những tên kia chỉ thích đàn với hát. Ôi! Chúng thích như vậy cũng dễ thôi, vì chúng ăn chơi xài phí vô tội vạ tài sản của người khác, di sản của một vị anh hùng, hiện nay có lẽ xương tàn đang dãi dầu trên bãi biển, mục nát dưới mưa, nếu không bị sóng cuốn đi ngoài biển cả. Ôi! Nếu bọn chúng thấy người trở về Itac thì điều chúng

(1) Đây là một cây đàn như đàn *lira*, mới đầu có ba dây, sau bốn rồi bảy dây.

ước mong hơn cả sẽ là có một đôi chân nhanh nhẹn chứ không phải có nhiều vàng bạc và áo quần. Nhưng không, người đã chết thảm thương. Dù có ai trên cái đất này đến báo cho chúng tôi biết người sẽ trở về, chúng tôi cũng chẳng còn hi vọng, vì người vĩnh viễn không bao giờ trở lại nữa. Nhưng xin ngài nói thật cho tôi rõ: ngài là ai? Từ đâu đến? Hai thân ngài đâu? Quê quán nơi nao? Ngài đến đây với thuyền nào? Các thủy thủ đưa ngài tới Itac là ai? Họ làm thế nào để đưa ngài tới? Vì tôi chắc ngài không thể đi bộ đến đây. Cũng xin ngài đừng giấu giếm, nói cho tôi rõ điều này nữa: ngài đến đây mới lần đầu, hay ngài đã từng là khách của cha tôi? Vì nhà cha tôi có nhiều khách lạ vãng lai và chính cha tôi cũng hay đến thăm người này, người nọ.

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh đáp:

- Ừ, ta sẽ nói thực hết với con. Ta tự hào⁽¹⁾ là Măngtet, con của Ăngtialôt thận trọng, và ta cai trị người Taphôt bầu bạn với mái chèo⁽²⁾. Ta đến đây trên một chiếc thuyền với các trai bạn của ta. Ta vượt biển đỏ tía đến Têmêda, một nơi dân cư nói tiếng khác lạ, ta chở sắt sáng đến đổi lấy đồng⁽³⁾. Thuyền ta đỗ gần nông thôn, cách xa thành thị, ở tại cửa Bêtrông, dưới chân núi Nêiông cây cối um

(1) Đây chỉ là một lối nói quen thuộc trong tác phẩm của Hômerơ, không bao hàm ý gì tự phụ.

(2) Nhóm từ thường dùng để chỉ người đi biển.

(3) Vì hồi đó chưa có tiền nên người ta trao đổi hàng hóa.

tùm. Cũng như tổ tiên chúng ta từ trước, Uylisơ với ta là khách của nhau, điều đó, con cứ hỏi lão anh hùng Laectơ sẽ rõ. Ta nghe đồn bây giờ Laectơ không đặt chân tới đô thị nữa, cụ ẩn dật ở nông thôn, và khi nào lê chân trên cánh đồng nho đã mồi, cụ lại trở về ủ rũ âu sầu, sống với một mụ già trông nom miếng uống miếng ăn cho cụ. Hôm nay ta đến đây vì ta nghe nói thân phụ con đã trở về rồi. Nhưng có lẽ thần linh đã gây cho người trở ngại gì đây, vì Uylisơ thần thánh chưa chết, người còn sống trên một hòn đảo bốn bề sóng nước bao quanh, biển cả chặn mất đường về, bị những kẻ thù man rợ giữ lại, trái với lòng người mong muốn. Ta tuy không phải thầy bói, cũng chẳng là người giải triệu, nhưng hôm nay ta muốn nói cho con biết trước một điều mà thánh thần đã cho ta linh cảm, và ta chắc thể nào rồi cũng sẽ thực hiện. Không bao lâu nữa cha con sẽ trở về xứ sở thân yêu. Dù có bị xiềng bằng xích sắt, cha con cũng sẽ tìm được đường về, vì người chẳng bao giờ cạn hết mưu chước. Bây giờ con hãy trả lời và nói thật cho ta rõ: Uylisơ đã có con lớn khôn đến thế này sao? Ồ, ta trông con giống Uylisơ quá chừng, cái đầu này, đôi mắt này, đều giống hệt người, vì trước khi người lên thuyền trùg đi chinh chiến ở Toroa như bao anh hùng Acgôt, ta với người thường gặp nhau luôn. Nhưng từ bấy đến nay, ta không gặp lại người, mà người cũng chẳng gặp lại ta.

Têlêmac thận trọng đáp:

- Thưa quý khách, sự thực có sao tôi sẽ xin thưa với ngài như vậy. Mẹ tôi quả quyết tôi là con người, nhưng tôi, tôi biết làm sao được? Có ai tự chứng minh được nòi giống của mình đâu? Kể ra, tôi chỉ muốn được làm con của một người sung sướng, sống già đời trên đất quê hương. Nhưng không, người mà người ta bảo là cha tôi phải chịu một số phận hẩm hiu hơn cả mọi người trần. Ngài đã hỏi, vậy tôi xin thưa ngài rõ như thế.

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh nói:

- Pênêlôp đã sinh được một người con lỗi lạc như con thì nhất định thần linh không dành cho dòng dõi con một tương lai không danh vọng. Nhưng con hãy nói cho thật: vì sao có tiệc tùng này? Tại sao khách khứa đến đông như thế? Những người kia, con cần họ để làm gì? Đây là một bữa tiệc thường, hay tiệc cưới? Ta xem ra đây không phải là một bữa ăn do các khách khứa góp phần, vì những người dự tiệc xem bộ vô cùng lão xược. Trước cảnh buông tuồng này, ai là người biết điều đến nhà con cũng phải tức giận.

Têlêmac thận trọng đáp:

- Thưa quý khách, ngài đã muốn hỏi rõ ngọn ngành, vậy xin thưa rằng hồi người vắng mặt còn ở quê hương thì đây là một nhà rất giàu có và nề nếp. Nhưng thần linh độc ác với chúng tôi, đã

quyết định khác. Thần linh đã biến người thành một kẻ vô tâm biệt tích, thà rằng người ngã xuống giữa các chiến hữu, trên xứ sở người Tơroa, hoặc khi chiến tranh kết thúc, người chết trên tay thân thuộc bạn bè, thì tôi cũng không đau buồn đến thế. Nếu được vậy thì quân Panasêen đã đắp cho người một ngôi mộ, và người đã để lại cho con một gia tài vinh dự lớn lao. Nhưng không, người đã mất tích, không ai trông thấy cũng không ai hay biết. Người chỉ để lại cho tôi những nước mắt với đau thương. Nhưng tôi than khóc đây không phải chỉ vì người thôi, mà vì thần linh còn dành cho tôi những buồn phiền và lo âu khác nữa. Tất cả những nhà quyền quý cai trị các đảo Đulichiong, Xamê, Daxanhtr rừng rú, tất cả các đầu lĩnh ngự trị ở Itac sỏi đá này, đều đến ve vãn mẹ tôi và phung phí tài sản của tôi. Mẹ tôi, tuy không ra mặt từ chối một cuộc hôn nhân khiến người kinh tởm, nhưng cũng không có gan chấm dứt tình trạng này. Thế là những kẻ đó ăn tiêu phung phí gia tài cơ nghiệp của tôi. Một ngày kia, thế nào chúng cũng sẽ phanh thây xé xác cả tôi nữa!

Palax-Atêna thương xót nói:

- Ôi! Uylixơ di vắng thật đáng tiếc cho con quá, vì nếu người có nhà thế nào bọn cầu hôn vô liêm sỉ này cũng bị trừng trị thẳng tay. Ôi! Giá giờ đây người bỗng trở về, hiện lên trước thêm nhà với chiếc mũ chiến, cái khiên và hai cây lao, như hồi ta gặp

người lần đầu, khi người chén tạc chén thù, vui vẻ tại nhà ta nhỉ! Hồi đó người từ Ephia, ở nhà Ilôt, con của Mecmêrôt, trở về. Người ra đi trên một con thuyền nhanh nhẹn, đến đây tìm một thứ thuốc độc rất nhạy để tẩm tên đồng. Sợ các thần bất tử, Ilôt không dám trao thuốc cho người, nhưng sau đó thân phụ ta đã đem lại cho người, vì người được thân phụ ta vô cùng quý mến. Nếu Uylixơ ấy mà độ sức với bọn cầu hôn kia thì đời chúng ắt chẳng được dài, mà cuộc hôn nhân của chúng cũng sẽ vô cùng cay đắng! Nhưng điều đó còn tùy thuộc ở thần linh. Có thể người sẽ trở về, trả thù chúng ngay tại nhà mình, mà cũng có thể người chẳng bao giờ về nữa. Vậy ta khuyên con nên nghĩ cách tống cổ bọn chúng ra khỏi nhà con. Bây giờ con hãy nghe ta và suy nghĩ kĩ lời ta. Ngày mai, con hãy triệu tập các anh hùng Acai đến quảng trường, tuyên bố rõ ràng ý định của con, và viện các thần chúng giám cho con. Con hãy ra lệnh cho bọn cầu hôn phải trở lại nhà. Nếu mẹ con muốn tái giá thì hãy về nhà cù thân sinh quyền thế của bà mà ở. Chúng phải tự lo lấy việc hôn nhân, sắm sanh lễ vật thật nhiều đem tới cù thân sinh bà như bất cứ người nào đi hỏi vợ. Về phần con, ta sẽ khuyên con một điều rất phải, mong rằng con sẽ nghe theo. Con hãy chọn lấy chiếc thuyền tốt nhất, với hai chục tay chèo đi dò thăm tin tức cha con vắng mặt bấy lâu. Có lẽ một người trần nào đấy sẽ mách bảo con, hoặc con sẽ được nghe một tin đồn

nào do Dớt đưa tới⁽¹⁾ khiến con tìm ra manh mối. Trước hết, con hãy đến Pilôt hỏi Nexto đáng kính; rồi đến Xpactơ, nhà Mênêlax tóc vàng, vì ông ta là người mặc giáp đồng, ra về sau hết. Nếu con được tin cha còn sống và sắp trở về thì dù người ta có làm cho con khuynh gia bại sản ở đây, con cũng hãy cố đợi một năm. Nhưng nếu được tin cha con đã mất, đã chắc chắn là không còn trên cõi đời này, thì con hãy trở lại quê hương, đắp cho người một ngôi mộ và, theo nghi thức, làm lễ an táng cho người, rồi hãy cho mẹ con tái giá. Sau khi làm xong các việc đó, con hãy nghĩ cách hoặc dùng mưu mẹo, hoặc công khai giết bọn cầu hôn ở tại nhà con. Con đừng nghĩ đến chuyện chơi đùa như con trẻ nữa, vì tuổi thơ ngây của con đã qua rồi. Con có biết từ ngày Orextơ cao quý hạ sát tên Êgixtơ quý quyết giết mất người cha hiền hách của chàng, thì chàng đã được cả thế gian hâm mộ thế nào chẳng? Vậy con ạ, cao lớn và đẹp trai như con, con cũng phải dùng cảm để lưu danh thơm lại cho muôn đời ca ngợi. Về phần ta, bây giờ ta phải trở về thuyền nhanh nhẹn của ta với các bạn đồng hành, vì đợi ta lâu chắc họ cũng lấy làm sốt ruột. Con hãy nhớ lấy lời ta và nghĩ cho kĩ những điều ta nói.

Têlêmac thận trọng đáp:

- Thưa quý khách, ngài đã thương tôi mà dạy

(1) Người cổ đại cho rằng những tin đồn đều do Dớt đưa ra.

bảo khác gì một người cha đối với con, tôi sẽ không bao giờ dám quên lời ngài dạy. Nhưng xin mời ngài hãy ở lại đã, vội gì? Mời ngài ở lại, tắm rửa ăn uống thật tươi mát, rồi sau đó ngài sẽ vui vẻ xuống thuyền với một tặng vật thật đẹp thật quý, mà tôi muốn như mọi gia chủ đối với một vị khách kính yêu, được gửi ngài để ngài giữ làm kỉ niệm.

Nữ thần Atêna mắt sáng long lanh đáp:

- Thôi, con đừng giữ ta nữa, ta vội lắm. Con muốn tặng ta vật gì để lần khác ta lấy và sẽ mang về. Con hãy chọn thứ gì thật đẹp và con cũng đáng cho ta biếu lại một tặng phẩm không kém phần quý giá.

Nói xong Atêna mắt sáng long lanh bay đi và biến mất như một con chim. Nữ thần đã để lại trong lòng Têlêmac sự cương quyết, gan dạ, và làm cho chàng nhớ cha hơn nữa. Sau đó chàng ngẫm nghĩ, bỗng sững sốt cả người, vì chàng chợt hiểu vị khách lạ nọ là một vị thần. Chàng bèn trở lại với bọn cầu hôn, dáng đi như thần thánh.

NGHỆ NHÂN PHÊMIÔT VÀ PÊNÊLÔP

Giữa bọn họ, nghệ nhân trứ danh cất tiếng hát; họ đều im lặng ngồi nghe. Nghệ nhân kể lại cuộc

hồi hương bi thảm của quân Acai, những gian lao do Palax-Atêna giáng xuống cho họ khi họ từ già Tơroa ra đi. Trên lầu cao, nghe tiếng hát dạt dào cảm hứng, Pênêlôp khôn ngoan, con của Icariôt, tê tái cả lòng. Nàng liền bước xuống bậc thang cao, nàng không đi một mình: theo hầu nàng còn có hai người thị nữ. Đến trước mặt bọn cầu hôn, người đàn bà cao quý ấy dừng lại trước cửa gian phòng vững chắc, kéo chiếc khăn trùm đầu óng ánh lên che mặt, còn hai thị nữ ân cần đứng ở hai bên. Nàng vừa khóc vừa nói với nghệ nhân thần thánh:

- Phêmiôt hỡi! Lão biết thiếu gì bài hát làm say đắm lòng người, thiếu gì chuyện li kì của thần thánh và người trần được các nghệ nhân ca tụng. Vậy lão hãy ngồi bên họ, hát lên một bài như thế để họ lặng yên uống rượu. Nhưng ta xin lão đừng hát bài ca nào nùng kia nữa, vì từ ngày ta lâm cảnh tang tóc khôn nguôi, bài ca đó bao giờ cũng làm cho lòng ta tan nát. Ta luôn luôn thương tiếc người chồng rất mực thân yêu, không bao giờ quên được vị anh hùng lừng danh từ Helat đến Aegôt ấy.

Têlêmac thận trọng trả lời:

- Mẹ ơi! Sao mẹ không để lão nghệ nhân trung thành tùy theo cảm hứng, hát cho lòng ta say đắm? Nghệ nhân không có lỗi gì, mà lỗi hẳn là tại Dot tùy thích làm ra số phận những người trần khốn khổ. Vậy nếu nghệ nhân kể chuyện số mệnh bi đát của người Đanaen, ta cũng chớ nên tức giận. Bài hát

được ưa thích nhất bao giờ cũng là bài hát mới nhất. Vậy mẹ hãy cố dần lòng, can đảm mà nghe. Cha con không phải là người duy nhất bỏ mạng ở Toroa, biết bao kẻ khác cũng đều gửi nắm xương tàn ở đây! Xin mẹ hãy trở về phòng, lo công việc của đàn bà, dệt vải và kéo quay. Mẹ hãy đốc thúc thị tì làm lụng, còn nói năng là việc của đàn ông, trước hết đó là việc của con, vì ở nhà này, chính con là chủ.

Pênêlôp kinh ngạc trở về phòng, ghi những lời khôn ngoan của con trong dạ. Về đến lầu cùng các thị tì, nàng khóc Uylisơ, người chồng yêu quý, cho đến lúc được Atêna mắt sáng long lanh trải giấc ngủ êm đềm lên mi mắt.

TÊLÊMAC VÀ BỌN CẦU HÔN

Trong gian phòng đã tối, bọn cầu hôn la lối om sòm⁽¹⁾, vì kẻ nào cũng muốn được cùng nàng chẵn gối. Têlêmac thộn trọng lên tiếng bảo chúng như sau:

- Hồi những người cầu hôn mẹ ta, các người lão xược quá chừng! Lúc này ta hãy nên vui hưởng tiệc

(1) Vì trâm trở thân phục sắc đẹp của Pênêlôp, mà họ đã không dám nói ra trước mặt nàng.

tùng, chớ la hét ồn ào, vì được nghe một nghệ nhân có giọng thánh thót như thần linh thế kia, quả là một điều rất thú. Nhưng đến rạng đông, chúng ta hãy ra họp cả ở quảng trường. Tôi muốn nói thẳng với các người ý định của tôi⁽¹⁾: (các người phải ra khỏi nhà này; đi nơi khác mà tiệc tùng. Các người hãy lần lượt đến nhà nhau, thù tiếp lấy nhau. Nếu các người thấy rằng chỉ phá tan vô tội vạ tài sản của một người là điều hay và có lợi cho các người hơn hết thì đấy, các người cứ việc. Nhưng tôi đây, tôi sẽ kêu lên đến tận các thần bất tử, để một ngày kia, Dớt sẽ vì tôi mà trừng phạt các người. Lúc đó các người sẽ chết trong cái nhà này, chết không được ai báo thù cho).

Têlêmac nói vậy, và tất cả bọn cậu hôn đều cắn môi, thán phục những lời lẽ táo bạo của chàng. Ăngtinet, con của Ôpitet nói:

- Têlêmac, hỡi người được thần linh dạy bảo, nên mới lên giọng hống hách và ăn nói to gan đến thế chứ! Nhưng mong rằng thần vương, con của Crônôt, chẳng bao giờ cho người làm chúa tể đảo Itac bốn bề sóng nước bao quanh, mặc dầu người có quyền như thế kể về huyết thống.

Têlêmac thản trọng đáp:

(1) Đoạn văn ở giữa ngoặc đơn theo sau, dịch bảy câu thơ được chép lại đúng ở ca khúc 11. Người ta cho rằng mấy câu đó được thêm vào ở đây sau này: điều đó cũng đúng, vì Têlêmac không có lý gì nói ra trước những điều mà chàng hèn là sáng hôm sau sẽ nói.

- Ăngtinut! Tôi biết nói ra có thể khiến ông tức giận, nhưng tôi cứ nói. Phải, nếu Dớt cho tôi làm vua, tôi sẽ rất lấy làm sung sướng và chẳng chối từ. Ông cho làm vua là điều khổ nhất đối với người trần sao? Không, trị vì thiên hạ chẳng phải là điều tệ hại gì, vì làm vua thì lập tức nhà cửa giàu có và được mọi người tôn kính. Nhưng trên đảo Itac bốn bề sóng nước bao quanh còn có nhiều bậc vương giả Acai khác, trẻ cũng như già. Uylisơ cao quý chết rồi, vậy vương quyền ắt sẽ về tay một trong những người đó. Nhưng tôi đây, ít nhất tôi cũng sẽ là chủ của nhà tôi và của đám nô lệ mà Uylisơ hiền hách đã bắt cho tôi

Orimac, con của Pôlibơ, đáp:

- Têlêmac, điều đó còn tùy ở thần linh. Người Acai nào sẽ làm vua ở Itac bốn bề sóng nước bao quanh, đó là do các thần quyết định. Còn anh, anh cứ việc an hưởng gia tài cơ nghiệp của anh, mong rằng không một ai đến áp bức dùng vũ lực đoạt lấy tài sản của anh, điều đó sẽ không bao giờ xảy ra, chừng nào trên đất Itac này còn có người sinh sống. Nhưng anh bạn này, tôi muốn hỏi anh về ông khách của anh: ông ta từ đâu đến vậy? Ông ấy người xứ nào? Gia đình, quê quán ở đâu? Ông ta đem tin thân phụ anh sắp trở về chăng? Hay ông đến đòi một món nợ? Ông ta ra đi vội vã quá, khiến chẳng ai kịp làm quen? Trông ông ta không ra vẻ một người ti tiện.

Têlêmac thận trọng đáp:

- Orimac ạ, thân phụ tôi chẳng bao giờ về nữa. Dù ai có đưa tin gì tôi cũng chẳng nghe, và khi mẹ

tôi mời bốc sư đến nhà, họ tiên đoán điều gì tôi cũng bỏ ngoài tai cả. Người mà ông hỏi đó là một vị khách của nhà tôi, ông ta là người Taphôt. Đó là Măngtet, con của Ăngtialôt thận trọng, vua của dân Taphôt bầu bạn với mái chèo.

Têlêmac nói vậy, nhưng trong lòng, chàng đã nhận ra đó là một vị thần. Bọn cậu hôn bảy giờ chỉ còn nghĩ đến nhảy múa hát ca, vui chơi cho đến tối ngày; và trong khi chúng phê phỡn thì đêm dày đã đến. Chúng bèn ai về nhà nấy nghỉ ngơi.

Têlêmac cũng trở về phòng cao của mình, xây ngoài sân đẹp, ở một nơi quang đãng. Chàng đi nằm và suy nghĩ miên man. Đi theo mang đuốc cho chàng là một nữ tì ân cần, tên gọi là Ôriclê. Người nữ tì này là con của Ôpxơ, và Ôpxơ là con của Pixêno. Trước đây, hồi bà còn trẻ, Laectơ đã mua bà bằng giá hai chục con bò. Trong gia đình, cụ trọng đãi bà chẳng khác gì bà vợ cao quý của mình, nhưng cụ không bao giờ chần gối cùng bà, vì e vợ ghen tuông. Bà đi theo Têlêmac, soi đuốc cho chàng. Bà yêu chàng hơn cả mọi nữ tì, vì bà đã từng là nhũ mẫu nuôi chàng hồi còn bé.

Chàng mở cửa gian phòng vững chắc, ngồi lên giường, cởi chiếc áo ngoài mềm mại trao cho bà già miễn cán đó. Sau khi gấp lại cẩn thận, và móc áo treo lên một cái đinh gần thành giường đục lỗ⁽¹⁾, bà

(1) Những lỗ này đục vào thành giường gỗ và dùng để luồn các dải bằng vải hay da làm lát giường.

đi ra, nắm cái vòng bạc đóng cửa phòng lại, rồi kéo chốt với một dải dây da⁽¹⁾.

Suốt đêm hôm đó, nằm đắp một tấm lông cừu, Têlêmac suy nghĩ về cuộc hành trình mà Atêna đã khuyên chàng thực hiện.

Ca khúc II

Sáng hôm sau, Têlêmac triệu tập dân chúng đến quảng trường. Nhưng bọn cầu hôn khăng khăng không chịu rời nhà Uylisô, và Têlêmac xin thuyền với trai bạn đi hỏi tin cha cũng không được. Têlêmac ra bờ biển, cầu nữ thần Atêna. Atêna giả dạng làm Măngto hiện lên, hứa giúp chàng. Nữ thần cho chàng thuyền với trai bạn, và tối hôm đó ra đi cùng Têlêmac.

(1) Ở mặt cửa bên ngoài có một cái vòng bằng bạc. Muốn khép cửa, người ta cầm cái vòng kéo về phía mình. Phía trong cửa, có một cái chốt bằng gỗ hay kim khí, dưới có hai cái móc chống giữ. Một đầu chốt cài vào một lỗ ở tường. Nếu ở ngoài muốn chốt cửa lại, thì người ta kéo về phía mình một dải dây da. Dây này xuyên ra ngoài cửa qua một cái khe và có thể làm cho chốt cài vào lỗ tường. Sau khi kéo dây da chốt cửa rồi, người ta buộc nó vào cái vòng bạc. Muốn mở cửa, thì tháo dây ra và mở chốt bằng một "chìa khóa" hình giống cái móc.

Ca khúc III

Đến Pilôt, Têlêmac được Nexto tiếp đón ân cần. Nexto kể lại những nỗi gian khổ trong cuộc chiến tranh Tơroa, nhưng không biết tin gì về Uylixơ cả. Ông khuyên Têlêmac qua Xpactơ hỏi Mênêlax. Têlêmac ra đi với người con trai út của Nexto.

Ca khúc IV

Têlêmac tới nhà Mênêlax ở Xpactơ, giữa lúc ông đang cưới vợ, gả chồng cho con. Vì Têlêmac giống Uylixơ, nên Mênêlax nhận ra chàng. Chàng được biết là cha còn sống, nhưng bị nàng Calipxô giữ lại trong động.

Trong khi đó, bọn cầu hôn ở nhà bàn bạc với nhau, bày mưu hãm hại Têlêmac khi chàng trở về. Biết âm mưu đó, - Pênêlôp rất lo sợ, nhưng nhờ được Óriclê khuyên nhủ và có Atêna báo mộng, nên lại vững tâm.

Ca khúc V

HECMET ĐẾN ĐỘNG CALIPXÔ

Rạng đông rời khỏi giường của Titông⁽¹⁾ quang vinh để đem ánh sáng lại cho các thần bất tử và người trần. Các thần linh ngồi lại hội họp và trong số đó có Dớt gây sấm sét và quyền thế vô biên. Bất bình về nỗi Uylixơ bị giữ lại ở nhà nữ thần sông núi, Atêna kể lại với các thần những đau khổ khôn xiết của chàng, mà nàng không thể nào quên được:

- Hỡi Dớt, cha của chúng con, và hỡi các ngài, những thần cực lạc muôn đời bất tử? Từ nay, xin đừng một ông vua cầm vương trượng nào nên có

(1) Titông (Tithon), một vị anh hùng rất đẹp, con của Laomêđông (Laomédon) và Xtrimô (Strymo), được nữ thần Rạng đông yêu. Nàng xin thần Dớt cho Titông trở thành bất tử, nhưng quên không xin cho chàng trẻ mãi. Vì vậy trong lúc nữ thần Rạng đông vẫn trẻ thì Titông mỗi ngày một già, đến lúc quá lại, phải cho nằm trong một cái nôi như đứa bé. Sau nữ thần Rạng đông biến Titông thành con ve sầu.

lòng nhân từ và phúc hậu, đừng cho họ biết đến công lí làm gì, trái lại họ chỉ nên độc ác và bạo tàn, vì Uylixơ thần thánh cai trị các bộ tộc, hiền từ như một người cha, nhưng vẫn chẳng được ai nhớ đến. Trái lại để thưởng cho y, người ta cầm tù y trên một hòn đảo, y phải chịu muôn đấng nghìn cay vì bị nữ thần Calipxô giữ trong động, trái với lòng y mong ước. Y không về được xứ sở của tổ tiên, vì không có thuyền đi bằng chèo, không có trai bạn đưa y vượt trùng dương bát ngát. Và giờ đây, tệ hơn nữa, người ta còn định giết người con yêu quý của y, khi hắn đi dò hỏi tin cha ở Pilôt thần thánh và Laxêdêmon lộng lẫy trở về.

Dor đồn mây mù đáp:

- Con ơi! Sao con lại dám hé răng nói vậy? Con há chẳng đã trù liệu cho Uylixơ trở về trả thù những kẻ kia sao? Còn Têlêmac thì con hãy khôn khéo dắt dìu lấy hắn, vì con có thể cho hắn về đến xứ sở bình yên và khiến bọn cầu hôn phải trở về thuyền, âm mưu thất bại.

Thần nói vậy, và quay sang bảo Hecmet, người con yêu quý của thần:

- Hecmet! Con là người mang lệnh của chúng ta, vậy con hãy đi báo cho vị nữ thần sông núi tóc quần xinh đẹp biết quyết định bất di bất dịch của chúng ta; rằng ta muốn cho Uylixơ nhẫn nại trở về quê quán, không cần có một vị thần hay một người

trần nào đi theo cả. Sau hai mươi ngày gian lao trên một chiếc bè chằng dây kiên cố, y sẽ đặt chân lên đảo Sêri màu mỡ, đất nước của người Phêaxi, dòng dõi thần linh. Họ sẽ hết lòng trọng đãi y như một vị thần và sẽ cho thuyền đưa y về xứ sở, sau khi biểu y đồng đỏ, vàng, và quần áo nhiều hơn cả phần chiến lợi phẩm được chia ở Tơroa, nếu y về được đến nhà vô sự. Chỉ có vậy y mới trở lại được quê hương, thấy lại ngôi nhà mái cao, và gặp lại những người ruột thịt.

Đột nói vậy và thần đưa tin Acgiphôngtơ chẳng dám trái lời. Thần vội buộc vào chân đôi dép xinh đẹp bất diệt, bằng vàng, đưa thần đi trên nước hay mặt đất bao la, nhanh như gió thổi. Thần cầm chiếc đuă có thể ru ngủ người thức và đánh thức người ngủ, tùy ý muốn của thần. Đuă ấy cầm tay, thần Acgiphôngtơ dững mãnh bay đi. Qua khỏi xứ Piêri⁽¹⁾, từ không trung, thần lao mình xuống biển, rồi lướt bay trên sóng dưới dạng một con hải âu thường chao đôi cánh mạnh khỏe xuống nước mặn, đuổi theo đàn cá trên những lớp sóng hiểm nghèo của biển khơi luôn luôn chuyển động. Biển thành con chim đó, Hecmet lướt đi trên muôn sóng dập dề. Nhưng khi đến hòn đảo xa kia, thần rời biển tìm lên bờ, và đi mãi đến cái động mệnh mông của

(1) Piérie là một vùng ở Maxêdoan (Macédoine), phía bắc núi Ôlempơ.

nữ thần sông núi tóc quấn xinh đẹp. Lúc ấy nàng có tại nhà. Một ngọn lửa hồng đang ngùn ngụt bốc lên trong bếp. Mùi gỗ bá hương và gỗ trắc bá dễ chế cháy thơm lừng cả đảo và ngào ngạt tỏa ra xa. Ngồi trong động, Calipxô cất tiếng hát véo von và dệt vải, thoăn thoắt đưa thoi vàng chạy trên khung cửi. Xung quanh động là một khu rừng xanh tốt: cây trăn, bạch dương và trắc bá thơm ngát. Trên cây, những loại chim cánh lớn làm tổ, cú mèo, diều hâu, quạ quang quác kiếm ăn trên mặt biển. Một cây nho cành lá sum suê, quả sai chi chít, bám vào thành động. Bốn con suối, nước trong leo lẻo, ở liền bên nhau và chảy ra bốn phía khác nhau. Khắp nơi quanh động là những cánh đồng mơn mớn đầy đồng thảo và rau mùi đang độ nở hoa. Đến đây, dù là một thần linh bất tử cũng phải trầm trồ vì cảnh đẹp và khoan khoái trong lòng. Thần đưa tin Acgiphôngtơ dừng lại, say sưa ngắm cảnh; nhưng khi ngắm đã thỏa, thần vội bước vào động mênh mông. Trông thấy thần, Calipxô oai nghiêm liền nhận ra ngay, vì các thần bất tử dù ở xa nhau đến đâu cũng đều biết nhau hết. Nhưng Hecmet không thấy Uylixơ anh đứng trong động. Ngồi trên bờ biển, ở nơi người vẫn thường ngồi, người đang khóc, lòng tan thành nước mắt và lời than vãn đau thương. Người dăm dăm nhìn ra biển khơi luôn luôn chuyển động mà khóc dầm dề.

Sau khi mời Hecmet ngồi lên một chiếc ghế bành bóng lộn, nữ thần Calipxô oai nghiêm hỏi:

- Hỡi Hecmet mang đũa vàng, người tôi mến yêu và kính trọng, ngài chẳng bao giờ dạo gót tới đây, vậy hôm nay vì có gì ngài hạ cố đến nhà tôi như thế? Ngài muốn gì, xin cứ nói. Nếu ý muốn của ngài có thể thực hiện và nếu tôi có quyền làm thì tôi sẽ làm ngay. Nhưng, trước hết, xin hãy theo tôi, tôi muốn mời ngài ăn uống để tỏ lòng hiếu khách.

Nói xong, nữ thần mang lại một cái bàn, dọn thần đơn lên rồi hòa cam lộ màu đỏ. Thần đưa tin Acgiphôngtơ ăn uống, và khi xong bữa no nê, thần trả lời:

- Nữ thần ơi! Nàng hỏi ta, một vị thần, rằng ta đến có việc gì? Nàng đã hỏi, ta xin nói thực, chính Đot ra lệnh cho ta đến đây mặc dù lòng ta không muốn. Phải vượt qua một biển rộng mênh mông, không biết đâu là bờ bến, hỏi còn ai thích thú nổi gì? Gần đây lại chẳng có qua một đô thị của người trần thường tế lễ các thần linh và dâng lên họ những vật hi sinh chọn lọc. Nhưng Đot mang khiên da đã ra lệnh thì không một vị thần nào có cách gì lẩn tránh hoặc làm trái ý Người. Người bảo ở đây có một vị anh hùng, khốn khổ hơn tất cả các anh hùng đã chiến đấu chín năm ròng xung quanh thành lũy của Priam. Đến năm thứ mười, sau khi triệt hạ được thành, họ trở lại quê hương, nhưng trên đường trở về, vì làm phật ý Atêna nên nữ thần đã cho sóng to

gió lớn nổi lên hại họ. Tất cả các bạn đồng hành anh dũng của y đều chết, còn y thì được sóng đưa, gió đẩy đến đảo này. Bây giờ Dớt ra lệnh cho nàng phải lập tức về y về, vì số phận y không phải chết ở đây, xa người thân, mà còn được trở lại ngôi nhà mái cao của y, về quê cha đất tổ, gặp lại bè bạn, thân thuộc.

Hecmet nói vậy. Nữ thần Calipxô oai nghiêm run lên, rồi cất tiếng nói những lời có cánh sau đây:

- Hỡi các thần! Các ngài thật là độc ác và hay ghen ghét hơn ai hết cả. Các ngài không bao giờ chịu để cho các nữ thần công khai ăn ở với những người trần mà họ đã đem dạ thương yêu. Như khi nàng Rạng đông ngón tay hồng lựa chọn Ôriông⁽¹⁾, các ngài, những vị thần sống trong hoan lạc, các ngài đã tức lồng lên, khiến trinh nữ Actêmit ngự ngại vàng phải đến Octigi⁽²⁾ giết chàng bằng những mũi tên êm dịu. Cũng như vậy, khi Đêmête tóc quần xinh đẹp theo tiếng gọi của lòng mình, ân ái với Iadông⁽³⁾ trên một cánh đồng cây ba lượt, thì chẳng

(1) Ôriông (Orion) là một nhà săn bắn, mình mang khiên lớn bằng vàng và tay cầm chùy đồng, đuổi thú dữ qua những cánh đồng nhật quang lan và giết chúng trong núi. Khi đã hóa thành tinh tú, những đêm hè Ôriông đuổi theo những ngôi sao rua hiển lành và khiến phải lặn xuống đại dương.

(2) Octigi là một xứ sở thần thoại ở phương Đông.

(3) Iadông: tượng trưng cho người gieo hạt, ân ái với Đêmête trên một cánh đồng đã cây ba lượt, và sinh ra Plutôt, thần của cái.

bao lâu Dot biết tin liên giăng sét chói lọi xuống đánh chết chàng. Và giờ đây, các ngài cũng lại ghét ghen tôi, vì bên tôi có một người trần tục. Người này tôi đã cứu được giữa lúc chàng lênh đênh một mình sống trên thuyền, sau khi Dot giăng sét chói lọi đánh tan tành chiếc thuyền nhanh nhẹn của chàng giữa biển khơi đỏ tía. Hồi đó, tất cả các bạn đồng hành anh dũng của chàng đều đã chết, còn chàng thì được sóng đưa, gió đẩy tới đảo này. Tôi yêu chàng và nuôi chàng, định bụng làm cho chàng trở thành bất tử và muôn đời trẻ mãi. Nhưng Dot mang khiên da đã ra lệnh thì không một vị thần nào có cách gì lẩn tránh hoặc làm trái ý Người. Dot đã xui giục lòng chàng và ra lệnh cho chàng đi, thì xin cứ để chàng vượt biển khơi luôn luôn chuyển động. Còn tôi, thì tôi không thể tự dẫn chàng về được. Tôi không có thuyền đi bằng chèo, cũng không có trai bạn để đưa chàng vượt trùng dương bát ngát. Tuy vậy, tôi sẵn lòng bày vẽ cho chàng, không giấu giếm tí gì, để chàng có thể bình yên vô sự trở về xứ sở.

Thần đưa tin Acgiphôngtơ đáp:

- Nàng hãy nên cho y đi ngay, như nàng nói đó. Hãy coi chừng cơn thịnh nộ của Dot, chớ làm Người nổi giận và trở thành thù địch với nàng.

Nói xong Acgiphôngtơ quyền thế ra về.

UYLLXƠ VÀ CALIPXÔ

Tuân lệnh Dớt, vị nữ thần sông núi oai nghiêm đi tìm Uylisơ. Nàng thấy người anh hùng đó ngồi trên bờ biển, nước mắt chan hòa. Cuộc đời êm dịu của người mòn mõi trôi qua trong nỗi buồn không trở lại được của quê hương, vì vị nữ thần sông núi không làm cho người say đắm nữa. Đêm đêm, người buộc lòng phải nằm cạnh nàng, trong động, nhưng người không còn chia sẻ mối tình nàng. Ban ngày, người ra ngồi trên những phiến đá ở bờ biển, lòng tan thành nước mắt và lời than vãn đau thương. Người dăm dăm nhìn ra biển khơi luôn luôn chuyển động mà khóc dầm dề.

Nữ thần bước lại bên người và nói:

- Khốn khổ! Xin chàng đừng ngồi đây, khóc mãi cho hoài phí ngày xanh như thế. Bây giờ thiếp sẵn sàng xin để chàng đi. Vậy chàng hãy lấy dao đồng, chặt những cây gỗ dài để đóng một chiếc bè thật rộng. Chàng hãy dựng trên bè một cái sàn cao để nó đưa chàng đi trên biển khơi mù mịt. Về phần thiếp, thiếp sẽ đem bánh mì, nước ngọt, rượu vang đổ lên bè, đủ để chàng ăn cho khỏi đói lòng. Thiếp cũng sẽ biếu chàng quần áo, lại còn cho gió thuận đẩy bè đi để chàng về xứ sở bình yên, nếu thiếp được thần linh trên trời bắt ngất, có quyền hơn thiếp để định đoạt và thi hành, cho phép.

Nàng nói vậy, và Uylixơ hiển hách đã bao phen chìm nổi run lên, rồi cất tiếng nói những lời có cánh như sau:

- Dù có thuyền đi nhanh và vững chắc, lại được cả gió thuận của Dớt giúp sức nữa, cũng còn khó lòng vượt được biển thẳm bao la, đầy gian lao nguy hiểm. Vậy mà nàng bảo tôi ra đi trên một chiếc bè, thì hẳn nàng có ý định gì đây, chứ không phải muốn cho tôi trở về xứ sở. Về phần tôi, tôi chẳng bao giờ đặt chân lên một chiếc bè, trái với ý nàng, trừ phi nàng trịnh trọng thề với tôi rằng nàng không có ý hại tôi, làm cho tôi mang họa.

Nghe người nói, nữ thần Calixô oai nghiêm mỉm cười. Nàng vuốt ve người, rồi phá tan im lặng bảo người:

- Thật ra chàng chỉ là một người độc ác, nhưng nói ra những lời như vậy, chàng chẳng phải là kém khôn ngoan. Vậy thiếp xin thề với đất, với trời bao la trên đầu, với nước con sông Xtic dưới kia - và đối với các thần cực lạc thì không có lời thề nào hệ trọng và khủng khiếp hơn - rằng thiếp không có ý gì hại chàng, và làm cho chàng mang họa. Những điều thiếp nghĩ và nói cùng chàng chính là những điều thiếp sẽ làm, nếu bản thân thiếp cũng lâm vào hoàn cảnh gian nguy như thế. Thiếp không phải là người nham hiểm, và trái tim trong ngực thiếp chẳng phải là sắt đá, mà đầy tình trắc ẩn.

Nói xong, nữ thần oai nghiêm nhanh nhẹn dẫn

đường, và vị anh hùng nổi gót theo sau. Vào trong động, Uylisơ ngồi vào cái ghế Hecmet vừa rời. Nữ thần đặt bên người đủ mọi thức ăn uống cho người trần. Nàng ngồi đối diện với Uylisơ thần thánh, và các nữ tì dọn lên cho nàng cam lộ với thần đơn. Hai người đưa tay ra lấy thức ăn trước mặt, và sau khi ăn uống thỏa thuê, nữ thần Calipxô oai nghiêm lên tiếng trước:

- Hỡi Uylisơ muôn vàn trí xảo, người dòng dõi của Dớt, con của Laectơ! Vậy ra quả thật là chàng muốn, ngay bây giờ, trở về nhà ở xứ sở thân yêu đó ư? Dù chàng quyết định thế nào, thiếp cũng xin chúc chàng toại nguyện. Nhưng nếu chàng biết rằng trước khi về đến quê hương, số phận còn dành cho chàng những gian lao gì nữa, thì dù có khát khao gặp lại người vợ mà chàng không ngớt thương nhớ ngày đêm, chàng cũng sẽ ở lại đây với thiếp, coi cái động này, và chàng sẽ trở thành bất tử. Vả chăng thiếp cũng tự hào rằng về thân hình và nhan sắc thiếp chẳng thua kém gì vợ chàng, vì phụ nữ người trần có thể nào bì được với các nữ thần bất tử về vóc dáng và sắc đẹp.

Uylisơ muôn vàn trí xảo đáp:

- Hỡi nữ thần oai linh, xin nàng chớ giận. Tôi biết rõ là về vóc dáng và sắc đẹp, Pênêlốp không ngoan không sao bì được với nàng. Vợ tôi chỉ là một phụ nữ phàm trần, còn nàng, nàng là một vị thần bất tử, muôn đời trẻ mãi. Tuy vậy, ngày ngày tôi

vẫn mong muốn và ước ao được trở lại nhà, được thấy ngày về trên đất quê hương. Nếu một vị thần nào đấy còn dọa dầy tôi trên mặt biển đỏ tía, tôi cũng cam lòng. Tôi đã dày dạn nhiều rồi; đã trải qua bao gian lao thử thách trên biển cả và ở chiến trường, bây giờ dù có phải gian lao thêm, cũng không quản ngại.

Người nói vậy, trong lúc đó, mặt trời lặn và bóng đêm đã xuống. Hai người cùng vào cuối động, nằm nghỉ bên nhau ân ái.

UYLIXƠ ĐÓNG BÈ VÀ RA ĐI

Vừa sáng tinh mơ, khi Rạng đông ngón tay hồng xuất hiện, Uylixơ trở dậy mặc ngay áo chên và áo choàng, còn nữ thần thì khoác một tấm khăn rộng, trắng như bạc, mịn màng và duyên dáng. Nàng thắt ngang mình một dây lưng vàng rất đẹp và trùm lên đầu một chiếc khăn quàng rủ nếp thướt tha. Rồi nàng chuẩn bị cho cuộc khởi hành của Uylixơ anh dũng. Nàng trao cho người một chiếc riu đồng lớn, nắm rất vừa tay, sắc cả hai đầu, và có cán bằng gỗ cảm lăm, tra rất chắc chắn. Nàng lại đưa cho người thêm một cái búa bóng lộn. Thế

rồi nàng đi trước, dẫn người đến cuối đảo nơi có những cây to; trăn, bạch dương, tùng cao ngất trời, gỗ đã từ lâu ráo nhựa, rất khô, và người có thể dùng làm phao rất nhẹ. Sau khi chỉ cho Uylixơ biết nơi có nhiều cây to đó mọc, nữ thần Calipxô oai nghiêm bèn trở lại nhà, còn người thì bắt đầu đốn cây và chẳng bao lâu đã làm xong mọi việc. Người hạ hai mươi cây tất cả, đẽo bằng rìu đồng, gọt thật khéo, rồi nẩy mực chặt ngang bằng tất cả. Trong khi đó nữ thần Calipxô oai nghiêm mang khoan đến cho người; người bèn khoan hết các thân cây rồi dùng búa đóng mộng để ghép lại với nhau. Người đóng một chiếc bè rộng chẳng kém gì khoang một chiếc thuyền vận tải lớn, do một thợ lành nghề đóng. Người dựng một tấm sàn với những ván dày ghép khít, đẽo cột buồm, tra tay buồm, làm bánh lái bọc cả tấm bè với những liếp mây để ngăn đỡ sóng, rồi đặt lên bè nhiều vật nặng cho khỏi tròng trành. Nữ thần Calipxô oai nghiêm mang vải tới để làm buồm và Uylixơ làm cũng khéo như bao nhiêu việc khác. Người buộc vào bè những dây kéo buồm, dây chèo dây lèo, xong đâu đấy, lấy đòn bẩy đưa bè xuống mặt biển sáng.

Đến ngày thứ tư thì mọi việc đã hoàn thành. Sáng ngày thứ năm, sau khi tắm rửa và mặc cho Uylixơ những quần áo ướp hương thơm, Calipxô oai nghiêm bèn cho người rời đảo. Nàng đặt lên bè một bình da dê đựng rượu nho đen, một bình khác lớn

hơn đầy nước ngọt, một túi da chứa thực phẩm, và đủ thứ bánh quả; sau đó, nàng cho nổi lên một ngọn gió ấm áp, lợi cho cuộc hành trình. Lòng đầy hoan hỉ, Uylixơ hiển hách giương buồm đón gió thuận. Người ngồi điều khiển tay lái một cách lành nghề, và không hề buồn ngủ. Người nhìn những sao Rua, sao Mực phụ lặn muộn, sao Hùng tinh, còn gọi là Cỗ xe, một ngôi sao quay tại chỗ, luôn luôn chú ý nhìn sao Lạp hộ là ngôi sao độc nhất không bao giờ xuống tằm ở đại dương. Nữ thần Calixô oai nghiêm đã căn dặn người trong khi đi biển bao giờ cũng giữ cho sao đó ở về tay trái. Người lênh đênh trên mặt biển mười bảy ngày rông, đến ngày thứ mười tám, những núi rừng rợp bóng của đất Phêaxi⁽¹⁾ bắt đầu xuất hiện. Người đã tới rất gần xứ đó, và trông nó giống hệt một tấm khăn úp trên mặt biển mù sương.

BẢO TÁP

Nhưng lúc đó vị thần oai linh lay chuyển mặt đất đã ở xứ Êtiôpi trở về. Từ đỉnh núi Xôlim⁽²⁾, thần

(1) Một ngọn núi ở Lixi, phía tây bắc mũi Hênông và đảo Chim én.

(2) Tức đảo Sêri, trước mặt xứ Êpia.

trông thấy Uylixơ đằng xa, lênh đênh trên sóng. Lòng bỗng sục sôi căm giận, thần lắc đầu tự bảo: "Tai hại thay! Vậy ra trong lúc ta đang ở Êtiôpi, các thần đã thay đổi ý định đối với Uylixơ rồi. Bây giờ hắn đã đến gần Phêaxi, và đến đây số mệnh sẽ cho hắn thoát khỏi lưới tai ách đang bao vây hắn. Nhưng ta quyết đọa đày hắn, bắt hắn còn phải chịu ba chìm bảy nổi nữa mới thôi".

Thần nói vậy, rồi dồn mây và cầm đỉnh ba đảo lộn biển lên. Thần gọi đủ mọi thứ gió bão táp, tung mây đen nghịt cả mặt đất lẫn biển khơi: Bóng đêm từ trời ập xuống. Gió đông, gió nam, gió tây điên loạn, và gió bắc⁽¹⁾ phát sinh trên bầu trời sáng chói, đều ào ào kéo đến cùng một loạt, và làm dâng lên những đợt sóng ngất trời.

Uylixơ kinh hoảng rụng rời. Người thở than, tự nhủ với lòng hào hiệp: "Ôi! khổ cho ta! Còn tai họa gì chờ đợi ta đây nữa? Ta e Calipxô nói đúng khi nàng báo trước với ta rằng trên mặt biển, chưa về đến quê hương, ta còn phải chịu đủ điều cay đắng. Giờ đây tất cả những điều đó sắp trở thành sự thực. Dợt đã phủ kín bầu trời bát ngát với những mây u ám nhường bao! Người đã đảo lộn biển khơi và bão táp của mọi thứ gió đều nhằm ta mà xông tới. Cái chết tàn bạo chắc chắn đã đến với ta đây."

(1) Nguyên văn: các thần Orôt (Euros), Nôtut (Notus), Dêphia (Zéphire), Borê (Borée). Sau đây chúng tôi cũng dịch tên gió thay vào tên các thần đó cho tiện.

Ôi! Những người Danaen xưa bỏ mạng trên đất Tơroa bao la vì con cháu của Atơrê thật hơn ta gấp bội. Còn ta, sao ta không chết đi cho vẹn kiếp, hôm ta giao chiến bên thi hài người con của Pêlê, khi quân Tơroa ô ạt phóng lao đồng vào ta nhỉ? Nếu vậy thì ta đã được có tang lễ long trọng và được dân Acai ca ngợi danh thơm, còn như bây giờ cái chết dành cho ta là một cái chết tối tăm khốn khổ".

Người vừa dứt lời, một ngọn sóng cao ngất, khủng khiếp, xông tới xô vào người và lật úp chiếc bè. Người bị hất khỏi bè, phải buông rời tay lái. Cột buồm bị mọi thứ gió cùng hợp lực đánh vào dữ dội, bè gãy làm đôi, tung các mảnh ra xa, sàn bè cũng rơi chìm xuống biển. Uylixơ bị chìm xuống nước khá lâu vì ngọn sóng to quá, người không sao ngoi lên được. Quân áo của Calixô oai nghiêm càng làm cho người thêm nặng. Nhưng sau cùng, người cũng nhô lên, nhổ nước biển mặn chát ra khỏi miệng, và nước trên đầu người trào xuống rùng rùng. Song dù bị dọa dầy như vậy, người cũng không quên chiếc bè; người vượt sóng bơi theo, chộp được nó và trèo lên ngồi vào giữa, mong thoát chết. Những ngọn sóng khổng lồ liên đẩy chiếc bè khắp chốn, lác lác theo dòng nước. Như những cây gai mắc chằng vào nhau thành một bó bị gió bắc mùa thu quét đi khắp cánh đồng, chiếc bè cũng bị gió đẩy đó đây trên mặt biển, khi thì gió nam trao cho gió bắc, khi thì gió đông lại nhường cho gió tây đuổi.

Inô gót chân đẹp, con gái của Catmuyt, bỗng nhìn thấy người. Trước đây Inô là một người trần, nói tiếng người, nhưng bây giờ nàng tên gọi là Lócôtê, và được thần linh liệt vào hàng các nữ thần dưới biển. Thấy Uylixơ khổ sở, bập bênh trên sóng, nàng động lòng thương. Biến thành một con hải âu, nàng bay lên khỏi nước, ngồi vào bè và nói như sau:

- Khổ thân người! Vì sao Pôdêidông lay chuyển mặt đất, căm giận người ghê gớm đến gây cho người nhiều tai ương đến thế? Tuy vậy, dù muốn đến đâu, thần cũng chẳng thể hại được người. Nhưng người hãy nên theo đúng lời ta khuyên bảo, vì xem chừng người cũng chẳng thiếu tinh khôn. Người hãy cởi bộ quần áo, mặc cho gió cuốn bè đi; hãy hết sức bơi, tìm cách lên cho đến đất Phêaxi, vì tới đó, số mệnh sẽ cho người thoát nạn và trở về quê quán. Đây, người hãy cầm lấy chiếc khăn thần này, che lên ngực: có khăn này, người không phải lo tai họa và chẳng sợ chết nữa đâu. Nhưng khi nào tay người chạm được vào bờ thì người hãy cởi nó ra, quay mặt đi và vút nó thật xa ra ngoài biển khơi đỏ tía.

Nói xong, nữ thần trao khăn cho người rồi hóa thành con hải âu lại lặn xuống biển cuộn cuộn sóng và biến mất dưới mặt nước đen ngòm.

Nhưng Uylixơ hiền hách, đã bao phen chìm nổi,

ngẫm nghĩ hồi lâu rồi buồn rầu tự nhủ với lòng hào hiệp: "Ôi! Mong sao thần xui ta rời bỏ chiếc bè chẳng phải là để bày kế hại ta lần nữa. Ta chưa muốn nghe lời thần vội, vì dải đất mà thần bảo là sẽ cứu ta, trông còn xa lắm. Chi bằng ta cứ làm thế này là hơn hết. Chừng nào những tấm ván này còn ghép với nhau, ta cứ nhấn nhục ngồi lại trên bè. Nhưng khi nào sóng đánh vỡ bè, ta sẽ bơi, vì lúc đó cũng chẳng còn cách gì hơn nữa".

Trong lúc người suy tính như vậy, thì Pôdêidông lay chuyển mặt đất làm nổi lên một ngọn sóng rất to, khủng khiếp, rùng rợn, cao như một cái vòm trên đầu người và nhằm thẳng người mà đổ xuống. Như một cơn gió mạnh làm tan tác đồng rơm khô, khiến những cọng rơm lá tả bay đi khắp chốn, ngọn sóng đánh rã những tấm ván dài mỗi cái một nơi. Uylixơ leo lên một tấm, cười như cười ngựa đua và cởi bỏ hết quần áo của Calixô oai nghiêm cho. Người trải ngay chiếc khăn của Lócô-tê lên ngực và cúi đầu, dang tay, nhảy xuống biển bơi đi. Thấy vậy, thần oai linh lay chuyển mặt đất gật gù tự bảo: "Bây giờ người đã ném đủ mọi gian truân rồi, vậy cho người cứ lênh dên trên mặt sóng cho đến khi gặp được loài người con nuôi của Dớt. Song dù vậy, ta chắc người cũng sẽ không nghĩ rằng người chưa được ném đủ mọi gian lao".

Nói xong, thần quát đàn ngựa lông "bờm bát ngát trở về Êgiê, nơi thần có một lâu đài lộng lẫy.

UYLIXƠ THOÁT NẠN, ĐẶT CHÂN LÊN ĐẤT PHÊAXI

Nhưng Atêna, con gái của Đơt, không muốn sự việc xảy ra như vậy. Nàng chặn các cơn gió, ra lệnh cho chúng ngừng lại và yên đi rồi cho một cơn gió bắc rất mạnh thổi lên, san bằng những ngọn sóng trên đường đi Uylixơ, dòng giống của Đơt, có thể vào gặp người Phêaxi, bầu bạn với mái chèo, sau khi thoát tay các nàng Kêrô⁽¹⁾ và thoát chết.

Trong hai ngày hai đêm liên tiếp, người bập bênh trên sóng lớn và đã bao phen cảm thấy như không thể nào thoát chết. Nhưng khi Rạng đông tóc đẹp đưa ngày thứ ba tới, gió bỗng ngừng thổi, cảnh yên bình xuất hiện. Từ trên một ngọn sóng cao, Uylixơ dăm dăm nhìn ra phía trước và bỗng thấy đất liền rất gần. Như đàn con mừng rỡ thấy cha sống lại, sau khi cha bị một hung thần ám ảnh, ốm liệt giường, đau đớn quằn quại bao lâu, nhưng bây giờ đã được thần linh cho tai qua, nạn khỏi, khi trông thấy đất liền và rừng rú, Uylixơ cũng mừng rỡ xiết bao! Người vội vã bơi đi để mau mau đặt

(1) Kêrô: nữ thần số mệnh, xuất hiện trên chiến trường để mang người chết đi. Các nữ thần này có cánh, mình đen, răng to, trắng, móng tay dài và nhọn hoắt. Họ xé các xác chết để uống máu.

bước lên bờ. Nhưng khi cách bờ chỉ còn khoảng chừng một tiếng hú, người bỗng nghe thấy tiếng sóng đập vào núi đá cao. Từng ngọn sóng lớn gầm lên, âm âm va vào vách đá, và ngọn nào cũng phủ đầy bọt nước. Không có một cửa biển nào cho thuyền bè đỗ, không có một cái vũng nào ẩn nấp được, đâu đâu cũng chỉ là vách núi dựng đứng, đá ngầm và đá nhọn, Uylisơ cảm thấy ngao ngán trong lòng và bủn rủn chân tay. Người thở than, tự nhủ với lòng hào hiệp: "Than ôi! Dốt đã cho ta được thấy đất liền khi ta không còn một tia hi vọng, ta đã lặn lội, bơi qua những vực thẳm này, vậy mà bây giờ ta không có cách gì ra khỏi được mặt biển âm u. Trên bờ chỉ toàn những đá nhọn hoắt, xung quanh là sóng dâng lên giạt xuống âm âm, đá thì vừa dốc lại vừa trơn, còn bốn bề là biển sâu thẳm thẳm, biết đặt chân vào đâu cho thoát chết? Nếu ta vào gần thì e sóng dữ sẽ vỗ lấy ta mà quật vào vách đá, như vậy thì cũng hoài công. Nếu ta bơi xa hơn nữa để tìm một bờ dốc hay một cái vũng nào, thì e rằng bão táp sẽ cuốn lấy ta và đẩy ta đi trên mặt biển lăm cá, mặc ta than khóc. Ta còn e một vị thần nào sẽ cho một con hải cẩu khổng lồ, như Âmphitriông nuôi rất nhiều dưới biển, xông tới vỗ ta chẳng. Ta biết thần quang vinh lay chuyển mặt đất giận ta lắm lắm".

Trong lúc người đang suy tính như vậy thì một ngọn sóng lớn hất người vào bờ đá. Nếu lúc đó

Atêna mắt sáng long lanh không xui người nhảy lên, ôm lấy phiến đá, thì người đã tan xương nát thịt mất rồi. Người vừa bám vào đá, vừa rên rỉ cho đến lúc ngọn sóng khổng lồ ấy qua đi. Người thoát được nó nhưng lại bị ngọn sóng dội lại cuốn đi và vút người ra xa ngoài biển. Như con bạch tuộc bị rút khỏi hang, các đầu vòi còn dính đầy sỏi đá, hai bàn tay dưng cảm của Uylisơ cũng bị toạc da, và người bị chìm dưới sóng. Lúc đó, nếu Atêna mắt sáng long lanh không khiến người nghĩ ra một kế, thì có lẽ người đã bỏ mạng, dù chưa đến số. Ngồi mình lên khỏi những ngọn sóng đang ào ạt đập vào bờ, người vừa bơi dọc theo bờ biển vừa tìm xem có nơi nào bờ ít dốc, hoặc có chỗ trú ẩn hay không. Bơi tới cửa một con sông nước rất đẹp, người thấy đó là một nơi rất tốt, vì không có đá và khuất gió. Nhận ra đó là một cửa sông, người khẩn thắm trong dạ: "Hỡi thần sông! Trong khi rời biển cả để tránh sự uy hiếp của Pôdêidông, tôi đã hết lòng hết dạ cầu người, và giờ đây tôi tìm đến người, vậy dù người là ai chẳng nữa cũng xin người hãy nhận lời cầu khẩn của tôi. Một kẻ phiêu bạt đến cầu van thì dù đối với các thần bất tử cũng là kẻ đáng trọng. Như tôi hôm nay cũng vậy, sau bao nhiêu đau khổ, tôi đến cầu xin lòng nhân đức của người, ôm lấy chân người. Hỡi thần sông. Tôi tự nhận là kẻ cầu van của người, xin người thương xót lấy tôi".

Người nói vậy, và con sông liền ngừng chảy, hạ

dải cát bồi xuống, khiến nước lặn sóng yên và cứu Uylixơ cho người vào cửa sông của nó. Uylixơ nằm vật xuống đất, rời rã chân tay. Sau bao ngày vật lộn với sóng, người mỗi một quá chừng, thân thể người sưng húp, miệng, mũi phun ra nước biển ròng ròng. Kiệt sức, người nằm sóng sượt, lịm ngắt đi không nói một lời, một khôn tả xiết. Nhưng khi hơi thở đã đều và lòng cảm thấy sức sống đã phục hồi, người liền cởi chiếc khăn của nữ thần đeo trên ngực, thả xuống con sông chảy ra biển cả; một ngọn sóng lớn cuốn nó đi theo dòng nước, và một lát sau Inô nhận lại được nó trong tay. Uylixơ rời xa con sông và, sau khi cúi xuống hôn mặt đất sinh ra lúa mì, người lên nằm giữa một đám lau. Người thở than, tự nhủ với lòng hào hiệp: "Khổ thay cho ta! Còn nỗi đau khổ gì đợi chờ ta nữa? Tai họa cuối cùng nào sắp đến với ta đây? Nếu đêm hôm rét mướt mà ta nằm ở bờ sông thì e sức yếu, không chịu nổi giá sương, vì gần đến sáng gió từ sông thổi vào lạnh buốt. Nếu ta lên đồi vào rừng rậm, nằm giữa bụi bờ, khi hết một mẻ, rét mướt, ta ngủ thiếp đi thì e sẽ trở thành mồi ngon cho thú dữ chăng?".

Người suy nghĩ đắn đo như vậy và thấy cách sau này là hơn cả. Người bèn đi về khu rừng, sát cạnh bờ sông, xung quanh đều nhìn thấy. Người len vào giữa hai cây cảm lăm, cùng mọc lên một chỗ, một cây trồng và một cây hoang. Hai cây này mọc sát nhau và cành lá giao nhau, um tùm đến

nổi gió ẩm ướt thổi mạnh cũng không lọt tới, ánh mặt trời nóng bỏng cũng chẳng xuyên qua, và mưa cũng không len vào được! Uylixơ ẩn dưới hai cây đó. Người vội vã vợ lá đầy ôm, làm cho mình một cái ổ. Vì ở đây có một lớp lá rụng rất dày, dù mùa đông rét đến đâu cũng ủ ấm được cho vài ba người. Trông thấy lá, Uylixơ hiển hách đã bao phen chìm nổi những mừng thầm trong dạ. Người bèn nằm xuống và lấy lá phủ kín lên mình. Như một người ở nơi thôn dã hẻo lánh, không có xóm giềng đem ủ than hồng dưới tro xanh để giữ lấy lửa cho khỏi phải xin đâu, Uylixơ cũng nằm vùi mình dưới lá như vậy. Atêna rút giấc ngủ vào mắt người, để người nghỉ ngơi, cho mau hết mệt.

Ca khúc VI

GIẤC MỘNG CỦA NÔXICA

Thế là Uylixơ hiển hách đã bao phen chìm nổi, mệt quá, ngủ thiếp đi tại đây. Trong khi đó, Atêna đi đến xứ sở và đô thị của người Phêaxi. Trước đây

bộ tộc này sinh sống ở xứ Hipêri rộng rãi, gần bọn Xiclôp hống hách, kiêu căng, song những ông láng giềng này cây khỏe ức hiếp họ. Vì vậy Nôxitut đáng tựa thần linh dẫn họ rời nơi đó và đến lập nghiệp ở Sêri, xa những người nham hiểm. Người xây tường thành xung quanh đô thị, dựng nhà cửa, lập đền thờ thần và chia đất cho dân. Nhưng bị số mệnh bắt đi, người đã phải về châu Hădet, và từ đấy Anxinut lên nối ngôi, được thần linh bày vẽ cho mọi ý nghĩ khôn ngoan. Nữ thần Atêna mất sáng long lanh đến nhà Anxinut, vì nàng mưu tính cho Uylixơ hào hiệp trở về xứ sở. Nàng lên đường tới gian phòng lát gỗ xinh đẹp, nơi Nôxica đang ngủ. Nôxica là con gái Anxinut hào hiệp, thân hình và dáng điệu đẹp tựa nữ thần. Cửa phòng bóng lộn đóng kín. Ở gần nàng hai bên cửa, có hai thị nữ rất xinh tươi duyên dáng đứng hầu. Nhẹ như gió, Atêna đến gần giường thiếu nữ đứng ở đầu giường, biến hình thành người bạn cùng lứa tuổi, được nàng rất yêu mến, là con gái của Đimat một người đi biển lưng danh. Dưới hình dạng đó, Atêna mất sáng long lanh nói:

- Nôxica ơi! Sao mầu thân chị lại có một người con lười nhác thế? Bao nhiêu áo quần óng ánh⁽¹⁾ của chị đều vứt đấy, chẳng được ngó ngang gì tới,

(1) Áo quần bằng vải, nhưng óng ánh có lẽ vì sợi dệt được bôi dầu.

vậy mà ngày lấy chồng của chị sắp sửa đến rồi⁽¹⁾. Ngày đó, chị phải mặc quần áo đẹp và cho cả những người đi theo mặc đẹp chứ. Có như vậy mới được thiên hạ ngợi khen, làm cho hai thân kính yêu của chị vui lòng đẹp dạ. Vậy ngày mai, khi sáng tinh mơ, chị hãy đi giặt giũ ngay đi. Em sẽ cùng đi với chị để giặt thi với chị cho nhanh, vì cũng chẳng còn bao lâu chị sẽ không là trinh nữ nữa. Hiện nay, trên đất nước này những người Phêaxi quyền quý nhất, cũng ở trong hàng lệnh tộc với chị, đã ngấp nghé chị. Vậy đến mai, khi trời tảng sáng, chị hãy xin thân phụ, cho sửa soạn xe và la để chở các dây lưng, khăn quàng và khăn trải giường óng ánh kia đi. Và chẳng về phần chị, chị cũng nên đi xe hơn là đi bộ, vì bể giặt ở rất xa thành.

Nói xong, Atêna mất sáng long lanh trở về Ôlempơ, nơi mà người ta nói là chỗ ở bất di bất dịch của thần linh. Nơi đó không bị gió lay, mưa ướt, tuyết rơi, trái lại bầu trời bao giờ cũng trong xanh, không gợn chút mây và huy hoàng ánh sáng. Tại đó, các thần cực lạc sống những ngày đầy hoan hỉ.

(1) Theo luật lệ trong thị tộc thì Nôxica phải lấy người ngoài thị tộc của mình. Vì vậy, khi gặp Uylixơ và cứu chàng, nàng có thể mong ước lấy chàng.

NÔXICA VÀ THÂN PHỤ

Ngay sau đó, Rạng đông ngự ngai vàng xuất hiện và đánh thức Nôxica trỗi khấn đẹp. Ngạc nhiên vì giấc mộng vừa rồi, nàng đi tìm cha mẹ, nói chuyện cho hay. Nàng gặp hai người trong lâu đài. Mẹ nàng đang cùng các nữ tì ngồi bên bếp kéo len đỏ thắm màu nước biển. Và nàng gặp cha khi ông sắp ra cửa, đi dự cuộc hội nghị những thủ lĩnh hiền hách⁽¹⁾ mà những người Phêaxi quyền quý đã mời ông.

Nàng đến bên cha rồi:

- Cha thân yêu ơi, quần áo đẹp của ta đều rất bẩn và còn để đấy, cha có bằng lòng sai soạn cho con một chiếc xe cao, bánh tốt, để con đem ra sông giặt cả đi không? Cha ngồi ở hội nghị với các thủ lĩnh cũng nên mặc quần áo sạch mới trông được. Và trong nhà, cha còn có năm con trai, hai người lập gia đình rồi, nhưng còn ba chưa có vợ, mặt mày tuấn tú, bao giờ cũng cần có quần áo sạch để đi nhảy múa. Mà chính con phải trông coi đảm nhiệm việc này.

Nàng không nói hơn, vì trước mắt cha, nàng không dám động đến hôn nhân hạnh phúc; nhưng cha nàng hiểu hết, ông đáp:

- Con ạ, con xin la hay xin gì, cha cũng không

(1) Có mười ba thủ lĩnh ở Phêaxi, trong số đó Anxinut là thủ lĩnh tối cao.

từ chối. Được rồi, gia nhân sẽ sửa soạn cho con một chiếc xe cao, bánh tốt, với một cái hòm.

Nói xong ông ra lệnh cho gia nhân, và họ liền tuân lệnh. Họ đưa ra ngoài một chiếc xe la, bánh tốt, đặt la dưới ách và thắng vào xe. Nôxica đem áo quần óng ánh từ trong nhà ra, chất lên xe nhẵn bóng, trong khi mẹ nàng bỏ vào một cái giỏ các thực phẩm với đủ thứ bánh quà và đồ rượu vào bình da dê. Nôxica leo lên xe; mẹ nàng còn trao thêm cho nàng một lọ bằng vàng đựng dầu trong, để xoa người sau khi tắm với các thị nữ. Nôxica cầm roi ngựa và dây cương bóng loáng, quất cho la đi. Tiếng vó la kêu cồm cộp, chúng chạy rất nhanh, đem theo cả áo quần và thiếp nữ, Nhưng nàng không đi một mình, vì nàng có mấy người thị nữ theo hầu.

Ở BỂ GIẶT

Đến cửa sông có dòng nước đẹp, họ thấy những bể giặt quanh năm đầy ấp nước trong và dồi dào, đủ giặt sạch những áo quần bẩn nhất. Họ tháo la đuổi xuống dọc con sông cuộn cuộn sóng cho chúng găm cỏ gấu ngọt như mật. Họ khuân từng ôm quần áo ra khỏi xe, dìm xuống nước sâu, rồi thi nhau đập

trong bể. Khi giặt giũ xong, mọi vết bẩn sạch hết rồi, họ đem phơi tất cả thành một hàng dài trên bờ biển, chỗ có sóng tràn vào rửa đá sỏi sạch như lau. Thế rồi, họ tắm rửa bôi dầu và trong lúc đợi mặt trời rọi ánh nắng làm khô áo quần, họ ngồi xuống bờ sông ăn uống. Khi cả tổ lẫn thầy đã ăn uống no nê, họ cởi bỏ khăn trùm ra và cùng nhau chơi cầu. Nôxica cánh tay trắng muốt gõ nhịp cho bọn nữ tì ca múa. Khác nào nữ thần thiện xạ Actêmit hơn hỏ đuổi theo những con lợn rừng và nai nhanh nhẹn trên núi Taighet hoặc Êrimăngtơ, theo sau có các nữ thần sông núi, của con Dớt mang khiên da, cũng vừa săn bắn vừa đùa giỡn, khiến Lêtô rất đổi vui lòng; vì tuy các nữ thần đều đẹp cả, nhưng con gái bà còn cao hơn họ một cái đầu, và người ta nhận ra nàng rất dễ. Giữa đoàn thị nữ, người con gái chưa bị hôn nhân ràng buộc⁽¹⁾ kia cũng bật lên như vậy.

UYLIXƠ VÀ NÔXICA

Nhưng khi Nôxica thăng la vào xe, xếp quần áo, sắp sửa ra về thì Atêna mắt sáng long lanh

(1) Hômerơ dùng nhóm từ này để chỉ người con gái chưa lấy chồng.

bỗng nghĩ ra một cách để khiến Uylixơ phải trở dậy và trông thấy người con gái mắt đẹp sẽ dẫn chàng về thành của dân Phêaxi.

Công chúa ném quả cầu cho một thị nữ, nhưng ném hụt, nên quả cầu rơi vào một xoáy nước sâu. Tất cả bọn kêu âm lên, và Uylixơ giật mình tỉnh giấc. Người ngồi dậy, phân vân tự bảo: "Khổ thân ta! Ta đã đặt chân lên xứ sở những người nào? Họ hung dữ, man rợ, bất công, hay họ là những người mến khách và biết kính sợ thần linh? Tiếng nói trong trẻo vẳng đến tai ta kia có lẽ là tiếng con gái, những nữ thần ở đỉnh núi chon von hoặc trên các nguồn sông và cánh đồng rợp cỏ. Hẳn là ta đã đến gần những dân cư nổi tiếng người đây. Nào, ta hãy đi xem cho rõ thực hư mới được".

Nói xong Uylixơ hiển hách bước ra khỏi bụi. Người đưa tay vạm vỡ bẻ một cành lá trong rừng rậm để che mình cho khỏi lỏa lồ. Người bước đi, như một con sư tử trên núi tin ở sức mạnh của mình, mắt long lanh, bước đi dưới gió mưa, đuổi theo những con bò, cừu cái và nai rừng. Bị cơn đói thôi thúc, nó vượt cả rào kén để bắt cừu. Uylixơ cũng vậy, người đi ra giữa đoàn con gái tóc quăn xinh đẹp, mặc dù đang trần truồng, vì người bị cảnh bản cùng thúc bách. Thấy người bỗng hiện ra, mình nhem nhuốc vì nước mặn, bọn con gái hoảng sợ chạy trốn, tán tác trên bờ, mỗi kẻ một nơi. Chỉ có một mình con gái của Anxinut đứng

lại, vì Atêna đã cho nàng bạo dạn và khiến nàng không biết sợ là gì. Vì vậy nàng đứng lại đối diện với Uylisô. Người phân vân không biết nên đến ôm chân người thiếu nữ mắt đẹp kia để van xin, hay nên đứng xa, dùng lời ngọt ngào nhờ chỉ lối vào thành và xin quần áo. Sau khi suy nghĩ, người thấy nên đứng xa, lấy lời dịu ngọt cầu van nàng là hơn, vì ôm chân thiếu nữ e sẽ khiến nàng tức giận. Người bèn nói với nàng những lời êm dịu và, khôn khéo như sau:

- Hỡi nữ chúa! Tôi cầu van nàng. Nàng là nữ thần hay là người trần? Nếu nàng là một nữ thần ở trên trời bát ngát thì xem dung nhan, vóc dáng và điệu bộ, tôi thấy nàng giống hệt Actêmit, con gái của Dớt chí tôn. Nếu nàng là người trần, sống trên cõi đất, thì song thân nàng sung sướng vô vàn và anh em nàng cũng sung sướng vô vàn; lòng họ luôn luôn hoan hỉ ấm áp vì nàng, khi thấy một người xinh đẹp như nàng bước vào nhảy múa. Và sung sướng hơn ai hết là chàng trai nào đem lễ vật quý đến và xứng đáng được rước nàng về. Vì mắt tôi chưa bao giờ được thấy một người nào xinh đẹp như nàng, dù là đàn ông hay đàn bà cũng vậy. Trông thấy nàng là tôi đem lòng kính trọng vô biên. Một hôm, ở Đêlôt, bên cạnh điện thờ Apôlông, tôi thấy một chồi cọ mọc lên đẹp như nàng vậy. Tôi đến đấy, đem theo cả một bộ tộc đông đảo, trong một cuộc hành trình đem lại cho tôi bao nỗi lo buồn ác

nghiệt. Trông thấy cây cọ, tôi kinh ngạc mãi vì chưa bao giờ tôi thấy một cây gì đẹp như vậy mọc lên từ mặt đất. Bây giờ cũng vậy, trông thấy nàng, tôi cảm phục, ngạc nhiên và kính sợ, không dám ôm chân nàng. Hiện tôi đang có một nỗi đau khổ giằng vò. Đến hôm qua là ngày tôi mới thoát khỏi được biển khơi đỏ tía. Suốt thời gian ấy, từ lúc rời đảo Ôgighi, tôi lênh đênh phiêu bạt giữa sóng cả, gió to. Bây giờ một vị thần đưa tôi trôi giạt vào đây, hẳn là để làm cho tôi phải đau khổ nữa, vì tôi không tin rằng tôi đã thoát vòng hoạn nạn: Thế nào thần linh cũng bắt tôi phải chịu muôn vàn cay đắng nữa mới thôi. Nhưng nữ chúa hỡi! Xin nàng hãy thương tôi. Nàng là người đầu tiên tôi cầu van, sau khi trải qua bao thử thách. Trong thành bang này, trên đất nước này, tôi chẳng quen biết một ai. Xịn nàng hãy chỉ cho tôi đường về thành và cho tôi một mảnh giẻ che thân, nếu khi đến đây nàng có đem theo một miếng vải gì bọc quần áo. Mong thần linh ban cho nàng mọi điều nàng mơ ước, nhà cửa, chồng con, và xin các vị đem lại cho gia đình nàng một cửa quý vô song là hòa thuận. Không gì đẹp đẽ và đáng quý bằng cảnh vợ chồng đồng tâm hợp ý trong việc cai quản cửa nhà: điều đó làm cho kẻ thù tức tối; bạn hữu vui mừng, và trước hết đem lại cho hai vợ chồng vô vàn hạnh phúc!

Nôxica cánh tay trắng nuốt đáp:

Hỡi khách lạ! Tôi xem chừng ông không phải là

người hung ác hoặc đại khờ. Chỉ có thần Dot trên Ôlempơ, chia phần hạnh phúc cho mỗi người, thiện cũng như ác, tùy theo ý muốn. Có lẽ chính Người đã dành cho ông những đau khổ đó, ông hãy đành lòng chịu đựng vậy thôi! Nhưng bây giờ ông đã đến thành bang và xứ sở chúng tôi thì ông sẽ không thiếu quần áo và bất cứ thứ gì mà người khốn khổ đến cầu xin chúng tôi giúp đỡ. Tôi sẽ chỉ thành bang cho ông và sẽ nói cho ông biết dân ở đây tên gọi là gì. Thành bang này và xứ sở này là của người Phêaxi. Còn tôi đây là con của Anxinut hào hiệp: người đứng đầu cả bộ tộc Phêaxi về quyền hành và sức mạnh.

Nàng nói vậy và ra lệnh cho các nữ tì tóc ngắn xinh đẹp:

- Thị nữ! Đứng lại! Trông thấy người, sao các em lại chạy trốn đi đâu? Các em tưởng đây là một kẻ thù chăng? Đất nước Phêaxi được thần thánh mến yêu, thì không bao giờ một người còn sống, một kẻ phạm trần có thể đem chết chóc lại đây, hôm nay cũng vậy mà sau này cũng vậy. Chúng ta sống cách biệt, ở một nơi cuối đất đầu trời, giữa biển khơi muôn sóng dạt dào, và không một người trần nào sống trà trộn với chúng ta hết thảy. Người này là một kẻ bất hạnh tình cờ phiêu bạt đến đây, chúng ta phải cứu giúp người. Mọi khách lạ, mọi kẻ hành khất đều do Dot đưa lại, và ta cho họ cái gì, dù ít đến đâu cũng khiến họ vui lòng. Vậy các em

hãy nên mời khách ăn uống, rồi đưa khách ra sông tìm chỗ khuất gió để người tắm rửa.

Nàng nói vậy. Các nữ tì đứng lại, khuyến khích lẫn nhau và đưa Uylixơ ra một nơi khuất gió như Nôxica, con của Anxinut hào hiệp, ra lệnh. Họ đặt bên người các áo quần, như áo chên và áo khoác, trao cho người một lọ bằng vàng đựng dầu rồi mời người xuống sông tắm gội. Uylixơ hiển hách bèn nói với họ như sau:

- Các nàng thị nữ, xin các nàng hãy đứng xa ra, để tôi ở lại một mình tắm gội, rửa sạch nước biển trên vai và bôi dầu, vì đã lâu lắm người tôi chẳng biết mùi dầu là gì cả. Trước mặt các nàng, tôi chẳng dám tắm đâu, vì đứng trần truồng giữa những người con gái tóc quăn xinh đẹp, tôi rất lấy làm hổ thẹn.

Người nói vậy. Bọn thị nữ lui ra nơi khác và đem lời người mách lại với chủ nhân. Uylixơ hiển hách xuống dòng nước chảy, tắm sạch nước biển đọng muối ở lưng và trên đôi vai rộng, rồi gội đầu cho hết bọt nước của biển khơi luôn luôn chuyển động. Khi người đã tắm rửa, bôi dầu và mặc quần áo của thiếu nữ cho rồi, Atêna, con gái của Dớt bèn làm cho người đẹp dễ, vạm vỡ hơn lên, và khiến tóc người rủ xuống như những búp dạ lan hương. Như một người thợ thủ công khéo tráng vàng lên bạc, và nhờ có Hêphaixtốt cùng Palax-Atêna dạy cho mọi kĩ thuật, nên làm được những tác phẩm rất xinh,

nữ thần cũng tô duyên dáng lên đầu và vai người như vậy. Rồi người lên ngôi riêng một mình trên bờ biển, đẹp rạng rỡ và rất có duyên. Thiếu nữ ngắm người, rồi bảo các nữ tì tóc quăn xinh đẹp:

- Hỡi các thị nữ cánh tay trắng muốt, hãy nghe chị nói. Người này đến với dân Phêaxi thần thánh quyết chẳng phải là trái với ý các thần trên Ôlempô. Ban nãy ta thấy chàng có vẻ tiêu tụy là thế, mà bây giờ chàng lại giống hệt thần linh trên cao bát ngát. Ước gì ta được một người như thế làm chồng, ước gì chàng ở đây, và vui lòng ở lại! Nhưng hãy dọn cho chàng ăn uống đi, các em!

Nàng nói vậy, và các thị nữ liền tuân lệnh. Họ dọn các thức ăn uống ra trước mặt Uylixơ hiển hách đã bao phen chìm nổi. Người vội vàng ăn ngốn ngấu, vì đã từ lâu người chẳng được một tí gì vào bụng.

NÔXICA ĐƯA UYLIKÔ VỀ THÀNH

Trong lúc đó, Nôxica cánh tay trắng muốt nảy ra một ý định khác. Nàng xếp áo quần đặt lên xe xinh đẹp, thắt những con la móng chắc và bước lên xe. Rồi nàng cất tiếng mời Uylixơ:

- Hỡi khách lạ! Bây giờ xin mời ông hãy đứng dậy về thành, để tôi đưa ông đến nhà người cha khôn ngoan của tôi; về đây tôi chắc rằng ông sẽ được gặp tất cả những người Phêaxi quyền quý. Nhưng ông hãy nên nghe tôi dặn, vì xem chừng ông cũng không phải là người thiếu khôn ngoan. Chừng nào chúng ta còn đi trên đồng quê và vườn ruộng, thì ông hãy dẫn bước đi mau cùng các thị nữ sau xe, còn tôi thì dẫn đường. Khi vào đến đô thị, có tường thành với những tháp bảo quanh, ông sẽ thấy hai bên là cửa biển xinh xắn, lối vào nhỏ hẹp. Từng chiếc thuyền cong như vành trăng khuyết được kéo lên cạn, nằm san sát suốt dọc đường, chiếc nào chiếc ấy đều có khoang ẩn tốt. Ở đây, xung quanh đền thờ Pôdêidông rất đẹp là quảng trường lát đá tảng chôn sâu xuống đất. Dân cư đến đây làm các dụng cụ cho thuyền đen, dây chèo với buồm, và dẽ mái chèo. Vì người Phêaxi chẳng quan tâm đến cung với hộp đựng tên, họ chỉ chú trọng đến cột buồm, mái chèo, với thuyền vững chắc đưa họ vui vẻ vượt biển khơi mờ xám. Tôi muốn tránh miệng lưỡi độc ác của chính những người này, sợ họ sẽ chế giễu sau lưng: vì dân chúng thường rất hỗn xược. Chỉ cần gặp một người dân có ác ý là đủ cho họ nói: "Người khách lạ cao lớn đẹp đẽ đi theo Nôxica là ai thế nhỉ? Nàng kiếm được ông ấy ở đâu? Chắc nàng sẽ lấy ông ta. Có lẽ đó là một người bị trôi giạt nàng cứu được ở thuyền về,

một người ở tận đâu xa, vì gần đây chẳng có ai ở cả. Hay đó là một vị thần từ trời giáng xuống, theo lời cầu tha thiết của nàng, để ăn đời ở kiếp với nàng? Nàng đã tự đi tìm chồng và kiếm được chồng như thế càng hay, vì người ở đây trong bộ tộc Phêaxi, ai nàng cũng chê, mặc dù nàng có rất nhiều người cầu hôn và toàn là những người quyền quý! Người ta sẽ nói và chê trách tôi như vậy. Chính tôi, nếu có người con gái nào làm thế, bất chấp những người yêu mình, và cả bố mẹ còn sống, chưa cưới xin mà đã giao thiệp với dân ông, thì chính tôi cũng sẽ là người đầu tiên chê trách họ. Hỡi khách lạ. Xin ông hãy kịp nghe cho rõ lời tôi dặn, để cha tôi sớm cho ông người hộ tống về quê hương. Ở gần đường, ông sẽ thấy một khu rừng dành riêng để thờ Atêna, một khu rừng bạch dương rất đẹp, có suối chảy ngang và cánh đồng cỏ bao quanh. Ở đấy cha tôi có một vườn nho xanh tốt cách đô thị khoảng chừng một tiếng hú. Ông hãy ngồi lại đấy, đợi cho chúng tôi đủ thì giờ đi qua thành về đến nhà. Sau đó, khi áng chừng chúng tôi đã tới nhà rồi, ông hãy vào thành, và hỏi thăm nhà cha tôi là Anxinut hào hiệp. Nhà cha tôi rất dễ nhận, dù một đứa trẻ con cũng có thể dẫn ông đến tận nơi, vì không có một nhà nào của người Phêaxi đẹp bằng nhà của vị anh hùng Anxinut. Đi qua sân, vào đến nhà rồi, ông hãy đi mau qua phòng lớn, đến gặp mẹ tôi. Mẹ tôi ngồi bên bếp, dưới ánh lửa hồng, đang cuốn lên con

quay những sợi len đẹp, đỏ như nước biển. Mẹ tôi ngồi tựa cột, và sau lưng mẹ tôi là bọn nữ tì. Ngai của cha tôi đặt ngay bên cạnh, cũng dựa vào đấy, và cha tôi ngồi trên ngai, uống rượu như một vị thần. Ông hãy đi qua trước mặt cha tôi, đến ôm lấy chân mẹ tôi, như vậy ông sẽ sớm được hạnh phúc, sớm thấy ngày về, dù xứ sở ông ở xa đến đâu chăng nữa. Nếu mẹ tôi đem dạ thương ông thì ông có thể hi vọng gặp lại người thân, trở về ngôi nhà chắc chắn và quê hương đất nước.

Nói xong, nàng vụt chiếc roi da bóng loáng, quất la cho chạy. Chẳng bao lâu, la đã rời khỏi con sông, vì chúng chạy rất nhanh, chân đàn thoăn thoắt. Thiếu nữ ghìm chắc dây cương để các thị nữ và Uylixơ có thể đi bộ theo kịp, và chỉ thỉnh thoảng nàng mới ra roi. Khi cả đoàn đi tới khu rừng nổi tiếng thờ Atêna, nơi Uylixơ phải ngồi lại, thì mặt trời xé bóng. Uylixơ bèn cầu nguyện nữ thần con gái của Đot chí tôn:

- Hồi nữ thần bách chiến bách thắng, con gái của Đot mang khiên da! Trước đây, khi vị thần hiển hách lay chuyển mặt đất đầy đọa tôi, Người chẳng bao giờ rủ lòng nghe lời cầu khẩn của tôi, vậy ít ra bây giờ xin Người cùng hãy đoái nghe tôi. Xin Người hãy xui khiến cho dân Phêaxi thương tôi và tiếp đón tôi như bạn hữu.

Người cầu xin như vậy, và Palax-Atêna nghe thấu lời người. Nhưng nàng chưa hiện lên trước mắt

người vội, vì còn nể ông anh của phụ thân nàng, mà ông này lại đang căm giận Uylisơ thần thánh cho đến khi nào người đặt được chân lên xứ sở.

Ca khúc VII

*Atêna bao phủ Uylisơ trong một đám
sương mù cho khỏi ai trông thấy chàng, rồi
biến thành một người con gái Phêaxi, dẫn
chàng đến lâu đài của Anxinut*

LÂU ĐÀI ANXINUT

Trong khi ấy, Uylisơ đi về phía lâu đài nổi tiếng của Anxinut. Trước khi đặt bước lên ngưỡng cửa đồng, người dừng lại, lòng rối bời vì bao nhiêu ý nghĩ. Ngôi nhà cao của Anxinut hào hiệp sáng rực như ánh mặt trời hoặc ánh trăng đêm. Từ ngưỡng cửa đến cuối nhà, hai bên tả hữu đều là tường đồng, trên có đường diềm bằng men xanh. Nhà chắc chắn, cửa bằng vàng, bậc cửa bằng bạc,

đóng vào ngưỡng cửa đồng. Mi⁽¹⁾ cửa cũng bằng bạc, và vòng cửa⁽²⁾ bằng vàng. Hai bên là hai con chó bằng bạc với vàng, do Hêphaixtôt chạm rất khéo, để giữ nhà cho Anxinut hào hiệp, và đây là những con chó không bao giờ chết và mãi mãi không già. Trong phòng lớn, từ ngưỡng cửa vào đến cuối nhà, đặt hai dãy ghế tựa vào tường, suốt cả hai bên, trên có vải bọc mỏng, mịn màng, công trình của những bàn tay phụ nữ. Các thủ lĩnh Phêaxi thường đến yến tiệc tại phòng này, vì họ có thể làm như vậy quanh năm. Những tượng thanh niên bằng vàng, đứng trên bệ chắc, cầm đuốc cháy trên tay, để ban đêm soi sáng cho các khách ăn. Năm mươi nữ tì trong nhà Anxinut, người thì nghiền lúa vàng trong cối xay, kẻ thì dệt vải hoặc kéo sợi từ những con quay rung rinh như là một cây bạch dương cao vút. Dầu ớt nhỏ giọt xuống từ những tấm vải dệt dày⁽³⁾ Cũng như đàn ông Phêaxi giỏi hơn hết mọi người trong việc lái thuyền nhanh trên biển cả, vợ họ cũng giỏi hơn hết mọi người trong việc dệt vải, vì Atêna đã phú bẩm cho họ hơn người khác nhiều hoa tay trong những công trình kĩ xảo và nhiều đức hiền hậu trong lòng. Đi qua sân, ở gần cổng, là một vườn cây ăn quả lớn, rộng bốn acpăng⁽⁴⁾, có hàng

(1) Là cái đà, thường bằng gỗ hoặc sắt, đặt ngang trên cửa để đỡ tường.

(2) Vòng để kéo cửa

(3) Người ta nhúng sợi vào dầu để dệt.

(4) Acpăng: đơn vị diện tích do ruộng ngày xưa bằng khoảng từ 42 đến 51a, tùy từng nơi (mỗi a bằng 100 mét vuông).

rào vây kín xung quanh. Trong vườn cây to mọc lên xanh tốt, nào lê, nào lựu nào táo đẹp nõn nà, nào vả ngọt, nào cảm lăm xanh tươi. Quanh năm, đông cũng như hè, cây chẳng bao giờ ít quả hoặc không có quả. Gió tây luôn luôn làm nảy quả này, chín quả nọ lê tiếp lê, táo tiếp táo, nho tiếp nho, vả tiếp vả không ngừng. Xa hơn một quãng là vườn nho xanh tốt; bên phía vườn đại nắng và bằng phẳng, nho đang phơi dưới ánh mặt trời, còn ở phía vườn kia, từng tốp thợ gặt, kẻ hái, người đập nho rộn rã. Ở phía trước vườn là những gốc nho, có gốc vừa mới rụng hoa, có gốc quả từng chùm đã bắt đầu đỏ mọng. Xa hơn nữa, sát rặng nho cuối cùng, là những luống rau đủ thứ, xanh mướt quanh năm. Trong vườn có hai dòng suối: một dòng chảy tỏa khắp vườn, dòng kia đưa nước đến cạnh sân, trước nhà cao, và dân chúng khắp thành đến nơi này lấy nước. Đó là những ân huệ quý mà thần linh đã dành cho nơi ăn chốn ở của Anxinut.

Ulyxơ quỳ xuống ôm chân hoàng hậu Arêtê, xin giúp đỡ cho mình về quê. Anxinut nâng người đứng dậy. Người kể lại chuyện phiêu lưu của mình, từ lúc bị giam trong động của Calipxô đến lúc gặp Nôxica. Tuy Ulyxơ chưa xưng tên họ, Anxinut cũng đã hứa sẽ giúp cho người trở về xứ sở

Ca khúc VIII

Anxinut họp nhân dân Phêaxi, bàn chuyện đưa Uylxor về xứ sở và mời các thủ lĩnh Phêaxi dự tiệc mừng người.

BÀI CA CỦA NGHỆ NHÂN ĐÊMÔĐÔCÔT

Viên truyền lệnh trở về, dẫn người nghệ nhân trung thực được nữ thần Thơ yêu mến hơn hết mọi người. Ông được thần ban cho cả tai họa lẫn phúc lành: thần bắt ông mù, nhưng lại cho ông có giọng ca êm ái. Pôngtônút mang lại cho ông một chiếc ghế bành đóng đinh bạc, đặt giữa các vị khách, dựa vào một cột cao. Y treo cây đàn lia vào một cái móc, trên đầu ông, chỉ cho ông cách lấy cây đàn, rồi đặt lên cái bàn đẹp, trước mặt ông, một giỏ bánh và một bình rượu để ông uống khi nào ông thích. Khách đưa tay ra cầm lấy thức ăn trước mặt. Khi

mọi người ăn uống đã no say, nữ thần Thơ bèn xui nghệ nhân hát lên những chiến công oanh liệt của các bậc anh hùng; những áng thơ hồi đó lừng danh đến tận trời bát ngát. Nghệ nhân kể lại một hôm trong một bữa tiệc trọng thể dâng lên thần thánh, Uylixơ và Asin, con của Pêlê, đã nặng lời cãi nhau như thế nào⁽¹⁾, và thấy hai người Acai anh dũng nhất tranh cãi nhau, Agamemnông; người cầm đầu binh sĩ, vui sướng ra sao⁽²⁾. Vì hồi quân Tơroa và quân Danaen, tuân theo ý Dớt, sắp dần thân vào thảm họa, Agamemnông đã đến Pilôt thần thánh, cầu Phêbuyt-Apôlông. Vừa bước qua ngưỡng cửa bằng đá, ông liền được thần ban cho sấm truyền như thế.

Nghệ nhân trứ danh hát vậy. Nghe hát, Uylixơ đưa tay vạm vỡ cầm lấy vạt áo khoác đỏ, trùm lên đầu, che khuôn mặt đẹp đẽ của mình, vì trước mặt người Phêaxi, người hổ thẹn đã không cầm được lệ. Cứ mỗi lần nghệ nhân ngừng hát, chàng lại lau nước mắt, cất vạt áo trùm đầu, rồi cầm lấy cái bình hai quai, rưới rượu để cúng thần. Nhưng khi các thủ lĩnh Phêaxi, say sưa vì chuyện, thúc dục nghệ nhân hát tiếp và ông cất tiếng ca lên, thì Uylixơ lại che mặt và khóc nức nở.

(1) Uylixơ và Asin cãi nhau về cách hạ thành Tơroa.

(2) Sấm tiên đoán rằng trước khi hạ được Tơroa sẽ có một cuộc cãi nhau giữa các thủ lĩnh.

Sau tiệc là những cuộc vui và nhảy múa. Nghệ nhân ca cuộc tình duyên giữa Aret và Aphrôdit. Các tặng phẩm được trao cho Uylixơ, nhưng Uylixơ vẫn chưa nói tên họ mình. Sau một bữa tiệc thứ hai, Uylixơ yêu cầu nghệ nhân ca chuyện con ngựa thành Tơroa và chuyện Iliông bị hạ.

NỖI XÚC ĐỘNG CỦA UYLIXƠ

Nghệ nhân trứ danh ca như vậy. Trong lúc đó, Uylixơ tan nát cõi lòng, người để nước mắt tuôn rơi ướt đầm đôi má. Như một người vợ than khóc, tay ôm chồng yêu quý ngã xuống trước đô thị và đồng bào, trong lúc chiến đấu, để cho thành bang và con cái mình khỏi bị tiêu diệt: thấy chồng quần quai sắp chết, nàng ôm chầm lấy chồng, kêu thét vang trời, trong khi kẻ thù sau lưng nàng cầm giáo nện lên vai, lên lưng nàng, bắt nàng đi làm nô lệ, chịu muôn đấng nghìn cay, khiến nàng lo sợ, ủ ê mảy mặt; Uylixơ cũng để nước mắt chan hòa, thảm thương như vậy. Không ai trông thấy người khóc cả, chỉ một mình Anxinut chợt nhìn thấy mà thôi: vì ông ngồi bên cạnh người và nghe tiếng người âm thầm thổn thức.

Thấy Uylxor khóc, Anxinut hỏi tên họ và bảo người kể lại chuyện mình, chuyện những cuộc phiêu lưu này sẽ chiếm bốn ca khúc (IX đến XII).

Ca khúc IX

UYLXƠ XƯNG TÊN HỌ

Để đáp lại, Uylxor muôn vản trí xảo nói:

- Hỏi Anxinut hùng mạnh, tiếng tăm lừng lẫy hơn hết mọi người! Được nghe một nghệ nhân giọng thánh thót như thần hát là một điều rất thú vị. Riêng phần tôi, tôi xin quả quyết rằng người ta không thể mơ ước gì đẹp đẽ hơn là cảnh trăm họ yên vui, khách khứa họp mặt tại nhà, trước những bàn đầy bánh và thịt, hoan hỉ ngồi theo ngôi thứ, lắng nghe tiếng hát của một nghệ nhân, trong khi kê hầu rượu mức rượu ở bình đem rót vào từng cốc. Đó là cảnh đẹp nhất mà trí tôi có thể tưởng tượng. Còn ngài, ngài lại muốn hỏi rõ những nỗi đau buồn khiến tôi than khóc, để làm cho tôi càng buồn và càng muốn khóc thêm. Nhưng thần linh trên trời

đã bắt tôi chịu đau khổ quá nhiều, tôi biết bắt đầu câu chuyện từ đâu và kết thúc nơi đâu? Bây giờ, trước hết tôi hãy xin nói tên tôi để ngài được rõ và để sau đây, nếu thoát chết, tôi vẫn được là một người khách của ngài, dù ở muôn dặm xa ngài.

Tôi là Ulyxơ, con của Laectơ. Vì có nhiều mưu trí, nên tôi được muôn người biết tiếng và thanh danh vang đến tận trời. Tôi sống ở Itac, một vùng có thể trông thấy từ xa, vì có ngọn núi Nêritông gió đập cành cây, từ ngoài khơi cũng nhìn thấy đỉnh. Xung quanh đó là những hòn đảo xúm xít gần nhau, Duilichông, Xamê và Daxanhtơ rừng rú. Các đảo ấy đều xa đảo tôi, về phía rặng đông, gần ánh mặt trời, còn đảo tôi thì thấp, gần bóng hoàng hôn và nằm lùi ra ngoài biển khơi hơn cả. Đảo này đất đai sỏi đá, nhưng đó là một mẹ hiền cho những chàng trai. Không, quả thật tôi không thể tìm thấy nơi nào đẹp hơn nơi đó. Nữ thần Calipxô lòng danh tìm cách giữ tôi lại bên nàng, trong động của nàng, vì nàng muốn lấy tôi Xiêcxê, phù thủy ở Aiaie, cũng giữ tôi lại trong lâu đài, vì nàng cũng muốn lấy tôi; song cả hai người đều không bao giờ thuyết phục được lòng tôi; cho hay không gì êm dịu bằng quê cha đất tổ với những người thân, dù ở nơi đất khách xa họ, người ta có được sống trong lâu son, gác tía chẳng nữa. Nhưng để tôi xin kể ngài nghe cuộc hồi hương muôn nghìn trắc trở mà Dớt bắt tôi phải chịu từ ngày từ già thành Tơroa.

Sau khi rời Tơroa, Uylixơ và các bạn đồng hành đến xứ sở của dân Xicôn ở Traxơ, triệt hạ thành trì của họ, rồi sau lại bị họ đánh bại. Trốn khỏi nơi đó ra đi, chín ngày sau, đoàn Uylixơ đến xứ sở của người Lôtôpôphagơ. Ở đây có mọc một thứ cây gọi là Lôtôt (hoa sen), ai ăn quả của nó sẽ không muốn trở về quê hương nữa. Uylixơ rời bỏ nơi nguy hiểm này và đến xứ sở của người Xiclôp.

UYLIXƠ ĐẾN XỨ SỞ NGƯỜI XICLÔP⁽¹⁾

Chúng tôi đến xứ sở của người Xiclôp, một bọn khổng lồ không có pháp luật, sống y lại vào thần linh và không tự tay cày bừa, trồng trọt một thứ cây gì cả. Ở đây, tất cả mọi thứ đều mọc lên không phải gieo hạt, cũng chẳng phải cày cấy, từ lúa mạch, lúa mì, cho đến nho làm ra rượu, quả từng chùm nặng trĩu, mọc lên nhờ mưa của Đơt. Người Xiclôp không có những cuộc hội nghị bàn bạc, cũng chẳng có pháp luật gì. Họ sống trong hang động

(1) Xiclôp: có nghĩa là mắt tròn.

trên những đỉnh núi chon von, và mỗi người tùy tiện đặt ra pháp luật cho vợ con, chẳng ai quan tâm đến ai hết.

Chạy dài trước cửa biển, không gần mà cũng không xa chỗ ở của người Xiclôp, là một hòn đảo cây cối um tùm. Đảo này có nhiều rừng và dê hoang ở đấy hằng hà sa số. Trên đảo không có một vết chân người khiến dê phải sợ; không ai thấy bóng những kẻ đi săn trèo lên đỉnh núi vất vả gian lao. Vì vậy trên đảo không có đồng cỏ, cũng chẳng có ruộng vườn; đảo không gieo hạt, không cày bừa, không người ở, mà chỉ có loài dê kêu be be sinh sống. Người Xiclôp không có thuyền hai mạn sơn đỏ, không có thợ thủ công đóng được thuyền có sàn, tiện lợi mọi bề để đi đến những đô thành đông đúc, như bao nhiêu thuyền đưa con người vượt biển đến xứ sở của nhau. Nếu có những người thợ đó thì họ đã khai khẩn hòn đảo có vị trí rất tốt này rồi. Bởi vì đảo không phải là một nơi đất đai cằn cỗi, mà nó có thể sinh hoa lợi cho cả bốn mùa. Ở đấy, dọc bờ biển âm u, có những cánh đồng bằng phẳng, đến mùa có thể đem lại những vụ thu hoạch rất cao, vì đất nơi này vô cùng màu mỡ. Ở đấy còn có một cửa biển khuất gió. Thuyền đỗ chẳng cần đến dây cột, chẳng cần phải buộc đá vào mũi ném xuống biển, cũng không cần phải buộc lái làm gì. Tới đấy là người thủy thủ có thể yên tâm ở đấy cho đến khi nào gió thuận và lòng lại muốn đi. Cuối cửa biển có

một dòng suối trong veo, tuôn ra từ một cái động, và xung quanh mọc đầy bạch dương. Chúng tôi ghé thuyền vào đó. Một vị thần dẫn chúng tôi đi trong đêm tối mịt mù: chúng tôi không trông thấy gì hết, sương mù dày đặc bao phủ lấy thuyền; trên trời không có ánh trăng, vì trăng đã bị mây che lấp. Mắt chúng tôi không nhìn thấy đảo, chúng tôi cũng không thấy những ngọn sóng to cuộn cuộn đập vào bờ trước khi đoàn thuyền chắc chắn của chúng tôi cập bến. Khi đến nơi chúng tôi hạ buồm rồi lên bờ nằm ngủ bên tiếng sóng dạt dào để chờ Rạng đông rực rỡ.

Vừa sáng tinh mơ, khi Rạng đông ngón tay hồng xuất hiện, chúng tôi liền dạo quanh một vòng trên đảo ngắm cảnh. Các nữ thần sông núi, con của Dớt mang khiên da, đuổi dê rừng ra khỏi hang, đó là một thức ăn rất tốt cho các bạn đồng hành của tôi. Chúng tôi vội trở về thuyền lấy cung cong và lao cán dài, rồi chia nhau làm ba toán để săn. Liền khi đó, một vị thần phù hộ cho chúng tôi được một buổi săn mĩ mãn. Đi theo tôi có mười hai thuyền, mỗi thuyền săn được chín con dê, riêng tôi săn được mười con. Thế là suốt ngày hôm ấy, cho đến khi mặt trời xế bóng, chúng tôi yến tiệc lu bù, ăn thịt dê hế và uống rượu rất ngon. Thuyền chúng tôi còn nhiều rượu đỏ, vì hôm hạ thành kiên cố của dân Xicôn chúng tôi người nào cũng trút rượu vào vò, nhiều đến nỗi hiện nay vẫn dùng chưa hết. Cách

đấy không xa, chúng tôi nhìn thấy nơi ở của người Xiclôp, thấy khói bốc lên, nghe tiếng họ nói, tiếng cừu và tiếng dê kêu. Khi mặt trời lặn và đêm tối đến, chúng tôi lên bờ nằm ngủ bên tiếng sóng dạt dào. Nhưng vừa sáng tinh mơ, khi Rạng đông ngón tay hồng xuất hiện, tôi liền tập hợp các bạn đồng hành và đứng giữa bọn, tôi cất tiếng nói:

- Hỡi các bạn trung thành! Bây giờ các bạn hãy ở lại đây, còn ta, ta sẽ ra đi với trai bạn để xem cho rõ những người kia là ai, họ hung dữ, man rợ, không biết lễ công bằng, hay họ sẵn lòng tiếp khách phương xa và biết tôn thờ thần thánh.

UYLIXÔ VÀ PÔLIPHEM

Tôi nói vậy rồi bước lên thuyền, ra lệnh cho trai bạn cùng lên và cởi dây buộc lái. Họ liền lên thuyền ngồi bên những cọc chèo, ngang hàng thẳng lối và đập mái chèo xuống mặt biển âm u. Đến rẻo đất không xa kia, chúng tôi thấy ở mỏm đất đầu cùng, sát ngay mặt biển có một căn động cao phủ đầy nguyệt quế. Ở đấy nhốt một bầy cừu và dê rất đông, xung quanh có tường cao làm bằng những phiến đá chôn xuống đất, có những cây tùng cao

vật và những cây dễ xum xuê. Đây là chỗ ở của một người to lớn phi thường, chặn cừu một mình, xa hẳn mọi người, chẳng giao thiệp với ai và sống chẳng biết pháp luật nào hết thảy. Đó là một tên khổng lồ khủng khiếp, không giống loài người ăn bánh mì, mà giống một ngọn núi đứng riêng biệt giữa muôn ngàn ngọn núi khác.

Tôi ra lệnh cho trai bạn trung thành của tôi ở lại giữ thuyền; còn tôi, tôi chọn lấy mười hai người can đảm nhất, ra đi. Tôi đem theo một bình da dê đầy rượu nho đen, ngọt tuyệt, một tặng phẩm của Marông, con của Evăngtet là tư tế của thần Apôlông bảo vệ Ixmarôt. Marông sống trong rừng thờ Phêbuyt-Apôlông, vì vậy chúng tôi nể vì, tha chết cho ông và vợ con ông. Để đền ơn đó, ông tặng tôi nhiều vật quý, bảy ta lạng vàng chạm trổ tinh vi, một bình rượu toàn bằng bạc, lại thêm mười hai vò đầy rượu, nguyên chất, ngon như cam lộ. Rượu này ông cất giấu chỗ nào, ngoài ông, vợ ông và một bà quản gia, còn bao nhiêu tôi tố trong nhà, gái cũng như trai, đều không ai biết cả. Khi nào muốn uống thứ rượu đỏ, ngọt như mật ấy, ông chỉ lấy ra một cốc, đem hòa với hai mươi phần nước, vậy mà rượu trong bình cũng bốc lên một mùi thơm tuyệt vời, khiến ai cũng phải thèm nhỏ dãi. Tôi đem theo một bình lớn đầy thứ rượu đó. Tôi còn đem theo một túi thức ăn tôi giữ canh cánh bên mình, vì

ngay lúc ấy lòng anh dũng của tôi đã linh cảm thấy rằng tôi sắp gặp một người sức lực phi thường, một kẻ man rợ, không biết đến công bằng và pháp luật.

Chúng tôi vội vã đến hang, nhưng tên Xiclôp không có đây. Hấn dẫn đàn cừ mập mập đi ăn. Vào hang, nhìn cái gì chúng tôi cũng thích: những tấm liếp oằn xuống dưới phó mát nặng, chuồng cừ chật ních những cừ con với dê con. Tùy lứa tuổi, những con vật này, được nhốt riêng từng ngăn có phen chắn, ngăn nhốt con lớn, ngăn nhốt con vừa, ngăn nhốt con bé. Tất cả các bình to nhỏ đều đầy sữa, và bình nào dùng để vắt sữa cũng xinh. Lúc đó, các bạn đồng hành của tôi khẩn khoản xin tôi cho họ lấy phó mát, lừa đàn cừ và dê con ra khỏi chuồng, rồi lập tức trở về thuyền nhanh nhẹn, vượt biển trốn đi. Giá thử tôi nghe theo họ thì hay biết chừng nào, nhưng tôi đã nhất quyết không nghe: tôi muốn gặp tên khổng lồ, hi vọng hấn sẽ cho tôi những tặng vật để tỏ tình hiếu khách. Nhưng hấn xuất hiện, không đem lại cho các bạn đồng hành của tôi một chút yên vui.

Chúng tôi đốt lửa lên, cầu nguyện thần linh, rồi lấy phó mát ăn, ngồi trong hang đợi cho đến lúc hấn dẫn đàn súc vật trở về. Hấn đem theo một bó củi khô nặng để làm bữa ăn chiều, và vút sầm bó củi vào hang. Sợ quá chúng tôi chạy vào cuối hang để ẩn. Hấn lừa đàn cừ cái mập mập vào hang rộng để vắt sữa, còn cừ đực dê đực thì để lại

ngoài, trong khoảnh đất có tường cao. Thế rồi hắn xách một tảng đá rất lớn, ước chừng hai mươi hai con ngựa thắt vào những chiếc xe bốn bánh chắc cũng không thể nào nhích nổi, nhấc bổng lên và đem chặn ngang trước cửa. Xong đâu đấy hắn ngồi xuống, vắt sữa cừu và dê kêu be be. Hắn làm mọi việc chu đáo, gọn gàng, rồi đặt con nào vào lòng mẹ ấy. Hắn vội vàng làm đông một nửa sữa trắng, vớt vào những chiếc giỏ đan, rồi đặt lên mấy tấm liếp, còn nửa kia hắn đổ vào bình để chỉ lấy ra là uống được, và đó là bữa ăn chiều của hắn. Khi làm xong mọi việc, hắn vội vã nhóm lửa lên. Trông thấy chúng tôi hắn hỏi:

- Những tên lạ mặt kia? Các người là ai? Từ nơi nào vượt biển tới đây? Các người buôn bán hay đi lang thang như những tên cướp liều mình trên biển và đem tai họa đến cho người xứ khác?

Hắn nói vậy, và chúng tôi khiếp đảm kinh hồn, vì nghe tiếng nói ồ ồ và vóc dáng hải hùng của hắn. Tuy vậy tôi cũng trả lời hắn như sau:

- Chúng tôi là những người Acai từ Tơroa đến và bị đủ mọi thứ gió đánh lạc đường trên biển thăm bao la. Chúng tôi muốn trở về quê hương, nhưng lại trôi giạt đến đây vì bị lạc. Có lẽ đó là ý muốn của Dớt chăng? Chúng tôi tự hào là những dũng sĩ của Agamemnông, con của Atơrê, một người hiện nay tiếng tăm lừng lẫy dưới trời, vì đã triệt hạ một thành bang rất đồi hùng cường và tiêu diệt không

biết bao nhiêu bộ tộc. Đến đây, chúng tôi xin ôm chân ngài, hi vọng ngài sẽ tiếp đón những khách của ngài, và ngoài ra còn cho tặng vật, theo tục lệ hiếu khách. Hỡi ngài nhân đức? Xin ngài hãy tôn trọng thần linh. Chúng tôi đến với ngài như những kẻ cầu van Đot báo thù cho những kẻ cầu van và khách trú ngụ. Người là thần của hiếu khách, người cùng đi với khách lạ kính thờ người.

Tôi nói vậy, hấn tàn nhẫn trả lời:

- Kẻ lạ mặt kia, người chỉ là một kẻ khờ dại, hoặc từ phương xa mới đến, nên mới khuyên ta kính sợ, đừng làm phật ý thần linh. Người Xiclôp chẳng cần gì biết đến Đot mang khiên da, cũng không cần biết đến các thần cực lực, vì chúng ta nhất định mạnh hơn bọn họ rất nhiều. Vậy ta đây, trừ phi lòng ta muốn không kể, còn không thì ta sẽ chẳng bao giờ tha chết cho người với các bạn người để khỏi bị Đot thù hằn. Nhưng người hãy cho ta biết, khi đến đây, người buộc thuyền vững chắc của người ở đâu? Ở cuối đảo hay gần đây? Ta muốn biết cho tường điều đó.

Hấn nói vậy để thử tôi, nhưng tôi đã biết thừa bụng hấn. Tôi bèn lựa lời khôn khéo trả lời:

- Thuyền tôi từ ngoài khơi bị gió đánh giạt vào một mũi đất, ở đầu xứ sở của ngài, và Pôdêidông đã quật nó vào đá vỡ tan, may sao tôi và những người này thoát chết.

Tôi nói vậy; hấn nhần tâm chẳng đáp lại một lời; trái lại, hấn xông tới các bạn tôi, vồ lấy hai người một lúc rồi quật họ xuống đất như hai con chó nhỏ: óc họ chảy ướt đầm mặt đất. Thế rồi hấn chặt họ ra, nấu bữa ăn chiều. Hấn ăn như một con sư tử trên núi, lòng, thịt, xương đầy tủy, hấn đều ngón hết, chẳng còn lại tí gì. Được tận mắt nhìn thấy tội ác tày trời của hấn, chúng tôi vừa khóc vừa giơ tay lên cầu Đot, lòng hoang mang, không biết xử trí ra sao. Sau khi ních đầy bụng món thịt người đó và còn uống thêm cả sữa không pha nữa, tên Xiclôp nằm duỗi dài ra ở cuối hang, giữa bầy cừu của hấn. Lúc đó, trong đáy lòng hào hiệp của tôi, tôi chỉ muốn tới bên hấn, nấn cho đúng chỗ hoành cách mô bọc lá gan, rồi rút thanh kiếm nhọn đeo sát bên đùi, thọc sâu vào ngực hấn. Nhưng một ý nghĩ bỗng giữ tay tôi lại. Nếu làm thế, chúng tôi cũng sẽ chết một cách khủng khiếp tại chỗ này, vì tay chúng tôi sẽ không tài nào đủ sức vắn tảng đá nặng mà hấn đã chặn trước cửa cao. Thế là chúng tôi đành than thở, chờ Rạng đông rực rỡ.

Vừa sáng tinh mơ, khi Rạng đông ngón tay hồng xuất hiện, hấn đốt lửa lên, lần lượt vắt sữa cả đàn cừu mập mạp của hấn, rồi đặt con nào vào lòng mẹ ấy. Khi đã hối hả làm xong mọi việc, hấn liền bắt thêm một lúc hai người nữa của tôi, và làm bữa ăn sáng. Ăn xong, hấn lừa đàn cừu mập mạp ra khỏi hang, nhấc tảng đá lớn chắn ngang cửa một

cách nhẹ nhàng, rồi lại đặt lại, như đây nắp một ống tên vậy. Hấn thối còi inh ỏi, dẫn đàn cừu mập mập lên núi. Còn tôi, ngồi lại trong hang, tôi nghiền ngẫm tai họa của mình, tìm cách báo thù và cầu mong Atêna ban cho tôi vinh dự ấy. Tôi nghĩ ra một kế, mà tôi cho là tuyệt diệu hơn cả. Tên Xiclôp có để lại cây chùy to lớn của hấn cạnh một chuồng cừu Đó là một cây cảm lăm còn tươi hấn bê về, đợi cho khô đi mới dùng tới. Cây chùy này dài và to đến nỗi, thoát nhìn, chúng tôi đã so sánh nó với cột buồm của một chiếc thuyền đen chở hàng, hai chục mái chèo, vượt biển bao la. Tôi lại gần, chặt lấy một đoạn dài một sải, đưa cho các bạn đồng hành và ra lệnh cho họ róc hết vỏ. Sau khi họ đã gọt trơn tru rồi, tôi liền đẽo nhọn một đầu, đem vào lửa hồng nung lên cho cứng, rồi tôi giấu nó cẩn thận dưới lớp phân cừu dày, vương vãi khắp hang. Sau đó, tôi bảo các bạn tôi rút thăm xem những ai sẽ cùng tôi mạo hiểm nâng cái cọc đó lên và xoáy vào mắt hấn, khi nào hấn ngủ. Số mệnh chỉ định đúng những người mà chính tôi cũng muốn chọn, tất cả bốn người, với tôi nữa là năm. Đến chiều, tên Xiclôp lại dẫn đàn cừu lông đẹp của hấn về. Không hiểu có ý gì hay vì thần linh xui khiến, lần này hấn lừa cả bầy cừu mập mập vào hang rộng, không để
ột con nào ngoài sân cả. Hấn chặn cửa lại với tảng đá mà hấn đã nhắc ra, ngồi xồm xướng, lần

lượt vắt sữa bầy cừu và dê kêu be be, rồi đặt con nào vào lòng mẹ ấy. Khi đã hồi hả làm xong mọi việc, hấn lại bắt thêm một lúc hai người nữa của tôi và làm bữa ăn chiều.

Khi ấy cầm trong tay một bát rượu nho đen, tôi lại gần tên Xiclôp và nói với hấn:

- Hồi ngài Xiclôp, ngài đã ăn thịt người rồi, bây giờ mời ngài uống thứ rượu này để xem cho biết rượu của thuyền chúng tôi ngon đến chừng nào. Tôi mời ngài uống rượu này với hi vọng ngài sẽ thương xót đến tôi và để cho tôi trở về nhà cửa. Nhưng sự hung ác của ngài thật không thể nào chịu nổi. Hồi người tàn bạo! Ngài đã hành động bất chấp cả mọi pháp luật như vậy thì loài người, dù đông đến đâu, cũng còn ai dám lại gần ngài?

Tôi nói vậy, hấn cầm lấy bát rượu và nốc cạn. Được uống thứ rượu ngon đó, hấn thích thú quá; hấn hỏi xin tôi nữa:

- Người hãy vui lòng cho ta thêm đi, và nói ngay cho ta biết tên người, vì ta muốn biếu người một tặng vật để tỏ tình hiếu khách và khiến người hả dạ. Đành rằng mặt đất phì nhiêu đã vì người Xiclôp chúng ta mà sản sinh ra những chùm nho nặng trĩu làm ra rượu, mọng chín dưới những trận mưa của Dot; nhưng rượu của người lại làm toàn bằng cam lộ và mật hoa.

Hấn nói vậy, tôi lại rót cho hấn lần nữa một

bát đầy tràn rượu màu đỏ lửa. Tôi rót cho hấn ba lần, và cả ba lần thẳng khờ ấy đều nốc cạn! Khi tên Xiclôp đã say mềm rồi, tôi nói với hấn những lời đường mật như sau:

- Hỡi ngài Xiclôp, ngài muốn biết tên tuổi quang vinh của tôi, vậy tôi xin nói. Nhưng về phần ngài, ngài cũng nên cho tôi một tặng vật để tỏ tình hiếu khách, như ngài đã hứa. *Chẳng có ai là tên tôi. Cha tôi, mẹ tôi, tất cả bạn bè tôi đều gọi tôi là Chẳng có ai.*

Tôi nói vậy, hấn liền tàn nhẫn trả lời ngay:

- Nay, *Chẳng có ai*, ta sẽ ăn thịt các bạn người trước, còn người ta để lại sau cùng. Tặng phẩm để tỏ tình hiếu khách của ta là thế đấy.

Nói xong, hấn ngã vật xuống, ngựa bụng lên trời. Hấn nằm đấy, cái cổ to lớn ngoẹo sang một bên, vùi mình trong giấc ngủ không thể nào cưỡng nổi. Hấn say quá, nôn ra cả rượu lẫn thịt người. Khi ấy, tôi liền đem cái cọc lùn xuống lớp tro dày cho nóng bỏng lên. Tôi lựa lời khuyến khích các bạn tôi, vì e rằng có người sợ hãi, không dám cùng tôi hành động. Khi cái cọc cảm lăm tuy còn tươi nhưng đã bắt đầu bốc cháy, tỏa ra một luồng ánh sáng ghê rợn, tôi bèn lôi nó ra khỏi lửa và đem lại bên thẳng Xiclôp. Các bạn tôi đều xúm quanh tôi, vì thần linh đã đun dúi cho họ trở nên vô cùng gan dạ. Nắm lấy cái cọc cảm lăm, họ giở đầu nhọn vào

mắt hấn, còn tôi thì dùng hết sức bình sinh để xoáy nó vào. Khi dùi lỗ thuyên với một cái khoan, người ta cuộn vào chân khoan một cái dây da rồi kéo co hai đầu để cho khoan cứ quay một chỗ, chúng tôi cũng cầm cái cọc nung lửa xoáy mãi vào mắt tên khổng lồ như vậy. Máu vọt lên xung quanh cái cọc nóng bỏng; trông mắt hấn cháy xèo xèo, tràn ra khắp mi mắt, khắp lông mày và nổ lép bép đến tận gốc rễ. Khi người thợ rèn nhúng vào nước lạnh một cái rìu lớn hay một cái búa để làm cho nó cứng lại, thì sắt kêu xèo lên một tiếng dài, nhưng sau đó nó trở nên rất cứng. Mắt con quỷ kia cũng kêu réo xung quanh cái cọc cầm lăm như vậy.

Hấn hét lên một tiếng ghê người, tiếng hét dội vào núi đá và vọng ra khắp cả xung quanh. Sợ quá, chúng tôi chạy trốn. Hấn rút cái cọc đâm máu ra khỏi mắt và, như điên, như dại quẳng nó ra xa. Thế rồi hấn gào lên, gọi những tên Xiclôp ở các hang quanh đấy, giữa những ngọn núi dài dẫu trước gió. Nghe hấn gọi, từ khắp nơi, bọn này chạy lại vây quanh hang và hỏi hấn vì sao la hét:

- Pôliphem, anh có điều gì đau đớn phải không? Tại sao trong đêm tối bất diệt anh thét lên như thế, cho chúng tôi phải thức dậy? Có người nào cưỡng bức cướp sức vật của anh chẳng? Hay có kẻ muốn dùng mưu hoặc bạo lực giết anh?

Từ cuối hang, Pôliphem khỏe phi thường đáp:

- Các bạn ơi, ai giết tôi ư? *Chẳng có ai* dùng mưu giết tôi không dùng bạo lực.

Bọn chúng đáp lại những lời có cánh sau đây:

- Nếu chẳng có ai ức hiếp anh, và nếu chỉ có mình anh trong ấy, thì chắc là anh bị một bệnh gì đấy, do Đot chí cao gây nên, và đây là điều không sao tránh khỏi. Vậy anh hãy cầu Pôdêidông oai hùng, thân phụ của chúng ta đi.

Chúng nói vậy, rồi bỏ ra về. Về phần tôi, tôi chỉ cười thầm, vì thấy cái tên bịa và mưu kế tài tình của tôi đã lừa được chúng. Thằng Xiclôp đau quá, vừa rên la âm ỉ, vừa đưa tay sờ soạng, nhắc tảng đá ở cửa ra, rồi đến ngồi chắn ngang lối ra vào, dang hai tay để tóm bắt những ai định ra khỏi hang với đàn cừu của hắn. Hắn tưởng đâu tôi sẽ khờ đến mức ấy. Nhưng tôi, tôi lại suy nghĩ đủ mọi mặt, tìm cách nào chắc chắn nhất để cứu các bạn và cả bản thân tôi. Tôi đặt mưu này, bày mưu khác, suy đi tính lại thật kĩ càng, vì đây là việc quan hệ đến tính mệnh, mà tai họa thì đã kề ngay đấy. Tôi nghĩ ra được một kế mà tôi cho là hay nhất, như sau. Những con cừu đực của tên Xiclôp được nuôi cẩn thận, nên lông rất dày; chúng to lớn, đẹp đẽ, lông xoắn tít như mây. Không một tiếng động, tôi lấy những dây miên liễu mà tên Xiclôp, con quỷ độc ác không biết pháp luật là gì, bện chắc lại để nắm, buộc cừu với nhau cứ ba con làm một. Con đi giữa mang theo một người, còn hai con bên

cạnh bảo vệ cho người đó. Cứ ba con cừu là mang được một người ra. Riêng phần tôi, vì có một con cừu to lớn hơn cả bấy rất nhiều, nên tôi ôm ngang mình con cừu đó, nằm nép dưới bụng nó, bám chắc vào bộ lông kì diệu của nó, và nằm lì như thế không chút sờn lòng. Cứ như vậy, chúng tôi vừa than vãn vừa mong đợi Rạng đông rực rỡ.

Vừa sáng tinh mơ, khi Rạng đông ngón tay hồng xuất hiện, con quỷ liền thả đàn cừu đực đi ăn. Cừu cái vú căng đầy sữa, được vắt kêu be be trong chuồng. Đau nhức quá, chủ nhân của chúng sờ nắn lưng từng con vật ngoan ngoãn đứng yên. Thằng khờ đó không ngờ đến mưu kế của chúng tôi, vì vậy hắn không thấy được những người bám dưới lông cừu. Vì phải mang cả bộ lông dày sụ, lại đeo thêm một người xảo quyệt là tôi, nên con cừu của tôi nặng nề đi ra sau chót. Sờ nắn nó, Pôliphem khỏe phi thường nói:

- Chú cừu yêu quý của ta ơi! Sao chú mày ra sau cả đàn như vậy? Thường ngày, có bao giờ chú mày chịu nhường bước ai đâu? Bao giờ mày cũng đi trước để chạy nhanh đến đồng cỏ ăn những bông hoa mềm, bao giờ cũng đi trước để uống nước dưới khe, bao giờ cũng đi trước để vào chuồng khi trời tối. Thế mà hôm nay chú mày lại tụt lại sau cùng. Hay chú mày tiếc thương con mắt của chủ đã bị một tên nham hiểm với những bạn bè khốn nạn của hắn đâm thủng, sau khi phục rượu cho chủ chú

say mềm? Cái thằng *Chẳng có ai* ấy, ta cam đoan với chú mày là hắn chưa thoát chết được đâu! Ước gì chú mày cũng có tình cảm và nói được như ta để mách cho ta biết hắn trốn ở đâu, để tránh sự căm giận của ta? Nếu vậy, ta sẽ quật đầu hắn xuống đất, cho óc hắn vung vãi khắp hang, có thể nổi đau đón do tên *Chẳng có ai* vô lại ấy mang lại cho ta mới được đôi phần giảm nhẹ.

Nói xong, hắn đẩy con vật ra ngoài. Đi khỏi hang và cái sân một quãng, tôi liền buông con cừu và cởi dây cho các bạn tôi. Không chút chậm trễ, chúng tôi lừa đàn cừu chân mảnh dẻ và mập mạp qua nhiều đường lối quanh co về đến tận thuyền. Thấy chúng tôi thoát chết, các bạn thân yêu của chúng tôi mừng rỡ khôn cùng, nhưng họ than khóc thảm thiết khôn xiết khi nghĩ đến những người thiệt mạng! Nhưng tôi cau mày lại, nhìn từng người, cấm họ khóc, và ra lệnh cho họ phải mau mau lừa đàn cừu lông đẹp xuống thuyền, vượt biển ra đi. Họ liền lên thuyền, ngồi xuống bên những cọc chèo, ngang hàng thẳng lối, và đập mái chèo xuống mặt biển âm u.

Đi được một quãng không xa lắm, tôi trên bờ còn nghe thấy được tôi cất lời chế giễu tên Xiclôp như sau:

- Bớ Xiclôp! Thì ra những người mà mi đã ăn thịt một cách độc ác trong hang mi kia, không phải là bạn của một người không anh hùng đâu nhé! Hỡi

đồ tàn bạo! Mi đã không sợ ăn thịt khách của mi, ngay tại nhà mi, thì mi phải chịu báo oán thật gồm ghê. Vì vậy Dớt và các thần linh đã báo oán mi!

Tôi nói vậy, khiến hấn càng thêm điên cuồng tức tối. Hấn bứt ngang một chỏm núi lớn, ném theo chúng tôi. Khối đá rơi cách chiếc thuyền mũi đen chỉ một quãng, và thiếu chút nữa thì trúng vào bánh lái. Đá rơi làm nước dồn về; từ ngoài khơi ngọn sóng dội lại ủa tới, đẩy chúng tôi vào gần đến bờ. Nhưng nắm trong hai tay một cây sào rất dài, tôi chống gạt thuyền ra, rồi cổ vũ các bạn, ra lệnh cho họ rạp mình xuống mái chèo, và tôi lấy đầu đánh nhịp để họ chèo mau cho thoát nạn. Các bạn tôi liền cúi rạp xuống chèo. Đi được một quãng xa gấp đôi lần trước, tôi lại muốn gọi tên Xiclôp. Xung quanh tôi, mọi người tìm lời khuyên giải can ngăn:

- Khổ quá! Sao ngài lại muốn trêu tức đồ man rợ ấy làm gì? Hấn vừa ném đá xuống biển làm thuyền chúng mình giạt vào bờ, suýt chết, bây giờ hấn mà nghe thấy một người nào trong bọn ta cất tiếng lên thì thế nào hấn cũng ném nữa cho mà xem, vì hấn còn có thể ném tới ta được.

Họ nói vậy, nhưng không lay chuyển được lòng táo bạo của tôi. Không nén nổi tức giận ngàn ngụt trong lòng, tôi lại hét lên bảo hấn:

- Bớ Xiclôp, nếu có người hỏi ai đã làm nhục mi, đâm thủng mắt mi, thì mi hãy trả lời: đó là

Uylixơ, người triệt hạ thành trì, con của Laetơ, nhà ở Itac nhé!

Tôi nói vậy, và hấn rên rỉ đáp lại tôi:

- Ôi! Tai hại thay những lời tiên đoán đã trở thành sự thực! Trước kia, ở đây có một vị bốc sư cao quý và giỏi tuyệt vời là Têlêmôt, con của Orimôt, tiên đoán rất tài tình và suốt đời đoán vận mệnh cho người Xiclôp. Ông ấy bảo trước với ta rằng những việc xảy ra hôm nay một ngày kia sẽ được thực hiện, rằng ta sẽ bị mù về tay Uylixơ. Nhưng ta cứ tưởng Uylixơ là một người đẹp đẽ phương phi, có sức mạnh phi thường kia, ngờ đâu bây giờ kẻ đến phục rượu cho ta rồi đâm thủng mắt ta lại là một thằng bé loắt choắt, một tên vô lại gầy gò, ốm yếu. Nhưng Uylixơ ạ, người cứ lại đây để ta biếu người tặng phẩm tỏ tình hiếu khách, để ta cầu vị thần hiền hách lay chuyển mặt đất đưa người về đến cửa nhà. Vì ta là con người; và người tự hào là thân phụ của ta. Nếu người muốn thì chỉ có người mới chữa được mắt ta, còn bất cứ ai khác, các thần cực lực cũng như người trần, đều không thể nào chữa được.

Hấn nói vậy; và tôi, tôi khích lại hấn như sau:

- Ta chỉ tiếc không giết được mi và cho mi về châu Hađet. Mắt mi quyết không thể nào chữa khỏi, ngay cả thần lay chuyển mặt đất cũng đến chịu mà thôi.

Tôi nói vậy, và hấn liền giơ hai tay lên trời đầy sao cầu Pôdêidông uy quyền hiển hách:

- Hỡi Pôdêidông, thần tóc đen mang mặt đất, xin chấp nhận lời tôi cầu nguyện. Nếu tôi quả là con người, và nếu người bảo người là thân phụ của tôi, thì xin làm sao cho tên Uylisơ triệt hạ thành trì, con của Laectơ, nhà ở Itac, đừng bao giờ về được đến nhà, đến cửa. Và nếu số mệnh cho hấn được gặp lại những người ruột thịt, trở về ngôi nhà mái cao, trên đất nước tổ tiên, thì xin chỉ cho hấn về sau một thời gian dài chịu bảy nổi, ba chìm, mất hết bạn đồng hành, đi nhờ thuyền người khác, và gặp tai họa khi đặt chân lên xứ sở.

Hấn cầu như vậy, và thần tóc đen nghe thấu lời cầu. Về phần hấn, hấn lại nhắc một khối đá lớn hơn khối trước rất nhiều, rồi vung tay ném với một sức mạnh vô cùng ghê gớm. Khối đá rơi sau thuyền mũi đen, chỉ cách một quãng, và thiếu chút nữa thì trúng vào trục bánh lái. Đá rơi làm nước dôn dỉ; từ ngoài khơi, ngọn sóng dội lại ủa tới phía trước và đẩy thuyền chúng tôi vào gần đến bờ.

Về đến đảo⁽¹⁾, nơi đoàn thuyền vững chắc tụ tập xung quanh các bạn đang ngồi khóc, mong đợi mãi chúng tôi, chúng tôi kéo thuyền lên bờ biển và đổ

(1) Đây là hòn đảo có nhiều dê, nơi Uylisơ đã để lại các bạn đồng hành và thuyền khác.

bộ giữa tiếng sóng dạt dào. Chúng tôi lừa đàn cừu của tên Xiclốp nhốt ở khoang lên, đem chia cho tất cả mọi người, sao cho khi ra về, không ai có thể trách tôi là đã chia cho họ không bằng phần người khác. Các bạn đồng hành mang bao chân đẹp cho tôi con cừu đực lớn⁽²⁾, và đây là phần chia hơn các phần khác rất nhiều. Tôi đem giết con cừu trên bờ biển, tế Dớt dòn mây mù, con của Crônôt, chúa tể muôn loài, và đốt cháy hai đùi con vật. Nhưng thần không nhận lễ của tôi, vì thần đang nghĩ cách đánh đắm cả đoàn thuyền vững chắc với các bạn trung thành của tôi.

Thế là suốt ngày hôm ấy, cho đến khi mặt trời xế bóng, chúng tôi yến tiệc lu bù, ăn thịt và uống rượu ngon nguyên chất. Khi mặt trời lặn và đêm tối đến, chúng tôi lên bờ, nằm ngủ bên tiếng sóng dạt dào. Vừa sáng tinh mơ, khi Rạng đông ngón tay hồng xuất hiện, tôi liền đánh thức các bạn đồng hành, ra lệnh cho họ lên thuyền và cởi dây buộc lái. Họ liền lên thuyền, ngồi xuống bên những cọc chèo, ngang hàng thẳng lối, rồi đập mái chèo xuống mặt biển âm u.

Từ nơi đó chúng tôi vượt sóng ra đi, dành rằng có mừng vì thoát chết, nhưng lòng vẫn buồn vì đã mất những người bạn thương yêu.

(2) Con cừu đã mang Uylixơ ra khỏi hang.

Ca khúc X

Uylixơ đến đảo của Êôlơ (tức thần gió), được Êôlơ tiếp đãi rất trọng thể, rồi cho người một chiếc bình da trong đó nhốt đủ mọi thứ gió. Nhờ vậy, Uylixơ về đến gần Itac, không gặp trở ngại, nhưng khi gần đến nơi, trong lúc Uylixơ ngủ thiếp đi, các bạn đồng hành của người tò mò mở bình xem. Các thứ gió xông ra, làm thành một cơn bão lớn đẩy thuyền người trở lại đảo của Êôlơ. Tức giận, Êôlơ đuổi người đi. Đến xứ sở của người Lextrigông, những khổng lồ ăn thịt người, mười một thuyền của Uylixơ bị hại, cả thuyền lẫn người, chỉ còn lại một thuyền lưu lạc đến đảo của mục phu thủy Xiêcxê. Mục này làm phép, biến hai mươi hai người của Uylixơ thành lợn. Nhờ có Hecmet giúp đỡ Uylixơ cứu được các bạn, bắt Xiêcxê làm cho họ trở lại thành người, và chuẩn bị trở về Itac. Nhưng Xiêcxê khuyên người nên xuống âm phủ hỏi hồn Tirêdiac trước khi đi.

Ca khúc XI

ĐẾN XỨ SỞ CỦA NGƯỜI XIMÊRIÊNG⁽¹⁾ GỌI HỒN NGƯỜI CHẾT

Thuyền chúng tôi đi đến dòng Đại dương sâu thẳm, nơi tận cùng mặt đất. Đây là xứ sở và đô thành của người Ximêriêng, đầy sương mù và mây bao bọc. Mặt trời chói lọi, dù khi đi lên trời đầy sao hay khi từ trời trở về mặt đất, đều không bao giờ rọi ánh sáng đến tận nơi đây. Một màn tối âm u bao trùm lên những con người khốn khổ đó. Đến đấy, chúng tôi cho thuyền cập bến, lừa đàn súc vật cúng tế lên bờ, rồi dọc theo dòng Đại dương đi đến tận nơi mà Xiêcxê đã nói⁽²⁾.

Đến đó Pêrimet và Ôrilocôt⁽³⁾ giữ đàn súc vật; còn tôi, sau khi rút thanh kiếm nhọn đeo sát bên

(1) Ximêriêng: một giống người thân thoại, ở miền núi lửa Vêduyo.

(2) Tức Âm phủ.

(3) Những thủy thủ của Uyliss.

dùi, tôi đào một cái hố ngang dọc đều bằng khoảng từ khuỷu đến ngón tay, rồi lần lượt rưới khắp quanh hố các thứ cúng cho người chết, trước hết là một lượt sữa trộn mật ong, rồi một lượt rượu ngọt, lại một lượt nước lã, và sau cùng rắc một lượt bột lúa mạch trắng lên trên tất cả. Tôi tha thiết cầu khẩn các người chết dẫu vật vờ thiếu lực, hứa rằng khi trở về Itac sẽ cúng họ ngay tại nhà một con bò cái không sinh đẻ, đẹp nhất của tôi, và sẽ đặt lên hỏa đàn muôn vạn vật quý. Về phần Tirêdiac, tôi hứa cúng riêng cụ một con dê đực đen tuyền, khỏe nhất đàn. Sau khi thể ước và cầu nguyện tất cả những người chết rồi, tôi bắt súc vật cắt cổ trên hố cho tiết đen chảy vào đấy.

Từ dưới Êrep⁽¹⁾, linh hồn những người chết tụ tập lại: thiếu phụ, thanh niên, cụ già đã trải qua bao thủ thách trên đời, thiếu nữ trinh bạch lòng thơ ngây mới nếm mùi đau khổ đầu tiên, và bao chiến sĩ giáp trụ đầm máu, ngã xuống dưới mũi lao đồng, nạn nhân của thần Aret! Từ khắp nơi, họ lũ lượt kéo đến xung quanh hố, la ó hãi hùng, khiến tôi sợ tái nhợt cả người. Tôi liền giục các bạn đồng hành mau mau lột da những con vật đã bị dao đồng tàn nhẫn giết chết, nằm sóng soài ra đấy, bảo họ thui lên, cầu khẩn Hades oai linh và Pecxêphôn khủng khiếp. Còn tôi, tôi rút thanh kiếm nhọn đeo

(1) Theo người cổ đại, đây là một vùng tối tăm, nằm dưới đất và trên âm phủ.

sát bên dùi, rồi đứng đấy, cấm những người chết đầu vật vờ thiếu lực không cho lại gần vũng tiết trước khi tôi hỏi được Tirêdiax tỏ tường mọi việc.

ENPÊNO

Vong hồn đầu tiên đi đến là Enpêno, bạn đồng hành của tôi. Enpêno chưa được chôn xuống dưới đất đường rộng thênh thang; chúng tôi đã để xác chàng ở nhà Xiêcxê, chưa khóc và chưa mai táng, vì còn bận những việc cần kíp khác. Trông thấy chàng, tôi thương xót, nước mắt trào tuôn. Tôi cất tiếng nói với chàng những lời có cánh như sau:

- Enpêno ơi! Bạn đi bộ mà nhanh hơn ta đi thuyền đen. Chẳng hay bạn xuống nơi mờ mịt âm u này bằng cách nào vậy?

Tôi nói vậy, và chàng rên rỉ trả lời:

- Hỡi Uylixơ muôn vàn trí xảo, dòng giống của Dớt, con của Laectơ! Tôi chết đây là do số phận cay nghiệt và cũng vì quá chén. Tôi nằm trên mái nhà Xiêcxê, nhưng lúc xuống tôi quên, không đi lui để xuống thang, mà lại đi tới nên ngã từ trên mái xuống. Tôi bị gãy cổ, và linh hồn tôi về cung Hadet. Giờ đây, tôi van ngài, xin ngài hãy vì tất cả những

người thân còn ở quê nhà, không có mặt tại đây, hãy vì vợ ngài, vì cụ thân sinh nuôi ngài từ tấm bé. Vì Têlêmac, người con độc nhất ngài để lại nhà, tôi biết là khi từ già cung Hadet ra đi, ngài sẽ cho thuyền vững chắc của ngài cập bến đảo Aiaiê, vậy ngài ôi! Đến đây xin ngài hãy nghĩ đến tôi. Xin ngài lúc ra đi đừng bỏ tôi lại, chẳng được khóc than, cũng không mủm má, e rằng vì tôi ngài sẽ phải chịu sự căm giận của thần linh. Xin ngài đốt thi hài tôi cùng với vũ khí của tôi, rồi đắp cho tôi một nấm mồ trên bờ biển âm u, để người đời sau còn nhớ đến kẻ xấu số này. Xin ngài hãy làm những nghi lễ đó cho tôi, rồi cấm lên mộ cái mái chèo tôi vẫn chèo với các bạn khi tôi còn sống.

Chàng nói vậy, và tôi đáp lại chàng:

- Hỡi người xấu số! Ta sẽ làm tất cả những nghi lễ đó, tất cả những điều bạn dặn.

Chúng tôi cứ đứng yên, nói với nhau những lời ảo não đó, tôi đứng bên này miệng hố, cầm kiếm giờ trên vung tiết, còn bên kia, vong hồn bạn tôi nói chuyện mãi với tôi.

TIRÊDIAX

Lúc đó, vong hồn mẹ tôi là Ăngtielê, con gái cụ Ôtôlicôt hào hiệp, chợt đến. Khi tôi rời quê hương

ra đi Iliôt thần thánh thì mẹ tôi còn sống. Trông thấy mẹ, lòng tôi thương xót, nước mắt trào luôn. Nhưng tuy đau đớn, tôi vẫn đành không cho mẹ tôi lại gần vũng tiết đầu tiên, vì còn muốn hỏi Tirêdiakh trước cho tỏ tường mọi việc.

Lúc đó, vong hồn của Tirêdiakh, quê ở Tebơ, cầm quyển trượng vàng, chợt đến: cụ nhận ra tôi và nói với tôi:

- Hỡi Uylixơ muôn vàn trí xảo, dòng dõi của Đot, con của Laectơ! Khốn nạn, sao ngài lại từ già ánh mặt trời, đến với người chết ở cái xứ sở không một niềm vui này? Nhưng ngài hãy lui ra xa hố và cất mũi kiếm nhọn kia đi, để tôi uống tiết rồi nói cho ngài tường sự thực.

Cụ nói vậy. Tôi bèn lui ra xa hố và tra thanh kiếm đóng đinh bạc vào bao. Khi đã uống tiết đen xong, vị bốc sư tài giỏi tuyệt vời ấy nói:

- Hỡi Uylixơ quang vinh! Ngài mong ước một ngày hồi hương êm ngọt như mật, nhưng một vị thần sẽ làm cho cuộc hành trình của ngài vất vả gian lao. Tôi e thần lay chuyển mặt đất sẽ không bao giờ để cho ngài đi trót lọt. Lòng thần thù ghét ngài, căm giận ngài đã làm mù mắt con trai yêu quý của thần. Nhưng dù thần tức giận, nếu ngài kiếm chế được mình và bạn hữu, thì sau khi vượt gian khổ, ngài và các bạn đồng hành cũng có thể về được đến nhà. Khi nào thuyền vũng chắc của

ngài đến đảo Tridăng⁽¹⁾ thoát khỏi biển tím rồi, ngài sẽ thấy ở cánh đồng cỏ, đàn bò và cừu béo khỏe của Hêliôt, vị thần nghe và trông thấy hết mọi điều mọi việc. Nếu ngài không làm hại gì những con vật đó, mà chỉ lo tính đến chuyện hồi hương thôi, thì mọi người sẽ trở về được Itac, tuy không khỏi phải chịu muôn nỗi gian lao. Nhưng nếu ngài đụng chạm tới chúng thì tôi xin báo trước ngài biết rằng thuyền bè và các bạn đồng hành của ngài đều sẽ bị diệt; còn ngài, nếu thoát chết cũng phiêu bạt một thời gian dài, mất hết bè bạn, chịu muôn đắng nghìn cay, rồi mới trở về được, nhờ thuyền người khác. Về đến nhà, ngài sẽ thấy những chuyện đau lòng, thấy những kẻ ngạo mạn phá tán tài sản của ngài và đem sính lễ đến cầu hôn người vợ cao quý của ngài.

Tuy vậy, một khi về đến nhà, ngài sẽ trị tội chúng. Nhưng sau khi giết chúng tại nhà rồi, hoặc bằng mưu, hoặc giết công khai với mũi lao đồng, ngài còn phải lên thuyền đi nữa, cho đến khi nào tới xứ sở những người không biết biển là gì và không ăn bánh mì với muối. Vì vậy họ không biết đến thuyền mạn sơn đỏ, với những mái chèo vững chắc là cánh của thuyền. Tôi mách cho ngài một dấu hiệu này rất rõ. Thế nào ngài cũng nhận ra. Khi nào gặp một khách qua đường nói rằng ngài

(1) Tức đảo Xiri.

mang một cái đòn gánh trên vai, thì ngài hãy cầm mái chèo vững chắc của ngài xuống đất, rồi giết một con cừu đực, một con bò mộng và một con lợn đực giống để tế thần Pôdêidông. Sau đó ngài hãy về nhà lễ tạ tất cả các thần bất tử trên trời bát ngát, đừng quên một vị nào. Về phần ngài, ngài sẽ được chết êm đềm, xa biển khơi, khi yếu sức vì tuổi già, trong cảnh giàu sang và giữa sự phồn vinh của trăm họ. Đó là tất cả những điều mà tôi thành thực báo trước cùng ngài.

Cụ nói vậy, và tôi đáp lại cụ:

- Cụ Tirêdiax ạ, thì ra số phận thần linh dặt nên cho tôi là như thế đấy. Nhưng xin cụ đừng giấu giếm, cho tôi biết rõ điều này. Tôi thấy ở đây có vong hồn bà mẹ quá cố của tôi. Mẹ tôi đứng im lặng bên vũng tiết, không dám nhìn thẳng mặt con, cũng không dám nói với con. Cụ ơi, vậy làm thế nào để mẹ tôi nhận ra được tôi là con của mẹ?

Tôi nói vậy, và cụ liền đáp:

- Tôi sẽ bày cho ngài một điều này rất đơn giản, để ngài nhớ lấy. Người chết nào được ngài cho đến gần vũng tiết cũng sẽ nói sự thực với ngài, còn người nào ngài không cho đến đều sẽ bỏ ra về.

Nói xong, vong hồn Tirêdiax trở về cung Hades, sau khi tiết lộ cho tôi biết những quyết định của thần linh.

ĂNGTICLÊ, MẸ UYLIXÔ

Tôi vẫn đứng yên cho đến lúc mẹ tôi đến và uống tiết đen. Liên khi đó, mẹ tôi nhận ra tôi, và rên rĩ nói với tôi những lời có cánh như sau:

- Con ơi! Con còn sống, làm thế nào con lại xuống được nơi mờ mịt âm u này? Người sống khó lòng thấy được thế giới này. Có những con sông lớn và những dòng thác lũ ghê gớm ngăn cách họ với nơi đây; trước hết có Đại dương không đi bộ qua được mà phải vượt bằng thuyền vững chắc. Có phải con phiêu bạt từ Tơroa đến đây, sau một thời gian dài lênh đênh trên thuyền với các bạn con không? Con chưa trở về Itac, chưa gặp lại vợ con ư?

Mẹ tôi nói vậy, và tôi đáp:

- Mẹ ơi! Con có việc cần phải xuống âm ti để hỏi vong hồn Tirêdiac, người xứ Tebơ. Không, con chưa về đến Acai, chưa đặt chân lên xứ sở quê hương. Từ ngày theo Agamemnong hiền hách đến Iliôt có nhiều ngựa đẹp để đánh quân Tơroa, con đã phiêu bạt khắp nơi và đã trải qua rất nhiều đau khổ. Nhưng xin mẹ hãy nói thật cho biết, mẹ chết vì đâu? Vì đau yếu lâu ngày, hay vì Actêmit bán những mũi tên không đau⁽¹⁾ vào mẹ? Mẹ cũng cho

(1) Nhóm từ Hômerơ thường dùng để chỉ cái chết đột ngột của đàn bà. Nếu là đàn ông, thì là "Apôlông bắn tên không đau".

biết tin cha con và đưa con trai con về lại nhà. Hai ông cháu còn giữ được cơ nghiệp của con không, hay đã bị người chiếm đoạt? Thiên hạ có nói rằng con không bao giờ về nữa hay không? Mẹ cho con biết vợ con dự định thế nào, tình ý ra sao? Nàng còn ở vậy nuôi con, gìn giữ cửa nhà, hay đã lấy một người Acai quyền quý khác?

Tôi nói vậy, mẹ kính yêu của tôi liền đáp:

- Không, vợ con vẫn một lòng chung thủy ở nhà con. Nó chỉ thở vắn, than dài, khóc lóc suốt đêm ngày. Cơ nghiệp của con chưa bị ai chiếm đoạt. Têlêmac vẫn yên ổn cai quản cửa nhà và đãi đằng khách khứa, theo ngôi thứ từng người. Vì nó được mọi người mời mọc, nên phải cư xử như vậy cho xứng đáng là người nắm quyền xử quyết. Cha con vẫn ở trên đảo, tại nông thôn, và chẳng buồn đến đô thị bao giờ nữa. Bây giờ cụ không nằm giường, cũng chẳng nằm chần nệm bóng nhoáng như xưa. Ngay cả mùa đông cụ cũng ngủ trong nhà với tôi tớ, nằm giữa tro bụi bên bếp lửa, trên người chỉ mặc quần áo tồi tàn. Đến mùa hè và mùa thu nhiều hoa quả, thì đôi nho dóc và lá rụng là giường của cụ. Cụ nằm đấy, ủ rũ, âu sầu, lòng mang nặng một mối phiền là mong đợi mãi chẳng thấy con, trong khi tuổi già khắc nghiệt đã đến. Còn mẹ, mẹ tuân theo số mệnh chết đi cũng vì lẽ đó, chứ không phải vì Actêmit tài tình đã bắn tên không đau, giết mẹ tại nhà; cũng chẳng phải mẹ chết vì bệnh hoạn hủy

hoại cơ thể, khiến phải lìa đời. Không, Uylixơ cao quý ạ, chính những luyến tiếc, ưu phiền và lòng thương nhớ con đã cướp mất của mẹ cuộc sống êm ngọt như mật.

Mẹ tôi nói vậy, và tôi suy nghĩ, muốn ôm lấy vong hồn người mẹ đã qua đời. Ba lần tôi xông lên, lòng thiết tha ôm mẹ, nhưng cả ba lần mẹ tôi đều lướt khỏi tay tôi, như một cái bóng hay giấc chiêm bao. Tôi đau khổ quá chừng, vì vậy tôi cất tiếng nói những lời có cánh sau đây:

- Mẹ ơi, con thiết tha được ôm mẹ, vì con muốn rằng dù ở chốn âm ti, mẹ con ta cũng được ôm nhau, khóc than cho thỏa. Vậy vì lẽ gì mẹ lại lẩn tránh con? Hay đây chỉ là một ảo ảnh Pecxêphôn oai nghiêm bày ra để cho con phải than khóc và buồn phiền hơn nữa?

Tôi nói vậy, và mẹ kính yêu của tôi liền trả lời:

- Than ôi! Con của mẹ, kẻ khốn khổ hơn cả trong mọi người trần! Pecxêphôn, con gái của Dớt, không lừa dối con đâu; đây chỉ là luật tự nhiên đối với người trần, khi đã chết. Một khi sinh khí rời bỏ xương trắng và linh hồn thoát bay đi như một giấc chiêm bao, thì sức nóng mãnh liệt của lửa thiêu hủy cả mọi đường gân, khiến thịt với xương không liền nhau được nữa. Nhưng con hãy mau mau trở về với ánh sáng, nhớ kĩ lấy lời mẹ để kể lại với vợ con.

Sau đó Uylìxơ lần lượt gặp các nữ nhân vật nổi tiếng. Ngừng kể chuyện, Uylìxơ nói chuyện với Arêtê, Êkêênôôt và Anxinut, ba người đề nghị Uylìxơ lui hoãn hành trình trở về quê hương, và tiếp tục kể chuyện. Vậy Uylìxơ kể lại chuyện gặp gỡ với Agamemnông, Asin, Agiãx.

Rồi đến đoạn mô tả Âm phủ, Minôt, Ôriông, Titiôt, Tăngtan, Xidiphơ, Hêraclet. Sau cùng, sợ hãi vì gặp nhiều người chết quá, Uylìxơ trở về thuyền và xuôi dòng sông Đại dương.

Ca khúc XII

Về đến đảo Aiaiê, Uylìxơ chôn cất Enpêno, rồi lại lên đường. Xiêcxê báo cho biết người còn phải gặp những nỗi gian nan gì nữa.

GẶP KARIP VÀ XILA

Nàng nói vậy, và liền khi đó Rạng đông ngự ngại vàng xuất hiện. Vị nữ thần lòng danh đi vào

đảo, còn tôi thì trở lại thuyền, cổ vũ các bạn đồng hành cởi dây buộc lái ra đi. Họ vội vã lên thuyền, ngồi xuống trước những cọc chèo, ngang hàng thẳng lối, rồi đập mái chèo xuống mặt biển làm bọt nước sôi lên. Từ sau chiếc thuyền mũi đen của chúng tôi, một ngọn gió thổi tới, làm căng những cánh buồm, và đây là một người bạn đường rất tốt, do Xiêcxê tóc quăn xinh đẹp, vị nữ thần khủng khiếp nói tiếng người, đưa lại. Thế là chúng tôi sắp đặt các dụng cụ trên thuyền, rồi ngồi xuống vì đã có gió thuận, và người hoa tiêu đưa thẳng chúng tôi tới đích. Lòng bồn chồn lo lắng, tôi nói với các bạn đồng hành:

- Các bạn ơi! Xiêcxê lòng danh đã tiên đoán cho ta một điều, và điều này không nên chỉ để cho một hai người biết. Vậy ta xin nói lại với các bạn, để tất cả chúng ta đều rõ điều gì có thể dẫn chúng ta đến nạn diệt vong, điều gì có thể khiến ta thoát được nàng Kero hung ác. Xiêcxê bảo ta trước hết phải coi chừng các nàng Xiren quyến rũ, coi chừng giọng hát và cánh đồng cỏ đầy hoa của họ. Nàng khuyên chỉ nên để một mình ta nghe họ hát mà thôi. Nhưng các bạn phải lấy dây trói chặt ta vào cột buồm, để buộc ta phải đứng yên một nơi. Nếu ta van xin hoặc ra lệnh cho các bạn cởi trói cho ta, thì các bạn cứ việc trói chặt thêm nữa vào.

Tôi giải thích mọi việc tỉ mỉ như vậy cho các bạn tôi hiểu rõ ngọn ngành; trong lúc đó, nhờ gặp

gió thuận, chiếc thuyền vững chắc của chúng tôi đi rất nhanh và đã đến gần đảo của các nàng Xiren, mặc dù chúng tôi chẳng phải bỏ ra một chút công phu nào hết. Vừa lúc đó, gió bỗng tắt hẳn, cảnh vật yên lặng, không một hơi gió thoảng qua; một vị thần đã khiến sóng yên phẳng phắc. Các bạn tôi đứng lên cuốn buồm lại, bỏ vào khoang thuyền, rồi ngồi xuống, đập mái chèo bằng gỗ thông láng bóng xuống biển, làm bọt nước trào lên trắng xóa. Còn tôi, với thanh kiếm đồng mài sắc, tôi cắt lấy một bánh sáo to rồi nhào nhuyển trong đôi tay vạm vỡ. Chẳng bao lâu sáo mềm ra dưới sức mạnh và ánh nắng rực rỡ của Hêliôt, con trai quyền thế của Hipêriong. Tôi lần lượt nút chặt tai cho các bạn đồng hành, còn họ thì buộc tay chân tôi lại. Tôi đứng dưới cột buồm, và họ lấy dây thừng trói tôi vào đấy. Thế rồi họ ngồi xuống, đập mái chèo xuống mặt biển ngầu bọt xám. Khi chúng tôi chỉ còn cách đảo nọ khoảng chừng một tiếng hú, các bạn tôi hối hả chèo nhanh hơn nữa, nhưng vì thuyền chúng tôi nhấp nhô trên sóng đi gần đảo quá nên không lọt khỏi mắt các nàng Xiren. Họ bèn cất tiếng du dương lên hát: "Hỡi Uylixơ nức tiếng gần xa, quang vinh vô tận của người Acai, mời chàng hãy lại đây, dừng thuyền nghe chúng em hát đã. Xưa nay chưa từng có người nào đi thuyền đen qua đây mà không dừng lại nghe tiếng hát dịu dàng êm ái của chúng em; khi ra đi, ai cũng say mê

và cảm thấy mình thông thái hơn. Vì chúng em biết, do ý muốn của thần linh, quân Tơroa và quân Aegôt đã phải đau khổ như thế nào trên đất Tơroa bao la, và chúng em cũng biết mọi sự xảy ra trên mặt đất nuôi sống muôn loài".

Họ cất tiếng du dương hát lên như vậy. Và tôi, lòng nao nức muốn ghé họ quá, tôi nhích lòng mảy ra hiệu để các bạn đồng hành cởi trói cho tôi, nhưng họ càng ra sức cúi rạp xuống mái chèo, trong khi Pêrimet và Orilôcôt vội vàng đứng lên, lấy thêm dây trói tôi càng chặt hơn nữa. Khi đã đi khỏi các nàng Xiren, không nghe thấy tiếng nói và giọng hát của họ nữa, các bạn trung thành của tôi mới rút sáo ở tai ra và cởi trói cho tôi.

Vừa đi khỏi đảo, tôi bỗng thấy bụi nước bắn lên như một màn sương từ những ngọn sóng lớn và nghe tiếng sóng đập âm âm. Các bạn tôi sợ quá, đánh tuột cả mái chèo, khiến chúng rơi tòm xuống biển và trôi là là mặt nước. Thuyền đứng ngay lại, vì họ không điều khiển những mái chèo thon dài nữa. Tôi bèn đi từ đầu đến cuối thuyền, dừng lại bên mỗi người, lựa lời dịu ngọt khuyến khích họ:

- Các bạn ơi! Chúng ta chẳng phải là những người chưa qua thử thách. Tai họa đang chờ đợi chúng ta chưa hẳn đã ghê gớm hơn hồi tên Xiclôp đem cả sức mạnh hung tàn của hắn, nhốt chúng ta trong hang. Nhưng nhờ có lòng dũng cảm, với lời khuyên bảo và mưu trí của ta, nên chúng ta cũng

đã thoát nạn, chắc các bạn vẫn còn nhớ rõ. Vậy bây giờ các bạn hãy can đảm lên, tất cả hãy nghe ta. Các bạn ngồi bên cọc chèo, hãy đập sâu mái chèo xuống nước, thử xem may ra Dớt có cho chúng ta qua được bước nguy nan này và thoát chết chẳng. Còn bạn hoa tiêu, hãy nghe lệnh ta và nhớ cho kĩ, vì bạn cầm lái chiếc thuyền trùng này. Bạn phải lái tránh màn sương và những ngọn sóng kia, cẩn thận cho thuyền ven theo dãy đá ngầm nọ, kéo nó đi chệch hướng trong lúc bạn sơ tâm không biết, rồi trôi ào tới đằng kia mà đẩy tất cả chúng ta vào chỗ chết đó.

Tôi nói vậy, và họ vội vã tuân theo. Tôi không dă động gì tới Xila, tai họa không sao tránh khỏi, vì e họ sợ quá, không chèo thuyền nữa mà trốn cả xuống khoang chằng. Thế là tôi quên khuấy mất lời dặn dò ác nghiệt của Xiêcxê. Nàng cấm tôi không được cầm khí giới, nhưng tôi đã mặc bộ áo giáp quang vinh của tôi và nắm trong tay hai ngọn lao dài, ra đứng ở mũi thuyền, tưởng rằng đứng đấy tôi sẽ có thể nhận được ngay Xila khi nó ở núi đá hiện lên, xông vào các bạn tôi để hãm hại. Nhưng tôi mỗi mắt nhìn khắp dãy núi đá mờ mịt hơi sương mà vẫn không thấy nó đâu.

Chúng tôi vừa than vãn vừa chèo thuyền tiến thẳng vào eo biển hiểm nghèo, một bên là Xila, một bên là Karip ùng ục ngấn nước biển. Mỗi lần nó nhả nước ra, cả biển khơi đều chuyển động, sôi lên

như nước trong chảo đặt trên một bếp lửa hồng, bọt nước phun lên cao và rơi xuống cả hai dãy núi. Rồi khi nó lại nuốt nước mặn vào thì làm biển sùng sục cuộn lên; vách đá xung quanh kêu réo ghê sợ, và đáy biển lộ ra với mặt cát đen thẫm. Các bạn đồng hành của tôi hoảng hốt, sợ tái xanh cả mặt.

Trong lúc sợ chết, chúng tôi chỉ chú ý đến Karip, nhưng lúc đó, Xila bỗng bắt mất trong thuyền sáu tay chèo khỏe nhất của tôi. Khi tôi quay nhìn lại chiếc thuyền nhanh nhẹn và các bạn đồng hành, thì chỉ còn thấy chân tay họ giẫy giụa trên không. Họ hoảng sợ kêu thét lên, gọi tên tôi lần chót. Cũng như người đi câu ngồi trên mỏm đá cao, từ đầu cần câu dài tung xuống biển cái sừng bò hoang dựng mỗi cho cá nhỏ, rồi quăng lên bờ những con cá câu được, còn giẫy đành đạch; các bạn đồng hành của tôi bị lôi vào đá cũng giẫy lên như vậy, và Xila ăn thịt họ ở cửa hang, trong khi họ còn đang kêu gào, hoảng hốt giơ tay về phía tôi cầu cứu. Đó chính là cảnh thương tâm nhất mà mắt tôi được thấy trong thời gian lênh đênh trên mặt biển tìm đường.

Sau đó, Uylisơ và các bạn đến đảo của thần Mặt trời. Nhớ lời dặn của Tirêdiac, chàng toan đi thẳng, nhưng vì Ôrilôcôt đã khẩn khoản vật nài nên người đành ghé lại đây. Thuyền người bị hãm ở đảo một tháng ròng vì gió ngược. Lương thực cạn dần. Một

hôm, trong lúc người ngủ thiếp đi, các bạn người dơi quá, giết đàn bò của thần Mặt trời ăn thịt. Để trừng phạt, Dot cho đông tố nổi lên, đánh đắm thuyền, các bạn của Uylixơ chết hết. Còn lại một mình, Uylixơ lênh đênh trên biển chín ngày, sau đó trôi giạt đến đảo Ôgighi và được nữ thần Calipxô cứu sống.

Ca khúc XIII

Nghe Uylixơ kể chuyện, cử tọa rất lấy làm thán phục. Thừa dịp đó, Anxinut đề nghị các vua biếu thêm tặng phẩm cho Uylixơ tỏ tình hiếu khách. Chiều hôm sau, Uylixơ từ biệt mọi người để về xứ sở. Đêm đó, trong lúc Uylixơ ngủ say thì thuyền đưa người về đến Itac. Các trai bạn đỗ thuyền ở cửa bể Phocxit, khiêng cả Uylixơ với tặng phẩm lên bờ, rồi ra về. Nhưng đến gần Phêaxi, Pôdêidông bắt thuyền họ hóa thành đá để trừng phạt họ đã giúp Uylixơ.

Khi thức dậy, Uylixơ không nhận ra được xứ sở mình, vì Atêna đã giăng ra quanh người một đám sương mù. Trong lúc

người lo lắng, chưa biết xử trí ra sao thì Atêna hiện lên, xé toang màn sương và khuyên người trước hết nên đến gặp Ômê, người chăn lợn trung thành của người. Nữ thần biến Uylixơ thành một lão ăn xin, rồi đến Laxêdêmon đem Têlêmac về.

Ca khúc XIV

UYLIXƠ GẶP ÔMÊ

Uylixơ rời cửa biển, men theo một đường mòn đá sỏi, băng qua rừng cây um tùm để đến nơi Atêna đã chỉ cho người ngôi nhà lão chăn lợn ưu tú trông nom tài sản của chủ cẩn thận hơn cả mọi tôi tớ của người.

Người thấy lão ngồi trước cửa lều, ở một chỗ khoáng vắng lão đã xây thành một cái sân rộng, đẹp, hình tròn, xung quanh có tường cao vây kín. Chính lão đã tự tay xây cái sân ấy cho đàn lợn, sau ngày Uylixơ ra đi, không hỏi ý bà chủ nhà, cũng không hỏi Laectơ. Lão đã khuân đá và xếp gai nhọn lên trên. Bên ngoài lão rào khắp quanh sân

một dây cọc to, bằng gỗ sồi đã róc hết vỏ đen, đóng khít vào nhau. Bên trong lão dựng mười hai ngăn chuồng, kê sát bên nhau cho lợn nái, mỗi ngăn nhốt năm mươi con nằm ngay trên đất; đàn lợn này đã đẻ. Lợn đực nằm ngoài và ít hơn lợn cái nhiều. Bọn cầu hôn ăn thịt mãi khiến chúng vội hẳn đi vì bao giờ lão chăn lợn cũng gửi đến cho chúng con lợn nuôi béo nhất. Bây giờ chỉ còn lại ba trăm sáu mươi con. Bốn con chó do Ômê nuôi, dữ như ác thú, suốt ngày đêm trông coi đàn lợn.

Lúc đó, Ômê đang ướm vào chân đôi dép cát ở một tấm da bò màu đẹp. Máy gã mục đồng đều đi mỗi kẻ một nơi: ba người dẫn lợn đi ăn, còn người thứ tư thì được Ômê sai đem về đô thị cho bọn cầu hôn một con lợn đực để chúng giết thịt.

Bỗng mấy con chó hay sữa trông thấy Uylisơ. Chúng liền vừa sữa vừa chạy xô về phía người, nhưng người đã nhanh trí ngồi thụp xuống và ném cái gậy trên tay. Người suýt bị ngược đãi ngay bên cạnh chuồng lợn của mình, nhưng lão chăn lợn đã vội chạy rất nhanh ra cổng, đánh rơi cả dép trên tay. Lão hét gọi đàn chó và ném đá như mưa đuổi chúng chạy mỗi con một ngã, rồi nói với chủ:

- Thừa cù, suýt nữa thì lũ chó cắn cù vì chúng xông đến bất ngờ quá, và thế là cù sẽ trách tôi. Thần linh đã bắt tôi chịu khá nhiều đau khổ khiến tôi phải than thân trách phận rồi. Lúc nào tôi cũng khóc và thương tiếc ông chủ nhà thần thánh của

tôi; tôi nuôi lợn béo để cho kẻ khác ăn, còn chủ tôi, nếu may ra còn sống và nhìn thấy ánh mặt trời, thì đang chịu đói khát, lênh đênh đây đó ở quê người đất khách. Nhưng xin cụ hãy theo tôi vào lều, để tôi mời cụ ăn uống thật no say, rồi sau đó cụ sẽ kể cho tôi nghe cụ quê ở xứ nào và đã chịu những nỗi gian lao gì.

Nói xong, lão chăn lợn ưu tú dẫn người vào lều, lấy cành cây nhỏ lột một cái ổ dày, trải lên ổ một tấm da rừng nhiều lông, mời người ngồi. Chính lão cũng nằm trên một cái ổ dày và rộng như thế. HÀi lòng về sự đón tiếp đó, Uylixơ cất tiếng nói:

- Bác ơi! Bác đã vui lòng đón tiếp tôi, vậy xin cầu Dớt và các thần bất tử ban cho bác điều gì bác mong ước nhất.

Lão chăn lợn Ômê trả lời Uylixơ:

- Thưa cụ, dù có người nghèo khổ hơn cụ đến đây chẳng nữa, tôi cũng không được phép coi khinh một vị khách. Khách lạ và những người hành khất đều do Dớt đưa lại, ta bố thí cho họ dù ít bao nhiêu cũng khiến họ vui lòng. Kẻ tôi đòi thì chỉ có thể bố thí ít mà thôi, vì bao giờ họ cũng sợ sệt, khi người cai quản họ là những người chủ trẻ⁽¹⁾. Ôi! Giá là người mà thần linh ngăn cản không cho trở lại quê hương, thì người đã ân cần yêu thương tôi, người đã cho tôi vốn liếng, cửa nhà, ruộng vườn, vợ đẹp,

(1) Âm chỉ bọn cầu hôn hơn là Têlêmac.

như một người chủ tốt bụng ban cho kẻ tôi tớ đã chịu rất nhiều khó nhọc vì mình, và nhờ thần linh lại làm cho công việc tăng thêm lên, như công việc giao phó cho tôi ở đây vậy. Nếu chủ tôi được sống tại đây cho đến già thì người đã thưởng cho tôi chẳng thiếu thứ gì, nhưng chủ tôi đã chết! Nàng Hêlen kia đã làm thiệt mạng biết bao người, sao dòng giống nhà nàng không chết tiệt đi cho rảnh! Vì chính để bảo toàn danh dự cho Agamemnon nên chủ tôi mới đi Iliôt có nhiều ngựa đẹp, đánh lại quân Tơroa.

Lão nói vậy, rồi vội vàng lấy dây lưng thắt áo lại, đi ra chuồng nhốt lợn con. Lão bắt hai con, mang về làm thịt cả hai. Thui lợn xong, lão chặt thành từng thăn nhỏ, xóc vào xiên. Sau khi quay chín tất cả rồi, lão để nguyên cả xiên thịt còn nóng hổi, dọn ra cho Uylisơ. Lão rắc bột trắng lên thịt, pha rượu ngọt như mật vào bình, rồi ngồi đối diện với khách, ân cần mời mọc:

- Bây giờ mời cụ hãy ăn đi. Đây chỉ là lợn sữa món ăn của kẻ tôi đòi, còn lợn béo thì để cho bọn cầu hôn; họ không nghĩ đến sự trừng phạt của thần linh, cũng không có một chút tình thương nào hết. Không, các thần cực lạc không ưa những việc làm hung bạo, các vị coi trọng lễ công bằng và những hành động công bằng. Những quân kẻ cướp, những tên giặc, khi tràn đến xứ sở người khác nếu Dot cho thu được chiến lợi phẩm, thì chúng có thể chở của

cải đầy thuyền mà trở về nhà, nhưng dù sao chúng cũng không thể nào không lo ngại trong lòng. Còn bọn cầu hôn kia, hẳn là chúng có biết chuyện gì đây, hẳn là chúng nghe một vị thần nào báo tin người đi vắng đã chết thê thảm rồi chẳng, cho nên chúng không đến cầu hôn một cách đứng đắn rồi trở về nhà, mà trái lại chúng cứ ngấm ngầm phá tán tài sản của người khác và láo xược thứ gì cũng chẳng nề. Suốt đêm ngày của Dot, chúng cứ giết gia súc, mà nào có phải một hai con... Chúng uống rượu vô hồi, nhà có bao nhiêu cũng cạn. Kể ra thì chủ tôi của cải vô ngần, chẳng có vị anh hùng nào trên đất liền và ngay cả trên đảo Itac này có thể sánh kịp. Gia súc của họ, dù hai mươi người cộng lại cũng không bằng số gia súc của chủ tôi. Để tôi kể cụ nghe: mười hai đàn bò trên đất liền này, cừu cũng bằng ấy này, lợn cũng bằng ấy này, dê cho người khác chăn và cả người nhà chăn cũng bằng ấy này. Ở đây có tất cả mười một bầy dê lớn, thả ăn ở cuối đảo, giao cho những người tin cẩn trông coi. Cứ mỗi ngày, mỗi người đem đến cho bọn cầu hôn một con dê, con béo nhất đàn. Còn tôi thì chăm nom lợn, và tôi cẩn thận chọn con lợn đực nào tốt nhất là bảo đem cho chúng.

Lão chăn lợn nói vậy. Trong khi ấy Uylisơ cứ lặng lẽ ăn thịt, uống rượu ngốn ngấu, không nói năng gì, trong lòng thầm tính việc giết bọn cầu hôn.

Ăn uống xong, hai người ngồi trò chuyện, Uylixơ bịa ra một câu chuyện để làm cho Ômê tin rằng mình có gặp Uylixơ và Uylixơ thế nào cũng sẽ trở về. Đêm ấy, người ngủ lại trong lều của Ômê.

Ca khúc XV

Được Atêna báo mộng cho biết phải trở về Itac và đến gặp Ômê, Têlêmac vội vã ra đi. Trong khi đó, Uylixơ được Ômê thuật lại cho nghe cuộc sống buồn bã của cha và cái chết của mẹ người. Ômê cũng kể lại tiểu sử của mình, vốn là con nhà quyền quý, bị bắt và bán làm nô lệ như thế nào.

Đêm hôm sau, Têlêmac đến Itac.

Ca khúc XVI

Têlêmac đến nhà Ômê, được lão ân cần đón tiếp và giới thiệu với khách lạ. Têlêmac sai Ômê về đô thị báo tin cho mẹ biết mình đã trở về.

TÊLÊMAC NHẬN RA CHA

Têlêmac nói vậy rồi ra lệnh cho lão chăn lợn ra đi. Lão lấy dép buộc vào chân và đi về phía đô thị. Chờ cho đến lúc ấy, thấy Ômê đã rời khỏi lều, Atêna liền hiện ra ở cửa. Nữ thần xuất hiện dưới dạng một người đàn bà xinh đẹp, cao lớn và rất khéo tay. Nàng dừng lại trước cửa lều, chỉ cho một mình Uylixơ trông thấy. Têlêmac không nhìn thấy nàng trước mặt, cũng không hay biết tí gì vì thần linh xuất hiện không phải để cho mắt ai cũng nhận ra được. Trái lại, Uylixơ trông thấy nàng, mấy con chó cũng vậy, nhưng chúng không sủa, chỉ gầm gừ và chạy qua chuồng lợn, trốn đi nẻo khác. Nữ thần nhích lông mày ra hiệu, và Uylixơ hiểu hách hiểu ý. Người ra khỏi nhà, đi quá bức tường lớn trước sân, và dừng lại trước mặt nàng. Atêna nói:

- Hỡi Uylixơ muôn vàn trí xảo, con nuôi của Dot, con đẻ của Laectơ! Bây giờ đã đến lúc nên nói chuyện với con trai người, không giấu giếm tí gì, bàn bạc với nó việc giết bọn cầu hôn, quyết định số phận chúng và trở về thành bang trứ danh của người. Còn ta, không bao lâu nữa, ta sẽ đến với các người, vì ta đang khát khao chiến đấu.

Nói xong, Atêna cầm chiếc đuă vàng chạm vào Uylixơ. Trước hết nàng khoác lên mình người một

chiếc áo choàng đã giặt sạch và một cái áo chên. Nàng làm cho người trẻ lại và cao lớn hơn lên, da dẻ người lại rám nắng như xưa, má người trở nên đầy đặn, với một bộ râu đen nhánh bọc kín quanh cằm. Thay hình đổi dạng cho người xong, nàng ra đi, và Ulyxơ trở vào lều.

Trông thấy người, con của người vô cùng kinh ngạc; chàng sợ hãi nhìn đi nơi khác, e rằng đây là một vị thần. Rồi chàng nói với người những lời có cánh như sau:

- Hỡi khách lạ! Bây giờ người đã thay dạng đổi hình, không giống ban nãy nữa: áo quần người khác, da dẻ người cũng khác. Chắc hẳn người là một vị thần sống trên trời bát ngát. Xin người hãy thương chúng tôi, chúng tôi sẽ giết những súc vật người ưa thích để tạ người, và sẽ dâng người những lễ vật bằng vàng tuyệt đẹp. Xin người tha chết cho chúng tôi.

Ulyxơ hiển hách và nhẵn nại có một không hai đáp:

- Ta không phải là thần, sao con lại so sánh ta với các thần bất tử? Ta là cha con đây; vì ta con đã phải khóc than, phải chịu bao niềm đau khổ và sự hung bạo của người đời.

Nói xong, người ôm lấy con hôn. Những dòng nước mắt người cố giữ lại trước kia, bây giờ người để cho nó tuôn rơi trên má và chảy dài xuống đất.

Nhưng vẫn chưa tin rằng đây quả thực là cha mình, Têlêmac lại nói:

- Không! Người không phải là Uylixơ, cha tôi. Đây là một vị thần lừa dối tôi, làm cho tôi phải đau đớn và khóc than hơn nữa. Chỉ thần linh mới có thể tự ý làm cho con người trẻ lại hoặc già đi theo sở thích, còn người trần có bao giờ làm được những việc kì diệu đó, nếu không có sự giúp đỡ của thần linh. Ban nãy người mới là một cụ già, quần áo tồi tàn, thế mà bây giờ người lại giống hệt thần linh trên trời bát ngát.

Uylixơ đã mưu đáp:

- Têlêmac con! Con không nên vì thấy cha ở đây mà ngạc nhiên quá như vậy. Không, không thể còn một Uylixơ nào khác đến được chốn này đâu. Uylixơ là cha, là người con hiện thấy đây. Sau hai mươi năm lưu lạc, chịu muôn đắng nghìn cay, bây giờ cha lại trở về quê cha đất tổ. Sở dĩ cha thay hình đổi dạng là vì Atêna, nữ thần đoạt chiến lợi phẩm, làm nên. Người đã biến hóa cha theo ý muốn, vì người có thể làm như vậy, và khiến cha khi thì trở thành một lão ăn mày, khi thì trái lại, thành một người trai trẻ, áo quần sang trọng. Đối với thần linh trên trời bát ngát thì làm cho con người trở nên xinh đẹp hoặc xấu đi chỉ là điều rất dễ.

Uylixơ nói xong ngồi xuống. Têlêmac ôm lấy người cha anh dũng, và khóc như mưa. Cả hai

người đều cảm thấy mũi lòng muốn than vãn; cả hai cùng khóc âm lên, tiếng nức nở to hơn cả tiếng kêu của chim ưng hay kên kên móng chân nhọn, khi bị lũ mục đồng bắt mất đàn con chưa biết bay.

Sau khi nhận ra nhau, hai cha con bàn mưu tính kế giết bọn cầu hôn. Têlêmac sẽ trở về nhà trước, còn Uylixơ, giả dạng một lão ăn mày, sẽ được Ômê dẫn về sau. Dù Uylixơ có bị ngược đãi, Têlêmac cũng sẽ giả vờ không quen biết và không can thiệp. Biết Têlêmac đã về, bọn cầu hôn lại mưu giết chàng lần nữa. Pênêlốp được tin bèn mắng Ăngtinut, kẻ chủ mưu.

Ca khúc XVII

Têlêmac kể lại cho mẹ nghe cuộc hành trình của mình. Ômê dẫn Uylixơ về nhà. Trên đường đi, Uylixơ bị Mêlăngtiôt, một tên chăn dê của mình, nay trở thành tay sai của bọn cầu hôn, mắng nhiếc, nhưng Uylixơ nhẫn nhục chịu đựng.

CON CHÓ ACGÔT

Hai người nói chuyện cùng nhau như vậy. Một con chó nằm đấy liên ngắc đầu và vểnh tai lên. Đó là Acgôt, con chó của Uylixơ nhẩn nại, người đã tự tay nuôi nó nhưng chẳng được dùng, vì người ra đi Iliôt thần thánh sớm quá. Trước đây, các trai tráng thường đem nó đi săn dê, săn nai và săn thỏ. Nhưng từ ngày chủ nó ra đi, không ai đoái hoài đến nó nữa. Nó nằm dài trước cửa, trên một đồng phân la và phân bò, nơi bọn tôi tớ của Uylixơ đến lấy đem đi bón những ruộng vườn rộng lớn của người. Con chó Acgôt nằm đấy, mình đầy bọ chết. Khi nó nhận ra Uylixơ đứng sát bên, nó liên vẫy đuôi và cụp tai xuống, nhưng nó không còn sức để lê đến bên chủ gần hơn. Trông thấy nó, Uylixơ quay đi, chùi nước mắt cho Ômê khỏi trông thấy, rồi vội vàng hỏi:

- Bác Ômê, một con chó như thế kia mà nằm trên phân thì lạ thật. Thân hình nó đẹp đấy chứ, nhưng không biết đẹp thế mà nó chạy có nhanh không, hay đó chỉ là một con vật làm cảnh trong nhà, mà những người quyền quý thường nuôi để khoe chơi.

Lão chần lộn Ômê ơi!

Bấy giờ lão trả lời Uylixơ:

- Đó là con chó của một người đã chết ở phương xa. Nếu bây giờ nó còn đẹp và hăng hái được như hồi Uylixơ mới đi Tơroa thì cụ hẳn phải tám tác

khen ngợi sự nhanh nhẹn và sức mạnh của nó. Trong rừng sâu rậm rạp, đã bị nó đuổi là không một muông thú nào chạy thoát. Nó đánh hơi tìm vết giẫm vô cùng. Bây giờ nó yếu lắm rồi. Chủ nó đã bỏ mạng ở quê người, còn bọn thị tì thì lười biếng, không chăm nom nó nữa. Tôi tớ hẳn không có chủ sai bảo là chẳng chịu làm gì. Mới nhìn rộng thấy xa, khi bắt một người trở thành nô lệ, đồng thời cũng lấy đi của người ấy một nửa lương tâm.

Nói xong, lão bước vào ngôi nhà rộng và đi thẳng vào phòng lớn với bọn cầu hôn quyền quý. Còn con chó Acgôt thì vừa được nhìn lại chủ, sau hai mươi năm xa cách, liền lăn ra chết.

Uylixơ vào nhà xin ăn, bị Ăngtinut mắng mỏ và ném ghế vào người. Biết việc đó, Pênêlôp rất tức giận, sai gọi Uylixơ đến hỏi chuyện; nhưng sợ bị lộ, Uylixơ hẹn đến đêm sẽ tới gặp nàng.

Ca khúc XVIII

Một lão hành khất khác tên là Irôt đến, và đuổi Uylixơ đi nơi khác. Uylixơ nhẹ nhàng khuyên bảo, nhưng bọn cầu hôn lại

khuyến khích hai bên đánh nhau để làm trò cười cho chúng. Uylixơ thắng Irôt và tổng lão ra khỏi nhà. Sau đó, bị Órimac nhạo báng, Uylixơ dọa y, và bị y ném một cái ghế vào người nhưng không trúng. Têlêmac nói hòa giải mọi người.

Ca khúc XIX

Sau khi bọn cầu hôn ra về, Uylixơ bảo con đem cất hết các thứ vũ khí trong phòng. Pênêlôp đến mắng người thị nữ Mêlăngtô đã ngược đãi Uylixơ, và nói chuyện với người.

CÂU CHUYỆN GIỮA UYLIXƠ VÀ PÊNÊLÔP

Nàng nói vậy rồi bảo người quản gia Órinômê:

- Órinômê! Ta muốn hỏi chuyện người khách lạ này, già hãy mang ghế lại đây, trải lên ghế một tấm lông cừu để cụ ngồi nói chuyện với ta và nghe ta nói.

Nàng nói vậy, Orinômê vội vã mang lại một chiếc ghế bóng lộn và trải lên một tấm lông cừu. Uylixơ thân thánh, nhả nài có một không hai, ngồi xuống. Pênêlôp thận trọng lên tiếng nói trước:

- Hỡi khách lạ! Trước hết tôi muốn hỏi cụ điều này: cụ là ai? Từ đâu đến? Quê quán nơi nào? Bố mẹ ở đâu?

Uylixơ cẩn trọng đáp:

- Thưa bà, trên dải đất mênh mông này, không một người nào có thể chê trách bà được điều gì. Phải, danh thơm của bà bay lên đến tận trời rộng bao la, chẳng khác gì tiếng tăm của một bậc vua hiền, vì biết kính sợ thần linh nên cai trị các thần dân đông đúc và dững cảm đúng theo công lí. Dưới triều vua đó, đất đen sinh ra lúa mì, lúa mạch, cành cây trĩu quả, cừu sinh nở đầy đàn, biển cung cấp cá, sự thịnh vượng ấy là phần thưởng của một nền cai trị tốt, và muôn dân đều được hưởng hạnh phúc nhờ vua. Vậy bây giờ bà muốn hỏi điều gì, tôi xin để tùy bà, nhưng xin bà chớ hỏi về dòng dõi và xứ sở của tôi. Tôi đau khổ đã nhiều rồi, xin đừng bắt tôi nhớ lại những nỗi buồn xưa khiến lòng tôi càng thêm tan nát. Vả chăng, ở nhà người lạ, tôi không muốn người ta thấy tôi kêu rên than khóc không ngừng, vì lúc nào cũng than vãn chỉ tổ làm cho người chán ghét. Một người thị nữ nào đấy của bà, và ngay cả bà nữa, thấy tôi than thân trách phận, sẽ có thể cho rằng những dòng nước mắt ấy là do say rượu mà ra.

Pênêlôp thận trọng đáp:

- Hỡi khách lạ! Từ ngày quân Aegôt xuất chinh đi Iliôt và trong đoàn quân ấy có cả Uylixơ chồng tôi, thì những gì làm cho tôi hơn được thiên hạ xưa kia, sắc đẹp mỹ miều, thân hình thanh nhã, thủy đều đã bị thần linh hủy hoại. Ôi! Nếu vị anh hùng đó trở về và săn sóc đến đời tôi, thì danh thơm của tôi còn to lớn, đẹp đẽ hơn nhiều! Nhưng giờ đây tôi chỉ có buồn phiền: một vị thần đã mang lại cho tôi biết bao đau khổ. Tất cả những lãnh chúa cai trị các đảo Đulichông, Xamê và Daxanhơ rừng rú, hoặc đảo Itac nhìn thấy từ xa, đều theo đuổi tôi, mặc dù tôi không ưng thuận, và phá gia tài cơ nghiệp nhà tôi. Vì lẽ đó, tôi trở thành thờ ơ với tất cả mọi người: khách khứa, người cầu van, kẻ truyền lệnh làm việc cho dân. Tôi những tiếc thương Uylixơ, mà tan lòng nát dạ. Bọn cầu hôn giục tôi cải giá, nhưng tôi bày mưu chống lại. Mới đầu một vị thần xui tôi dựng lên trong phòng một khung cử lớn để dệt một tấm vải mịn và dài, lập tức tôi đã đi tìm họ và bảo: "Hỡi các vị cầu hôn trai trẻ, Uylixơ hiền hách đã chết, các vị giục tôi tái giá, vậy xin các vị hãy đợi tôi dệt xong tấm vải này cho khỏi phí sợi. Đó là tấm vải liệm dành cho cụ Laectơ, khi nào cụ bị thần chết khắc nghiệt mang đi. Xin các vị đừng để cho một người đàn bà Acai nào đấy tức giận vì thấy một người giàu có như cụ chết mà không được khâm liệm, rồi có thể đi nói

xấu tôi với thiên hạ". Tôi nói vậy. Tuy họ rất kiêu hãnh nhưng họ cũng phải bằng lòng. Thế là ban ngày tôi dệt tám vải, nhưng ban đêm dưới ánh đuốc, tôi lại tháo ra. Trong ba năm ròng, bằng cách ấy, tôi giấu kín được mưu mô và lừa được bọn Acai. Nhưng đến năm thứ tư, khi tháng này qua tháng khác, bốn mùa cứ trở lại và ngày lại ngày nối tiếp trôi đi, do sự phản bội của bọn thị tì, quân chó má táng tận lương tâm, họ bắt đồ ập đến, bắt chợt tôi và trách tôi túi bụi. Thế là tôi đành dệt cho xong tám vải, tôi phải làm như vậy, tuy lòng không muốn chút nào. Giờ đây, tôi không thể trốn tránh việc cải giá nữa, tôi không tìm ra được cách gì khác: cha mẹ tôi thúc giục tôi lấy chồng, còn con tôi thấy bọn kia phung phí tài sản của mình cũng bực tức không sao chịu nổi. Nó hiểu cả đấy, vì bây giờ nó đã lớn, có thể cai quản lấy gia tài, và Dớt đã cho nó cái ý thức cao quý về phẩm cách của nó. Nhưng dù sao cụ cũng cứ nói cho tôi biết dòng dõi của cụ; cụ là người xứ nào? Vì tôi nghĩ cụ chẳng phải sinh ra từ một cây sồi hay hòn đá, như trong chuyện cổ.

Ulyxơ khôn ngoan rất mực đáp:

- Hỡi bà vợ đoan trang của Ulyxơ, con trai của Laectơ, vậy ra bà vẫn chưa từ bỏ ý định hỏi về dòng dõi tôi sao? Vậy tôi xin nói để bà rõ, mặc dù điều đó sẽ làm tăng thêm nỗi đau lòng của tôi hiện nay lên gấp bội. Vì đây là số phận không sao tránh khỏi của một người như tôi, đã bao năm xa nước, xa

nhà, lang thang khắp các đô thị của người trần và chịu đựng muôn vàn gian khổ. Nhưng tôi cũng vẫn có thể trả lời những câu hỏi của bà và thỏa mãn ý muốn của bà. Có một dải đất tên là Cretơ, nằm giữa biển khơi đồ sộ. Đây là một nơi xinh đẹp, phì nhiêu bốn bề sóng nước bao quanh, dân cư đông đúc không thể nào đếm xiết. Xứ này có tất cả chín chục đô thị. Tại đây người ta nghe nói đủ mọi thứ tiếng, vì ở đây có người Acai, người Cretơ chính thống, quảng đại bao dung, người Đôriêng chia làm ba bộ tộc, và người Pêlagiơ cao quý. Trong số các đô thị đó có Cnôtxô, một thành bang lớn do Minôt, tâm phúc của Dớt, cai trị từ hồi chín tuổi. Minôt là thân phụ của cha tôi, tức Đơcaliông hào hiệp. Đơcaliông sinh ra tôi với Idômênê một ông vua rất mực oai quyền. Nhưng Idômênê đã lên thuyền cong đi Iliôt với những người dòng dõi của Atơrê. Tôi là con út, mang tên quang vinh là Etôn. Idômênê là anh tôi, và anh dũng hơn tôi. Tôi gặp Uylixơ ở đất Cretơ và đã biếu người những tặng vật tỏ tình hiếu khách. Thực vậy, trên đường đi Tơroa, người bị gió dữ đánh giạt từ mỏm Malê đến bờ biển Cretơ. Người cho thuyền đỗ lại ở Amnixô, một cửa biển khó vào, có động Ili-ti; và khó khăn lắm người mới vượt qua được trận bão. Sau đó, người vào thành hỏi thăm Idômênê, nói rằng Idômênê và một vị khách của người và được người rất mến yêu kính trọng. Nhưng từ ngày Idômênê lên thuyền cong đi

Iliôt, Rạng đông đã hiện lên mười hay mười một lần rồi. Vì vậy, chính tôi đã dẫn Uylixơ về nhà, mời người trú ngụ. Tôi tiếp đãi người thân mật và hết sức ân cần. Nhà chúng tôi giàu, tôi biếu người và bạn hữu đi theo người những của quyen góp trong dân, bột, rượu ánh màu đỏ lửa, bò để tế thần, tóm lại tất cả mọi thứ có thể thỏa mãn đầy đủ lòng ước mong của họ. Các vị Acai cao quý đó lưu lại xứ sở chúng tôi mười hai ngày, vì bị gió bắc cầm chân, một trận gió mạnh đến nổi ngay trên đất liền người ta cũng khó lòng đứng vững. Ý hẳn một vị thần nào đấy thù ghét họ, nên mới gây nên trận gió ấy chẳng. Nhưng đến ngày thứ mười ba, gió lặng, và họ liền vượt biển.

Kể câu chuyện ấy, Uylixơ đã bịa đặt rất nhiều, nhưng người nói có vẻ cứ như là thực. Pênêlôp ngồi nghe, nước mắt rùng rùng, chảy dài xuống má. Khi tuyết bị gió tây thổi bay tản mát và gió đông làm tan ra, nước từ trên núi cao tuôn xuống, làm sông ngòi tràn ngập và mực nước dâng lên; nước mắt Pênêlôp cũng tràn tuôn trên đôi má hồng của nàng như vậy, khi nàng khóc người chồng đang ngồi ngay bên cạnh.

Thấy vợ khóc, Uylixơ thương xót trong lòng, nhưng người cố giữ cho mắt mình cứ trở trở như sừng hoặc sắt, không động dấy dưới đôi mắt muốn cho mưu kế của mình thành công, người phải cố ngăn dòng lệ.

Muốn biết rõ người mà Uylixơ nói có thực là chồng mình không, Pênêlốp bảo Uylixơ tả quần áo chồng mặc. Uylixơ tả đúng, và nói quyết rằng chồng nàng sắp trở về. Pênêlốp vẫn không tin, nhưng để tỏ lòng kính yêu, nàng sai Óriclê rửa chân cho Uylixơ.

ÓRICLÊ NHẬN RA UYLIXƠ

Pênêlốp thận trọng đáp:

- Hỡi khách lạ! Tôi đã từng tiếp đón trong nhà nhiều khách quý từ phương xa lại, nhưng chưa hề thấy một ai ăn nói chắc chắn như cụ. Cụ nói điều gì cũng suy nghĩ kỹ và khôn ngoan. Nhà tôi có một bà già rất mực biết điều. Chính bà đã nuôi nấng chăm nom người chồng bất hạnh của tôi, chính bà đã bế chàng trên tay từ lúc chàng mới lọt lòng mẹ. Vậy xin để bà rửa chân cho cụ, tuy bà đã già yếu lắm rồi. Hỡi Óriclê thận trọng, già hãy đứng dậy, đi rửa chân cho cụ: cụ đây cũng cùng một lứa tuổi với ông chủ của già, và có lẽ bây giờ chân tay Uylixơ cũng giống cụ rồi, vì sống trong cảnh gian truân người ta già đi rất chóng.

Nàng nói vậy và bà già bỗng ôm lấy mặt. Bà khóc nức nở và rầu rĩ nói:

- Ôi con ơi! Bây giờ già chẳng còn làm gì cho con được nữa. Dốt đã ghét bỏ con hơn hết mọi người, tuy đối với thần linh con vẫn một lòng kính sợ. Người trần chưa từng có ai đốt nhiều đùi béo và giết nhiều súc vật chọn lọc tế Dốt gây nên sấm sét như con, để xin thần cho hưởng một tuổi già hạnh phúc và nuôi đứa con trai hiền hách của mình, thế mà giờ đây, chỉ có con là thần không cho trở về quê quán. Và biết đâu ở nơi quê người đất khách, khi Uylisơ đến ngôi nhà lộng lẫy của một người nào đấy, người chẳng bị bọn nữ tì chế giễu như lũ đàn bà chó má của nhà này chế giễu cụ hôm nay. Cụ không muốn để cho bọn đó rửa chân vì sợ chúng lảng mạ, chửi bới, nhưng già thì già rất sung sướng vâng lệnh Pênêlốp thận trọng, con gái của Icarit. Vậy vì Pênêlốp và cả vì cụ nữa, già sẽ rửa chân cho cụ, bởi thấy cụ gian truân già cũng rất thương tình. Nhưng thôi, cụ hãy nghe già nói điều này nhé: có rất nhiều người gặp bước không may đã tới nhà này, nhưng già chưa từng thấy một người nào có đáng đáp, giọng nói, đôi chân giống Uylisơ như cụ.

Uylisơ rất mực khôn ngoan đáp:

- Già ơi! Quả đúng như lời già nói, bất cứ ai chính mắt đã trông thấy hai chúng tôi cũng đều bảo là chúng tôi giống nhau như hệt.

Người nói vậy. Bà già lấy một cái chậu sáng

loáng vẩn dùng để rửa chân, đổ rất nhiều nước lã vào đấy, rồi pha thêm nước nóng. Về phần Uylixơ, người ngồi xuống bên bếp lửa, nhưng vội quay ngay mặt về phía bóng tối, vì sự nghĩ đến một điều: người sợ Ôriclê mó vào chân mình sẽ nhìn thấy cái sẹo, và thế là lộ hết.

Nhưng bà già đã đến, và rửa chân cho chủ. Chợt bà nhận ra cái sẹo, do răng trắng của một con lợn lòi húc Uylixơ từ xưa...

*Ở đây xen vào một đoạn kể chuyện
Uylixơ đến nhà ông ngoại Ôtôlicôt, và bị lợn
lòi húc trong một cuộc đi săn.*

Bà già cầm cổ chân Uylixơ trong tay mình, sờ vào cái sẹo, và bỗng nhận ra. Bà buông bàn chân xuống chậu. Cái chậu đồng kêu vang lên, đổ úp xuống, và nước tràn ra lai láng trên mặt đất. Lúc đó lòng bà bồi hồi, vừa mừng vừa tủi. Mất đảm lẹ, bà nghẹn ngào không nói được nên lời. Cuối cùng bà sờ vào cầm Uylixơ và bảo:

- Phải rồi, con yêu quý của già ơi, con đúng là Uylixơ rồi; vậy mà già đã không nhận ra được con ngay, phải đợi đến lúc sờ vào cả người con mới biết.

Bà nói vậy và nhìn sang Pênêlôp, muốn cho nàng biết là chồng nàng đang ở đây, ngay tại nhà này. Nhưng Pênêlôp không bắt gặp cái nhìn của bà, cũng

không ngờ vực tí gì, vì Atêna đã khiến nàng không lưu ý. Nhưng liền khi đó, tay phải Uylixơ nắm lấy cổ bà già và tay trái kéo bà lại gần, người nói:

- Già ơi! Sao già muốn hại tôi? Chính già đã nuôi tôi, ấp ủ tôi. Hôm nay, qua bao gian khổ, và sau hai mươi năm lưu lạc, tôi về đến quê hương. Bây giờ già đã nhận được tôi, và thần linh đã cho già biết sự thực, thì già hãy im đi, đừng để cho một ai trong nhà biết hết. Nếu không, tôi nói cho già hay - và đây không phải là một lời nói suông - nếu thần linh cho tôi giết được bọn cầu hôn quyền quý kia rồi, đến lượt giết bọn thị tì hầu hạ trong nhà, tôi sẽ không tha cho già đâu mặc dầu già là nhũ mẫu của tôi.

Óriclê thận trọng đáp:

- Con ơi, sao con dám hé răng nói vậy? Con biết lòng già trung thực, không lay chuyển như thế nào rồi; già sẽ như đá như sắt. Nhưng già bảo con điều này, con hãy ghi nhớ lấy: nếu thần linh cho con giết được bọn cầu hôn quyền quý kia rồi, già sẽ mách con trong bọn nữ tì những đứa nào đã khinh thị con và những đứa nào ăn ở không có gì đáng trách.

Uylixơ khôn ngoan rất mực đáp:

- Già ơi! Già không cần phải mách tôi điều đó. Tôi có thể tự nhận xét chúng và biết rõ được từng người. Thôi, già hãy im đi, không được nói một lời, và hãy tin vào các thần linh.

Người nói vậy. Bà già bèn đi vào trong nhà để lấy nước khác, vì chậu nước trước đã đổ hết rồi. Khi bà già đã rửa chân và bôi dầu cho chủ xong xuôi, Uylxor lại nhích ghế đến gần bếp để sưởi, và giấu cái sẹo dưới bộ áo quần rách rưới.

Pênêlôp kể lại cho Uylxor nghe một giấc mộng, và Uylxor nói như thế có nghĩa là chồng nàng sắp về. Sau đó Pênêlôp quyết định bày ra một cuộc thi bắn cho bọn cầu hôn, người nào thắng sẽ được lấy nàng.

Ca khúc XX

Uylxor không ngủ được, muốn trừng phạt bọn thị nữ, nhưng lại phải dằn lòng cho âm mưu khỏi bại lộ. Sáng hôm sau, khi tôi tớ trong nhà thức dậy làm việc, Uylxor bị người chăn dê Mêlăngtiôt lãng mạn, nhưng lại được người chăn bò Philêtiôt đối xử rất tử tế. Uylxor biết người này vẫn trung thành với mình. Bọn cầu hôn lại đến tiệc tùng, và thúc Têlêmac giục mẹ lấy chồng. Một người khách là Têoclimen tiên đoán những tai họa sắp xảy tới cho chúng.

Ca khúc XXI

Pênêlôp lấy cây cung của Uylixơ, mở cuộc thi bắn và tuyên bố ai giương nỏ cung bắn một mũi tên qua mười hai cái vòng của mười hai cái rìu thì sẽ được lấy nàng. Bọn cầu hôn đều dự thi, nhưng không ai giương nỏ cây cung. Trong khi đó, Uylixơ cho Ômê và Philêtiôt nhận ra mình, và bảo họ đóng hết cửa ngõ trong nhà. Rồi Uylixơ xin dự thi và bắn một mũi tên qua cả mười hai cái vòng của mười hai cái rìu.

Ca khúc XXII

CUỘC CHIẾN ĐẤU BẮT ĐẦU

Bấy giờ, Uylixơ cẩn trọng liên cỏi áo rách nhảy lên ngưỡng cửa phòng lớn, tay nắm cây cung và

hộp tên đầy ắp. Người trút những mũi tên nhanh nhẹn xuống chân, rồi nói với bọn cầu hôn:

- Cuộc thi bắn gay go như thế là đã kết thúc. Bây giờ tôi muốn nhắm một đích khác, một cái đích chưa ai động đến, để thử xem tôi bắn có trúng không, xem Apôlông có cho tôi cái vinh dự đó chăng.

Người nói vậy rồi nhắm Ăngtinut bắn một mũi tên đau buốt. Lúc đó, Ăngtinut đang sắp sửa nâng lên môi một cái cốc bằng vàng hai quai rất đẹp. Y đã cầm cốc rượu trong tay và sắp sửa uống rồi. Y không hề mảy may nghĩ đến chuyện chết. Nào ai ngờ được rằng trong một bữa tiệc, giữa bao nhiêu khách khứa, lại có một người đơn độc, dù khỏe đến đâu chẳng nữa, có thể đưa cái chết khủng khiếp và số mệnh khác nghiệt đến cho y? Uylixơ bắn một phát, thế là mũi tên trúng ngay họng Ăngtinut, xuyên từ bên này sang bên kia cái cổ mềm của y. Y ngã ngựa, cái cốc văng khỏi tay. Túc thì máu mũi y ộc ra, chân y giãy giụa đập phải cái bàn, bao nhiêu thức ăn, nào bánh mì, nào thịt quay, đều đổ xuống đất, lấm bết. Thấy y nằm chết lả dưới đất, bọn cầu hôn làm náo động cả phòng. Chúng rời ghế chạy khắp nơi, nhón nhác nhìn lên mấy bức tường kiên cố, nhưng không sao tìm ra được một cái khiên hoặc cây giáo chắc chắn nào.

Chúng bèn giận dữ mắng Uylixơ:

- Tên ngoại bang kia! Người lấy người làm đích để bắn thì người phải chết! Người sẽ không được dự

một cuộc đấu nào nữa, vì cái chết khủng khiếp đã ở bên người. Người đã giết một người cao quý nhất trong các vị vương giả trẻ ở xứ Itac này, vì vậy chim kền kền sẽ rửa xác người, ngay tại đây.

Mỗi tên đều nói như vậy, vì chúng tưởng Uylisơ đã vô tình giết chết Ăngtinut. Ngu ngốc thay! Chúng không biết rằng cái chết đã treo ngay ở trên đầu cả bọn. Uylisơ cần trọng quắc mắt nhìn chúng, và nói:

- Hừ! Lũ chó! Các người tưởng từ Tơroa, ta không về nữa, nên các người phá nhà, phá cửa ta chẳng? Các người hăm hiếp thị tì của ta, ta còn sống sờ sờ mà các người dám đến tán tỉnh vợ ta, không sợ thần linh trên trời bao la, cũng không sợ người đời báo oán. Giờ đây cái chết đã treo trên đầu các người rồi đó.

Người nói vậy, và tất cả đều sợ xanh cả mắt. Đứa nào đứa nấy nhón nhác tìm một lối để thoát cái chết thảm thương. Chỉ có một mình Ôrimac lên tiếng nói:

- Nếu quả thực ngài là Uylisơ, vua xứ Itac, bây giờ trở về, thì những điều ngài vừa nói về tội trạng của người Acai, tôi không mấy may chối cãi. Họ đã phạm nhiều điều xằng bậy trong nhà ngài, trên ruộng đất của ngài. Nhưng Ăngtinut là kẻ đầu têu đã nằm chết đây rồi, chính hắn là người gây ra mọi chuyện. Hắn chẳng thiết cuộc hôn nhân này đâu, chẳng muốn làm đâu, hắn có những ý nghĩ khác

kia, nhưng vị thần con của Crônôt không cho thực hiện. Hấn muốn ngự ở Itac thành bang xinh đẹp, mà cai trị muôn dân và phản phúc mưu giết chết con ngài. Bây giờ hấn đã bị giết, và thế là rất đúng. Còn ngài, xin ngài hãy tha cho lũ bầy tôi, rồi chúng tôi đây, đã ăn uống ở nhà này hết bao nhiêu, chúng tôi xin bắt dân đóng góp đền lại cho ngài tất cả. Như vậy cũng chưa hết: mỗi chúng tôi sẽ còn mang lại cho ngài một số của bằng giá hai chục con bò. Chúng tôi sẽ nộp vàng với đồng cho ngài, chừng nào ngài thật thỏa mãn mới thôi. Còn bây giờ, ngài tức giận cũng chẳng có gì đáng trách.

Ulyxơ cần trọng quắc mắt nhìn chúng, nói:

- Nay, Orimac! Dù các người có đền cho ta tất cả gia sản của bố mẹ các người, dù ngoài số của cải hiện có, các người còn đền thêm nhiều của cải khác nữa, dù như vậy, ta cũng sẽ chẳng ngừng tay chém giết, chừng nào chưa bắt được các người đền mọi tội lỗi xược. Bây giờ tùy các người, hoặc mặt đối mặt giao chiến với ta, hoặc cứ chạy trốn nếu các người có thể thoát chết và vượt qua số mệnh... Nhưng ta e rằng không một đứa nào trong bọn các người thoát được cái chết đe dọa các người đâu.

Người nói vậy, và bọn cầu hôn nghe nói bủn rủn cả người. Một lần nữa Orimac lại lên tiếng:

- Hỡi các bạn! Tên này không ngừng đôi tay man rợ của hấn đâu. Bây giờ hấn đã cầm cây cung nhắm bóng với hộp tên rồi, hấn sẽ đứng trên

ngưỡng cửa bóng loáng bắn cho đến khi nào chúng mình chết hết. Vậy chúng mình chỉ có một cách: đánh lại. Các bạn hãy rút kiếm ra và lấy bàn đỡ những mũi tên nhanh nhẹn giết người. Chúng mình hãy hè nhau tất cả một loạt xông thẳng vào hấn, cố làm cho hấn phải rời khỏi ngưỡng cửa và khỏi cửa, rồi ta ra ngoài đô thành kêu cứu. Thế là ổn; tên khốn kiếp kia sẽ chỉ còn bắn cung được lần này là lần chót mà thôi.

Nói xong, Ôrimac vung thanh kiếm đồng nhọn hoắt, sắc cả hai bên, và xông vào Uylisơ với một tiếng gầm dữ dội. Nhưng đồng thời Uylisơ cao quý cũng bắn một mũi tên vào ngực y, ở dưới vú, và mũi tên đâm ngay vào gan y. Cây kiếm trong tay Ôrimac rơi xuống đất, đầu y vấp vào bàn, và y ngã giúi về phía trước, làm thúc ăn và cái cốc hai quai rơi tung tóe. Rồi y ngã sấp xuống, quần quai kêu rên, hai chân giãy giụa, đập vào một chiếc ghế bành, và một màn tối âm u phủ lấy mắt y.

Đến lượt Amphinômôt xông vào Uylisơ quang vinh, để mặt đối mặt giao chiến với người. Y rút thanh kiếm nhọn cầm sẵn trong tay, định đánh bật người ra khỏi cửa. Nhưng Têlêmac đã đón trước và từ sau lưng chàng phóng cho y một mũi lao đồng vào giữa hai vai: mũi lao liền xuyên ngang qua ngực y. Amphinômôt ngã sấp đánh sầm, trán va xuống đất. Têlêmac để mặc cây lao in bóng dài trên người y, nhảy lùi về phía sau, vì chàng sợ, nếu cúi

xuống rút lao ra thì một tên Acai nào đấy có thể xông lên, dùng kiếm đâm loạn xạ vào chàng chàng. Chàng chạy vội đến bên cha và nói với cha những lời có cánh như sau:

- Cha ơi, để con đem đến cho cha một cái khiên, hai mũi lao, một mũ trụ bằng đồng ôm khít thái dương. Con cũng sẽ mang vũ khí và trao cả cho các bác chẵn lợn và chẵn bò: vì tốt hơn cả là chúng ta cứ võ trang cẩn thận.

Uylixơ thận trọng đáp:

- Con chạy nhanh lên, đem vũ khí lại đây. Cha ở lại một mình, nhưng còn tên để tự vệ, là chúng không thể đánh bật được cha ra khỏi cửa.

Người nói vậy. Vâng lời cha, Têlêmac chạy đến gian buồng để vũ khí đẹp. Chàng lấy trong buồng bốn cái khiên, tám cây lao, bốn mũ trụ đồng đính lông ngựa dày, rồi vội vã mang tới cho cha. Chàng mặc giáp trụ đồng vào người trước; theo gương chàng, hai người nô bộc cũng mang khí giới đẹp, rồi đến đứng bên Uylixơ khôn ngoan và muôn vản trí xảo. Về phần Uylixơ chừng nào còn tên để chiến đấu, người không ngừng nhằm bắn bọn cầu hôn ở nhà người, khiến chúng ngã xuống hàng lũ. Nhưng khi bắn mãi hết tên rồi, người liền tựa cây cung vào bức tường lộng lẫy của gian phòng đẹp. Người khoác lên vai một tấm khiên bốn lớp da, đội lên đầu một chiếc mũ trụ chắc đính lông ngựa và có

một túm lông chim tung bay trên chóp: trông rất dễ sợ, và sau cùng người cầm lấy hai cây lao thật chắc, mũi bằng đồng.

TÊN PHẢN BỘI MÊLĂNGTIÔT

Trên tường kiên cố có một cửa nhỏ⁽¹⁾ ngang với ngưỡng cửa gian phòng lớn. Cửa này thông ra hành lang và làm bằng ván ghép rất khít. Uylixơ bảo người chăn lợn ưu tú của mình đứng sát bên cửa để gác, vì đó là lối ra độc nhất⁽²⁾.

Trong lúc đó Agiêlaôt nói với các bạn y:

- Hỡi các bạn! Có người nào leo lên được cửa kia, nói với dân chúng và kêu cứu mau không? Nếu được vậy thì nhanh hơn, và chắc hẳn lão ta chỉ được bắn tên lần này là lần chót.

Tên chăn dê Mêlăngtiôt đáp:

- Không được đâu, ông Agiêlaôt con nuôi của

(1) Cửa này được trở ngang với ngưỡng cửa gian phòng cao, và thông ra một cái hành lang dẫn đến gian buồng kho để các vũ khí. Muốn đi ra cửa này, phải trèo lên ngưỡng cửa phòng cao mới ra được.

(2) Ngoài cửa nhỏ này ra còn một cửa lớn để ra vào, nhưng đã bị Uylixơ đứng chắn ngang.

Đợt ạ, vì cái cửa đẹp trông ra sân thì gần quá, mà lối ra hành lang thì lại khó qua⁽¹⁾. Chỉ cần một người hơi dững cảm một chút là tóm được tất cả chúng ta thôi. Nhưng đừng lo, để tôi đi lấy khí giới ở trong buồng kia trang bị cho các ngài, vì tôi chắc Uylixơ và người con cao quý của ông ta chỉ cất ở đây chứ không ở nơi nào khác.

Nói xong, tên chần dề trèo qua các cửa phòng để đến gian buồng đó⁽²⁾. Y lấy ở đấy mười hai cái khiên, cũng bấy nhiêu lao và bấy nhiêu mũ trụ đính lông ngựa dày, rồi vội vã mang về trao cho bọn cầu hôn. Thấy bọn chúng giáp trụ chỉnh tề và vung trên tay những ngọn lao dài, Uylixơ bỗng cảm thấy chùn lòng và bủn rủn tay chân. Người nghĩ rằng sự thể sẽ gay go đấy. Người liền nói với Têlêmac những lời có cánh như sau:

- Têlêmac con! Cha chắc có một đứa thị tì nào trong nhà gây ra cho ta cuộc chiến đấu khó khăn này, nếu không thì chắc hẳn đó chỉ là Mêlăngtiôt.

Têlêmac khôn ngoan đáp:

- Thưa cha, chính con là người có lỗi chứ không phải ai khác, con đã để ngỏ cánh cửa chắc chắn của gian buồng, và tên do thám của chúng đã mẫn cán

(1) Mêlăngtiôt muốn nói cửa nhỏ thông ra hành lang không dùng làm lối thoát được, vì nó gần cái cửa Uylixơ đứng và hẹp quá.

(2) Đoạn này nói không rõ lắm. Đây có lẽ là những cửa trổ bên trên tường để lấy không khí và ánh sáng.

hơn con. Này, bác Ômê ưu tú, bác hãy đi đóng cửa buồng lại, rồi để ý xem có phải một đứa thị tì nào đấy gây ra chuyện này không, hay đó là Mêlăngtiôt, con của Đôlôt, vì ta nghi cho hắn lắm. "

Hai người nói với nhau như vậy. Trong lúc đó, tên chăn dê Mêlăngtiôt lại đến buồng lần nữa để lấy vũ khí về. Người chăn lợn ưu tú trông thấy liền nói với Uylixơ đứng bên:

- Hồi Uylixơ muôn vàn trí xảo, con nuôi của Dớt và con đẻ của Laectơ, cái thằng khả ố mà chúng ta nghi ngờ lại một lần nữa tốt đến buồng kho kia. Ngài cho tôi biết ngài muốn thế nào. Giá thử tôi khỏe mạnh hơn cái thằng chó đểu đó thì tôi có nên giết hắn không, hay cứ dẫn hắn về đây, để hắn đền tất cả những tội bạc bẽo đã phạm ở nhà ngài?

Uylixơ cần trọng đáp:

- Dù bọn cầu hôn kia hung hăng đến đâu, Têlêmac và ta cũng sẽ đương đầu với chúng ở phòng này. Còn hai ông hãy trói chân tay tên đó ra sau lưng cho ta, ném hắn vào buồng kho, đóng chặt cửa lại; các ông hãy lấy dây thừng bện mà buộc hắn, kéo hắn lên một cái cột cao, treo hắn vào xà nhà để bắt hắn phải đau đớn ê chề thật lâu rồi mới chết.

Uylixơ nói vậy. Hai người nô bộc hiểu ý và tuân lệnh đi đến buồng kho. Mêlăngtiôt đã ở đấy rồi, nhưng y không trông thấy họ vì đang mãi tìm vũ khí ở cuối buồng. Hai người nấp rình sau cánh cửa,

người đứng phía bên này, người đứng phía bên kia. Tên chằn dê Mêlăngtiôt sắp ra đến ngưỡng cửa, một tay cầm chiếc mũ trụ đẹp còn tay kia cầm cái khiên lớn, đã cũ, bụi bám đen, cái khiên của vị anh hùng Laectơ dùng hồi còn trẻ - nhưng bây giờ đã hỏng, vút đầy từ lâu đường khâu ở dây đeo đã đứt. Lúc đó hai người nô bộc nhảy xổ tới, tóm lấy y và nắm tóc lôi vào buồng, ném y xuống đất, khiến y rất hoảng sợ. Họ bẻ ngoặt chân tay y ra sau lưng như Uylixơ cao quý và nhân nại, con của Laectơ, đã dẫn, rồi lấy dây thừng bện buộc y và kéo lên một cái cột cao, treo y lơ lửng ngang xà nhà.

- Lão chằn lợn Ômê ơi!

Bấy giờ lão buông lời chế giễu y:

- Này Mêlăngtiôt, bây giờ cho chú mày nằm trên một cái giường êm, đứng với sở thích của chú mày, mà gác suốt đêm nhé! Rồi đến giờ chú mày vẫn đem dê lại cho bọn cầu hôn ăn uống ở nhà này, thế nào chú mày cũng được ngắm Rạng đông ngự ngai vàng, con gái của ban mai, hiện lên từ sóng Đại dương đấy.

Hai người để y bị trói còng queo ở đấy. Họ lại cầm lấy vũ khí, đóng cánh cửa bóng nhoáng lại, rồi trở về với Uylixơ cẩn trọng và muôn vàn trí xảo. Tất cả mọi người đều đứng cả trong phòng, sát khí đằng đằng: phe Uylixơ bốn người đứng trên ngưỡng cửa, còn bọn kia, đông đúc và gan dạ, đứng ở phía trong.

ATÊNA CAN THIỆP VÀO CUỘC HÔN CHIẾN

Lúc đó Atêna, con gái của Dot, đến gần Uylixơ, dáng người, giọng nói y hệt Măngto. Uylixơ trông thấy mừng rỡ nói:

- Măngto hỡi! Cứu chúng tôi khỏi bước hiểm nghèo này với! Xin ngài hãy nghĩ đến người bạn thân đã bao phen giúp ngài và cùng tuổi với ngài.

Người nói vậy, nhưng lòng vẫn ngờ người đứng trước mặt mình là Atêna, thần xui các bộ tộc giao tranh. Khắp phòng bọn cầu hôn đều la ó, dọa dẫm nữ thần. Kể lên tiếng đầu tiên là Agiêlaôt, con của Damaxto:

- Này Măngto! Đừng nghe Uylixơ nói mà xiêu lòng giúp hắn đánh lại các vị cầu hôn. Chúng ta đây, chúng ta có một quyết tâm chắc chắn sẽ được thực hiện: khi nào giết xong hai tên kia, cả cha lẫn con, thì đến lượt người, chúng ta cũng giết ngay bên xác chúng để trừng phạt những điều người định làm ở nhà này. Người sẽ phải lấy đầu đền tội đó! Và đến khi mũi kiếm của chúng ta đã giết hết cả bọn người, thì bao nhiêu tài sản của người, trong thành bang, ngoài đồng ruộng, chúng ta đều sẽ gộp cả với gia tài của Uylixơ: con trai người, cũng như con gái người, chúng ta đều không cho phép ở lại nhà, còn người vợ cao quý của người cũng chẳng được sống trong thành Itac nữa.

Y nói vậy, và Atêna càng thêm tức giận. Nữ thần gay gắt trách Uylixơ:

- Hỡi Uylixơ! Vậy ra ngài không còn cái dũng cảm và cái sức mạnh trước đây, khi chiến đấu vì Hêlen cánh tay trắng muốt, con gái của một người cha cao quý, nữa ư? Trong chín năm ròng, ngài đã chiến đấu với quân Tơroa không lúc nào ngớt, và cũng nhờ mưu trí của ngài mới hạ được thành bang đường phố rộng của Priam. Vậy hôm nay, về đến nhà, trên lãnh địa của ngài, sao ngài lại không chịu tỏ sức mạnh của mình ra nữa? Nào, ông bạn thân của tôi, hãy đến bên tôi và xem tôi đây, ông sẽ thấy Măngto, con của Anximơ, chiến đấu với kẻ thù của ông như thế nào để đền ơn đáp nghĩa.

Nữ thần nói vậy, nhưng chưa vội cho Uylixơ thắng lợi hoàn toàn. Nàng còn muốn thử sức lực và lòng dũng cảm của Uylixơ và người con quang vinh của người. Nàng biến hình thành một con chim én lên đậu trên một xà nhà âm khói⁽¹⁾.

BỌN CẦU HÔN ĐỀN TỘI

Trong khi đó, Agiêlaôt, con của Damaxto, cùng với Órinômôt, Amphimêdong, Đômôptôlem, Pidăngđơ,

(1) Bếp lửa đặt giữa phòng lớn, khói bếp chỉ thoát ra ngoài qua một lỗ thông trên mái nhà.

con của Pôlictô, và Pôlip khôn ngoan, cổ vũ bọn cầu hôn, bởi những người khác đã ngã xuống vì cây cung và tên bắn như mưa; trong số người sống sót, chiến đấu để bảo toàn tính mạng, rõ ràng họ là những người can đảm nhất.

Agiêlaôt kêu lên, nói với mọi người:

- Hỡi các bạn! Rồi đây thế nào tên kia cũng phải ngừng bàn tay khủng khiếp của hắn lại. Măngtô đã bỏ đi, sau mấy lời khoác lác chẳng được tích sự gì, và bây giờ địch thủ của ta chỉ còn lại vên vẹn mấy tên các bạn thấy trên ngưỡng cửa nọ. Vậy các bạn đừng phóng lao dài của các bạn tất cả một lần, mà hãy để sáu người chúng tôi đây phóng trước. Thử xem Dot có cho chúng tôi phóng trúng Uylixơ và được cái thắng lợi vinh quang đó không. Một khi Uylixơ đã ngã rồi thì những tên kia chẳng có gì đáng kể.

Y nói vậy. Thế là cả sáu người, theo lệnh y, hùng hổ phóng lao lên. Nhưng Atêna làm cho những mũi lao ấy đều trở thành vô ích. Một tên trong bọn cầu hôn ném trúng bầu cửa gian phòng kiên cố, một tên khác ném ngay vào cánh cửa ghép kĩ, và mũi lao đồng nặng của tên thứ ba cắm vào tường. Sau khi phe mình thoát được ngọn lao của bọn cầu hôn, Uylixơ, vị anh hùng nhẵn nài có một không hai, liền lên tiếng bảo những người cùng bọn:

- Hỡi các bạn! Bây giờ đến lượt ta nói: đây là lúc chúng ta bắn lại bọn cầu hôn. Chúng đã gây cho

ta bao nhiêu tai họa rồi, giờ đây chúng chỉ còn ao ước có một điều là giết chúng ta.

Người nói vậy, và mọi người đều phóng lao nhọn, và phóng trúng. Uylixơ hạ được Đemôptôlem, Têlêmac hạ Ôrian, lão chăn lợn hạ Êlatôt, và cuối cùng bác chăn bò hạ Pidăngđrô. Chúng ngã xuống và lấy răng gặm đất trong gian phòng rộng rãi. Những tên cầu hôn còn lại rút vào cuối phòng. Phe Uylixơ xông vào những xác chết, rút lao ra. Đến lượt bọn cầu hôn hùng hổ phóng lao sắc nhọn. Nhưng Atêna làm cho hầu hết những mũi lao ấy trở thành vô ích. Một tên trong bọn ném trúng bậu cửa gian phòng kiên cố, một tên khác ném ngay vào cánh cửa ghép kĩ, và mũi lao đồng nặng của tên thứ ba cắm vào tường. Tuy nhiên Amphimêđông ném trúng Têlêmac ở cổ tay, nhưng cây lao chỉ đi suốt qua và hơi làm sây da một tí. Lao của Xtêxip đi suốt vai Ômê, phía trên khiên, rồi bay ra xa và rơi xuống đất. Thế là mấy người đứng bao quanh Uylixơ khôn ngoan và muôn vàn trí xảo phóng lao nhọn tới tấp vào bọn cầu hôn. Cũng như lần trước Uylixơ triệt hạ thành trì giết Ôrídama, Têlêmac giết Amphimêđông, lão chăn lợn giết Pôlip, và cuối cùng bác chăn bò phóng trúng ngực Xtêxip. Kiêu hãnh với chiến công của mình, bác nói:

- Hỡi con của Pôlitexơ quen mồm chữ bới, từ đây chẳng bao giờ ngươi còn có thể phát khùng và nói năng láo xược nữa nhé! Bây giờ thì hãy để cho

thần linh quyết định, vì các vị làm việc đó giỏi hơn người nhiều. Người hãy giữ lấy cây lao này, làm tặng vật hiếu khách, đáp lại cái cẳng bò⁽¹⁾ mà mới đây người đã cho Uylixơ khi ông đến hành khất ở nhà ông.

Người chăn giữ những con bò sừng cong nói vậy. Trong khi đó Uylixơ phóng lao dài trúng Damaxto, làm hắn bị thương, Têlêmac phóng trúng Lêôcrit, con của Êvêno, và cây lao xuyên người y suốt qua dạ dày. Lêôcrit ngã vật ra, trán đâm sầm xuống đất. Vừa lúc đó, trên trần nhà, Atêna giờ cái khiên bằng da dê⁽²⁾ khùng khiếp của mình lên. Bọn cầu hôn kinh hoảng chạy tán loạn khắp phòng, chẳng khác gì đàn bò cái bị một con nhặng tinh nhanh đuổi theo chằm đốt trong những ngày xuân dài vậy. Như những con chim kền kền móng chân cong, mỏ quặp, từ trên núi sả xuống một đàn chim - đàn chim hoảng hốt trốn khỏi mây mù, bay giạt xuống cánh đồng, vì bị kẻ thù đuổi giết mà chúng không có cách gì chống đỡ nổi, không biết chạy vào đâu; một cuộc săn bắt trên không mà con người theo dõi một cách thú vị - Uylixơ và phe phái cũng xông lên như thế, chém giết khắp nơi. Tiếng kêu

(1) Ở ca khúc XX, Uylixơ đến xin ăn và bị Xtêxip chửi mắng ném cho cái cẳng bò.

(2) Đây là cái khiên của Dớt. Theo truyền thuyết, khi Amăngtê, con dê cho Dớt bú hồi bé, chết đi, Dớt lột da nó làm cái khiên. Thỉnh thoảng Dớt cho Atêna mượn cái khiên đó.

thét của những kẻ bị chém vỡ đầu vang lên rừng rợn; máu ông ộc trào ra lênh láng cả nền nhà.

Lêiôdet chạy đến bên Uylixơ, ôm lấy đầu gối người và van xin người với những lời có cánh như sau:

- Hỡi Uylixơ! Tôi van ngài, xin ngài hãy nghe lời cầu khẩn của tôi và thương tôi. Tôi xin cam đoan với ngài rằng tôi chưa bao giờ lãng nhục, chưa bao giờ xúc phạm đến một người thị nữ nào của nhà này. Trái lại, bao giờ tôi cũng cố can ngăn những người cầu hôn khác làm như vậy. Nhưng họ không nghe tôi và vẫn phạm nhiều tội lỗi. Vì vậy họ đã phải chết thảm hại để đền tội rồ dại của họ rồi. Nhưng còn tôi, một người tử tế trong bọn họ, và chưa từng làm gì đáng ân hận, lẽ nào tôi cũng phải chết hay sao? Lẽ nào làm điều lành mà tôi không được đền đáp?

Uylixơ cẩn trọng quắc mắt nhìn hẩn đáp:

- Nếu quả thực ngươi là một tử tế trong bọn chúng, như lời ngươi múa mép, thì chắc hẳn tại nhà này, ngươi đã rất nhiều lần cầu xin cho ta không bao giờ trở về nữa, để vợ ta theo ngươi và sinh con đẻ cái cho ngươi. Vì vậy ngươi không thể nào thoát khỏi cái chết khắc nghiệt.

Nói xong Uylixơ nhặt ngay thanh kiếm do Agiêlaôt đánh rơi dưới chân người khi bị giết, và đâm vào cổ y. Lêiôdet chưa nói hết lời thì đầu đã rơi xuống đất.

NGHỆ NHÂN PHÊMIÔT VÀ MÊDÔNG ĐƯỢC THA

Trong lúc đó, nghệ nhân Phêmiôt, con của Tecpiax, thường buộc lòng phải hát giữa bọn cầu hôn, tìm cách thoát khỏi nàng Kêrơ hung ác. Lão đứng bên cửa nhỏ, tay cầm cây đàn thất huyền du dương, lòng rất phân vân. Lão có nên ra khỏi phòng, đến ngồi ở bệ thờ đẹp đẽ của Đơt⁽¹⁾, thần bảo vệ gia đình, nơi Laectơ và Uylixơ đã bao phen đốt những đùi bò tể không, hay nên quỳ xuống, ôm đầu gối Uylixơ và xin người tha chết? Sau khi suy nghĩ, lão thấy nên ôm lấy gối Uylixơ, con của Laectơ, là hơn. Lão bèn đặt cây đàn rộng ruột xuống đất, giữa bình rượu và cái ghế bành đóng đinh bạc, rồi chạy lại bên Uylixơ ôm đầu gối người và van xin người với những lời có cánh như sau:

- Hỡi Uylixơ! Tôi ôm đầu gối ngài, xin ngài đừng cự tuyệt và hãy thương tôi! Nếu ngài giết một nghệ nhân đã từng hát cho thần linh và người trần, thì sau này ngài sẽ lấy làm ân hận. Tôi chưa bao giờ học một ông thầy nào ngoài bản thân tôi cả; chính nhờ thần linh phú bẩm nên tôi biết đủ mọi bài ca, và khi hát lên trước mặt ngài tôi tưởng chừng như ngài cũng là một vị thần linh vậy. Vì lẽ

(1) Bệ thờ này xây ở giữa sân.

đó, xin ngài đừng ngã theo ý muốn giết tôi. Và chẳng, Têlêmac, người con yêu quý của ngài, cũng có thể xác nhận với ngài rằng tôi đến nhà này hát cho bọn cầu hôn trong khi họ tiệc tùng không phải tự ý tôi, và vì thích thú, nhưng tại họ đông người và khỏe hơn tôi, bắt tôi phải đến.

Lão nói vậy, và Têlêmac cường tráng nghe thấy. Chàng bèn nói với cha đứng bên mình:

- Xin cha ngừng tay lại, đừng phóng lao vào lão, vì lão là người vô tội. Và nếu Mêđông, người truyền lệnh, chưa bị Philêtiôt hay bác chăn lợn giết, hoặc nếu ông ta chưa ngã xuống dưới mũi lao của cha; trong khi cha dồn đuổi bọn cầu hôn khắp phòng, thì ta cũng nên tha cả cho ông ấy nữa, vì hồi con còn nhỏ, trong nhà này ông là người đã luôn luôn chăm sóc con.

Têlêmac nói vậy và Mêđông khôn ngoan nghe thấy, vì lúc đó bác đang nấp dưới một chiếc ghế bành và phủ lên mình một tấm da bò mới lột để tránh nàng Kerơ hung ác. Bác lập tức từ dưới ghế chui ra, rút tấm da bò, chạy đến bên Têlêmac, ôm lấy đầu gối chàng và van xin chàng với những lời có cánh như sau:

- Công tử ơi! Tôi đây, Mêđông đây! Xin công tử hãy ngừng tay và nói giùm với thân phụ cho tôi. Tôi sợ người không ngăn nổi lòng phẫn nộ, phóng lao đồng nhọn vào tôi, vì người đang hết sức căm giận bọn cầu hôn, những quân ngu xuẩn đã đến

nhà người, phá cơ nghiệp của người và không nề nang gì công tử.

Ulyxơ cắn trọng mỉm cười với bác và nói:

- Con ta đã bệnh vực và che chở người thì người cứ yên tâm. Ta muốn người hiểu và nói cho người khác cũng hiểu là lành thì hay hơn ở dữ nhường nào. Nhưng thôi, người và nhà nghệ nhân trứ danh hãy ra ngoài, ngồi ở sân kia, xa cuộc chém giết này, trong khi ở đây ta còn phải hoàn thành nốt công việc của ta.

Người nói vậy, và hai người liền ra khỏi phòng, đến ngồi bên bệ thờ của Dớt vĩ đại. Họ đưa mắt lăm lăm nhìn quanh và cứ luôn luôn thấp thỏm, tưởng như mình sắp chết đến nơi vậy.

BỌN THỊ NỮ BỊ TRỪNG PHẠT

Trong lúc đó, Ulyxơ đưa mắt tìm khắp mọi xó xỉnh trong phòng, xem có tên cầu hôn nào còn sống, đang ẩn nấp để tránh thân chết khủng khiếp chẳng. Nhưng người thấy tất cả bọn chúng đều nằm la liệt trong máu và bụi, chẳng khác gì những con cá trong một cái vũng trên bờ, sau khi bị người đánh cá kéo

từ biển trắng xóa lên trong những chiếc lưới dày mắt. Chúng bị vút lên cát con nào cũng luyến tiếc sóng biển, nhưng chẳng bao lâu đều chết dưới ánh nắng gay gắt của mặt trời. Xác bọn cầu hôn cũng bị vút chồng chất lên nhau như vậy.

Uylixơ cân trọng bảo Têlêmac:

- Têlêmac, con! Con đi gọi mũ mẩu Óriclê cho cha, cha có điều muốn nói với bà ấy.

Người nói vậy, và Têlêmac tuân lệnh. Chàng gõ cửa rồi đứng ngoài bảo nhũ mẩu Óriclê:

- Hỡi bà già đáng kính, trông coi đôn đốc các thị nữ trong nhà! Bà hãy đứng lên, đến đây ngay, cha tôi gọi bà để nói gì với bà đấy.

Chàng nói vậy, và lời chàng không vô hiệu. Bà mở cửa gian phòng rộng đi ra, theo chân Têlêmac. Bà thấy Uylixơ đứng giữa xác chết của bọn cầu hôn, mình đầy máu và bụi, y hệt một con sư tử đứng đỉnh bờ đi sau khi ăn thịt một con bò ngoài cánh đồng, cả ngực và hai bên mép đều vấy máu đỏ lòm trông rất ghê sợ! Như con sư tử đó, tay chân Uylixơ cũng bê bết máu. Trông thấy xác chết và máu tràn trề, Óriclê sung sướng quá, reo âm lên trước chiến công oanh liệt đó, nhưng Uylixơ ngăn bà lại; người kìm giữ bà, mặc dầu bà đang vui mừng, và nói với bà những lời có cánh sau đây:

- Già ơi! Già hãy nên mừng thầm trong dạ mà thôi, vì người ta đã chết mà mình reo vui là một

việc không nên⁽¹⁾. Họ chết đây là do ý muốn của thần và do những bất công họ đã gây nên, vì họ chẳng kính nể một ai trên đời, dù là dân đen hay người quyền quý. Những hành động hỗn xược của họ đã làm hại họ, và họ phải chịu lấy số phận khùng khiếp này. Nhưng thôi, già hãy cho tôi biết trong bọn thị tì nhà này những đứa nào đã làm nhục tôi và những ai là vô tội.

Óriclê, nhũ mẫu của người, đáp:

- Con ơi! Để già nói cho con biết sự thực. Ở nhà này, con có năm chục nữ tì, và chúng đã được dạy bảo làm ăn, chải len, kiên nhẫn làm mọi việc của người nô lệ. Trong năm chục người đó, có mười hai người tất cả tính nết trắng hoa, không tôn trọng già, cũng chẳng nể gì Pênêlôp. Còn Têlêmac, vì mới lớn lên nên mẹ không cho cai quản bọn nữ tì. Nhưng hãy để già lên các phòng lộng lẫy ở tầng trên, báo tin cho vợ con hay, nàng đang được một vị thần nào cho ngủ thiếp đi đấy.

Uylixơ cân trọng đáp:

- Khoan hãy đánh thức nàng. Già gọi những đứa thị tì làm điều xằng bậy trong khi tôi đi vắng lên đây.

Người nói vậy. Bà già ra khỏi phòng, đem lệnh đó, truyền cho bọn nữ tì và thúc họ đến mau.

(1) Ý nghĩ một khi kẻ thù đã chết, không nên tức giận họ nữa, khiến Uylixơ cao hơn các nhân vật trong *Iliat* lãng nhục kẻ thù đã chết rồi.

Uylixơ gọi Têlêmac, lão chăn bò và bác chăn lợn đến bên, và nói những lời có cánh như sau:

- Bây giờ các người mang những xác chết kia đi và bảo bọn thị tì giúp sức với. Sau đó, đem những chiếc ghế bành lộng lẫy và bàn ra chùi rửa với nước và những bọt biển nhiều lỗ. Dọn dẹp nhà cửa đầu đầy xong xuôi, các người dẫn bọn nữ tì ra khỏi gian phòng kiên cố này, đến giữa nhà kho⁽¹⁾ và bức tường đẹp quanh sân; rồi đến đấy, hãy lấy kiếm dài mà đâm chúng cho đến khi tất cả đều chết hết, và không còn nhớ gì những khoái lạc chúng đã đem lại cho bọn cầu hôn, khi chúng thâm lén gối chần với họ.

Người nói vậy. Bọn nữ tì đã đến tất cả, sợ sệt đứng nép vào nhau, kêu van thảm thương và khóc như mưa như gió. Trước hết, chúng mang xác chết ra đặt dưới trụ lang, ngoài sân có tường dày vây kín. Uylixơ chỉ huy chúng, tự mình đốc thúc việc này, và chúng đành phải khiêng xác chết vì không làm không được. Sau đó chúng lấy nước và những miếng bọt biển nhiều lỗ, lau rửa các ghế bành lộng lẫy và bàn. Trong khi ấy, Têlêmac, lão chăn lợn và bác chăn bò lấy xẻng nạo đất trong gian phòng đẹp; bọn thị tì hót rác bắn đổ ra ngoài. Khi đã sắp đặt trong phòng đầu đầy xong xuôi họ đưa bọn thị tì ra giữa

(1) Nhà kho này hình tròn, có cột ở riêng biệt một góc sân gần tường bao quanh nhà.

nhà kho và bức tường đẹp quanh sân, dồn chúng vào một khoảng hẹp không có cách gì trốn được.

Têlêmac thận trọng cất tiếng nói:

- Bọn thị tì này đã trút ô nhục lên đầu mẹ con ta, và đã ăn nằm với bọn cầu hôn, ta không thể nào để cho chúng chết một cách vinh dự được.

Chàng nói vậy, rồi lấy dây chèo của một chiếc thuyền mũi đen, buộc lên một cái cột cao, và quấn vòng quanh mái nhà kho cho cao tít lên, để chân bọn thị tì không chạm được mặt đất⁽¹⁾. Như những con chim họa mi cánh rộng hay chim bồ câu bông sa vào một cái lưới đặt trên bụi rậm, chúng bay về tổ - nhưng lại gặp phải một cái tổ tai hại khác - bọn thị tì cũng bị treo đầu lên thành một hàng dài, đứa nào cũng có dây thông lọng xung quanh cổ⁽²⁾ để chết cho thê thảm. Chân chúng giãy giữa một hồi, nhưng không lâu lắm.

Sau đó, họ dẫn Mêlăngtiôt đi qua phòng ngoài ra sân. Họ xẻo mũi, xẻo tai y, cắt bộ phận sinh dục của y vứt cho chó ăn tươi, rồi chặt cả tay chân y, vì họ đang điên cuồng giận dữ. Làm xong mọi việc, họ rửa tay chân rồi trở vào nhà với Uylixơ. Uylixơ nói với nhũ mẫu Ôriclê:

(1) Têlêmac không làm hẳn như lời cha dặn. Uylixơ ra lệnh đâm chết bọn thị tì, nhưng Têlêmac lại treo cổ chúng, vì treo cổ nhục hơn.

(2) Dây thông lọng này tròng vào cổ bọn thị tì và buộc lên dây chèo căng từ cột qua mái nhà kho.

- Già ơi! Già đem diêm sinh⁽¹⁾ là thuốc trừ uế khí lại cho tôi.

Già cũng đem lửa lên đây để tôi tẩy uế phòng này. Sau đó, già mời Pênêlôp xuống với các thị nữ hầu nàng, rồi ra lệnh cho bọn thị tì trong nhà đến đây tất cả.

Ôriclê, nhũ mẫu của người, đáp:

- Ừ, con ạ, con nói phải đấy. Nhưng để già đem một cái áo khoác và một áo chèn cho con mặc đã. Ở nhà con, còn mang những thứ rách rưới kia trên đôi vai rộng, thật khó coi quá.

Uylixơ cần trọng đáp:

- Không, tôi muốn già đem lửa vào phòng này cho tôi trước đã.

Người nói vậy: Ôriclê nhũ mẫu của người không làm trái ý người. Bà đem diêm sinh và lửa đến. Uylixơ cẩn thận tẩy uế gian phòng, tất cả nhà cửa và sân. Nhũ mẫu đi qua dinh cơ lộng lẫy của Uylixơ, đem lệnh người truyền lại cho bọn thị tì và giục họ đến mau. Họ rời khỏi các phòng, tất cả đều cầm đuốc trên tay, vây quanh Uylixơ, ôm lấy người, âu yếm hôn đầu, hôn vai, hôn hai bàn tay người, mà họ nắm trong tay họ. Người bối hồi cảm động, muốn rên rĩ khóc than, vì lòng người đã nhận ra tất cả mọi người.

(1) Diêm sinh không những là một thứ thuốc dùng để tẩy uế mà còn có giá trị về mặt tín ngưỡng; người ta tin rằng khói diêm sinh tẩy sự ô uế của việc giết người.

Ca khúc XXIII

PÊNÊLÔP VÀ UYLIXƠ

Bà lão Óriclê mừng rỡ, vừa cười vừa lên gác báo cho chủ biết người chồng yêu quý của nàng đã trở về rồi. Bà nhanh nhẹn bước, chân hấp tấp vừa đi vừa vấp. Đứng ở đầu giường Pênêlôp, bà nói:

- Pênêlôp! Dậy đi con! Đến mà xem điều con vẫn ao ước hàng ngày: Uylixơ đã về rồi, người hiện đang ở tại nhà, tuy có muộn, nhưng người về rồi đấy. Người đã giết bọn cầu hôn quyền quý phá tán cơ nghiệp, ăn hết tài sản của người và ngược đãi con người.

Pênêlôp thận trọng đáp:

- Già ơi! Thần linh đã làm cho già điên mất rồi: thần có thể làm cho kẻ rất khôn hóa dại, và kẻ dại trở thành khôn. Chính thần đã làm cho già loạn trí đấy, vậy mà trước đây đầu óc già lành mạnh biết bao. Trong lúc lòng tôi đang nặng cơn phiền, sao

già lại đến lừa phỉnh tôi, nói toàn những chuyện không đâu như vậy? Sao lại đánh thức tôi trong khi tôi đang được giấc ngủ êm đềm cho chớp mắt? Vì từ ngày Uylixơ ra đi Iliôt, thành bang tai hại mang cái tên đáng ghét ấy, chưa bao giờ, phải, chưa bao giờ tôi được ngủ một giấc ngon như vậy. Nhưng thôi, già xuống đi, và hãy trở về phòng thị tì. Giá là một người khác trong bọn họ chứ không phải già đến báo tin như thế và làm tôi mất ngủ, thì thế nào cũng được nếm cơn thịnh nộ của tôi, và sẽ chẳng được đuổi về một cách quá nể nang như vậy đâu. Vì già tuổi tác nên tôi cũng châm chước đấy thôi.

Như mẫu Oriclê hiền thảo đáp:

- Con thân yêu, già không lừa phỉnh con đâu. Quả thực Uylixơ đã về rồi, người đang ở đây, đúng như lời già nói. Ấy chính là người khách lạ đã bị mọi kẻ trong nhà này lãng nhục! Télêmac biết việc đó từ đâu, nhưng nó khôn ngoan giữ kín mưu kế của cha, đợi cha trừng phạt bọn cầu hôn vô liêm sỉ kia xong đã.

Bà nói vậy, và Pênêlôp bỗng mừng rỡ cuống cuồng. Nàng nhảy ra khỏi giường, ôm chầm lấy bà lão, nước mắt chan hòa, rồi nói với bà những lời có cánh như sau:

- Vậy thì già yêu quý, già hãy nói thực cho tôi biết; nếu quả đúng như lời già nói. Uylixơ đã về nhà, thì làm thế nào chàng có đủ sức giết bọn cầu

hôn vô sỉ kia? Chàng chỉ có một mình, còn bọn họ lúc nào cũng có mặt ở nhà này cả lũ.

Nhũ mẫu Oriclê hiền thảo đáp:

- Già không trông thấy, cũng chẳng được biết gì cả, chỉ nghe tiếng kêu rên của những người bị giết mà thôi. Ngồi trong các phòng vách tường kiên cố, già và bọn nữ tì sợ hãi cứ run lên cầm cập. Cửa ngõ thấy đều đóng chặt, không có cách gì ra được. Sau cùng Têlêmac vâng lệnh cha đến gọi già. Già trông thấy Uylixơ đứng giữa những xác chết; xung quanh người, trên nền đất rắn, toàn là xác ngổn ngang. Nếu con được thấy người lúc ấy, mình bê bết máu bụi, như một con sư tử, thì chắc hẳn con sẽ lấy làm hả dạ! Bây giờ, xác bọn cầu hôn đã chất đông cả ở ngoài cổng sân rồi. Uylixơ lấy diêm sinh tắt uế gian phòng lộng lẫy: một bếp lửa lớn đã được nhóm lên, và người sai già đến tìm con đây. Vợ con hãy đi với già, để cho lòng hai con cùng được chao, hóa một niềm vui sau bao nhiêu đau khổ. Phải, hôm nay điều mơ ước bấy lâu đã trở thành sự thật! Uylixơ trở về, chính Uylixơ đã trở về. Người đã trở lại nhà người, gặp lại vợ, gặp lại con, còn những kẻ đã gây cho người bao nhiêu đau khổ, những tên cầu hôn kia, thì người đã trừng phạt cả lũ ngay tại nhà người.

Pênêlôp thận trọng nói:

- Già ơi, già hãy khoan hí hửng, reo cười. Già cũng biết, nếu chàng trở về thì mọi người trong

nhà, nhất là tôi và con trai chúng tôi sinh ra kia sẽ vui sướng xiết bao! Nhưng câu chuyện già kể không hoàn toàn đúng sự thực. Đây là một vị thần đã giết bọn cầu hôn danh tiếng, một vị thần bất bình vì sự láo xược bất kham và những hành động nhuốc nhơ của chúng. Vì chúng chẳng kiêng nể một ai trên cõi đời này, dù là dân đen hay người quyền quý, hễ gặp chúng là bất cứ ai cũng bị chúng khinh miệt. Vì sự bất công điên rồ của chúng, nên chúng phải đền tội đấy thôi. Còn về phần Uylixơ thì ở nơi đất khách quê người chẳng đã hết hi vọng trở lại đất Acai, chính chàng cũng đã chết rồi.

Nhũ mẫu Ôriclê hiền thảo đáp:

- Con ơi! Sao con dám hé răng nói vậy? Chồng con đang ở đây, ngay tại nhà này, mà con lại không tin, nói rằng người không bao giờ về nữa! Vậy để già nói cho con biết một dấu hiệu khác nhé, một dấu hiệu không sao cãi được: đó là cái sẹo do răng nanh trắng của một con lợn lòi húc người ngày xưa để lại. Khi già rửa chân cho người, già chợt nhận ra cái sẹo đó. Già đã toan mách bảo con, nhưng người đưa tay bịt miệng già lại, cấm nói, vì người đang có trong đầu óc một ý nghĩ rất khôn. Vậy con cứ đi với già. Già đem tính mệnh ra đánh cuộc với con: nếu già lừa dối con thì con cứ đem giết già đi bằng cách nào tàn ác nhất.

Pênêlôp thận trọng đáp:

- Già ơi! Dù già sáng suốt đến đâu, già cũng

không sao hiểu thấu những ý định huyền bí của thần linh bất tử. Nhưng thôi, gác chuyện đó lại. Bây giờ ta hãy xuống nhà với Têlêmac để xem xác chết của bọn cầu hôn và người giết chúng.

Nói xong, nàng xuống lầu. Lòng nàng rất dỗi phân vân: nàng không biết nên đứng xa xa, hỏi chuyện người chồng yêu quý của mình hay nên lại gần, ôm lấy đầu, cầm lấy tay người mà hôn? Khi vào đến nhà và, bước qua ngưỡng cửa bằng đá, nàng đến ngồi trước mặt Uylisơ, dưới ánh lửa hồng, dựa vào bức tường đối diện, còn Uylisơ thì ngồi tựa vào một cái cột cao, mắt nhìn xuống đất, đợi xem bây giờ tận mắt trông thấy mình rồi, người vợ cao quý của mình sẽ nói gì với mình. Nhưng nàng vẫn ngồi lặng thinh trên ghế hồi lâu. lòng sừng sốt, khi thì dăm dăm âu yếm nhìn chồng, khi lại không nhận ra chồng dưới bộ áo quần rách mướp.

Têlêmac bèn cất lời trách mẹ gay gắt:

- Mẹ ơi, mẹ thật tàn nhẫn, và lòng mẹ độc ác quá chừng! Sao mẹ lại ngồi xa cha con như thế, sao mẹ không đến bên cha, vỗn vỗ hỏi han cha? Không, không một người đàn bà nào sắt đá đến mức chồng đi biển biệt hai mươi năm nay, trải qua bao nỗi gian lao, bây giờ mới trở về xứ sở, mà lại có thể ngồi cách xa chồng như vậy. Nhưng mẹ thì bao giờ lòng dạ cũng rắn hơn cả đá.

Pênêlôp thận trọng đáp:

- Con ạ, lòng mẹ kinh ngạc quá chừng, mẹ

không sao nói được một lời: mẹ không thể hỏi han, cũng không thể nhìn thẳng mặt người. Nếu quả thực đây chính là Uylisơ, bây giờ đã trở về, thì con có thể tin chắc rằng thế nào cha con và mẹ cũng sẽ nhận được ra nhau một cách dễ dàng, vì cha và mẹ có những dấu hiệu riêng, chỉ hai người biết với nhau, còn người ngoài không ai biết hết.

Nàng nói vậy, Uylisơ cao quý và nhẫn nại mỉm cười. Rồi người vợ nói với Têlêmac những lời có cánh như sau:

- Têlêmac, con! Đừng làm rầy mẹ, mẹ còn muốn thử thách cha ở tại nhà này. Thế nào rồi mẹ con cũng sẽ nhận ra, chắc chắn như vậy. Hiện giờ cha còn bẩn thỉu, áo quần rách rưới, nên mẹ con khinh cha, chưa nói: "Đích thị là chàng rồi!". Nhưng về phần cha con ta, ta hãy bàn xem nên xử trí thế nào cho ổn thỏa nhất. Nếu có ai giết chết một người trong xứ sở, chỉ một người thôi, và dù kẻ bị giết chẳng có ai báo thù cho nữa, thì người ta cũng phải rời bỏ cha mẹ, đất nước, trốn đi, hướng hồ chúng ta đây, chúng ta đã hạ cả thành lũy bảo vệ đô thị này, giết các chàng trai của những gia đình quyền quý nhất; tình huống ấy, cha khuyên con nên suy nghĩ.

Têlêmac thận trọng đáp:

- Cha thân yêu, việc này xin để tùy cha định liệu, vì xưa nay cha vẫn là người nổi tiếng khôn ngoan; không một kẻ phạm trần nào sánh kịp. Về phần chúng con, chúng con sẽ hết lòng hăng hái

phù tá cha, và xin cha tin rằng chỉ nói trong phạm vi sức lực của con, con cũng không phải là người kém gan dạ.

Uylixơ bảo mọi người đi tắm rửa, rồi mặc quần áo đẹp ca múa, cho người ngoài làm tưởng trong nhà làm lễ cưới, dặn ai nấy giữ kín chuyện cho đến khi cha con lui về trang trại của Laectơ, rồi sẽ bàn tính sau. Uylixơ cũng đi tắm.

Khi Uylixơ từ phòng tắm bước ra, trông người đẹp như một vị thần. Người lại trở về chỗ cũ, ngồi đối diện với Pênêlôp, trên chiếc ghế bành ban nãy, rồi nói với nàng:

- Nàng thật là người kì lạ! Hẳn là các thần trên núi Ôlempơ đã ban cho nàng một trái tim sắt đá hơn ai hết trong đám đàn bà yếu đuối, vì một người khác chắc không bao giờ có gan ngồi cách xa chồng như thế, khi chồng đi biệt hai mươi năm trời, trải qua bao nỗi gian truân, nay mới được trở về xứ sở. Thôi, già ơi! Già hãy kê cho tôi một chiếc giường để tôi ngủ một mình, như bấy lâu nay; vì trái tim trong ngực nàng kia là sắt.

Pênêlôp khôn ngoan đáp:

- Ngài kì lạ thật! Không, tôi không kiêu ngạo, không khinh ngài, cũng không ngạc nhiên đến rồi

trí đầu. Tôi biết rất rõ ngài như thế nào khi ngài từ già Itac ra đi trên một chiếc thuyền có mái chèo dài. Vậy thì, Ôriclê! Già hãy khiêng chiếc giường chắc chắn ra khỏi gian phòng vách tường kiên cố do chính tay Uylixơ xây nên, rồi lấy da cừ, chăn và vải đẹp trải lên giường.

Nàng nói vậy để thử chồng, nhưng Uylixơ bỗng giật mình nói với người vợ chung thủy:

- Nàng ơi, nàng vừa nói một điều làm cho tôi chột dạ. Ai đã xê dịch giường tôi đi chỗ khác vậy? Nếu không có thần giúp đỡ thì dù là người tài giỏi nhất cũng khó lòng làm được việc này. Nếu thần linh muốn xê dịch đi thì dễ thôi, nhưng người trần dù đang sức thanh niên cũng khó lòng lay chuyển được nó. Đây là một chiếc giường kì lạ, kiến trúc có điểm rất đặc biệt, do chính tay tôi làm lấy chứ chẳng phải ai. Nguyên trong sân nhà có một chồi cảm lăm lá dài: nó mọc lên, khỏe, xanh tốt và to như cái cột. Tôi kẻ vạch gian phòng của vợ chồng mình quanh cây cảm lăm ấy, rồi xây lên với đá tảng đặt thật khít nhau. Tôi lợp kĩ gian phòng, rồi lắp những cánh cửa bằng gỗ liền, đóng rất chắc. Sau đó tôi chặt hết cành lá của cây cảm lăm lá dài, cố đẽo thân cây từ gốc cho thật vuông vắn rồi nạy đường mực, làm thành một cái chân giường, và lấy khoan khoan lỗ khắp xung quanh ⁽¹⁾. Tôi bảo tất cả

(1) Uylixơ khoan lỗ ở chân giường để lắp các thành giường.

các bộ phận đặt trên chân giường đó, lấy vàng bạc và ngà nạm vào trang trí, và cuối cùng tôi căng lên mặt giường một tấm da màu đỏ rất đẹp. Đó là điểm đặc biệt mà tôi vừa nói với nàng. Nhưng nàng ơi, tôi muốn biết cái giường ấy hiện còn ở nguyên chỗ cũ, hay đã có người chặt gốc cây cảm lăm mà rời nó đi nơi khác.

Người nói vậy, và Pênêlôp bủn rủn cả chân tay, nàng thấy Uylixơ tả đung mười mười sự thực. Nàng bèn chạy ngay lại, nước mắt chan hòa, ôm lấy cổ chồng, hôn lên trán chồng và nói.

- Uylixơ! Xin chàng chớ giận thiếp, vì từ xưa nay chàng vẫn là người nổi tiếng khôn ngoan. Ôi! Thần linh đã dành cho hai ta một số phận xiết bao cay đắng vì người ghét ghen ta, không muốn cho ta được sống vui vẻ bên nhau, cùng nhau hưởng hạnh phúc của tuổi thanh xuân và cùng nhau đi đến tuổi già đầu bạc. Vậy giờ đây xin chàng chớ giận thiếp, cũng đừng trách thiếp về nỗi gặp chàng mà thiếp không âu yếm chàng ngay. Thiếp luôn luôn lo sợ có người đến đây, dùng lời đường mật đánh lừa, vì đời chẳng thiếu gì người xảo quyệt, chỉ làm điều tai ác. Không, nàng Hêlen ở Aegôt, con gái của Dớt, không bao giờ bước sang giường của một người xa lạ nếu nàng biết trước, một ngày kia, những người con anh dũng của dân Acai lại sẽ dẫn nàng về cửa nhà và xứ sở của nàng. Chắc hẳn mối tình nhục nhã của nàng là do một vị thần xui khiến, chứ không

phải chính lòng nàng đã nghĩ ra đầu tiên cái tội lỗi khốc hại ấy. nó là nguyên nhân bao nỗi đau khổ của chúng mình. Giờ đây, chàng đã đưa ra những chứng cứ rành rành, tả lại cái giường không ai biết rõ, ngoài chàng với thiếp và Ăctôrit, một người thị tì của cha thiếp cho, khi thiếp về đây, và sau đó giữ cửa gian phòng vách tường kiên cố của chúng ta. Vì vậy chàng đã thuyết phục được thiếp và thiếp phải tin chàng, tuy lòng thiếp rất đa nghi.

Nàng nói vậy, khiến Uylixơ càng thêm muốn khóc. Người ôm lấy người vợ xiết bao thân yêu, người bạn đời chung thủy của mình, mà khóc dầm dề. Dịu hiền thay mặt đất, khi nó hiện lên trước mắt những người đi biển bị Pôdêidông đánh tan thuyền trong sóng cả, gió to! Họ bơi, nhưng rất ít người thoát khỏi biển khơi trắng xóa mà vào được đến bờ. Mình đây bọt nước, những người sống sót mừng rỡ bước lên đất liền mong đợi. Pênêlôp cũng vậy được gặp lại chồng nàng sung sướng biết bao? Nàng nhìn chồng không chán mắt, và hai cánh tay trắng muốt của nàng cứ ôm lấy cổ chồng không nỡ buông rời.

*Hai vợ chồng kể cho nhau nghe những
đau khổ đã phải chịu đựng khi xa nhau.
Sáng hôm sau, Uylixơ về thăm cha là
Laectơ.*

Ca khúc XXIV

Hecmet dẫn linh hồn bọn cầu hôn về âm phủ. Một người trong bọn là Amphimêđông gặp linh hồn Agamemnông, và kể lại cho Agamemnông nghe chuyện cả bọn bị giết. Uylixơ cùng Télêmac và hai người nô bộc, về nông thôn. Một mình Uylixơ đến trước mặt cha già Laectơ, muốn thử xem cha có nhận ra được mình không.

LAECTƠ NHẬN RA UYLIXƠ

Nói xong... Uylixơ trao vũ khí của mình cho hai người nô bộc. Họ đi nhanh về phía nhà, còn Uylixơ thì đến khu vườn lăm quả để thử Laectơ, như người đã định. Bước chân vào khu vườn rộng, người không thấy Dôliôt, cũng chẳng thấy con cái của ông ta hoặc một người nô lệ nào. Bao nhiêu người nhà

đều được lão nô bọc đưa đi lấy cây có gai về rào vườn. Vì vậy người chỉ thấy cha trong khu vườn xanh tốt. Ông cụ đang đào đất dưới một gốc cây. Cụ mặc một chiếc áo bản thủ, vá vúi và tồi tàn; để khỏi bị sây sát, cụ bọc quanh ống chân một miếng da bò khâu lại khắp nơi; tay cụ đeo đôi tất cho khỏi bị gai đâm; và đầu cụ đội một cái mũ lông dê: cụ ăn mặc kì cục như vậy để nuôi dưỡng nỗi đau buồn của cụ. Khi Uylixơ cao quý và nhẵn nại có một không hai trông thấy cụ, già nua lom khom và đượm vẻ u buồn, người dừng lại dưới một cây lê và rơi nước mắt. Thế rồi người đắn đo, suy nghĩ, không biết có nên đến ôm hôn cha, nói cho cha nghe tất cả ngọn ngành, rằng người đã trở về xứ sở rồi chẳng, hay trái lại nên đến hỏi chuyện cha, và dù sao, cũng thử cha cái đã! Sau khi suy nghĩ, người thấy nên tìm lời giấu cợt, thử cha trước thì hơn. Vì vậy, Uylixơ thần thánh đi thẳng về phía cha. Lúc đó, ông cụ đang cúi lom khom, đào đất xung quanh một cây nọ. Đến bên cụ, người con quang vinh nói với cha mình:

- Cụ ơi, cụ quả không phải là một tay tầm thường trong công việc làm vườn! Ở đây, cây gì cũng được chăm nom rất chu đáo, vả, nhỏ, cảm lắm; rau; không có cây nào là bị bỏ nhãng. Nhưng tôi xin nói với cụ điều này, cụ đừng giận nhé! Cụ không săn sóc đến người cụ lắm. Cụ đã già cả, hom hem, cụ lại ăn mặc bản thủ và rách rưới quá đỗi.

Chắc cụ không phải là một người đầy tớ bị chủ nhà ruồng bỏ vì lười, và trông điệu bộ, dáng dấp cụ chẳng có vẻ gì là một kẻ tôi đòi; trái lại, trông cụ ra vẻ một bậc vương giả thì đúng hơn. Cụ hình như thuộc vào loại các cụ hay ngủ thiếp đi sau khi tắm hoặc sau bữa ăn, vì ai cũng biết đó là thói quen của những người già cả. Nhưng, xin cụ hãy trả lời tôi, nói thực với tôi: cụ là đầy tớ của ai? Khu vườn cụ chăm nom đây là của người nào? Cụ cũng nói đúng cho tôi biết điều này nhé: nơi tôi đến đây có đích là Itac không? Ban nãy, khi đi tới đây, tôi có gặp một người và người đó bảo tôi như thế. Nhưng người đó hình như không có đủ trí khôn cho lắm, vì khi tôi hỏi hấn về một người khách của tôi, hỏi ông ta còn sống hay đã chết về cung Hades rồi, thì hấn ta không chịu nghe tôi mà cũng chẳng trả lời gì tôi cả. Vậy cụ ạ tôi xin kể chuyện với cụ, cụ hãy lắng nghe tôi nhé. Nguyên trước đây, có một người đến nhà tôi, ông ta là khách của tôi, ở quê hương tôi; trong bao nhiêu khách lạ tiếp trong nhà, chưa bao giờ có người nào tôi mến yêu hơn ông cả. Ông ta bảo tôi rằng quê ông ở Itac, và nói thêm thân phụ ông là Laectơ, con của Acxixiôt. Tôi đưa ông về nhà, thù tiếp linh đình và đối xử với ông rất thân vì nhà tôi chẳng thiếu gì của cải. Tôi biếu ông nhiều tặng vật như lệ thường đối với khách: bảy talăng vàng đánh rất công phu, một chiếc bình toàn bằng bạc chạm hoa, mười hai cái áo khoác đơn, cũng bằng ấy tấm

thảm, bằng ấy khăn choàng, và bằng ấy áo chèn. Cuối cùng, tôi biểu ông ta bốn người đàn bà đẹp, làm gì cũng rất khéo tay, và để ông tự chọn lấy.

Thân phụ người vừa khóc vừa đáp:

- Hỡi khách lạ! Đây chính là xứ sở ngài đang tìm đến, nhưng nó hiện đang bị những kẻ hung bạo và bất công chiếm cứ. Bao nhiêu tặng phẩm ngài biểu vị khách kia như thế là mất rồi. Ôi! Nếu ngài gặp lại người đó trên đất Itac thì ông ta đã đón tiếp ngài trọng thể xiết bao và không bao giờ để cho ngài ra đi mà không biểu lại ngài rất nhiều tặng vật. Vì lẽ công bằng là như vậy: cho trước ắt phải được trả lại về sau. Nhưng, ngài hãy nói cho lão biết, đừng giấu giếm quanh co: ngài gặp người đó ở nhà ngài đã mấy năm rồi? Vì người đó là khách của ngài nhưng cũng chính là con lão, một kẻ khốn khổ, một kẻ bất hạnh tội nghiệp nếu xưa nay đã từng có những người như thế, giờ đây có lẽ đã bị cá ăn ngoài biển, xa bè bạn, quê hương, hoặc đã làm mồi cho thú dữ và chim muông trên đất. Mẹ nó không được khâm liệm nó, vợ chồng lão sinh ra nó mà chẳng được khóc nó, còn Pênêlôp khôn ngoan, vợ nó, tốn kém bao nhiêu mới cưới được về, cũng chẳng được khóc than bên giường chết của chồng, theo lẽ phải, chẳng được vuốt mắt chồng cho đúng bổn phận đối với người đã chết.

Nhưng thôi, hãy gác chuyện đó lại, ngài nói cho lão biết rõ điều này: ngài là ai? Thuộc bộ tộc nào?

Thành bang ngài ở đâu? Hai thân ngài đâu? Chiếc thuyền nhanh nhẹn đưa ngài và những bạn đồng hành sánh tựa thần linh của ngài tới đây đổ ở nơi nào? Hay ngài đi nhờ thuyền người khác, họ đổ ngài lên bờ rồi đi thẳng?

Uylixơ cẩn trọng đáp:

- Tôi xin nói thực hết với cụ. Tôi ở Alibax, trong một dinh cơ lộng lẫy, tôi là con của vua Aphidax, và Aphidax là con của Pôlipêmông. Tên tôi là Êpêrix, nhưng một vị thần đã buộc tôi phải trôi giạt từ Xicani đến bờ biển xứ này. Thuyền tôi đổ ở đây, về phía nông thôn, cách xa đô thị. Uylixơ từ già quê tôi, ra đi đã hơn bốn năm rồi. Tội nghiệp, thế mà lúc ông ta đi đã có những điểm lành, có chim xuất hiện bên tay phải. Tôi vui vẻ tiễn chân ông, mà chính ông cũng vui: cả hai chúng tôi đều hi vọng thể nào cũng sẽ gặp lại nhau và tặng nhau nhiều vật quý.

Người nói vậy. Thế là mây u ám của đau buồn trùm lấy Laectơ. Cụ bốc một nắm bụi đen trong tay, rắc lên đầu tóc hoa râm và khóc nức nở. Thấy cha như vậy. Lòng Uylixơ se lại, và mũi người cay sè. Người nhảy tới ôm chầm lấy cha, hôn lên trán cha và nói:

Cha ơi! Con chính là người mà cha đang hỏi. Sau hai mươi năm xa cách, bây giờ con đã trở về đến đất quê hương. Thôi, cha đừng thốn thức, đừng khóc than nữa. Con xin nói ngay cha biết, vì không nên để mất một giây phút nào, rằng con đã giết bọn

cầu hôn ngay tại nhà ta rồi. Con đã trả thù những sự lăng nhục làm đau xót lòng con, đã trừng phạt những tội lỗi tày trời của chúng.

Laectơ đáp:

- Nếu ngài quả thực là Uylisơ, con tôi, nay đã trở về Itac thì ngài hãy đưa ra một bằng chứng rõ ràng, tôi mới tin được.

Uylisơ cẩn trọng đáp:

- Trước hết cha hãy nhìn tận mắt cái sẹo này, do răng nanh trắng của một con lợn lòi để lại, hồi nó húc con trên núi Pacnedơ. Hồi đó cha và mẹ kính yêu của con sai con lên đấy, đến nhà cụ Ôtôlicôt, ông ngoại con, để nhận những quà tặng mà nhân một chuyến xuống chơi nhà ta, cụ đã hứa nhất định sẽ cho con. Nhưng thôi, để con kể thêm cha nghe những cây gì cha đã cho con ngày xưa trong vườn cây xanh tốt này. Hồi đó con còn bé tí, con đi theo cha trong vườn hỏi xin cha cây này, cây nọ. Hai cha con đi hết cây này sang cây khác. Cha vừa đi vừa lần lượt gọi tên cây và nói cho con biết về mỗi cây đó. Cha cho con mười ba cây lê, mười cây táo, bốn mươi cây vả. Cha chỉ cho con xem năm chục hàng nho mà cha hứa sẽ cho con: hàng nào cũng tốt và quả sai chi chít đủ loại, đủ màu, khi các mùa do Đợt từ trên trời ban xuống làm cho chúng tốt tươi trở lại.

Người nói vậy, và Laectơ cảm thấy lòng dạ bồi hồi và bủn rủn cả tay chân. Những bằng chứng Uylisơ đưa ra đều đúng sự thực mười mươi, cụ

không còn nghi ngờ gì nữa. Cụ ôm choàng lấy cổ con; và Uylixơ cao quý, nhấn nạy có một không hai, ôm cha ngất lịm vào lòng. Khi hơi thở của Laectơ đã đều và cụ tỉnh lại rồi, cụ nói:

- Hỡi Dot oai linh! Nếu bọn cầu hôn kia đã đến tội lỗi xược diên rồ của chúng thì quả là trên Ôlempơ hùng vĩ còn có thần linh. Nhưng giờ đây, lòng cha rất đổi lo âu: cha lo chốc nữa toàn dân Itac sẽ kéo đến đây, đánh chúng ta và phái người đưa tin đi khắp bốn phương, đến các đô thị ở Xêphalônì.

Uylixơ cẩn trọng đáp:

- Xin cha cứ yên tâm, đừng bận lòng lo nghĩ làm gì. Ta hãy đi vào nhà, ở bên vườn là hơn cả. Con đã cho Têlêmac, lão chăn lợn và lão chăn bò về đây, và đã dặn phải nhanh tay chuẩn bị bữa ăn rồi.

Đến bữa ăn, Đôliôt và các con ông ở ngoài đồng về, nhận ra Uylixơ, ai nấy đều vui mừng sung sướng.

ÔPITET CHỐNG LẠI UYLI XƠ ATÊNA CAN THIỆP HÒA GIẢI

Trong lúc mọi người đang ăn uống trong phòng lớn thì nữ thần Đôn đại, đưa tin nhanh chóng, đã

đi khắp thành bang, loan báo cái chết của bọn cầu hôn và số phận kinh hoàng của chúng. Được tin đó, từ khắp nơi dân chúng kéo đến trước nhà Uylisơ, kêu rên than khóc vang trời. Họ lập tức mang xác chết đi chôn; còn người chết của các thành bang khác, họ đặt lên thuyền nhanh nhẹn cho những người đánh cá chở đi, người nào về xứ ấy. Sau đó, dân Itac, buồn bã lũ lượt kéo nhau đến quảng trường. Khi mọi người đã tụ tập rất đông, Ôpitet bèn đứng lên nói. Ông đang có một cái tang đau đớn trong lòng, vì Ăngtinut, con trai ông, là người bị Uylisơ thần thánh giết đầu tiên. Vừa khóc con, ông vừa kêu gọi dân chúng:

- Hỡi các bạn! Con người ấy đã giảng cho dân Acai biết bao tai ương, khủng khiếp! Y đã chở đi biết bao dũng sĩ kiên cường, làm đắm biết bao thuyền và làm chết biết bao sinh mạng! Nay y trở về, lại giết thêm bao nhiêu kẻ khác, những tinh hoa của tầng lớp quyền quý Xêphalôn! Vậy chúng ta hãy đứng lên, đừng đợi cho y nhanh chân chạy trốn sang Pilôt hay Elidơ thần thánh, vương quốc của người Êpêen, chúng ta hãy xông lên nếu không muốn ô danh muôn thuở. Vì nếu những kẻ giết anh em con cái chúng ta không bị trừng trị, thì chúng ta sẽ mang một mối nhục mà cho đến sau này hậu thế sẽ không quên. Về phần tôi, tôi không thấy cuộc đời còn thú vị gì nữa. Ước gì tôi được chết ngay, được nằm trong số những người đã khuất!

Chúng ta hãy tiến lên, đừng để cho chúng có thì giờ trốn đi về phía biển.

Ông nói vậy, và những dòng nước mắt của ông làm cho tất cả dân Acai khôn xiết động lòng. Nhưng lúc đó Mêđông và nhà nghệ nhân thần thánh ở trong nhà Uylixơ vừa bước ra, tiến về phía họ, dừng lại giữa đám đông, và ai trông thấy hai người cũng đều kinh ngạc.

Mêđông khôn ngoan nói với họ:

- Hỡi dân Itac!? Hãy nghe tôi nói. Uylixơ thần thánh làm việc này không phải là không có sự thuận ý của thần linh. Chính tôi đây, tôi trông thấy một vị thần bất tử, giống hệt Măngto, đứng ở gần người. Vị thần đó khi thì xuất hiện trước mặt Uylixơ để khích lệ người hăng hái lên, khi thì băng qua phòng, làm cho bọn cầu hôn hoảng sợ, ngã xuống hàng lũ.

Bác nói vậy, và mọi người nghe nói đều sợ xanh cả mặt.

* Đến lượt lão anh hùng Halitexet, con của Maxto, lên tiếng. Trong tất cả mọi người, chỉ có mình ông là biết được quá khứ, tương lai, ông hiền hòa bảo họ:

- Hỡi dân Itac, hãy nghe tôi nói và chú ý lời tôi. Các bạn ơi! Chính vì các bạn quá thờ ơ lãnh đạm nên mới xảy ra nông nổi. Các bạn không chịu nghe tôi, cũng không chịu nghe Măngto, vua các bộ tộc,

khi chúng tôi khuyên các bạn nên ngăn cấm sự rồ dại của con cái mình, đừng để cho chúng tuân theo tính điên cuồng tai hại, làm chuyện bất công, phá tán tài sản và xúc phạm đến vợ một người chúc trọng quyền cao bậc nhất vì tưởng đâu người đó sẽ không bao giờ về nữa! Vậy bây giờ, mong các bạn hãy nghe tôi, làm theo lời khuyên bảo của tôi. Chúng ta đừng gây hấn với Uylixơ, mỗi người hãy nên e tai họa giáng xuống chính bản thân mình.

Ông nói vậy, và quá nửa đám đông vội rời bỏ quảng trường, kêu thét vang trời. Nhưng số người còn lại không nhúc nhích, đứng sát vào nhau. Vì những lời nói kia không đáp ứng tình cảm của họ. Trái lại, thuận theo lời lẽ thuyết phục của Ôpitet, họ tức tốc chạy đi tìm vũ khí. Mặc áo giáp đồng sáng loáng, họ tụ tập ở trước thành bang rộng lớn. Ôpitet đi trước dẫn đầu. Ngu ngốc thay! Ông ta tưởng báo thù được cho con, nào ngờ ông phải bỏ mạng tại nơi này, không bao giờ về nữa.

Trong lúc đó, Atêna nói với Dớt, con của Crônôt:

- Hồi thân phụ, con của Crônôt, thần vương chí cao! Xin người cho con biết: Người nghĩ thế nào? Người muốn để mặc cho chiến tranh khốc hại, cho những trận ác chiến kéo dài, hay muốn lập lại sự hòa hào giữa đôi bên?

Dớt dồn mây mù đáp:

- Nay còn, sao con lại hỏi ta về việc đó? Há

chẳng phải chính con đã quyết định cho Uylìxơ trở về Itac và trừng trị kẻ thù sao? Con muốn thế nào thì cứ làm như vậy. Nhưng ý ta trong việc này, ta cũng nói con hay. Giờ đây Uylìxơ cao quý đã trả thù bọn cầu hôn rồi, vậy hai bên hãy long trọng tuyên thệ, và Uylìxơ cứ trị vì như cũ. Về phần chúng ta, hãy làm cho những người có con em bị giết quên đi, sao cho tình thân trở lại giữa muôn người, và sự phồn vinh sẽ cùng với cảnh thái bình đâm chồi nảy lộc.

Thần nói vậy, và những lời đó khiến Atêna càng thêm hăng hái. Nàng vội ra đi, băng mình khỏi đỉnh Ôlêmpơ.

Khi Uylìxơ và người nhà ăn uống đã thỏa thuê, Uylìxơ cao quý và nhẵn nại có một không hai, lên tiếng:

- Một người nào hãy ra ngoài xem thử, có thể là quân thù đến không còn xa lắm nữa đâu.

Một người con của Đôliôt tuân lệnh đi ra. Đến ngưỡng cửa y đứng dừng lại, thấy cả đoàn người đang tới gần. Y vội nói ngay với Uylìxơ những lời có cánh sau đây:

- Chúng kia kìa, gần lắm rồi! Ta hãy cầm lấy vũ khí nhanh lên.

Y nói vậy, Uylìxơ và bốn người cùng bọn, với sáu con trai của Đôliôt, vội vàng mang khí giới vào người. Laectơ và Đôliôt cũng làm theo, và đây là

những vị bạch đầu quân tạo nên vì hoàn cảnh. Khi mọi người đã mặc giáp đồng sáng loáng vào rồi, họ liền mở cửa tiến ra, Uylixơ đi trước, dẫn đầu cả bọn.

Lúc đó, Atêna, con gái của Dớt, đến bên họ, dáng người, giọng nói y hệt Măngtô. Trông thấy người, Uylixơ cao quý và nhẵn nài có một không hai, vui mừng nói với Têlêmac, con trai yêu quý:

- Têlêmac, con! Bây giờ con hãy nhớ lấy điều này: khi nào con xông vào cuộc hỗn chiến là nơi tỏ rõ mặt anh hùng, con chớ có làm nhục dòng dõi cha ông; vì cho đến ngày nay, về sức mạnh và lòng dũng cảm chúng ta vẫn là những người lừng danh trong thiên hạ!

Têlêmac thận trọng đáp:

- Thưa cha, nếu cha muốn vậy thì rồi đây cha sẽ biết lòng con can đảm ra sao, và cha sẽ thấy con không làm nhục dòng dõi cha ông, đúng như lòng cha mong mỏi.

Chàng nói vậy, và Laectơ hài lòng hỏi dạ kêu lên:

- Hỡi thần linh nhân đức! Ngày hôm nay đối với tôi đẹp đẽ biết chừng nào! Phải, tôi rất sung sướng vì thấy con tôi và cháu tôi tranh cãi nhau về giá trị con người.

Atêna mắt sáng long lanh đến gần, bảo:

- Hỡi con của Axixiôt, bạn thân thiết nhất của ta, ngươi hãy cầu nguyện vị trinh nữ mắt sáng long

lạnh đi, rồi sau đó hãy vung cây lao in bóng dài phóng tới.

Atêna nói vậy và truyền cho cụ một sức mạnh phi thường. Cụ bèn cầu nguyện nữ thần, con gái của Đot chí cao, rồi vung cây lao in bóng dài phóng tới. Ngọn lao trúng ngay Ôpitet. Cái mũ trụ má đồng của ông ta không ngăn được nó, và nó xuyên qua suốt từ bên này sang bên kia mũ. Ôpitet ngã xuống khiến các vũ khí kêu lên xoang xoảng. Uylixơ và người con quang vinh của người xông vào máy hàng chiến sĩ đầu tiên, múa kiếm và lao sắc hai cạnh, tung hoành chém giết. Hai người có thể giết hết cả bọn, không cho họ trở về nữa, nếu Atêna, con gái của Đot mang khiên da, lúc đó không cất tiếng hét lên, chặn tay tất cả mọi người:

- Hỡi dân Itac! Hãy chấm dứt cuộc giao tranh khủng khiếp này đi. Đừng làm máu chảy đầu rơi thêm nữa, và phải buông nhau ra ngay lập tức.

Atêna nói vậy, và mọi người sợ xanh cả mắt. Tiếng nói của nữ thần có một sức mạnh gồm ghê, đến nỗi họ hoảng sợ đánh rơi cả vũ khí. Nhưng kẻ thù của Uylixơ, quay lưng chạy trốn về phía thành bang, lòng chỉ còn mong ước có một điều, là được sống. Nhưng Uylixơ cao quý và nhẫn nại có một không hai thu mình lại với một tiếng hét vang trời, rồi vụt xông lên chẳng khác gì một con phượng hoàng dáng bay kiêu hãnh.

Song con của Crônôt giáng sét đầy khói mù

xuống trước mặt nữ thần mắt sáng long lanh, con gái của người cha quyền thế vô biên.

Atêna mắt sáng long lanh liền bảo Uylixơ:

- Hồi Uylixơ muôn vãn trí xảo, con trai cao quý của Laectơ, người hãy dẫn lòng lại, chớ nên kéo dài một cuộc chiến đấu hai bên chiến sĩ tài sức ngang nhau. Hãy nên e chuốc vào mình cơn thịnh nộ của Đot mang khiên da, con của Crônôt, vị thần có tiếng nói vang xa vạn dặm.

Atêna nói vậy, và Uylixơ mừng rỡ tuân theo. Một cuộc giao ước thiêng liêng từ đây gắn bó vĩnh viễn hai bên, và người xui nên việc này là Atêna, con gái của Đot mang khiên da, vị nữ thần có dáng người, giọng nói giống Măngtơ như hệt.

MỤC LỤC

ILIAT

CA KHÚC I

Câu nữ thần Tho	7
Agamemnon và Cridet. Bệnh dịch hạch	8
Cuộc tranh cãi giữa Asin và Agamemnon	11
Asin và Thê-ti-x	25
Cridê-it được đưa về giả cha	28
Đợt và Thê-ti-x	31
Đợt và Hê-ra cãi nhau rồi lại làm lành với nhau	34

CA KHÚC II

Hội nghị binh sĩ. Uy-li-xơ và Tec-xi-tơ	38
---	----

CA KHÚC III

Trận giao tranh đặc biệt giữa Pa-ri-x và Mênê-lax	54
---	----

CA KHÚC IV

Quân A-cai và quân Tô-roa giáp trận	61
-------------------------------------	----

CA KHÚC V

Tóm tắt	62
---------	----

CA KHÚC VI

Hecto từ biệt vợ con	63
----------------------	----

CA KHÚC IX

Uylixơ thuyết phục Asin	69
-------------------------	----

CA KHÚC XVIII

Asin khóc bạn	81
Những cảnh chạm khắc trên khiên Asin	87

CA KHÚC XIX

Asin đẹp cơn thịnh nộ	93
-----------------------	----

CA KHÚC XX

Cuộc giao tranh giữa các thần	99
Cuộc tàn sát hung hãn của Asin	103

CA KHÚC XXI

Cuộc chiến đấu bên bờ sông Xăngtơ	108
Cuộc chiến đấu giữa Asin và sông Xăngtơ	117

CA KHÚC XXII

Asin và Hecto	125
Cái chết của Hecto	140
Nỗi đau đớn của Hêquyp, Priam và Ăngdrômac	144

CA KHÚC XXIII

Tóm tắt	150
---------	-----

CA KHÚC XXIV

Asin làm nhục thi hài Hecto	150
Các thần bất hòa cùng nhau vì cái chết của Hecto	151
Nữ thần Thêtitx được triệu lên núi Ôlêmpơ	154
Thêtitx thuyết phục Asin	157
Priam chuẩn bị đi gặp Asin	158
Hành trình của Priam và sự giúp đỡ của Hecmet	165
Priam cầu xin Asin	172
Priam đưa xác Hecto về Tơroa. Đám ma Hecto	177

CÁC TÊN RIÊNG	184
---------------	-----

ÔĐIXÊ

CA KHÚC I

Cầu nữ thần thơ	191
Thần linh bàn bạc về số phận Uylisơ	192
Atêna đến Itac	195
Nghệ nhân Phêmiôt và Pênêlôp	205
Têlêmac và bọn cầu hôn	207

CA KHÚC II, III, IV

Tóm tắt	211
---------	-----

CA KHÚC V

Hecmet đến động Calipxô	213
Uylixơ và Calipxô	220
Uylixơ đóng bè và ra đi	223
Bão táp	225
Uylixơ thoát nạn, đặt chân lên đất Phêaxi	230

CA KHÚC VI

Giấc mộng của Nôxica	234
Nôxica và thân phụ	237
Ở bể giặt	238
Uylixơ và Nôxica	239
Nôxica đưa Uylixơ về thành	245

CA KHÚC VII

Lâu đài Anxinut	249
-----------------	-----

CA KHÚC VIII

Bài ca của nghệ nhân Đêmodôcôt	252
Nỗi xúc động của Uylixơ	254

CA KHÚC IX

Uylixơ xưng tên họ	255
Uylixơ đến xứ sở người Xiclôp	257
Uylixơ và Pôliphem	260

CA KHÚC X

Tóm tắt	277
---------	-----

CA KHÚC XI

Dến xứ sở của người Ximêriêng gọi hồn người chết	278
Enpêno	280
Tirêdiax	281
Ăngticlê, mẹ Uylixơ	285

CA KHÚC XII

Gặp Karip và Xila	288
-------------------	-----

CA KHÚC XIII

Tóm tắt	294
---------	-----

CA KHÚC XIV

Uylixơ gặp Ômê	295
----------------	-----

CA KHÚC XV

Tóm tắt	300
---------	-----

CA KHÚC XVI

Têlêmac nhận ra cha	301
---------------------	-----

CA KHÚC XVII

Con chó Acgôt	305
---------------	-----

CA KHÚC XVIII

Tóm tắt	306
---------	-----

CA KHÚC XIX

Câu chuyện giữa Uylixơ và Pênêlôp	307
-----------------------------------	-----

ÔDIXÊ	371
Oriclê nhận ra Uylixơ	313
CA KHÚC XX	
Tóm tắt	317
CA KHÚC XXI- XXII	
Cuộc chiến đấu bắt đầu	318
Tên phản bội Mėlăngtiôt	324
Atêna can thiệp vào cuộc hỗn chiến	328
Bọn cầu hôn đến tội	329
Nghệ nhân Phêmiôt và Mêđông được tha	334
Bọn thị nữ bị trừng phạt	336
CA KHÚC XXIII	
Pênêlôp và Uylixơ	342
CA KHÚC XXIV	
Laectơ nhận ra Uylixơ	352
Ôpitet chống lại Uylixơ. Atêna can thiệp hòa giải	358

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 – NGUYỄN TRƯỜNG TỘ – BA ĐÌNH – HÀ NỘI
Điện thoại : 8.294684 – 8.294685
Fax : 04.8294781

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo
NGUYỄN CỬ

Biên tập: BAN BIÊN TẬP

Vẽ bìa: TRẦN ĐẠI THẮNG

Trình bày: KIM DUNG

In 1000 cuốn, khổ 13x19cm. Tại Xí nghiệp in 19-8, số 3
đường Nguyễn Phong Sắc - Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội.

Giấy TNKHXB số: 101/2 cấp 22 - 2 - 2001.

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2001.

HÔMERO

Iliat & Ôdixê



SÁCH PHÁT HÀNH TẠI
TẦNG 2 - SỐ 5 PHỐ ĐÌNH LỄ
HÀ NỘI

Điện thoại: 8.261652

04 2124

GIÁ: 35.000Đ